

David Ebershoff

Cô gái
Đan Mạch

THE DANISH GIRL

Trần Nguyên Hương dịch



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

CÔ GÁI ĐÀN MẠCH

Tác giả: **David Ebershoff**

Người Dịch: **Trần Nguyên Hương**

Ebook: **Cuibap**

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Lời khen dành tặng cho tác giả David Eberdhoff và tác phẩm **Cô Gái Đan Mạch**.

"David Ebershoff... đã tạo ra một thế giới trong tưởng tượng hết sức phong phú... Tác phẩm của ông là một siêu phẩm; những chi tiết về thời đại tô điểm thêm cho cốt truyện một cách tuyệt đẹp... Ebershoff đã viết lên một câu chuyện tình yêu vừa hiếm có, vừa xúc động xoay quanh tình huống phải đương đầu với nhiều bí mật của người khác... Đây là một cuốn sách với cốt truyện phức tạp và sâu sắc... Sự thông minh và khéo léo khi khai thác "chủ đề tình yêu" đã làm cho tiểu thuyết này trở thành một hiện tượng đáng chú ý"

- Báo NewYork Times

*"Một tiểu thuyết hiếm có... Tác phẩm **Cô gái Đan Mạch** là một bước đột phá hết sức táo bạo của một người lần đầu tiên viết tiểu thuyết. Vậy mà Ebershoff đã thành công với sự tinh tế, đẹp đẽ và đầy trí tuệ. Những thứ vốn đồng bóng và dung tục dưới bàn tay của kẻ nghèo lòng trắc ẩn, hóa ra lại trở thành điểm tựa để khám phá định dạng giới tính. Hơn nữa, đây đúng là một bản thánh ca tuyệt vời dành cho một tình yêu hiếm có và bền vững"*

- Báo Boston Globe

"Sức ảnh hưởng đầy uy lực của cuốn tiểu thuyết không chỉ do lời văn sinh động và đầy giai điệu của Ebershoff mà còn nhờ vào khả năng tránh xa những lời sáo rỗng đương thời về hiện tượng rối loạn định dạng giới tính và vấn đề chuyển giới".

- Báo Chicago Tribune

"Ebershoff tôn trọng những tầng tầng lớp lớp những cảm giác mơ hồ và những day dứt âm thầm về tâm lý. Ông ấy bắt buộc chúng ta phải đào sâu suy nghĩ... Ở đâu đó trong những trang sách này, nắp đậy của chiếc hộp về định dạng giới tính được bật mở và toàn bộ sự biến hóa trở nên hết sức chân thực. Ebershoff đã thành công trong việc sử dụng mảnh lời khiến cho những tác giả khác phải lắc đầu chào thua. Ông ấy thuyết phục chúng ta tin vào sự phản nghịch lạ lùng khiến chúng ta sẵn sàng bóp mào bản thân nguyên thủy"

để tin vào một cái tôi khác... một quá trình trầm tư suy nghĩ đầy phức tạp để tìm kiếm bản chất của việc định dạng giới tính".

- Tạp chí Esquire

*"Một câu chuyện kỳ quái làm choáng ngợp tâm trí về sự biến đổi giới tính, lòng trung thành và tình yêu... Ngông cuồng, lôi cuốn, điểm thêm chút sợ hãi... đầy quyến rũ... Cuốn tiểu thuyết **Cô gái Đan Mạch** đánh dấu sự ra mắt hết sức nổi bật của tác giả"*

- Báo NewYork Post

"Vừa giật gân và bất chấp tất cả, lại cực kỳ thương tâm... Tiểu thuyết của Ebershoff thể hiện đầy đủ bối cảnh và sự khéo léo tôn trọng phẩm giá của nhân vật. Thật khó mà không cảm thấy xúc động"

- Báo Baltimore Sun

"David Ebershoff đã viết nên một câu chuyện tình yêu được đặt tả tuyệt đẹp và sâu sắc (mặc dù đây là một câu chuyện hết sức phá cách)"

- Tạp chí Milwau

Mục lục

- [PHẦN I - Copenhagen 1925](#)
 - [Chương 1](#)
 - [Chương 2](#)
 - [Chương 3](#)
 - [Chương 4](#)
 - [Chương 5](#)
 - [Chương 6](#)
 - [Chương 7](#)
 - [Chương 8](#)
 - [Chương 9](#)
 - [Chương 10](#)
 - [Chương 11](#)
 - [Chương 12](#)
- [Phần II - Paris 1929](#)
 - [Chương 13](#)
 - [Chương 14](#)
 - [Chương 15](#)
 - [Chương 16](#)
 - [Chương 17](#)
 - [Chương 18](#)
- [PHẦN III - Dresden 1930](#)
 - [Chương 19](#)
 - [Chương 20](#)
 - [Chương 21](#)
 - [Chương 22](#)
 - [Chương 23](#)
- [PHẦN IV - Copenhagen 1931](#)
 - [Chương 24](#)
 - [Chương 25](#)
 - [Chương 26](#)
 - [Chương 27](#)
 - [Chương 28](#)
 - [Chương 29](#)

PHẦN I
Copenhagen 1925

Vợ anh là người đầu tiên biết chuyện. "Làm cho em việc này được không?" Greta gọi với ra từ phòng ngủ vào một buổi chiều. "Em muốn nhờ anh một chuyện."

"Dĩ nhiên rồi," Einar trả lời, đôi mắt vẫn chăm chú trên khung vẽ. "Bất cứ điều gì."

Thời tiết hôm ấy thoáng mát, từng cơn gió lùa thổi vào từ biển Baltic. Họ đang ở trong căn hộ của mình, Widow House, Einar, cao gầy và chưa đầy 35, đang vẽ lại phong cảnh biển Kattegat vào mùa đông theo trí nhớ của anh. Dòng nước đen trắng dữ tợn, nắm mồ của hàng trăm dân đánh cá trở về Copenhagen cùng với những lưới cá muối. Người hàng xóm với cái đầu hình viên đạn tầng dưới là một tên lính thủy, hấn luôn chửi rủa vợ mình. Khi Einar sơn đến cơn sóng cuộn cuộn, anh hình dung tên lính ấy đang chết đuối, dơ lên bàn tay đầy tuyệt vọng, vẫn cố cất chất giọng sắc mùi rượu của mình lên mà hét rằng vợ gã là con khốn. Đó là cách để Einar pha màu vẽ một cách chính xác: đủ xám và trời lên để nuốt trọn, nhấn chìm tiếng hét của gã thủy thủ.

"Em sẽ xong ngay trong vài phút nữa," Greta nói, cô trẻ hơn chồng của mình, khuôn mặt sáng sủa xinh đẹp. "Sau đó chúng ta có thể bắt đầu."

Einar khác xa so với vợ mình. Anh vẽ phong cảnh đất liền và biển cả với cái nắng chói chang của tháng Sáu, hay ánh mặt trời đục mờ của tháng Một. Còn Greta thì chỉ luôn vẽ chân dung của những nhân vật nổi tiếng với đôi môi hồng và những lọn tóc được tô sáng. Ngài I. Glückstadt, chuyên gia tài chính của bến cảng Copenhagen. Christian Dahlgaard, người buôn bán da thú cho nhà vua. Ivar Knudsen, thành viên của công ty sản xuất tàu thuyền Burmeister và Wain. Hôm nay là Anna Fonsmark, một giọng nữ của rạp hát Đan Mạch Hoàng Gia. Các giám đốc quản lý và doanh nhân xây dựng công

nghiệp từng thuê Greta vẽ tranh để treo trong văn phòng, bên trên tủ tài liệu hay dọc theo hành lang.

Greta xuất hiện trước cửa. "Anh chắc là không ngại dừng tay để giúp em chứ?", cô nói, mái tóc buộc cao về phía sau. "Em sẽ không nhờ anh nếu chuyện đó không quan trọng, Anna lại hủy hẹn rồi. Anh có thể đi đôi tất dài của cô ấy vào không?" Greta hỏi, "Và cả đôi giày nữa."

Ánh mặt trời tháng Tư rọi sáng sau lưng Greta, chiếu qua miếng vải lụa mà cô cầm trên tay. Từ cửa sổ, Einar có thể thấy tòa tháp Rundetårn, như một cái ống khói khổng lồ bằng gạch, phía trên nó là chiếc máy bay Aero-Lloyd Đức đang bận rộn trở về Berlin.

"Greta," Einar nói. "Ý em là sao?" Một giọt sơn dầu trên cọ vẽ chảy xuống giày anh. Edvard IV bắt đầu sửa, quay cái đầu trắng của nó từ phía Einar sang Greta rồi ngược lại.

"Anna lại hủy hẹn rồi," Greta nói. "Cô ấy phải đi diễn tập vở Carmen. Em cần một người mẫu chân để có thể hoàn thiện bức tranh, hoặc nó sẽ không bao giờ xong được mất. Rồi em nghĩ là nếu nhờ anh cũng được." Greta tiến về phía Einar, tay cầm một đôi giày vàng đậm với chiếc khóa mơ tuya bằng bạc. Cô đang mặc một chiếc áo sơ-mi dài với khuy bấm cùng túi áo to đàng trước, nơi cô vẫn thường giấu những thứ không muốn Einar nhìn thấy.

"Nhưng anh không thể đi giày của Anna được." Einar nói. Nhìn chăm chăm vào chúng, Einar tưởng tượng đôi giày có thể vừa với bàn chân nhỏ và gót chân cong mềm của anh. Những ngón chân mảnh khảnh với vài sợi lông đen. Anh hình dung chiếc tất nhàu nhĩ, lướt xuống phần xương trắng của mắt cá. Qua miếng lót ở bắp chân. Chạm vào cái móc của nịt bít-tết. Einar phải nhắm chặt mắt lại.

Đôi giày giống hệt với chiếc họ nhìn thấy qua cửa sổ tiệm Fonnesbench tuần trước, dưới chân của con ma-nơ-canh cùng chiếc váy xanh thẫm. Einar và Greta phải dừng lại một lúc để ngắm nó, qua khung cửa được trang trí bằng vòng cây trường thọ. Greta nói, "Đẹp đúng không?" Einar không trả lời, mắt vẫn chăm chú nhìn về tấm kính, Greta phải lôi anh ra khỏi cửa sổ của Fonnesbench. Cô kéo anh xuống phố qua cửa hàng thuốc lá, nói, "Einar, không sao chứ?"

Căn phòng phía trước căn hộ là xưởng vẽ của họ. Trần nhà được chống đỡ bằng những thanh xà và vòm mái có hình của một con cá dây gương chổng ngược. Biển sương mù khiến cho các cửa sổ mái và sàn nhà nghiêng về phía tây một chút không đáng kể. Vào buổi chiều, khi mặt trời hướng về phía Widow House, trên tường sẽ tỏa ra mùi cá trích nhẹ nhẹ. Mùa đông, cửa sổ mái nhà bị rỉ và khi cơn mưa phùn lạnh thổi vào, những bọt nước sẽ nổi lên tường. Einar và Greta để giá vẽ của họ bên dưới cửa sổ trần đôi, cạnh các kệ vẽ và đóng hộp sơn dầu được đặt hàng qua ngài Salathó từ Munich. Những lúc Greta và Einar không vẽ, họ sẽ trông chừng tất cả mọi thứ dưới những chiếc bạt xanh mà tên lính thủy tăng dượt bỏ lại trên đất liền.

"Sao em lại muốn anh đi giày của cô ấy?" Einar hỏi, ngồi trên chiếc ghế đan bằng gỗ mang từ trang trại của bà anh. Edvard IV nhảy lên trên vạt áo của Einar, nó đang run sợ trước tiếng hét của gã lính dưới tầng.

"Cho bức chân dung của Anna," Greta nói. Và rồi, "Em cũng sẽ làm thế nếu là anh." Trên một bên má của cô là vết sẹo từ hồi bị bệnh thủy đậu. Cô đang chạm nhẹ vào nó, điều mà cô thường làm - Einar biết rõ - khi cô cảm thấy lo lắng.

Greta quỳ gối tháo dây giày cho Einar. Mái tóc của cô dài và vàng óng, đúng chất đan mạch hơn so với anh, cô luôn vén nó qua sau tai khi chuẩn bị bắt đầu bận rộn với công việc gì đó. Giờ thì nó đang trườn xuống khuôn mặt trong khi cô tháo nút giày cho Einar. Greta có mùi của dầu cam, thứ mà mẹ cô gửi sang từ năm trước để phòng những chai màu nâu nhãn hiệu Pure Pasadena Extract. Mẹ cô nghĩ Greta sẽ sử dụng nó để nướng bánh, nhưng cô lại dùng để chấm lên sau hai tai.

Greta bắt đầu rửa chân cho Einar trong chậu. Cô chỉ rửa nhẹ, nhanh nhẹn đưa miếng bọt biển qua các kẽ chân. Einar xắn ống quần lên cao hơn. Bắp chân của anh, Einar chợt nghĩ, thật cân đối. Anh chỉ vào chân của mình với vẻ khoái trí, rồi Edvard IV chạy tới liếm vệt nước trên ngón chân anh, ngón cái tròn và không có móng.

"Chúng ta sẽ giữ bí mật này nhé, Greta," Einar khẽ nói. "Em sẽ không kể với ai đấy chứ?" Anh vừa sợ sệt vừa thích thú, tim đập tới tận cuống họng.

"Em có thể kể với ai được chứ?"

"Anna."

"Anna không cần phải biết chuyện này." Greta trả lời. Kể cả như vậy, Anna vẫn là một ca sĩ của rạp hát, Einar nghĩ. Cô từng cải trang thành đàn ông trong trang phục của phụ nữ, và cả phụ nữ trong bộ đồ của đàn ông, Hosenrolle [\[1\]](#). Nó đã là trò lừa xưa nhất quả đất. Mà trên sân khấu nó cũng chẳng là chuyện gì to tát cả, ngoài sự bối rối xấu hổ. Kéo dài tới tận màn kịch cuối cùng.

"Không ai cần phải biết bất cứ điều gì cả," Greta nói, và Einar, vừa cảm giác như có một ánh đèn sân khấu đang chiếu lên mình, trở nên bớt căng thẳng và mang đôi mắt lên người.

"Anh đang đi mặt sau của nó đấy," Greta nói, đưa tay chỉnh lại. "Đeo từ từ thôi."

Chiếc tất thứ hai rách toạc. "Còn cái nào khác không?" Einar hỏi.

Gương mặt Greta đông lại, như thể vừa nhớ ra điều gì, cô chạy tới phía ngăn kéo tủ quần áo. Nó có một ngăn ở phía trên cùng và trước cửa đóng một cái gương hình ô-van, ba ngăn kéo với tay nắm tủ hình tròn; tủ trên cùng đã bị Greta khóa lại bằng chìa.

"Đôi này dày hơn," Greta nói, đưa cho Einar chiếc tất thứ hai. Chiếc tất được gấp lại thành hình vuông, nó khiến Einar nghĩ tới một thớ thịt - một miếng da của Greta, nâu đi kể từ kì nghỉ hè ở Menton. "Cẩn thận đấy," cô nói. "Em định mặc chúng vào ngày mai."

Một phần trên mái tóc của Greta để lộ phần da trắng, Einar bỗng tự hỏi cô đang nghĩ gì. Với cặp mắt xiên lên và đôi môi chúm lại, cô trông có vẻ như đang tập trung vào điều gì đó. Einar không thể hỏi thẳng; môi anh gần như cảm thấy bị gấn chặt lại, với một miếng giẻ sơn cũ thắt trên miệng. Vì vậy anh tự suy nghĩ về điều đó một cách lặng lẽ, với sự bức bối trên khuôn mặt nhợt nhạt và mịn, gần giống với vỏ của một trái đào trắng. "Anh là một chàng trai xinh đẹp." Greta nói từ lâu trước đây, khi hai người lần đầu ở riêng với nhau.

Greta chắc hẳn phải để ý đến sự khó chịu của Einar, cô đưa tay véo một bên má của anh rồi nói, "Nó đâu là gì cả," và rồi, "Khi nào thì anh mới ngừng qua tâm những người khác nói gì?"

Einar đặc biệt yêu cái cách Greta tuyên bố điều gì đó - cách cô đập hai tay lên không trung rồi khẳng định niềm tin của mình như tất cả những lòng tin khác trên thế giới. Anh nghĩ đó là nét phương Mỹ nhất của cô, nó và cả khiếu thẩm mỹ về trang sức bằng bạc nữa.

"May là anh không có nhiều lông chân," Greta nói, như thể đây là lần đầu cô nhận thấy điều đó. Cô pha lẫn màu vẽ của mình trong chiếc bát caramel. Greta đã hoàn thành xong nửa trên của bức chân dung. Einar bị ấn tượng với cách cô vẽ Anna, tay ôm lấy bó hoa loa kèn. Các ngón tay được tô một cách cẩn thận, đốt tay nhăn nheo và móng tay rõ nét, mờ ảo. Bó hoa trắng như mặt trăng với những vết phấn loan ra. Greta là một họa sĩ đầy mâu thuẫn, nhưng Einar chưa bao giờ nói vậy, thay vào đó anh thường khen ngợi cô nhiều nhất có thể, và có lẽ là quá nhiều. Nhưng Einar luôn giúp đỡ cô trong khả năng của mình, chỉ cô các kỹ xảo mà anh nghĩ rằng cô không biết, nhất là về ánh sáng và khoảng cách. Nếu Greta sửa được chính xác lỗi sai của mình, Einar chắc chắn rằng cô sẽ trở thành một họa sĩ giỏi. Ngoài Widow House những đám mây trôi nổi, ánh nắng chiếu sáng trên nửa bức chân dung của Anna.

Nền cảnh mà Greta sử dụng là một cái hòm sơn mài được mua từ nữ thợ giặt Quảng Đông, cô ta không bao giờ đi rao giữa phố, mà thay vào đó dùng một miếng chuông vàng đeo vào hai ngón tay, tạo nên tiếng Ping!^[2]

Đứng trên cái hòm, Einar bắt đầu cảm thấy chóng mặt và nóng lên. Anh nhìn xuống cẳng chân của mình và vải lụa trơn, ngoại trừ những sợi lông như đám tơ trên cây đậu. Đôi giày vàng trông quá thanh nhã so với anh, nhưng bàn chân thì cong lên tự nhiên, như thể anh đang duỗi dài cơ bắp lâu không hoạt động. Thứ gì đó nảy lên trong đầu Einar làm anh chợt nghĩ tới hình ảnh một con cáo đuổi theo con chuột đồng: cái mũi đỏ và dài của nó đào qua bãi rào của ruộng đỗ đậu.

"Đứng yên nào," Greta nói. Einar hướng ra phía cửa sổ và nhìn về tòa mái vòm của Rạp Hát Hoang Gia, nơi mà anh vẫn vẽ phông nền cho công ty Opera. Ngay lúc này, bên trong rạp, Anna đang tập lại vở Carmen, cánh tay mềm mại của cô dơ lên cao, trước tấm màn mà anh đã sơn lên đầu trường bò Sevilla. Thanh thoảng khi đang vẽ trong rạp, anh có thể nghe thấy giọng hát

của Anna lan tới tận đại sảnh. Nó khiến anh run lên tới nỗi cọ vể nhòe ra khỏi viên nền, và anh phải đưa tay lên dụi mắt. Anna không hẳn là có một giọng ca trong trẻo, nó thô, vẻ buồn phiền, có chút hơi giống với những người khác, bằng cách nào đó pha giữa cả giọng nam và nữ cùng lúc. Giờ thì nó khỏe hơn nhiều so với hầu hết chất giọng Đan Mạch mỏng manh, quá trong để làm rung một thứ gì đó. Giọng của Anna chứa sức nóng của miền Nam. Nó khiến anh cảm thấy ấm lên, như thể cổ họng cô nung đỏ với than vậ. Einar thường đi xuống bậc thang sau sân khấu rồi tiến về phía cánh gà: Anh quan sát cô trong chiếc áo len tunic màu trắng, mở to khung miệng hình vuông mỗi khi luyện tập cùng Conductor Dyvik. Cô luôn nghiêng người về phía trước mỗi khi cất tiếng hát; Anna cho rằng có một lực nào đó hút mình về phía dàn nhạc. "Tôi nghĩ là do một dây thần kinh nào đó nối với dàn nhạc chỉ huy, ở ngay đây này," Anna nói, chỉ vào cái nốt ruồi nhỏ như vụn bánh mì dưới cằm cô, "Không có nó, tôi hầu như không biết phải làm gì cả. Tôi sẽ không thể là chính mình được mất."

Khi Greta vẽ, cô sẽ chải mái tóc của mình bằng chiếc lược hình đôi môi, buộc ra đằng sau gáy; khuôn mặt của cô trở nên rộng hơn, khiến Einar cảm tưởng mình đang nhìn qua một bát nước. Greta là cô gái cao nhất mà anh từng gặp, đủ cao để có thể lướt qua tấm rèm cửa của các cư dân dưới tầng trệt trên hè phố. Đứng cạnh Greta khiến anh cảm thấy thật nhỏ bé, như thể anh là con trai cô vậy, ngược nhìn lên cằm và đôi mắt rồi nắm lấy tay cô. Chiếc sơ-mi dài với hai túi áo to đằng trước của cô là hàng đặc biệt đặt làm từ người thợ may ở góc phố. Mỗi khi lấy số đo ngực và tay cho Greta bằng một dải băng màu vàng, cô ta luôn tỏ ra ngạc nhiên, khó thể tin được một cô gái to cao và khỏe mạnh như thế này không phải người Đan Mạch.

Greta vẽ tranh với sự tập trung linh động tới nỗi Einar phải thán phục. Cô sơn một chấm trắng bên trái con mắt, mở cửa để nhận hàng vận chuyển từ Công Ty Cung Cấp Sữa rồi lại tiếp tục tô một chút sáng mờ phía bên phải. Khi vẽ, Greta hát những bài mà cô tự gọi là bài ca lửa trại. Cô kể về tuổi thơ của mình hồi còn ở California cho người mẫu cô vẽ, nơi những con công làm tổ trong vườn cam của cha cô; nói với những người mẫu nữ - như Einar đã từng tình cờ nghe trộm được khi lên tới bậc thang ngay gần cửa phòng căn hộ - về khoảng thời gian dài dằng dặc giữa sự thân mật của họ, "Anh ấy

luôn xem mọi thứ như vấn đề cá nhân. Nhưng tôi không bao giờ đổ lỗi cho việc đó cả," cô nói, và Einar có thể dễ dàng hình dung được cách cô vén tóc ra sau tai.

"Nó đang tuột kia," Greta nói, chỉ chiếc cọ vẽ về phía đôi tất, "Kéo chúng lên đi."

"Việc này có thực sự cần thiết không?"

Gã thủ thủ tàng dưới đóng sầm cửa, sau đó mọi thứ lại trở về im lặng, ngoại trừ tiếng cười khúc khích của cô vợ.

"Chúa ơi, Einar," Greta nói. "Anh có thể thoải mái một chút được không?" Nụ cười của cô trùng xuống và biến mất trên khuôn mặt. Edward IV chạy lon ton và phòng ngủ, bắt đầu đào bới đồng chăn màn; rồi rên lên như một đứa bé. Nó là một con chó già từ trang trại ở bán đảo Jutland, sinh ra trong đầm lầy; mẹ và đám chó con khác của nó đã chết chìm trong vũng than bùn ẩm ướt.

Căn hộ là gác mái của một tòa nhà thuộc chính phủ, được xây dựng từ thế kỷ trước cho những góa phụ của dân đánh cá. Cửa sổ hướng về phía Bắc, Nam, phía Tây và hoàn toàn khác so với các căn hộ liền kề ở Copenhagen, nó có đủ ánh sáng chiếu vào để Einar và Greta có thể vẽ. Họ từng định chuyển tới khu nhà trong thị trấn Christianshavn phía bên kia Inderhavn, nơi những nghệ sĩ khác cư ngụ cùng gái mại dâm hay những kẻ nghiện rượu đánh bạc, dọc theo các công ty trộn xi măng và xuất nhập khẩu. Greta nói cô có thể ở bất cứ đâu cũng được, không nơi nào khiến cô cảm thấy khó chịu; nhưng Einar, anh đã sống dưới mái nhà làm từ lá rọp trong 15 năm, lại không nghĩ như vậy, và quyết định chọn Widow House.

Bề ngoài của nó được sơn màu đỏ, nằm cách Nyhavn Kanals một dãy phố. Cửa sổ trần nhà nhô ra từ phần dốc của lớp mái ngói với màn rêu đen. Các tòa nhà khác trong khu được quét vôi trắng cùng chiếc cửa ra vào màu tảo bẹ. Phía đối diện bên đường nhà của bác sĩ Møller, ông thường nhận được điện thoại khẩn của những người phụ nữ chuẩn bị sinh con vào giữa đêm. Một vài chiếc xe mô-tô chạy vù xuống phố về phía ngõ cụt của Iderhavn, tiếng ồn đủ to để khiến một bé gái nhút nhát phải òa khóc.

"Anh phải quay lại với công việc của mình nữa," Einar nói, mệt mỏi vì

phải đứng quá lâu trong đôi giày với chiếc khóa bạc bó chặt.

"Vậy là anh không muốn thử luôn chiếc váy à?"

Khi cô nói từ "váy", có gì đó dội vào dạ dày của anh cùng sự xấu hổ. "Không, anh không nghĩ vậy," Einar trả lời.

"Vài phút thôi cũng không được sao?" cô nài nỉ. "Em còn phải vẽ cả phần viền váy chỗ đầu gối nữa." Greta ngồi trên chiếc ghế dây đan bên cạnh anh, vuốt dọc qua vài lọn tóc phần bấp chân của Einar. Đôi tay cô như đang thôi miên, một linh cảm nói với anh phải nhắm mắt lại. Anh không còn nghe thấy gì khác ngoài tiếng móng tay của cô trên lớp lụa.

Nhưng rồi Greta dừng lại. "Xin lỗi," cô nói. "Lẽ ra em không nên hỏi."

Giờ, Einar nhìn thấy cửa tủ gỗ đang được mở, bên trong treo chiếc váy của Anna. Nó màu trắng, được đính những dải hạt trên viền gối và cổ tay áo. Một cửa sổ bị nứt, và gió luồn vào khiến chiếc váy lắc lư trên móc áo. Có gì đó về chiếc váy - về sự lấp lánh của chất lụa, phần ren trước vạt áo, về nút khuy trên cổ tay, mở và nút ra từng phần - khiến Einar muốn chạm vào nó.

"Anh thích chứ?" Greta hỏi.

Anh định phủ nhận, nhưng đó sẽ là lời nói dối. Einar thực sự thích nó, anh có thể cảm thấy thứ gì đó đang rạo rực dưới lớp da của mình.

"Chỉ cần giữ nó trên người trong vài phút thôi." Greta mang nó tới chỗ Einar và yếm nó trước ngực anh.

"Greta," anh nói. "Nếu như a-"

"Cứ cởi áo ra đi," cô nói.

"Nếu như-"

"Cứ nhắm mắt lại,"

Và anh nhắm mắt.

Kể cả với đôi mắt nhắm nghiền, nghĩ về việc đứng trần trước vợ mình vẫn khiến anh cảm thấy thô tục. Như thể bị cô bắt gặp đang làm điều gì đó mà hứa anh hứa tránh xa - không phải ngoại tình, mà là một thói xấu thể sẽ bỏ, ví dụ như uống rượu Aquavit trong quán bar ở Christianshavn, ăn Frikadeller [\[3\]](#) trên giường hoặc tráo lật mặt lá bài, thứ mà anh đã mua trong một buổi chiều buồn chán.

"Cả quần nữa," Greta nói. Cô đưa tay ra, lịch sự quay mặt đi. Cửa sổ để mở, những cơn gió lạnh thổi vào khiến anh nổi da gà.

Einar nhanh chóng kéo chiếc váy qua đầu rồi chỉnh lại vạt váy. Anh đang đổ mồ hôi ở cánh tay và phần trên lưng mình. Cái nóng khiến anh ước được trở lại thời chỉ là một cậu bé và thứ lũng lằng giữa hai chân anh nhỏ bé, vô dụng như một cây củ cải đỏ.

Greta chỉ nói, "Được rồi." Sau đó cô lại đưa chiếc cọ của mình về phía khung vẽ. Đôi mắt xanh của cô khẽ nhíu lại, như thể đang nhìn vào một điểm nào đó giữa mũi.

Một cảm giác kì lạ bao trùm lấy Einar khi đứng trên thân chiếc hòm, ánh mắt trời chiếu vào người anh, trong không khí vẫn phảng phất mùi cá trích. Toàn bộ phần váy đều mềm và xốp ngoại trừ cổ tay, và anh cảm thấy ấm nóng, ngập chìm dưới nước, như thể đang bơi trong biển hè vậy. Con cáo vẫn đang săn đuổi chuột, rồi bỗng nhiên xuất hiện một giọng nói vang vọng trong đầu anh: tiếng khóc yếu đuối của một bé gái sợ sệt.

Einar bắt đầu cảm thấy khó để có thể mở mắt, tiếp tục quan sát những chuyển động nhanh nhẹn uyển chuyển của Greta khi cô đưa tay lên khung vẽ, sau đó rút lại, chiếc vòng cổ bạc và nhẫn liên tục di chuyển theo cơ thể như đàn cá bóng. Khó để có thể tiếp tục nghĩ về Anna đang cất giọng hát phía bên kia Rạp Royal, cảm cô hát về phía dàn chỉ huy. Einar chỉ còn có thể tập trung vào chiếc váy bó trên người anh, như thể nó là một dải băng cứu thương. Phải, đó là cảm xúc đầu tiên về nó: vải lụa mềm và thoáng mát như băng gạc - miếng gạc bông thơm ẩm ướt được đắp nhẹ trên làn da được chữa lành của anh. Ngay cả sự bối rối trong việc đứng khỏa thân trước vợ mình cũng không còn là vấn đề nữa, cô vẫn đang mãi mê vẽ tranh một cách lạ thường. Còn Einar thì dần chìm vào một thế giới mơ mộng mà chiếc váy của Anna có thể thuộc về bất cứ ai, kể cả anh.

Ngay lúc mí mắt anh dần nặng trĩu, xưởng vẽ trở nên mờ ảo, ngay khi anh có thể thả lỏng vai, Edvard IV đang ngáy trong phòng ngủ, ngay khoảnh khắc ấy, giọng nói của Anna thốt lên, "Nhìn Einar kìa!"

Mắt anh choàng tỉnh. Anna và Greta đang chỉ trỏ, khuôn mặt họ bừng sáng lên, và đôi môi thì hơi tróc da. Edvard bắt đầu sửa phía trước Einar.

Còn Einar Wegener chột không thể cử động.

Greta lấy một bó hoa loa kèn từ Anna, một món quà của người hâm mộ, rồi ép chúng vào cánh tay Einar. Đầu anh khẽ ngẩng lên như một nghệ sĩ Trumpet, Edvard IV bắt đầu chạy vòng quanh anh như để bảo vệ. Trong khi hai người vẫn tiếp tục cười lớn, Einar dần trở nên tỉnh táo, mắt rớm nước. Anh thấy nhói lên bởi tiếng cười của họ, cùng với hương thơm từ bó hoa, nhụy của nó phủ phấn lên vạt váy, phần vải sặc sỡ phía trước đùi anh, cả đôi tất dài và toàn bộ lòng bàn tay đang xòe ra.

"Cô là con khốn," gã thủy thủ cất giọng dịu dàng. "Con khốn chết tiệt và xinh đẹp nhất."

Từ tầng dưới, một phút im lặng kéo dài, có lẽ là cho một nụ hôn tha thứ. Sau đó thì tiếng cười của Anna và Greta càng lúc một to hơn, và khi Einar đang định cầu xin họ ra khỏi xưởng vẽ để anh có thể thay đồ trong yên lặng, Greta chột nói với giọng nhẹ nhàng khác lạ, "Sao chúng ta không gọi cô là Lili nhỉ?"

Greta 29 tuổi, là họa sĩ người California. Cô là con nhà Waud, ông của cô, Apsley Haven Waud, giàu có nhờ những mảnh đất màu mỡ; cha cô, Apsley Jr., còn trở nên giàu hơn nhờ những khu vườn cam. Trước khi cô chuyển tới Đan Mạch vào năm 10 tuổi, việc mạo hiểm nhất mà cô từng làm từ Pasadena là ở San Francisco, nơi cô đang lẩn vòng trước nhà dì Lizzie trên đồi Nob Hill, rồi lỡ xô ngã người em trai song sinh của mình xuống đường xe ngựa. Carlisle sống sót cùng với vết sẹo lõm sáng bóng trên cẳng chân; một vài người nói chân anh sẽ vĩnh viễn không trở về như cũ được nữa. Khi lớn hơn, Greta nói rằng Carlisle không bao giờ có thể trở thành người phương Tây thực thụ. "Nhà Waud được sinh ra với nó," cô nhận thấy khi chỉ mới 10 tuổi, cao lớn và vẫn đang học tiếng Đan Mạch trên sàn gỗ boong tàu trong chuyến du lịch đường biển, "Nhưng một số thì không." Người Đan Mạch chắc chắn không có nét của phương Tây; và tại sao phải có chứ? Vậy nên Greta bỏ qua cho họ - ít nhất là hầu như mọi lúc. Cô đặc biệt bỏ qua cho Einar, giáo sư dạy vẽ đầu tiên của cô và cũng là người chồng thứ hai. Vào mùa Xuân năm 1925, họ đã kết hôn được hơn sáu năm: hầu hết buổi sáng thức dậy, Greta cảm thấy như nó chỉ mới kéo dài được sáu tuần, và có lúc là 6 cuộc đời sung túc.

Einar và Greta gặp nhau lần đầu tại Học Viện Nghệ Thuật Hoàng Gia vào đầu tháng Chín, 1914, chỉ một vài tuần sau khi Đức Vua nổ súng trên ngọn đồi giữa Bỉ và Luxemburg. Khi đó Greta đã 17. Einar trong độ tuổi 20, là một giảng viên trong ngành hội họa, luôn tỏ ra nhút nhát và e thẹn trước những thanh thiếu niên khác, đã đậu được bằng cử nhân. Dù vậy cô vẫn đuổi thẳng vai hết điệu bộ hồi nhỏ, chễm trệ trên lưng ngựa. Cô để tóc dài tới lưng, đung đưa với vẻ khiêu khích khi đi trên những con phố của Copenhagen. Người Đan Mạch luôn tỏ vẻ nhún nhường vì cô tới từ California, nơi mà không ai trong số họ từng đặt chân đến, nhưng luôn hình

dung về những người như Greta, sống trong một ngôi nhà thoáng mát rộng lớn, dưới bóng râm của ánh sáng ban mai, nơi họ bước chân bên hàng sỏi đá vàng trên lối đi trong vườn.

Có lần Greta thử nhổ lông mày của mình, và chúng không bao giờ mọc lại nữa, điều mà cô cho là thuận tiện hơn bất cứ thứ gì khác. Mỗi sáng cô vẽ lên chúng với chiếc bút chì sáp mua ở gian hàng trên tầng thứ ba tòa nhà Magasin du Nord, nơi những người phụ nữ thích làm đẹp thường mua sắm. Greta có một thói quen không thể kìm nén mỗi khi mở một quyển sách, cô sẽ cạy những vết mụn đầu đen trên mũi, nó đã để lại vài vết sẹo nhỏ trên da cô, thứ mà cô rất chú ý tới. Cô nghĩ mình là cô gái cao nhất Copenhagen, nhưng có lẽ điều đó không đúng. Grethe Janssen, một cô gái với vẻ đẹp mềm mại và cũng là tình nhân của ngài thị trưởng, luôn ra vào cửa hàng trong tiền sảnh của khách sạn Hôtel d'Angleterre, ngay cả trong những ngày giữa trưa.

Trong mọi trường hợp, Greta luôn nghĩ rằng cô không có khả năng lấy chồng. Khi một chàng trai trẻ - một gã người Đan Mạch với khuôn mặt tròn từ nhà quý tộc hoặc con trai của ông trùm tư bản du lịch tới Châu Âu trong vòng một năm - mời cô tới dự lễ hội hay đi du ngoạn bằng thuyền buồm qua những kênh rạch ở Christianshavn, điều đầu tiên cô nghĩ tới là: Anh sẽ không thể có được tôi đâu. Cô chỉ muốn trở thành một nữ tu sĩ [\[4\]](#): một người phụ nữ được tự do vẽ vờn cả ngày dưới ánh mặt trời chiếu từ cửa sổ và là thành viên của một công ty xã hội chỉ hoạt động lúc nửa đêm khi nhóm 8 người tập trung tại Sebastian, quán rượu yêu thích của cô, gọi hai ly anh đào với hương vị Peter Heering trước khi vị cảnh sát có khuôn mặt dài sẽ quay lại vào lúc một giờ đêm và yêu cầu đóng cửa.

Nhưng Greta biết rõ điều đó không chỉ ngớ ngẩn, mà còn không thể trở thành hiện thực. Tại sao, một cô gái trẻ như Greta Waud không được phép sống theo ý mình.

Khi còn bé, Greta từng viết vào cuốn sổ tay của cô, "Greta, Greta, Greta," cô tình tách khỏi họ Waud, như để thử xem mọi chuyện sẽ thế nào nếu cô chỉ đơn thuần là Greta - cái tên mà không ai từng gọi. Cô không muốn mọi người biết mình thuộc về gia đình nào. Kể cả khi chỉ là một đứa trẻ, cô không bao giờ muốn đi du lịch đường biển nhờ các mối quan hệ. Cô khinh thường những kẻ luôn nhìn vào lai lịch của người khác. Nó thì sao chứ?

Greta buộc phải tới Đan Mạch khi cha cô, người đàn ông với cánh tay dài và bộ râu quai nón, lấy điện từ tòa đại sứ. "Sao cha lại làm thế?" cô hỏi khi nghe ông kể về công việc mới của mình. "Nào, Greta," mẹ cô trả lời, "Đừng hỗn như vậy, đó là cha con đây." Lúc ấy, cô hoàn toàn quên rằng mẹ của ông, cũng như bà nội cô, Gerda Calsen, người đã đặt tên cho Greta, cũng đến từ Đan Mạch, với mái tóc vàng màu gỗ sồi. Lớn lên ở Bornholm, Gerda được biết tới với bông anh túc đỏ bà đeo bên tai - và là người đầu tiên trong gia đình rời khỏi bán đảo Baltic, nhưng không phải để căng buồm tới Copenhagen như hầu hết các thanh niên khác khi quyết định xa quê nhà, mà tới miền Nam California, nơi mà thời ấy điều đó cũng tương đương với việc di cư đến mặt trăng. Sau vài năm làm việc quản lý trong trang trại, bà lọt được vào mắt xanh của Apsley Waud, Sr., và chỉ một thời gian sau, cô gái cao lớn từ Bornholm, người có mái tóc dài ngang hông và bông anh túc đỏ cài sau tai đã trở thành bà chúa California. Khi cha Greta nói sẽ đưa gia đình trở về Đan Mạch, điều này khiến cô biểu cảm dữ dội - và Greta thừa nhận rằng - ông đã thất bại trong mối quan hệ với các quý tộc ở đây, chứ không phải là cách để tưởng nhớ người mẹ của mình, Gerda Carlsen Waud với đôi mắt xanh đã mất khi con trai bà, Apsley Jr., một chàng trai trẻ, dẫn bà tới dãy Arroyo Seco Pasadena để chụp ảnh ngay trước khung cảnh phía xa rồi chứng kiến trong ghê sợ khi mặt đất chột vớ vụn, kéo theo người mẹ của ông xuống hẻm núi, dưới cành cây sung dâu mọc thành hình chữ Y.

Mùa Thu năm 1914 tại Học Viện Hoàng Gia, Greta cho rằng hầu hết mọi người, nhất là những nhà quản lý chỉ bàn tán về hai việc: chiến tranh và cô. Không cần biết Greta đi tới đâu, cô luôn là nguyên nhân gây nên xôn xao, như thể đuôi tóc vàng của cô khuấy động tất cả mọi thứ phía sau mỗi khi đi qua đâu đó. Nhất là ở Nam California. Tại sao ư, vào năm trước, khi cô quay trở về Pasadena cho khóa học Tennis và cưỡi ngựa mùa hè, một ngày chàng trai đi chiếc xe chở thịt vô tình lọt vào mắt cô. Mái tóc anh xoăn đen, bàn tay ấm nóng bế cô ngồi trên chiếc ghế gỗ dài, rồi họ cùng nhau lái xe tới Wilshire Boulevard và ngược lại. Cô nhìn anh vặn chiếc kim sắt như khi tách miếng sườn từ phần thịt nướng và chất thịt cừu ở công viên Hancock. Trên đường về nhà, cậu ta không định hôn cô dù chỉ một lần, điều đó khiến Greta thất vọng, lần đầu tiên cô nghi ngờ có phải do mái tóc của mình quá dài

không. Tới cuối đường, anh chỉ nói, "Lâu thật đấy." Và thế là Greta nhún vai rồi về phòng. Nhưng tới sáng ngày hôm sau, trên bàn ăn, mẹ cô nói với đôi môi mỏng "Greta, con yêu, con có thể giải thích chuyện này được không?" Mẹ cô mở một tập giấy từ văn phòng Thời Báo Mỹ. Bên trên là tờ báo với dòng chữ: "Tiểu thư Greta Waud đang lập kế hoạch theo nghề bán thịt?" Những lời vu khống đe dọa bao trùm căn biệt thự trong vài tuần. Mỗi sáng, tiếng còi của cậu bé rao báo khiến mọi người giật mình, đông người lại. Câu chuyện cuối cùng cũng kết thúc, nhưng đương nhiên là các tin đồn khác vẫn tiếp tục. Trong hai ngày, chiếc điện thoại bàn trên tầng liên tục reo và reo. Cha của Greta không còn có thể ăn trưa ở câu lạc bộ California dưới phố, còn mẹ cô có một khoảng thời gian kinh khủng để đảm bảo một nguồn thịt thứ hai. Bố mẹ cô nhanh chóng hủy bỏ kì nghỉ hè ở California và Greta phải trở về Copenhagen, kịp với ngày cực quang tháng tám và lễ bắn pháo hoa trên Tivoli.

Tháng chín năm cuối tuổi xuân của cô, khi chiến tranh được nhắc tới khắp mọi nơi, Greta bắt đầu theo học Học Viện Hoàng Gia. Ngày đầu tiên trên lớp, Greta ngạc nhiên khi Einar, đứng bên chiếc bảng đen vẫn còn bụi phấn từ tiết học trước, hỏi cô, "Còn em, tên em là gì?"

Khi Greta trả lời, Einar - hay giáo sư Wegener, đánh dấu vào sổ lớp rồi lại tiếp tục. Đôi mắt nâu của anh mở to như một con búp bê, hướng về phía cô rồi quay đi. Qua sự nhút nhát của anh, Greta cho rằng anh chưa tiếp xúc với người California trong đời bao giờ. Cô hất mái tóc của mình qua vai, như thể một lá cờ pháp phới.

Rồi, vào đầu năm học, chắc hẳn ai đó đã nói cho Einar về cha của Greta, công việc ở đại sứ quán và có lẽ cả câu chuyện chiếc xe chở thịt - phải, những lời bàn tán lan qua cả biển Atlantic, sau đó, Einar còn trở nên bối rối hơn khi ở cạnh cô. Nó khiến cô thất vọng khi anh đang dẫn hành động giống như những gã đàn ông khác, những kẻ cho rằng việc ở bên một cô gái giàu có là điều không thể. Chuyện này thực sự đáng tức giận, vì cô chưa bao giờ đòi hỏi được giàu có; không phải là cô luôn có suy nghĩ như vậy, nhưng cho dù là thế. Einar không thể chọn được một bức tranh trưng bày tại phòng triển lãm mỹ thuật, và không có khả năng chỉ ra con đường ngắn nhất tới cửa hàng bán dụng cụ vẽ gần Kommunehospitalet. Cô mời anh tới dự buổi tiệc của đại

sứ quán Mỹ, tổ chức chúc mừng công ty sản xuất thuyền buồm ghé thăm từ Connecticut, nhưng Einar từ chối. Anh cũng không nhận lời đi cùng cô tới rạp hát. Anh thậm chí còn không thể nhìn thẳng vào cô khi họ nói chuyện. Nhưng cô luôn nhìn về phía anh, khi họ gặp nhau hay từ xa, qua khung cửa sổ khi anh đi trên sân học viện, những bước chân ngắn và nhanh. Thân hình Einar nhỏ con với khuôn mặt nhọn, làn da tái mét và đôi mắt đen láy tới nỗi Greta không thể hình dung được điều gì chứa đựng đằng sau nó. Chỉ bằng cách nói chuyện, Greta có thể khiến gương mặt anh ửng hồng từ cổ họng cho tới hai bên thái dương. Anh rất ngây thơ, và Greta bị mê hoặc bởi điểm này, một phần vì cô trưởng thành quá nhanh và luôn thẳng thắn kể từ khi cô còn nhỏ, gần như một người lớn thực thụ. Cô đã từng hỏi anh, "Giáo sư đã kết hôn chưa?", và mi mắt của anh không ngừng run lên. Đôi môi cố mở như thể gắng nói lên điều gì đó lạ lẫm "Chưa."

Những học viên khác cũng bàn tán về giáo sư Wegener. "Tới từ tộc của thần lùn," một nữ sinh nói. "Bị mù cho tới khi 15 tuổi." một cô gái khác nói. "Được sinh ra trong vũng bùn," một nam sinh nói, cố gắng có được sự chú ý của Greta. Cậu ta vẽ những bức tượng Hy Lạp, và Greta không thể tìm được thứ gì, hay bất cứ ai nhằm chán hơn thế nữa. Khi anh mời cô cùng lái chiếc Farris quanh Tivoli, cô chỉ đảo mắt. "Được thôi, dù sao thì giáo sư Wegener cũng sẽ không chở cậu đi đâu, nếu đó là những gì cậu mong đợi," anh ta đáp, đá giày về phía thân cây đu.

Ở nhà, mẹ cô vẫn bận tâm về tai nạn với chiếc xe chở thịt, thận trọng canh chừng cho tới khi Greta trở về, ánh lửa lò sưởi lập lòe, nhưng không có gì hiện lên trong đôi mắt của Greta. Một tối, mẹ cô nói, "Greta, con yêu, nếu như vẫn không tìm được bạn nhảy cho buổi tiệc sinh nhật, mẹ sẽ hỏi cho con một vài người." Bà đang khâu kim trước lò sưởi trong phòng khách, và Greta có thể nghe được tiếng Carlisle đập bóng tennis từ tầng trên. "Mẹ chắc là con trai của Countess von der Recke sẽ muốn đi cùng con," Bà Waud nói. "Đúng là cậu ta không biết nhảy, nhưng cậu ta cũng khá đẹp trai đấy chứ, nếu con không chú ý đến cái bướu kinh khủng đó. Con có đồng ý không? Greta?" Mẹ cô ngẩng đầu. Ánh lửa đỏ trong lò vút lên yếu ớt, và tiếng tap-tap-tap bóng của Carlise rung lên khắp phòng, làm cho chiếc đèn treo trên trần khẽ đung đưa. "Khi nào thì nó mới dừng lại chứ?" Bà Waud ngắt lời. "Quả bóng chết

tiệt." Bà gập miếng vải thêu lại, đứng dậy trong tư thế cứng ngắc, như thể một mũi tên buộc tội chĩa về phía trên phòng của Carlisle. "Luôn là Carlise," bà nói với tiếng thở dài. Sau đó, khi ngọn lửa trong lò đột nhiên bùng lên cao và sáng hơn, Bà Waud nói, "Phải, đúng rồi, chúng ta đã có Carlisle ở đây. Sao con không đi với nó? Carlise cũng chưa tìm được cô gái nào cả. Hai con có thể đi cùng nhau, một buổi sinh nhật đôi." Nhưng Greta, vẫn đứng trong khung cửa phòng khách, đưa tay phản đối, "Carlisle? Con sẽ không bao giờ đi cùng với nó. Như vậy sẽ không vui chút nào. Với lại, con sắp tìm được người rồi." Hàng lông mày của mẹ cô, xám như lông chim bồ câu, cong lên. Bà nói, "Ồ, thật vậy sao? Là ai vậy?"

Greta cảm thấy móng tay cô bấm chặt vào lòng bàn tay, "Mẹ cứ đợi đi rồi sẽ thấy. Con sẽ đi với người con thích, chứ không phải là cùng đưa em ruột." Cô nghịch mái tóc của mình, nhìn về phía mẹ cô, và trên tầng vẫn vang lên tiếng tap-tap-tap. "Cứ chờ xem," Greta nói. "Dù sao thì đó cũng là sinh nhật thứ 18 mà."

Tuần tiếp theo, Greta bắt gặp Einar trên cầu thang học viện. Anh đang bám vào lan can màu trắng khi cô tóm lấy cổ tay anh rồi nói, "Chúng ta có thể nói chuyện được không?"

Lúc ấy đã muộn, không còn ai khác ở quanh đó và mọi thứ đều yên lặng. Giáo sư Wegener đang mặc một bộ vét màu nâu, bên trong là chiếc sơ-mi trắng. Anh đang cầm một cái khung vẽ nhỏ, cỡ một quyển sổ tay. "Nhà em đang tổ chức một bữa tiệc ăn tối mừng sinh nhật," Greta nói. "Em sẽ tròn 18 tuổi. Và cả đưa em sinh đôi nữa." Và rồi, "Em tự hỏi giáo sư có muốn ghé qua không?"

Einar trông như thể lỗ nuốt phải cái gì đó khủng khiếp, nét mặt anh đổi màu. "Cô Waud, làm ơn," cuối cùng anh cũng có thể trả lời. "Có lẽ tốt nhất cô nên mời những hội thảo khác thì hơn." Anh chạm lên cổ họng của mình, như thể có thứ gì mỏng manh mà anh yêu quý đang được treo trên đó.

Bằng cách nào đó Greta bỗng có cảm giác giáo sư Wegener còn trẻ hơn mình. Anh có khuôn mặt của một cậu bé, với cái miệng nhỏ và đôi tai lúc nào cũng đỏ lên, và mái tóc nâu sáng của anh trông có vẻ tinh quái. Ngay lúc ấy, điều gì đó đã khiến Greta ôm chặt khuôn mặt của Einar. Anh giật nảy lên khi ngón tay cô áp trên má mình, nhưng vẫn đứng yên. Cô giữ chặt khuôn

mặt dài của anh, sức nóng tỏa ra giữa lòng bàn tay. Greta vẫn tiếp tục ôm lấy Einar, và anh cũng để mặc cô. Và sau đó cô hôn anh, chiếc khung vẽ vẫn kẹp giữa hai người họ. Ngay lúc ấy cô nhận ra rằng Einar Wegener không chỉ là người cô muốn đi dự tiệc cùng, mà còn là người mà cô muốn kết hôn. "Anh đúng là một chàng trai xinh xắn," cô nói.

"Tôi có thể đi chứ?" Einar lùi lại, hỏi.

"Ý giáo sư là buổi tiệc ư?"

"Well, không phải là-"

"Đương nhiên là giáo sư có thể tới rồi. Đó là lý do em hỏi mà."

Rồi, trong sự ngạc nhiên của hai người, Einar tiến về phía Greta cho nụ hôn thứ hai.

Nhưng ngay trước buổi tiệc, trước khi Greta tròn 18, cha Greta cảm thấy Châu Âu không còn là nơi an toàn nữa. Không lâu sau khi Đức tấn công Pháp, ông gửi gia đình mình về từ Đan Mạch. "Nếu đức vua đã tới Bỉ, điều gì sẽ ngăn ông ta không qua đây chứ?" ông nói bên chiếc bàn gỗ vàng trong nhà ăn. "Phải đấy," mẹ Greta trả lời, bà đi quanh phòng với bó rom vừa chuyển tới. Greta, cảm thấy như thể mình là một kẻ tị nạn đang chạy trốn, lên chiếc tàu Công Chúa Dagmar, không mang theo thứ gì trong người ngoại trừ mảnh giấy ngăn từ Einar với dòng chữ: "Tốt hơn hết hãy quên tôi đi."

Bây giờ, hơn 10 năm sau, vào mùa xuân ẩm ướt năm 1925, Greta cảm thấy như đang nắm giữ một bí mật của chồng cô. Một vài tuần sau vụ chiếc váy của Anna, Greta và Einar không còn nhắc lại về việc đó nữa. Họ bận rộn trước giá vẽ, mỗi người chăm chú làm việc của mình. Bức chân dung của Anna đã được hoàn tất, và giờ thì Greta đang tìm kiếm một công việc khác. Khoảng một hay hai lần ngẫu nhiên, bên bàn ăn hoặc khi họ đang đọc sách báo vào tối muộn, điều gì đó khiến Greta nghĩ tới chiếc váy, và cô gần như đã gọi Einar bằng Lili. Nhưng cô kiềm chế bản thân mình. Chỉ đúng một lần Greta lỡ trả lời câu hỏi của anh bằng cách nói lại, "Chuyện gì vậy, Lili?" Ngay lập tức cô xin lỗi. Cả hai người họ cùng cười lớn và cô hôn lên trán anh. Cô không còn nghĩ về điều đó nữa, như thể Lili không là gì khác ngoài một nhân vật trong vở kịch mà họ từng xem ở Folketeatret.

Rồi một hôm, khi Greta đang đọc về Xã Hội Tự Do và Chính Trị, chiếc

đèn chiếu xuống xung quanh ghế. Einar tiến về phía Greta và ngồi dưới chân, dựa đầu vào vạt áo cô. Sức nặng và độ ấm của nó tựa vào đùi khi cô đang đọc báo. Cô vuốt ve mái tóc của anh, cứ mỗi phút hoặc lâu hơn lại đưa tay lật sang trang khác. Khi đọc xong, cô gấp nó lại, lấy ra một chiếc bút chì từ trong túi áo sơ-mi dài của mình để bắt đầu giải mã trò chơi ô chữ.

"Anh đang nghĩ về cô ấy," Einar nói.

"Ai cơ?"

"Lili nhỏ bé của chúng ta."

Greta có thể nói những điều mà cô không thực sự nghĩ như vậy, cô cố cãi lại để có thể chứng tỏ được suy nghĩ của mình, luôn sôi sục trong lòng. Trong suốt hôn nhân, cô luôn đề xuất những điều vô lý: Sao chúng ta không chuyển về Pasadena để thu hoạch vườn cam? Sao chúng ta không mở một buồng khám bệnh nhỏ cho gái mại dâm ở Istedgade? Sao chúng ta không chuyển tới những nước trung lập, như Nevada chẳng hạn, nơi không một ai quen biết? Khi kết hôn, nhiều thứ luôn nảy ra, nhưng may mắn nó chỉ là những lời nói thoáng qua. Ít nhất thì Greta cho là như vậy; những điều Einar nói, cô không thể đoán chắc.

Greta từng thử vẽ một con dơi đang ngủ - với hai lớp da đen bọc trên cơ thể của một con chuột - nhưng lại vẽ hỏng. Cô thiếu các kỹ thuật chuyên môn để điều khiển những ngón tay thon dài và những ngón nhỏ, ngón cái có móng; về độ mờ xám của đôi cánh căng dần. Cô chưa từng được học cách vẽ cấu trúc của một con vật. Nhiều năm trước, Einar đã vẽ một con lợn nái, chim sẻ và thậm chí cả Edvard IV trong bức tranh phong cảnh, anh hứa sẽ dạy cho cô. Nhưng bất cứ lúc nào họ bắt đầu bài học, luôn có chuyện gì đó xảy ra: chiếc dây cáp được chuyển hàng tới từ California; người thợ giặt sẽ ping! chũm chuông phát ra từ tay cô ta; chuông điện thoại reo lên, cuộc gọi từ khách hàng thân quen của Einar, thường có mái tóc bạc và tước hiệu, sống sau những cánh cửa chớp xanh hẹp với then cài và một cái móc khóa.

Vài ngày sau, Greta trở về Widow House từ buổi hẹn với một người chủ phòng trưng bày, cuối cùng cũng khước bỏ những bức họa của cô. Tên bán buôn, một gã đẹp trai với đồng tàn nhang như vết sô-cô-la trên cổ họng, không thực sự từ chối Greta; nhưng cái cách hắn đưa tay lên cằm và nói rằng

nó không ấn tượng lắm. "Tất cả đều là chân dung à?" Hẳn ta, cũng như những người khác ở Copenhagen đều biết cô là vợ của Einar Wegener. Greta có thể nhận thấy điều đó vì mọi đại lý đều mong chờ những bức phong cảnh cổ xưa từ cô. "Cô có bao giờ nghĩ rằng tranh của mình có chút hơi-" gã cố gắng tìm một từ ngữ thích hợp. "-cuồng nhiệt không?" Điều này khiến Greta tức sôi lên, cô cảm thấy sự nóng giận trong người qua chiếc váy ve áo Tuxedo. Quá cuồng nhiệt à? Làm sao có thể quá cuồng nhiệt chứ? Cô giật lấy tập tranh từ gã bán buôn rồi quay gót đi. Khuôn mặt vẫn còn nóng khi đặt chân tới bậc thang trên cùng của Widow House.

Mở cửa, cô thấy một cô gái đang ngồi trên chiếc ghế gỗ đơn, và lúc đầu Greta không thể nghĩ ra đó là ai. Cô ta quay mặt về phía cửa sổ, với quyển sách trong tay và Edvard IV nằm trong lòng. Cô mặc một chiếc váy xanh với cổ áo màu trắng, và sau gáy là chiếc dây chuyền vàng của Greta. Cô gái ấy - mà Greta có quen không? - tỏa ra mùi của bạc hà và sữa.

Tên thủy thủ tầng dưới đang gào lên với vợ gã, và mỗi khi từ "con khôn" vọng lên qua sân nhà, gáy cô sẽ đỏ lên. Rồi sau đó lại biết mất. "Đồ chết tiệt," hắt hét đi hắt lại, và cổ họng cô gái lại ửng hồng.

"Lili?" Greta cuối cùng cũng lên tiếng.

"Nó là một quyển sách tuyệt vời," Lili dơ lên cuốn sách về lịch sử của California mà cha Greta đã gửi sang trong một chiếc thùng thiếc đựng tranh và đường, đồ tiếp tế từ Pure Pasadena Extract, và một túi bao tải bằng vải kèm theo lá cây bạch đàn để xông mặt.

"Chị không có ý định làm phiền em," Greta nói.

Lili khẽ thì thầm gì đó. Edvard IV ngáp một cách biếng nhác, tai nó chổng lên. Cửa căn hộ vẫn mở, và Greta chưa kịp cởi bỏ áo khoác. Lili quay trở lại với quyển sách của mình, Greta nhìn vào cái cổ tái nhợt của Lili trên chiếc áo cánh hoa. Greta không chắc chồng cô muốn mình làm gì tiếp theo. Cô tự nhủ việc này quan trọng với Einar, và cô nên theo chỉ đạo của anh - chứ không phải là việc làm tự nhiên đối với Greta. Cô đứng giữa lối đi vào của căn hộ, một tay phía sau vẫn cầm lấy nắm cửa còn Lili ngồi yên lặng trên ghế, cạnh ô cửa sổ trong ánh nắng mặt trời. Cô lờ Greta đi, người đang hy vọng Lili sẽ đứng dậy và nắm lấy tay cô. Nhưng chuyện đó không xảy ra,

và cuối cùng Greta cũng nhận ra rằng tốt nhất nên để Lili một mình, rồi cô đóng chiếc cửa căn hộ phía sau lưng lại, chạy xuống bậc thang tối mờ và xuống phố, nơi cô gặp nữ thợ giặt người Quảng Đông.

Một lúc sau, Greta quay trở về Widow House khi Einar đang vẽ. Anh mặc một chiếc quần nhung và áo vest, cổ tay xắn tới khuỷu. Khuôn mặt trông nhỏ hơn trong cổ áo và cái thắt nơ của cà-vạt. Má anh đỏ hồng và cái miệng chúm lại, ngậm lấy đuôi của chiếc cọ vẽ làm từ cây phi. "Nó sắp xong rồi," anh nói về phần khởi. "Cuối cùng thì anh cũng trộn được đúng màu phù hợp cho lớp tuyết dưới mặt đất. Muốn xem không?"

Einar vẽ những cảnh vật quá nhỏ tới nỗi bạn có thể đo được khung vẽ trong tay. Bức tranh này đặc biệt tối, một vùng đầm lầy trong buổi tối mùa đông; đường tuyết mỏng cáu bần là nét để phân biệt được nền đất rỗ và chân trời phía sau. "Là cái đầm ở Bluetooth đúng không?" Greta nói. Giờ cô cảm thấy phát ngán với những bức phong cảnh của Einar. Cô không thể hiểu được sao anh có thể vẽ đi vẽ lại như vậy. Anh sẽ hoàn thiện nó tối nay và bắt tay vào bức mới vào sáng hôm sau.

Trên bàn là một ổ bánh mì lúa mạch. Einar đã xong với buổi quảng bá, thứ không hề giống anh chút nào. Còn có cả một hộp tôm ngâm đá, đĩa thịt bò băm. Và một bát hành tây được dầm hạt, nó làm Greta nhớ tới chuỗi hạt của cô và Carlise hay xâu khi họ còn nhỏ và chân của Carlise vẫn còn quá khập khiễng để có thể chơi ngoài sân. "Lili đã ở đây à?" Cô cảm thấy cần phải nhắc tới nó, vì Greta biết Einar sẽ không nói gì cả.

"Khoảng một tiếng, cũng có thể là ít hơn. Em không ngửi thấy mùi của cô ấy à? Nước hoa ấy?" Anh nhúng chiếc cọ vào một cái lọ, màu trắng nhạt của nó giống như chai sữa mà cô mua khi trở lại Đan Mạch sau chiến tranh.

Greta không biết phải nói gì. Cô không biết chồng mình muốn cô làm gì tiếp theo, "Cô ấy sẽ trở lại chứ?"

"Chỉ nếu như em muốn thôi," Einar trả lời, quay lưng về phía cô.

Bờ vai anh không rộng hơn của một cậu bé là mấy. Nó mảnh khảnh tới nỗi đôi khi cô cảm tưởng có thể ôm vòng qua anh hai lần. Cô quan sát bả vai phải của anh run lên khi chấm chiếc cọ, và điều gì đó thôi thúc cô tiến tới bên cạnh, nắm lấy cánh tay anh rồi khẽ thì thầm mong anh đứng yên. Tất cả

những gì cô muốn làm là giúp anh thực hiện khao khát của mình. Nhưng cùng lúc, điều gì đó không kìm nén được đã thôi đẩy cô ôm lấy anh và nói về việc phải làm với Lili. Và giờ họ đang ở đây, trên căn hộ gác mái của Widow House, dưới hoàng hôn trên khung cửa sổ, Greta vẫn ôm chặt lấy Einar, cánh tay anh cứng đờ phía bên mình. Cuối cùng cô nói - như thể ý nghĩ ấy chỉ vừa nảy đến - "Nó hoàn toàn phụ thuộc vào Lili. Bất cứ điều gì mà cô ấy muốn làm."

Vào tháng Sáu thành phố mở một buổi tiệc lễ cho các họa sĩ tại Rådhuset. Greta giữ tấm thiệp mời trong túi cô khoảng một tuần, không biết phải làm gì với nó. Einar đã nói từ trước đó anh không muốn tham dự buổi tiệc nào nữa. Nhưng Greta có cách khác; cô nhận ra từ đôi mắt của Einar niềm ao ước mà chính anh cũng chưa kịp chuẩn bị để thừa nhận.

Một buổi tối trong rạp hát, cô nhẹ nhàng hỏi, "Anh có thích để Lili đi không?" Greta hỏi điều đó vì cô nghĩ đó là thứ mà Einar muốn. Anh sẽ không bao giờ thú nhận những điều như vậy; rất hiếm khi anh thừa nhận với cô về bất cứ điều gì, trừ khi cô thúc giục, trong trường hợp đó cảm xúc thật của anh mới có thể bộc lộ ra ngoài, và cô sẽ kiên nhẫn lắng nghe, chống tay lên cằm.

Họ đang ở trong rạp hát Hoàng Gia, ngay trên phòng trưng bày. Hàng ghế nhung đỏ trống không và phía trên sân khấu được khắc dòng chữ EJ BLOT TIL LYST. Sàn gỗ sồi màu đen đã được đánh bóng sáp vào trưa hôm đó, hương thơm của thuốc vẫn còn phảng phất trong không khí khiến Greta nghĩ về mùi của căn hộ sau khi đã được Einar lau chùi sạch sẽ.

Einar khẽ run lên, cổ họng ửng hồng. Greta và Einar gần như cao tới chiếc đèn treo bằng điện, với những quả bóng đèn thủy tinh của nó. Ánh sáng rọi lên hai bên má Einar, ngay dưới đôi tai, chỗ mà hầu hết những người đàn ông khác để tóc mai dài xuống. Râu của anh nhạt màu, thường chỉ cần cạo mỗi lần một tuần; môi trên ít ria tới nỗi Greta có thể đếm từng cọng nếu cô muốn. Má anh ửng lên, như màu của một loại trà hồng khiến Greta có lúc cũng phải liếc nhìn ghen tị.

Dàn nhạc đã được bật lên, chuẩn bị sự hạ màn của vở Tristan und Isolde. Cặp đôi bên cạnh Greta và Einar đã lặng lẽ rời đi. "Anh tưởng chúng ta đã bàn sẽ không đi dự tiệc vào năm nay nữa," Einar nói.

"Chúng ta không cần phải đi, nhưng em chỉ nghĩ là-"

Ánh đèn mờ sáng, và người chỉ huy tiến về ghế đầu khu hạng nhì. Nhiều giờ sau đó, Einar ngồi một cách cứng ngắc, hai chân khép lại, chương trình biểu diễn vẫn ghì chặt trên ngực. Greta biết anh đang nghĩ tới Lili, như thể đó là một người em gái xa nhà lâu năm giờ mới trở lại. Tối nay Anna vào vai Brangäne, hầu gái của Isolde. Giọng ca của cô khiến Greta liên tưởng tới những cục than trong lò bếp, mặc dù nó không trong trẻo như giọng nữ cao, nhưng nó ấm và khá chuẩn; một hầu gái thì còn có thể cất giọng nào khác nữa chứ? "Hầu hết phụ nữ trong số mà em quen không hề có vẻ xinh đẹp đặc biệt," Greta sẽ bình luận như vậy với Einar khi họ nằm trên giường, tay để dưới hông anh, khi cô vẫn đang trong giấc ngủ và mơ hồ không còn nhận thức được mình đang ở đâu, Copenhagen hay California.

Ngày tiếp theo, Greta trở về sau cuộc hẹn với một tên bán buôn khác, hấn ta nhút nhát và tầm thường tới nỗi luôn hết lời ca ngợi rồi lại từ chối cô, cô tiến tới và hôn lấy Einar. Ngay chỗ đó, trên má và mái tóc của anh, vẫn còn vương lại mùi hương bạc hà và sữa của Lili.

"Lili lại tới đây à?"

"Phải, cả buổi trưa."

"Cô ấy đã làm những gì vậy?"

"Chỉ xuống tiệm Fonnesbech và mua vài thứ đồ."

"Một mình ư?" Greta hỏi.

Einar gật đầu. Anh đã hoàn thiện bức vẽ trong ngày và đang đọc cuốn sách về truyền bá chính trị trong tay, Edward IV cuộn tròn dưới chân. "Cô ấy gửi lời nhắn sẽ đi dự tiệc cùng em."

Greta không trả lời. Cô có cảm giác như đang được giải thích luật lệ của một trò chơi parlor mới: cô lắng nghe rồi gật đầu nhưng thực tế lại đang tự nhủ, tốt hơn hết là mình phải hiểu luật chơi của nó một khi đã bắt đầu.

"Em muốn cô ấy đi cùng phải không?" Einar nói. "Em ổn với việc cô ấy tới dự thay cho anh chứ?"

Greta, cô xoắn đuôi tóc lại khiến nó rối lên, nói "Em không hề bận tâm đâu."

Đêm đến Greta thường nằm trên giường, gối đầu lên ngực Einar. Khi họ kết hôn, bà nội Einar đã gửi tặng một cái giường xe trượt tuyết bằng gỗ sồi. Nó có hơi nhỏ, vừa vặn với người nhà Wegener ngoại trừ cha của Einar. Trong nhiều năm, Greta đã quen với việc ngủ theo một đường chéo, chân cô xếp chồng lên Einar. Đôi lúc cô ngờ vực đây có phải là cuộc sống mà cô luôn mong muốn ở Đan Mạch, cảm giác như mình vẫn là một cô bé, còn Einar với khuôn mặt búp bê và bàn chân nhỏ nhắn, là món đồ chơi yêu thích của cô. Khi ngủ, cái miệng của anh sẽ chum lại, hơi óng ánh. Mái tóc của anh trông như một vòng hoa đắp trên đầu xung quanh khuôn mặt. Greta không thể nhớ nổi đã có bao nhiêu đêm cô choàng tỉnh dậy, ngắm nhìn hàng lông mi dài của anh khi đang ngủ.

Nửa đêm căn phòng của họ trở nên yên tĩnh, trừ chiếc phà ngoài bến cảng đang trên đường đến Bornholm, bán đảo Baltic, nơi bà ngoại cô lớn lên. Greta bắt đầu nằm thâu đêm và nghĩ tới Lili, về gương mặt nông thôn, đôi môi run rẩy và cặp mắt nâu long lanh đến nỗi Greta không thể chắc rằng nó có đang chuẩn bị chảy nước mắt hay không. Về sống mũi nhỏ của Lili, như thể nó vẫn đang phát triển trong khi cơ thể cô đã hoàn toàn là một phụ nữ trưởng thành.

Lili thậm chí còn e thẹn hơn cả Einar. Ít ra là vào lần đầu tiên họ gặp nhau. Môi cô luôn trùng xuống khi nói chuyện, và đôi khi trở nên quá lo lắng để có thể mở miệng. Với những câu hỏi đơn giản như "Em có nghe qua vụ bến cảng Công Ty Thương Mại Hoàng Gia Greenland bị cháy chưa?" cô sẽ nhìn chăm chăm vào Greta rồi quay đi. Lili thích viết ghi chú và tóm tắt lại những chuyện thường ngày trong căn hộ, cất nhưng tấm bưu thiếp mua từ người phụ nữ mù phía ngoài cánh cổng sắt Tivoli vào tủ quần áo hay trên giá vẽ nhỏ của Greta.

Nhưng em không quen ai ở buổi tiệc cả, chị có nghĩ là em nên tham dự không?

Nếu để Einar lại một mình thì có công bằng không? Anh ấy sẽ không bận tâm chứ?

Với lại: em không nghĩ là mình đủ xinh đẹp. Làm ơn hãy cho em lời khuyên.

Greta đặt cuốn sổ ghi chép lại về chỗ cũ, dựng nó dựa vào bát lê rồi rời khỏi căn hộ: Đã quá muộn rồi. Chị đã nói với mọi người là em sẽ tới. Đừng lo, họ đều nghĩ Lili là em họ của Einar từ Bluetooth. Một vài người hỏi em có cần người hộ tống không, nhưng chị trả lời việc đó sẽ không cần thiết. Đúng không? Chị không nghĩ là em - nói theo cách này có đúng không nhỉ? - đã hoàn toàn sẵn sàng .

Vào buổi chiều, Einar và Greta ăn tối cùng bạn trong quán cafe yêu thích dọc phố Nyhavns Kanal. Đôi khi anh bắt đầu ngà say rồi khoe khoang về những thành công trong triển lãm của mình một cách trẻ con. "Tất cả các bức tranh đều được bán!" anh nói, và Greta nhớ tới Carlise, luôn không ngừng tự hào về số điểm tốt của mình trong môn hình học, hoặc một người bạn đẹp trai mới.

Nhưng cách Einar nói khiến Greta cảm thấy xấu hổ, cô vờ như không nghe khi họ bắt đầu đề cập tới chuyện tiền bạc; dù sao thì có gì để kể chứ? Họ không thể ra vẻ không quan tâm được sao? Cô liếc về phía Einar đối diện bên bàn, qua đồng xương cá hồi và đĩa dầu. Cô chưa từng kể cho Einar về sự kỳ vọng của cha Greta khi cô tới Đan Mạch, về khoản thu nhập ông gửi vào tài khoản ngân hàng ở Landmandsbanken sau mỗi mùa thu hoạch cam - không phải do ích kỉ, mà vì cô lo sợ rằng số tiền đó sẽ biến cô thành một người khác. Vào một ngày đáng ân hận, cô đã mua cả tòa nhà căn hộ Widow House, nhưng cô chưa bao giờ có thể nói với Einar điều đó, trong khi mỗi tháng anh đều chuyển một khoản tiền thuê nhà cho tên thư ký Landmandsbanken một cách miễn cưỡng. Đương nhiên Greta biết đây là sai lầm, nhưng cô có thể sửa chữa nó bằng cách nào chứ?

Khi Einar trở nên phấn khích hơn, anh sẽ đập nắm tay lên bàn, mái tóc rủ xuống khuôn mặt; cổ áo anh mở ra, để lộ phần ngực nhẵn mịn, nhỏ như chiếc bánh bao hấp. Greta sẽ vỗ nhẹ cổ tay, cố thuyết phục anh ngừng uống thêm - theo cách mà mẹ Greta từng làm khi cô vẫn còn là một cô gái đang uống say mềm trong buổi tiệc ở Valley Hunt Club. Nhưng có vẻ như Einar không hiểu được tín hiệu của cô, thay vào đó anh đưa chiếc ly lên miệng, mỉm cười rồi lại nâng nó lên như thể đang tán thành điều gì đó.

Thể chất của Einar không giống như những người đàn ông khác; Greta biết rõ. Cô nghĩ như vậy khi chiếc khuy áo bung xuống nhiều hơn, và tất cả

mọi người bên bàn đều có thể hé nhìn được phần ngực trần, thô tục như bộ ngực của một cô gái mới tuổi dậy thì. Với mái tóc xinh xắn và chiếc cằm nhẵn bóng như chiếc tách trà, vẻ đẹp của anh có thể tạo nên một cảnh tượng mơ hồ. Anh trông xinh đẹp tới nỗi những người phụ nữ ở Kongens Have [16](#) có thể phá hoại môi trường và tặng cho anh những bông tulip được ngắt từ dưới đất. Đôi môi của anh hồng hơn hết thảy tất cả màu son Greta mua ở tầng ba trung tâm Magasin du Nord.

"Kể họ nghe lý do anh không tham dự buổi tiệc đi," Greta nói vào một bữa tối. Trong thời tiết ẩm áp, họ đang ăn ngoài trời dưới ánh đèn của một ngọn đuốc. Ngay trước đó, hai chiếc tàu trên kênh sông va vào nhau, và giờ bên cảng sắc mùi dầu hỏa và gỗ xẻ.

"Buổi tiệc ư?" Einar nghiêng đầu hỏi lại.

"Greta nói em họ cậu tới từ Jutland," Helene Albeck nói, nữ kế toán của Công Ty Thương Mại Royal Greenland. Cô ta mặc một chiếc váy màu xanh, bó xuống phần hông; một lần khi đang say, cô nắm lấy tay Einar rồi ép nó vào trong lòng mình. Einar lập tức kháng cự, điều đó làm Greta thỏa mãn khi tình cờ chứng kiến qua thanh gỗ trong phòng bếp.

"Em họ của tôi?" Einar hỏi với vẻ mơ hồ. Môi trên trở nên ẩm ướt, rồi đột nhiên yên lặng, như thể anh đã quên cách nói chuyện.

Những chuyện như vậy xảy ra không chỉ một lần. Khi Greta kể về Lili với một người bạn, ngay cả Anna, khuôn mặt của Einar sẽ biến dạng, như thể anh không hề biết Lili là ai. Anh và Greta cũng không bao giờ nhắc lại sau đó, về sự giả ngây không hiểu của anh: Lili? Ai cơ? À, đúng rồi, Lili. Em họ nào? Phải, Lili, em họ tôi. Rồi ngày hôm sau chuyện tương tự sẽ lặp lại. Như thể bí mật nhỏ của họ chỉ là của riêng Greta, như thể cô đang âm mưu điều gì đó sau lưng Einar. Cô đã nghĩ sẽ phải bàn lại với anh việc này, nhưng rồi lại thôi. Có lẽ là do cô sợ sẽ khiến anh cảm thấy bị ép buộc. Hay anh sẽ tức giận vì sự xâm phạm riêng tư của cô. Hoặc có thể điều cô sợ hãi nhất là Lili sẽ biến mất mãi mãi, chiếc cổ áo tung bay bung ra khi cô biến mất, để lại Greta một mình trong căn Widow House.

Cha Einar - một dân trồng ngũ cốc đã phá sản, là thành viên bị trục xuất khỏi Hội Nông Nghiệp. Đêm đầu tiên ông rời khỏi trang trại của mẹ ở Bluetooth và tới Skagen, nơi đầu ngón tay của Đan Mạch ^[7] để đón cô dâu của mình từ cửa hàng khâu lưới đánh cá. Ông ngủ trong căn lều bên bờ vịnh với mái nhà làm từ rong biển, rồi thức dậy vào lúc bình minh để kết hôn. Đêm thứ hai và cũng là đêm cuối cùng rời khỏi Bluetooth, ông trở về Skagen với thi thể người vợ và một đứa trẻ sơ sinh, Einar, bọc trong tấm chăn kẻ sọc. Vì mặt đất quanh Skagen dày đặc sương muối và khó có thể đào mộ, nên họ quăng mẹ anh vào một chiếc lưới đã được nhặt sạch đám cá vương, rồi thả bà xuống mặt biển bằng giá như một cái neo. Tuần trước đó, một cơn sóng đã cuốn trôi căn nhà lều với mái rong biển tới Kattegat ^[8], và giờ thì cha Einar ngủ trong cửa hàng lưới giữa đồng kim móc, dây thừng và cả mùi hoa anh thảo thơm dịu vẫn còn vương lại từ mẹ Einar.

Cha của anh cao và yếu, một nạn nhân của bệnh loãng xương. Ông đi lại với một cây gậy gỗ và phải bám vào các đồ vật trong nhà. Khi Einar còn nhỏ, cha anh đã nằm liệt giường với một chứng bệnh mà bác sĩ cho là hiếm. Mỗi ngày, Einar đều lên vào phòng của cha khi ông đang ngủ. Einar luôn thấy nước dãi chảy ra từ miệng ông, sủi bọt theo nhịp thở. Anh nhón chân về phía trước, đưa tay với lấy mớ tóc quăn vàng của ông. Einar đã luôn muốn có một mái tóc như vậy, dày tới nỗi chiếc lược bạc có thể bị mắc vào như dải kim tuyến được trang trí trên cây thông Giáng Sinh. Nhưng điều thân thương hơn mái tóc chính là sự ốm yếu của ông, căn bệnh bí ẩn đã thổi bay mọi năng lượng và khiến đôi mắt ông trở nên mềm, trắng đục; ngón tay thì vàng khè. Einar lại thấy cha mình thật đẹp đẽ - một gã đàn ông vô dụng, luôn thờ khò khè với vẻ ngoài yếu đuối, cơ thể không còn hoạt động theo ý mình được nữa.

Thỉnh thoảng Einar trèo lên chiếc giường gỗ sồi nhỏ, rồi trườn xuống bên dưới tấm chăn lông vịt. Bà nội anh vá những lỗ thủng trên chiếc chăn bằng vỏ kẹo bạc hà được vo viên lại, giờ thì chiếc giường tỏa ra mùi hương thơm mát và xanh tươi. Einar dựa đầu sâu vào trong gối, Edvard IV cuộn người thu mình lại giữa anh và cha, cái đuôi trắng vẩy đập lên đồng chăn màn. Nó ngáp rồi thở dài khoan khoái, sau đó lại hắt hơi. Cả Einar cũng thế. Anh cố tình làm vậy vì biết cha mình rất quý Edvard, và Einar cũng muốn được cha yêu thương hết như thế.

Einar nằm dài trên đó và cảm nhận nhiệt độ yếu ớt phả ra từ cha anh. Xương sườn ông nhô lên qua chiếc áo ngủ dài. Những đường tĩnh mạch xanh xao vẫn đập trên cổ họng một cách mệt mỏi. Einar nắm lấy tay ông cho tới khi bà nội anh, với ngoại hình nhỏ và thô, xuất hiện trước cửa rồi đuổi Einar đi, "Con chỉ làm nó tệ hơn thôi." Bà luôn bận rộn với cánh đồng, còn những người hàng xóm thì tỏ vẻ thông cảm trông nom Einar.

Giờ ngoài sự ngưỡng mộ, Einar cũng oán giận cha anh, đôi khi còn thăm rửa ông khi đang đào hố bên đầm lầy, cái thuổng đâm sâu xuống đồng than bùn. Trên chiếc bàn cạnh giường bệnh là khung ảnh trắng đen hình trái xoan của mẹ Einar, mái tóc bà xoắn như một đám mây trên đầu với đôi mắt xám. Bất cứ khi nào Einar cầm nó lên, cha anh sẽ lấy nó đi và nói, "Con đang làm phiền mẹ đây." Đối diện chiếc giường là tủ gỗ đựng quần áo, bà đã bỏ lại nó vào ngày sinh Einar. Một cái ngăn kéo để váy dạ được khâu với đá cuội trên viền, giúp chúng không bị gió thổi tốc; ngăn kéo đựng đồ lót bằng len, xám như bầu trời; trên móc treo là những trang phục bằng vải gabaddin với tay áo phồng; và bộ váy cưới của bà, giờ đã ngả màu vàng, được bọc trong chiếc giấy lụa có thể rách thành từng dải chỉ với một cái chạm. Còn cả chiếc cặp dây rút bằng chuỗi hạt hổ phách luôn kêu lách cách, dây chuyền đá chạm và chiếc nhẫn kim cương đôi.

Thỉnh thoảng khi sức khỏe đột ngột khỏe lại, cha anh sẽ rời khỏi trang trại. Một ngày ông trở về sau khi tán gẫu khoảng một tiếng đồng hồ bên bàn ăn nhà hàng xóm, ông bắt gặp Einar, mới bảy tuổi, bên ngăn kéo phòng ngủ, chuỗi hổ phách quần quanh cổ và chiếc khăn quàng vàng đắp trên đầu như mái tóc dài xinh đẹp.

Sắc mặt cha anh đỏ bừng, đôi mắt dường như hõm vào hộp sọ. Einar có

thể nghe thấy tiếng thở giận dữ từ cổ họng ông. "Con không được phép làm thế!" cha anh nói. "Một thằng nhóc thì không được làm vậy!" Và Einar trả lời, "Nhưng tại sao chứ?"

Cha anh mất khi Einar 14 tuổi. Những thợ đào mộ tính phí thêm 10 krone [\[9\]](#) để xúc hố đủ dài cho chiếc quan tài của ông. Trong nghĩa địa, bà nội anh, người đã mai táng cho tất cả những đứa con của mình, đưa cho Einar một cuốn sổ tay với bìa ngoài bằng thiếc. "Con có thể viết những suy nghĩ của mình vào đây," bà hướng dẫn, khuôn mặt phẳng và tròn như một cái đĩa; nó hiện lên sự nhẹ nhõm rằng đứa con khó ở, vô dụng cuối cùng cũng ra đi. Quyển sổ tay chỉ nhỏ bằng một cái thẻ bài với chiếc bút chì làm bằng đá ngọc lưu ly được móc trên mặt da. Bà trộm nó từ tên lính Phổ khi Liên Minh Quốc Gia Đức chiếm đóng Jutland trong chiến tranh năm 1864. "Chỉ lấy cuốn sổ rồi bắn chết hắn ta" bà từng nói khi đang khuấy phô mai.

Bluetooth được đặt tên bởi một trong những vị vua đầu tiên của Đan Mạch. Không ai biết nó được phát hiện lúc nào, hay người ở đây đến từ đâu, mặc dù những câu chuyện thần thoại kể rằng người dân Greenland đã từ bỏ mảnh đất khô cằn của họ rồi căng buồm để tới đây. Nó không khác gì một ngôi làng bị bao vây bởi bùn lầy là mấy. Mọi thứ ở Bluetooth đều ẩm ướt: bàn chân, những con chó, và đôi lúc vào mùa xuân, cả những tấm thảm và tường nhà. Có một lối đi lót ván ngang qua mặt đất xộp dẫn tới đường chính và phía xa cánh đồng lúa. Năm nào lối đi đó cũng trùng xuống sâu ngang với độ dài cánh tay của một bé gái, và vào tháng Năm, khi sương muối tan thành từng mảnh không lớn hơn chiếc vảy cá là mấy, cánh đàn ông ở Bluetooth sẽ nện búa những tấm ván cong vào nền đất rắn vàng.

Như mọi đứa trẻ khác, Einar cũng có một cậu bạn tên Hans, sống ngoài ô của ngôi làng, trong một căn biệt thự làm bằng gạch, là gia đình đầu tiên trong thị trấn sở hữu máy điện thoại bàn. Một ngày, trước khi hai người trở thành bạn thân, Hans thu 1 øre [\[10\]](#) từ Einar để nhắc ông nghe của nó. Anh không thấy gì ngoại trừ sự im lặng trống rỗng. "Nếu có ai để gọi điện thì cứ nói," Hans khoác tay qua vai Einar rồi lắc nhẹ.

Cha của Hans là một nam tước. Mẹ anh, với mái tóc bạc xoắn tít chỉ nói chuyện với anh bằng tiếng Pháp. Hans có những đốm tàn nhang trên nửa

dưới khuôn mặt và, cũng như Einar, thấp hơn hầu hết những cậu bé khác. Nhưng khác với Einar, Hans có giọng nói nhanh và khàn. Anh có thể chìm vào giấc ngủ ngay lập tức, mệt mỏi và vui sướng, rồi đột nhiên im lặng như một vùng đầm lầy. Einar biết vì mỗi khi anh ngủ trong căn biệt thự, anh sẽ nằm thao thức tới sáng, quá phấn khích để có thể nhắm mắt lại.

Hans lớn hơn Einar 2 tuổi, nhưng điều đó không quan trọng. Ở tuổi 14, Hans tuy nhỏ con nhưng vẫn cao hơn Einar. Với khuôn mặt điển trai, to hơn tỷ lệ cơ thể, Hans có vẻ trưởng thành hơn so với những cậu bé cùng lứa, và khi đó Einar chỉ mới 12. Hans hiểu được những người lớn từng trải khác: anh biết họ không đánh giá cao những lời nói miệng. "Không, không - đừng nói gì nữa," anh đề nghị cha của Einar, người gần như lúc nào cũng than thở về tình trạng liệt giường của mình, ném chiếc chăn lông vịt về phía ấm trà mỗi khi bà Bohr và Lange dừng chân để tám chuyện. Hay khi Hans khuyên Einar - dơ bàn tay khum lại thành mái chèo - đừng nói gì với cha về việc muốn trở thành họa sĩ. "Em sẽ nhanh chóng thay đổi ý định thôi. Sao phải lo về ông ta chứ?" Hans nói, ngón tay anh chạm vào cánh tay Einar khiến những sợi lông dựng đứng, nổi lên. Và vì Hans biết quá nhiều thứ, Einar nghĩ chắc cậu ta nói đúng. "Không nên chia sẻ mơ ước của mình với người khác," Hans nói khi đang dạy Einar cách trèo lên cây sồi bên bờ vùng đầm. Rễ của nó mọc rồi rậm xung quanh tảng đá mica trắng lốm đốm, tới nỗi bạn không thể nhìn thẳng vào nó vào những ngày nắng chói chang. "Anh muốn tới Paris, nhưng anh sẽ không nói cho ai cả mà giữ cho riêng mình. Rồi một ngày nào đó anh sẽ biến mất, đó cũng chính là lúc bọn họ biết anh không còn ở đây nữa," Hans nói, đu lộn ngược từ một cành cây, áo anh hở ra để lộ phần lông giữa hai bên ngực. Khi gần rơi ngã, anh sẽ nhẹ nhàng trượt xuống đồng bùn đang sủi bọt.

Nhưng Hans chưa bao giờ chìm xuống vùng bùn lầy ấy. Khi Einar lên 13, anh và Hans trở thành bạn thân. Điều này làm Einar ngạc nhiên, anh không chờ đợi gì nhiều ngoài sự khinh rẻ từ những cậu bé như Hans. Giờ thì thay vào đó Hans luôn rủ Einar chơi bóng tennis trên sân cỏ Lolium được đánh dấu vạch bằng bột đường gần khu biệt thự. Khi anh phát hiện Einar không thể tung vợt một cách chính xác, Hans chỉ cho Einar về luật chơi và trọng tài, nói rằng đó là điều quan trọng nhất. Một buổi chiều Hans và một trong số

anh em - tất thấy có 4 người - quyết định chơi tennis trần chuồng để quấy phiền mẹ của họ. Einar mặc một chiếc áo len, ngồi trên tảng đá bên dưới cây dù đứng mà Hans đã kê để tránh ánh nắng mặt trời. Einar cố theo dõi trận đấu một cách khách quan, mặc dù anh chỉ muốn giúp Hans thắng cuộc. Vậy là Einar ngồi trên tảng đá, gọi to: "40 điểm cho Hans . . . một cú giao bóng ăn điểm trực tiếp cho Hans" - mỗi khi Hans và em trai anh lướt qua sân cỏ để đánh bóng, dương vật hồng hào của họ lắc lư xung quanh như đuôi của loài chó Schnauzer, khiến Einar nóng bừng bên dưới chiếc ô cho tới khi Hans ghi điểm. Sau đó cả ba lau khô người, cánh tay trần ẩm nóng của Hans chạm vào lưng Einar.

Hans có một chiếc điều làm từ giấy gỗ balsa, được mang về từ Berlin bởi các nam tước phu nhân. Nó có hình dáng của một chiếc tàu ngầm, và Hans luôn thích thả nó trên bầu trời. Anh nằm dài bên bờ cỏ linh lăng và dõi theo chiếc điều trôi cao trên vũng đầm, ông dây kẹp giữa hai đầu gối. "Đức Vua cũng có một con điều giống hệt cái này đây," Hans nói, ngậm lá cỏ giữa hai bờ môi. Hans cố dạy Einar cách thả nó lên cao, nhưng anh vẫn không thể tìm được luồng gió đúng hướng trong không khí. Chiếc điều giấy cứ mãi cuốn dọc theo chiều gió nhẹ rồi lại rơi xuống mặt đất; và mỗi lần Einar đều nhìn cách Hans nhắm mắt khi nó rơi trở lại đất liền. Họ chạy về phía con điều đang chổng ngược dưới mặt đất. Einar liên tục nói, "Em không điều khiển nó được, Hans. Xin lỗi, Hans." Và Hans lại nhặt nó lên rồi rũ đám hoa bồ công anh bị vướng vào, "Mới chơi như vậy là tốt rồi." Nhưng Einar vẫn chưa bao giờ có thể học cách thả điều; và một ngày, khi họ đang ngả lưng trên bờ cỏ linh lăng, Hans nói, "Đây, em điều khiển nó đi." Anh đặt ống dây thả giữa hai đầu gối của Einar rồi trở lại cánh đồng. Einar có thể cảm thấy cái hồ quân sự [\[11\]](#) bên dưới anh. Mỗi khi chiếc điều lên cao, ông dây sẽ quay theo hình bánh xe, và lưng của Einar lại gồng lên. "Đúng rồi," Hans nói. "Điều khiển nó bằng đầu gối ấy." Einar tập trung xoay ống dây và con điều bắt đầu bay trôi nổi cùng đàn chim hồng tước. Họ cười to, hai cái mũi đỏ gay dưới ánh nắng mặt trời. Hans cù vào bụng Einar bằng một cái sậy. Khuôn mặt anh gần với Hans tới nỗi có thể cảm nhận được hơi thở qua làn cỏ từ phía bên cạnh. Einar muốn nằm sát về phía Hans để hai đầu gối của họ chạm vào nhau, vào khoảnh khắc ấy, Hans có vẻ như sẽ cởi mở với tất cả mọi thứ.

Einar nhích người sang cậu bạn thân, đám mây duy nhất trên bầu trời tan ra thành từng mảng, và ánh mặt trời chiếu xuống gương mặt họ. Ngay lúc đó, khi Einar di chuyển đầy gối về phía Hans, một cơn gió hung dữ giật mạnh con điều, chiếc ống dây bay lên khỏi đầu gối Einar. Họ nhìn theo chiếc điều hình tàu ngầm thả trôi bên trên hàng cây đu, bay cao, rồi sau đó rơi ngay xuống giữa đầm lầy đen đục, nuốt chửng như thể nó nặng ngang với một hòn đá.

"Hans", Einar nói.

"Không sao đâu," Hans thì thầm với vẻ mơ hồ, "Đừng nói với mẹ anh là được."

Vào mùa hè trước khi cha Einar mất, Hans và anh đang chơi đùa trên ruộng rêu nước của bà nội, vết bùn bắn lên giày của họ. Trời nóng, và họ đã ở trong cánh đồng cả buổi sáng, rồi đột nhiên Hans nắm lấy cổ tay Einar, nói, "Einar, em yêu, bữa tối có gì vậy?" Đó đã là giữa trưa, và Hans biết không có ai ở nhà ngoài cha Einar, đang ngủ say trên chiếc giường bệnh.

Lúc đó Hans trông lớn hơn. Anh đã 15 và cơ thể bắt đầu phát triển vừa với tỷ lệ của khuôn mặt. Cổ họng xuất hiện vết hầu, và giờ anh cũng cao hơn Einar rất nhiều, trong khi Einar đã 13 nhưng chưa lớn hơn được tí nào. Hans đẩy Einar về phía trang trại. Trong bếp, Hans ngồi ghế đầu rồi lót một cái khăn ăn vào cổ áo. Einar chưa từng phải nấu ăn, anh đứng ngây ra bên lò bếp. Hans nói khẽ "Đốt lửa lên. Đun ít nước. Đồ khoai tây và thịt cừu vào." Và rồi, một cách mơ hồ, giọng nói của anh đột nhiên dịu lại, "Einar, cứ giả vờ đi."

Hans tìm thấy cái tạp dề của bà nội Einar với dây cotton treo cạnh ống khói lò, anh đưa nó cho Einar rồi cẩn thận buộc quanh hông. Hans chạm vào gáy Einar như để vén tóc sang một bên. "Em chưa bao giờ chơi trò này à?" Hans thì thầm, giọng anh nóng bỏng và trơn tru bên tai Einar, những móng tay cụt lùn chạm lên cổ anh. Hans thắt chặt dây tạp dề cho tới khi Einar phải hóp ngực lại, thở ra, phổi của anh thả lỏng ngay khi cha Einar bước vào phòng bếp, mắt ông mở to và miệng há hốc thành hình chữ O.

Chiếc tạp dề rơi xuống chân Einar.

"Để thằng bé yên!" Cây gậy của cha dơ cao về phía Hans.

Cánh cửa đóng sầm lại, căn bếp trở nên tối tăm và nhỏ bé. Einar có thể nghe tiếng giày của Hans chạy qua vũng bùn, tiến thẳng tới đầm lầy. Anh có thể cảm thấy tiếng thở dốc của cha và nắm đấm thụi trên má mình. Rồi sau đó, phía bên kia vũng đầm và hồ nòng nọc, qua ruộng rêu nước, buổi trưa vẫn trải dài, đâu đó vọng lên tiếng hát của Hans: Ngày xưa có một lão già, sống trong vũng đầm lầy cùng đứa con trai xinh đẹp của ông ta, và cả con chó lười nhác.

Greta tổ chức tiệc sinh nhật trên thuyền Princess Dagmar. Cô vẫn chưa quay trở về California kể từ mùa hè với tai nạn xe chở thịt.

Cô nhớ về ngôi nhà lát gạch trắng trên ngọn đồi, phong cảnh ở Arroyo Seco nơi chim đại bàng làm tổ, màu đỏ tía của dãy núi San Gabriel dưới hoàng hôn khiến cô cảm thấy nuối tiếc. Greta biết mẹ mình muốn cô kết thân với con gái của những người bạn của bà - Henrietta, tiểu thư gia đình điều hành khu khai thác dầu mỏ ở El Segundo; Margaret, gia đình sở hữu tòa soạn báo; Dottie Anne, với trại chăn nuôi lớn nhất California, ở mảnh đất phía nam Los Angeles, không nhỏ hơn toàn bộ Đan Mạch là mấy. Cha mẹ Greta mong đợi cô lớn lên như bọn họ, người mà cô không bao giờ có thể trở thành, một tiểu thư trẻ tuổi ở California: thông minh, có học vấn, được huấn luyện cưỡi ngựa, và ít nói. Valley Hunt Club tổ chức một bữa tiệc Giáng Sinh, nơi những cô gái bước xuống từ cầu thang trong bộ váy trắng vải ocgandi, lá cây bạch tạng cài trên mái tóc. "Thật tuyệt khi chúng ta quay về Pasadena cùng lúc lễ ra mắt [\[12\]](#) của con," mẹ Greta mừng rỡ cả ngày trên đường trở về từ chuyến du lịch đường biển. "Chúa phù hộ người Đức!"

Phòng của Greta trên ngọn đồi có một cửa sổ mái vòm hướng về phía sau bãi hoa hồng, mép cánh của nó quăn nâu vì sức nóng mùa thu. Ngoại trừ ánh sáng tốt, căn phòng quá nhỏ để có thể bày bạc đồ vẽ. Chỉ sau hai ngày, cô bắt đầu cảm thấy tù túng, như thể ngôi nhà, với ba tầng ngủ và tiếng dép xăng-đan của người hầu gái Nhật Bản mỗi khi lên xuống cầu thang, đang bóp nghẹt trí tưởng tượng của cô. "Mẹ, con phải trở về Đan Mạch ngay lập tức - ngay ngày mai! Ở đây như thể bị giam giữ vậy." cô kêu ca, "Có thể nó ổn với mẹ và Carlisle. Nhưng con có cảm giác như không thể làm được việc gì. Như thể con sẽ quên hết cách vẽ tranh mất."

"Nhưng Greta, điều đó là không thể," mẹ cô trả lời, bận rộn xây lại

chuồng ngựa thành gara. "Sao California có thể giam giữ ai được? Chứ đừng nói là Đan Mạch nhỏ bé."

Greta cho rằng nó chẳng có nghĩa lý gì cả, nhưng đó là điều cô nghĩ.

Cha cô gửi một tập điều tra thống kê về Đan Mạch được công bố bởi ban Kiểm Tra Khoa Học Xã Hội Hoàng Gia. Greta dành một tuần để nghiên cứu các bảng xếp hạng với sự than phiền và mong mỏi: năm ngoái gồm 1,467,000 con lợn ở Đan Mạch, và 726,000 con cừu. Tổng số gà mái: 12,000,000. Cô đọc những con số rồi sau đó lại quay đầu về phía khung cửa sổ mái vòm. Cô ghi nhớ chúng, sẽ phải cần học đến nó trong thời gian ngắn, nhưng cho việc gì thì cô không đoán chắc được. Một lần nữa cô cố gắng thuyết phục mẹ mình: "Con có thể quay lại được không? Con cóc quan tâm đến đám người Đức!"

Greta đi bộ xuống phố Arroyo Seco trong sự cô đơn, dọc theo dòng sông khô cạn nơi những con chim giết nai đang săn đuổi sóng nước. Ở Arroyo vào mùa thu, mọi thứ như bị đốt cháy. Cỏ xô thơm và cây mù tạc, sa mạc oải hương và mùi hôi thối từ hoa loa kèn đã ngả màu nâu và héo úa; cây cà phê, bụi cơm cháy, cây chanh muối, tất cả cành lá đều xơ xác. Không khí ở California khô nóng tới mức làn da của Greta trở nên nứt nẻ. Khi đi dọc con sông đầy đất cát, cô có cảm tưởng như mũi mình đang dần nứt ra rồi chảy máu. Một con chuột túi chạy hấp tấp phía trước cô, nhận ra con điều hâu đang liệng bên trên. Những tán lá sồi rung rinh trong gió. Cô nhớ lại con phố hẹp ở Copenhagen, nơi những tòa nhà nghiêng ngả bên lề đường như một ông già sợ hãi tham gia giao thông. Cô nghĩ về Einar Wegener, mơ hồ như một cơn mơ.

Ở Copenhagen, tất cả mọi người đều biết tới Greta, nhưng không một ai mong đợi bất cứ điều gì từ cô; cô là người ngoại lai hơn tất cả những nữ thợ giặt tóc đen đã từng du ngoạn qua nửa trái đất từ Quảng Đông, và giờ làm việc trong cửa hàng ở Istedgade. Tại Copenhagen, cô luôn được tôn trọng cho dù có cư xử thế nào, như cách người Đan Mạch cố gắng chịu đựng vị phu nhân lập dị của bá tước, người luôn thuê thuê trong trang viên phủ đầy rêu của họ. Ở California, một lần nữa cô lại là tiểu thư Greta Waud, chị em sinh đôi của Carlisle, người thừa kế vườn cam. Những cặp mắt luôn hướng về phía cô. Chỉ có khoảng ít hơn mười gã đàn ông ở Los Angeles đủ phù hợp

để kết hôn với Greta. Mọi người đều nghĩ cô sẽ chuyển tới một trong khu nhà kiến trúc kiểu Ý phía bên kia Arroyo Seco. Nơi cô sống cùng những đứa con trong căn phòng bày đầy đồ chơi dành riêng cho trẻ. "Không còn lý do gì để chờ đợi nữa," mẹ cô nói ngay tuần đầu trở về. "Đừng quên là con đã 18 rồi đấy." Và đương nhiên câu chuyện về chiếc xe hàng thịt vẫn chưa hề bị lãng quên. Một chàng trai chở hàng khác đã được thay thế, nhưng mỗi khi cỗ xe tải rồ lên, một khoảnh khắc xấu hổ sẽ lại bao trùm lấy ngôi nhà sơn trắng.

Carlisle què quặt với cái chân đau nhức khi còn ở trên ngọn đồi Đan Mạch, đang chuẩn bị vào trường đại học Stanford; đó là lần đầu tiên cô cảm thấy ghen tị với em trai mình - về việc anh được phép đi tập thể qua sân học viện để tới lớp, dưới ánh mặt trời ở Palo Alto trong khi cô phải ngồi trong nhà kính với cuốn sổ vẽ.

Greta bắt đầu mặc một chiếc áo bờ lu dành cho họa sĩ, và phía trước túi áo để mảnh giấy của Einar. Cô ngồi trong phòng kính viết thư cho anh, mặc dù không có thứ gì cô có thể kể. Cô không muốn nói rằng mình chưa thể vẽ gì từ ngày rời khỏi Đan Mạch. Cô không muốn viết về thời tiết ở đây; điều mà mẹ cô vẫn thường làm. Thay vào đó cô gửi những bức thư về những việc muốn làm khi trở về Copenhagen: đăng ký lại vào Học Viện Hoàng Gia; chuẩn bị một phòng triển lãm nhỏ cho những bức họa của cô ở Den Frie Udstilling; thuyết phục Einar tới dự buổi tiệc sinh nhật lần thứ 19. Vào tháng đầu tiên ở California, cô luôn đi bộ tới bưu điện trên phố Colorado để gửi thư. "Có thể sẽ hơi lâu đấy," tên nhân viên nói qua chấn song cửa sổ. Và Greta trả lời, "Đừng nói với tôi là đám người Đức còn phá hỏng cả đường bưu điện nữa đấy!"

"Tôi không thể sống như thế này được," cô từng nói với một trong những hầu gái Nhật Bản, Akiko, cô gái luôn chảy nước mũi. Người hầu gái cúi đầu rồi đưa cho Greta một bát hoa trà bằng bạc. Điều gì đó sẽ phải thay đổi, cô tự nhủ với bản thân khi đang bùng bùng tức giận, mặc dù cô không đặc biệt bức bối với ai cả, ngoại trừ đức vua. Greta từng là cô gái tự do nhất ở Copenhagen, không dám nói là cả thế giới, giờ thì đám người Đức xấu xa đã hủy hoại cuộc đời cô. Một kẻ bị đày ải - đó là thứ mà cô đang dần trở thành. Bị trục xuất đến California, nơi mà đám bụi hoa hồng mọc cao lên tận 10 phân và những đàn chó sói đồng cỏ hú lên mỗi tối trên hẻm núi. Khó mà có

thể tin được mình đang trở thành một trong những cô gái thức dậy mỗi sáng và không còn mong chờ gì hơn ngoài những bức thư được gửi đến, không lá nào trong số chúng là từ Einar.

Cô đánh điện cho cha, cầu xin sự cho phép được trở về Đan Mạch. "Các tuyến đường biển không còn an toàn nữa," ông trả lời. Cô thỉnh cầu mẹ được tới Stanford cùng Carlise, nhưng bà nói chỉ những trường học ở Seven Sister sau phía Đông mới thích hợp cho Greta.

"Con cảm thấy như đang bị nghiền nát vậy," cô nói với mẹ.

"Đừng bi thảm thế", bà Waud trả lời, bận rộn quản lý công việc reo trồng những hạt cỏ mùa đông và luống cây thuốc phiện.

Một ngày Akiko gõ nhẹ cửa phòng Greta, cúi đầu xuống, mang cho Greta một tập tờ rơi. "Xin lỗi," Akiko nói. Rồi cô vội vã ra ngoài, đôi dép geta [\[13\]](#) vang lên lạch cạch. Chiếc tờ rơi thông báo về cuộc họp tiếp theo của hội Nghệ Thuật & Thủ Công Mỹ Thuật Pasadena. Greta nghĩ tới những tay nghiệp dư với phong cách phối màu Paris rồi ném tờ quảng cáo đi. Cô quay trở về với việc phác họa nhưng lại không thể nghĩ ra gì để vẽ.

Một tuần sau, Akiko lại gõ cửa phòng, đưa cho Greta tập tờ rơi thứ hai. "Xin lỗi," Akiko nói, tay ôm miệng, "Nhưng tôi nghĩ cô sẽ thích nó."

Chỉ sau tờ quảng cáo thứ ba, Greta mới quyết định tham gia buổi gặp gỡ. Đoàn hội sở hữu một căn nhà gỗ dưới chân đồi phía trên Pasadena. Tuần trước, một con sư tử núi với bộ lông vàng như hoa hướng dương đã chạy xuống bụi cây thông cuối đường và vồ lấy đứa trẻ ở nhà lân cận. Những thành viên của hội không hề bàn tán gì khác ngoài chuyện đó. Chương trình nghị sự đã hoàn toàn bị bác bỏ, rồi sau đó cùng thảo luận sẽ vẽ một bức tranh treo tường về cảnh ấy. "Nó sẽ được gọi là Sư Tử Xuống Núi," ai đó lên tiếng. "Tại sao chúng ta không khám nó?" một thành viên khác đề nghị. Đoàn hội hầu như chỉ bao gồm phụ nữ, số ít là đàn ông, hầu như ai cũng đội nón beret. Khi cuộc họp tiến gần hơn với sự nhất trí trình lên những bức họa của tập thể cho thư viện thành phố vào đầu năm mới, Greta lần xuống phía sau căn phòng. Cô đã đứng.

"Cô cũng không đồng tình sao?" một người đàn ông hỏi.

Đó là Teddy Cross, với vàng trán trắng và cái cổ dài hơi nghiêng về bên

trái. Teddy Cross, người đề nghị rời khỏi buổi họp để tới xưởng gốm của anh trên phố Colarado, nơi chiếc lò nung gỗ cây óc chó cả ngày lẫn đêm; người đàn ông với mắt cá chân phải nổi cơ bắp vì luôn đạp pê đan bàn xoay. Teddy Cross, người chồng đầu tiên của Greta kể từ sau buổi tiệc Giáng Sinh ở Hunt Club Valley; người mà trước khi chiến tranh kết thúc, sẽ chết dưới ánh nhìn chăm chú của cô.

Anh là người đàn ông thứ hai mà cô yêu thương. Cô yêu Teddy vì cái dáng bình cổ mỏng manh mà anh nặn bằng bột sét trắng và cả cặp kính mờ. Cô yêu sự yên tĩnh, khuôn mặt lờ mờ và cách anh mở miệng mỗi khi tráng men đồng đồ gốm của mình. Anh tới từ Bakersfield, con trai của một nông dân trồng dâu tây; tật nheo mắt từ nhỏ đã khiến vùng da quanh mắt anh nhăn lại. Anh luôn hỏi cô về Copenhagen, về các kênh sông và vị vua của nó, nhưng không bao giờ bình luận những gì cô kể, hai hàng mi mắt là thứ duy nhất chuyển động trên khuôn mặt anh. Cô nói rằng có một họa sĩ tranh phong cảnh mà cô từng yêu, nhưng Teddy vẫn chỉ nhìn chăm chăm. Anh chưa bao giờ tới phía đông Mojave, và lần duy nhất anh từng đặt chân đến các căn biệt thự dọc vườn cam Boulevard là khi được thuê làm lò sưởi bằng gạch và sàn gỗ, hiên nhà.

Greta yêu những buổi hẹn hò với anh, đưa anh đi vòng quanh những gian đình bên sân tennis, nơi những người dự tiệc chiêu đãi của Pasadena đang khiêu vũ được tổ chức vào mùa thu năm đó; khoe khoang anh với những cô gái khác ở Valley Hunt Club, như thể chứng minh cô không phải là một trong số họ, không còn nữa - dù sao thì cô cũng sống ở Châu Âu. Cô sẽ lại trèo lên chiếc xe chở thịt nếu muốn, hoặc sẽ đi dự tiệc cùng một thợ làm gốm.

Như dự đoán, mẹ của Greta khước từ Teddy. Nhưng điều đó không ngăn cản Greta đưa anh đi khắp Pasadena, đến thăm Henrietta nhằm chán, cả Margaret và Dottie Anne trong khu vườn đầy bóng râm của họ. Những cô gái không thèm để tâm tới Teddy, điều mà Greta nghĩ là họ đang cố tình phớt lờ anh. Thuật làm đồ gốm của anh được nhiều người ưa chuộng, Greta nhận thấy, có một sự quyến rũ tỏa ra mỗi khi anh tới dự tiệc với một chút đất sét xám dính trên kẽ móng tay. Mẹ Greta luôn vỗ nhẹ tay Teddy mỗi khi họ gặp nhau ở nơi công cộng, một cử chỉ khiến Greta tức điên. Bà biết rằng nếu

cô công khai chia tay Teddy, thì cuộc tranh luận trên Thời Báo Mỹ sẽ kết thúc.

"Họ đang nhìn về phía anh," Greta nói vào một trong những buổi tiệc.

"Chỉ một trong số họ thôi," anh trả lời với vẻ hạnh phúc khi được ngồi cùng cô trên chiếc sofa ngoài bể bơi, trong khi luồng gió Santa Anas thổi những chiếc lá cọ dưới mặt đất và tiếng ồn từ bữa tiệc vọng ra từ cửa sổ biệt thự. Nếu anh ấy cũng hiểu! Greta nghĩ, và chuẩn bị để đấu tranh - với ai hay bất cứ cái gì, cô không biết chắc, nhưng cô đã hoàn toàn sẵn sàng.

Một ngày bức thư được gửi tới, bó trong hai cái bọc, Akiko mang chiếc phong bì màu xanh đến trước cửa phòng Greta. Cô nhìn vào nó một lúc lâu, cầm lá thư mỏng trên lòng bàn tay. Cô không thể tin được Einar đã hồi âm, và cô bắt đầu lo nghĩ tới những thứ anh viết cho cô: Có vẻ như chiến tranh đã gần kết thúc và chúng ta sẽ gặp lại nhau vào dịp Giáng Sinh. Hay: Anh đang trên đường đến California. Hoặc cũng có thể: Những bức thư của em quan trọng với anh tới nỗi khó có thể diễn tả được.

Chắc chắn là như vậy, Greta tự nhủ, bức thư vẫn nằm trong lòng. Có lẽ anh ấy đã đổi ý. Mọi thứ đều có thể xảy ra.

Và rồi Greta xé dấu niêm phong.

Đầu lá thư được gửi tới "Cô Waud thân mến," và chỉ nói: "Ngoài các sự kiện đặc biệt ra, còn nếu không tôi mong rằng chúng ta sẽ không bao giờ gặp nhau nữa. Đó có lẽ là điều tốt nhất."

Greta gấp mảnh giấy lại rồi cất nó vào trong túi áo. Tại sao Einar lại nghĩ như vậy? Cô tự hỏi, lau nước mắt bằng viền áo. Sao anh lại không hy vọng gì cơ chứ? Một cách hối hận, cô không còn biết mình nên làm gì nữa.

Sau đó Akiko trở lại phòng Greta, nói, "Ngài Cross đang gọi điện."

Và sau đấy bên chiếc điện thoại bàn ở hành lang tầng trên, ra khỏi tầm nghe của mẹ cô, Greta mời Teddy tham dự tiệc ra mắt. Anh đồng ý với một điều kiện - rằng Greta không cần lo về quan hệ giữa anh và mẹ. "Anh sẽ mời bà ấy khiêu vũ rồi sau đó em sẽ thấy," anh nói. Nhưng Greta chỉ đảo mắt, nghĩ rằng Teddy thực sự không biết mình đang đối mặt với ai. Khi cô cụp máy, bà Waud chỉ nói, "Ừ thì, giờ thì mọi việc đã xong xuôi rồi, hãy đảm bảo cậu ta có một bộ vest bảnh bao."

Có khoảng bảy cô gái cùng ra mắt trong bữa tiệc. Người hộ tống của họ đều là những chàng trai trẻ trở về nhà sau kì nghỉ ở Havard và Princeton hoặc các căn cứ quân đội từ Tennessee và San Francisco. Một cô gái với căn bệnh hen suyễn đã hỏi Carlisle làm bạn nhảy của mình, mặc dù phổi của cô quá yếu để có thể khiêu vũ. Và Greta, lần đầu tiên bắt đầu nghĩ rằng cô phải cố gắng quên tất cả về Einar Wegener, đã bắt đầu tập cách nhún đầu gối cúi chào.

Chiếc váy trắng với vòng eo bó lại theo kiểu từ thời đế chế không hề vừa vặn với Greta. Nó có đường viền ren ở phần vai và còn quá ngắn, để lộ đôi chân của cô. Hoặc ít nhất đó là cách Greta nghĩ; cô chỉ có thể hình dung tới đôi chân dài của mình lộ ra khi bước xuống cầu thang ở Valley Hunt Club từ đại sảnh. Lan can của nó cũng được trang trí bằng vòng hoa xanh và hoa loa kèn đỏ. Các khách mời trong bộ cà vạt màu trắng tản ra khắp căn phòng, nhấp một ly rượu mạnh trên tay và lịch sự theo dõi bảy cô gái chuẩn bị ra mắt bước xuống cầu thang. Có bốn cái cây thông đã được trang hoàng, và ngọn lửa đen trong lò sưởi đang thiêu đốt những khúc gỗ đỏ. Một trong số những cô gái cầm theo chai Whiskey dẹt màu bạc với chiếc nắp được làm từ đá xà cừ. Cô ta và những cô gái ra mắt khác chuyển nó qua tay nhau khi họ đang chỉnh lại trang phục và cài những chiếc lá cây trang nguyên lên mái tóc. Ánh bạc của nó làm màn đêm sáng hơn, như thể quản lý trụ sở đã bật điện áp của những cây đèn bên tường lên hết cỡ. Nó khiến ngọn lửa đen trong màn sưởi gần giống như một con thú đang nhảy ra khỏi khung cửa lò.

Khi Greta đặt chân trên cầu thang, cô nhún thấp người, cái cảm hướng về phía chiếc thảm với họa tiết phương Đông. Các thành viên khác vỗ tay tán hưởng, chạm ly. Rồi cô đi xuống phòng tiệc, và ở đó, Teddy Cross đang chờ cô. Trong bộ vest trắng, anh trông có vẻ cao hơn bình thường. Mái tóc của anh sáng bóng vì vuốt keo, và còn có nét gì đó khác lạ: anh gần giống với người Đan Mạch, với mái tóc vàng đậm, đôi mắt nhắm lại và làn da rám nắng; phần yết hầu nổi lên rồi hạ xuống một cách lo lắng.

Đêm đến, sau điệu nhảy van xơ, khi những đĩa thịt bò nướng, dâu tây và ly champagne đã được bung lên, Teddy và Greta lên ra khỏi phòng tiệc rồi đi bộ tới sân tennis. Màn đêm mát lạnh và trong lành, cô phải nhắc vạt váy khỏi làn sương ướt trên vạch cỏ. Greta đã bắt đầu say, cô biết, vì trước đó cô đã lỡ

đùa cợt về ruộng dâu tây và bố mẹ của Teddy. Cô lập tức xin lỗi, nhưng cái cách anh gấp chiếc khăn của mình trên bàn lại, có vẻ như đã chạm đến lòng tự ái của anh.

Việc đi bộ trên sân tennis là đề nghị của cô, như thể để khiến Teddy vui trở lại, tất cả những thứ này, cuộc sống xa hoa ở Pasadena mà cô đã kéo anh vào. Nhưng cô không hề có kế hoạch gì cả, vẫn chưa thực sự nghĩ về tương lai của cô và anh. Họ đi về phía gian đình đằng xa sân cỏ, nơi có những ly nước mát lạnh và chiếc ghế đan trường kỷ màu xanh lá. Trên chiếc sofa có mùi khô của mối gỗ, rồi họ bắt đầu hôn nhau.

Cô không thể nói được sự khác biệt giữa nụ hôn của Teddy và Einar. Trên thuyền Princess Dagmar, cô đã đứng trước gương trong phòng và tự hôn mình. Bờ mặt phẳng khiến cô nhớ đến nụ hôn với Einar, rồi cô bắt đầu nhớ tới cái hôn đầu của hai người trên bậc thang Học Viện Hoàng Gia như thể một thứ gì đó thân quen khi tự hôn chính mình. Nhưng nụ hôn với Teddy thì lại không như vậy. Bờ môi của anh thô ráp và ria mép cọ vào miệng cô. Cổ của anh rúc về phía người cô, mạnh mẽ và thô bạo.

Bên tiếng bóng vọng trong phòng tiệc, Greta cho rằng cô nên đẩy nhanh tiến độ hơn. Cô biết rõ nên làm gì tiếp theo, nhưng phải mất mát một vài phút để có thể lấy can đảm. Để tay lên . . . Ôi, có lẽ hơi khó để nghĩ về nó, chứ đừng nói là thực hiện! Nhưng cô muốn làm điều đó, hay ít nhất cô nghĩ rằng mình muốn, và càng chắc chắn Teddy cũng muốn như vậy. Greta đếm đến ba, nín thở rồi với tay tới dừng quần của Teddy.

Anh ngăn cô lại. "Không, đừng," Teddy nói, giữ lấy cổ tay cô.

Greta chưa bao giờ nghĩ rằng anh sẽ từ chối. Ánh trăng đủ sáng để nếu nhìn thẳng vào khuôn mặt anh, cô có thể thấy sự đứng đắn tới nỗi cô phải xấu hổ. Greta nhớ lại về người đàn ông trước đó đã cố từ chối cô: giờ cô và Einar bị chia cách cả một lục địa và đại dương, chưa kể đến chiến tranh bạo động.

Bên chiếc ghế trường kỷ ngoài khuôn viên Valley Hunt Club, Greta Waud và Teddy Cross ngồi trên đó một lúc lâu, cổ tay cô vẫn bị anh nắm chặt.

Một lần nữa cô tự hỏi nên làm gì tiếp theo, nhưng giờ, như thể có điều gì

đó thôi thúc mà cô chưa từng nghĩ tới, Greta áp mặt mình vào trong lòng Teddy. Greta bắt đầu dùng đủ mọi chiêu trò cô từng đọc trong quyển tiểu thuyết nhằm nhí mua ở trung tâm nhà ga Copenhagen, và từ những cô hầu gái hay buôn chuyện trong nhà mẹ cô. Teddy vẫn cố phản đối, nhưng mỗi từ "không" được nói ra của anh ngày càng gượng ép hơn. Cuối cùng, anh cũng thả tay cô.

Trong khi họ cởi bỏ bộ váy nhẵn nhúm và bó lại trên eo cô, bằng cách nào đó vạt áo đuôi tôm của anh đã bị rách. Và Greta, chưa bao giờ tiến xa tới một mối quan hệ như thế này, đang nằm dưới cơ thể của anh, vẫn cảm nhận được tiếng tim đập thành thịch trong ngực, mùi chua mặn ẩm ướt giữa hai chân. Cô đã biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo, và Greta ôm lấy bờ lưng của Teddy với sự từ bỏ tất cả mọi thứ, cô tự nhủ, chỉ cần anh đưa cô chạy xa khỏi nơi này thì sao cũng được.

Họ kết hôn vào cuối tháng hai trong sân vườn cam Boulevard. Những cô hầu gái rải đầy cánh hoa trà lên sân cỏ, còn Teddy đã mặc một chiếc vest đuôi tôm mới. Nó chỉ là một đám cưới nhỏ, các khách mời đều là anh em họ tới từ San Marino, Hancock Park và biển Newport. Hàng xóm của họ, người thừa kế công ty sản xuất kẹo cao su từ Chicago cũng tham dự, vì khi bà Waud đã đồng ý cho họ kết hôn, cũng có nghĩa là bà đã không còn quan tâm đến chuyện về con gái mình nữa. Cha mẹ của Teddy cũng được mời, cho dù không ai mong đợi họ sẽ tới cả; đi qua đường Ridge từ Bakersfield vào tháng hai là một điều khó có thể thực hiện.

Ngay sau đám cưới và tuần trăng mật ở khách sạn de Coronado tại San Diego, nơi Greta đã khóc suốt ngày đêm - không phải do cô đã cưới Teddy Cross, mà bởi vì giờ cô còn cách Đan Mạch yêu dấu xa hơn nữa, và cả cuộc đời mà cô muốn tự làm chủ - Bố mẹ Greta gửi cô tới sống ở Bakersfield. Bà Waud mua cho họ một căn nhà được thiết kế kiểu Tây Ban Nha với mái nhà đỏ, cửa sổ song sắt Seville và một cái gara được bao phủ bởi dàn hoa giấy. Bà Waud gửi Akiko tới sống với họ. Lan can ở Bakersfield được rèn bằng sắt, và hành lang giữa các phòng bị uốn cong. Còn có cả bể bơi hình bầu dục và phòng khách thiết kế bậc thang đi xuống, trang bị thêm những giá sách. Ngôi nhà nằm giữa khu vườn dừa, bên trong mát lạnh nhiều bóng râm.

Bố mẹ của Teddy từng tới thăm một lần; lưng họ cong và bàn tay vẫn còn

vương lại màu hồng từ những quả dâu tây. Họ sống bên ngoài trên cánh đồng đất sét, trong một căn phòng hai người được xây từ ván bạch đàn. Đôi mắt hôm lại vì ánh mặt trời, và họ gần như im lặng khi ở trong phòng khách của Greta, ngồi cạnh nhau một cách bồn chồn, cùng chiêm ngưỡng sự giàu có trước mặt họ: căn nhà Tây Ban Nha, bức tranh phong cảnh được treo phía trên lò sưởi, tiếng dép xăng đan của Akiko khi mang khay thức ăn tới. Greta rót cho ông Cross và bà Cross mỗi người một tách trà đá đậm bọt, rồi cùng nhau ngồi trên chiếc sofa mà bà Waud đã mua từ cửa hàng Gump. Mọi người đều cảm thấy không thoải mái và hồi hận vì mọi chuyện đã dẫn đến việc này. Greta đưa ông bà Cross trở về nhà họ trong chiếc Mercer Raceabout, ghé hai chỗ ngồi khiến bà Cross phải ngả người vào lòng chồng. Màn đêm dần buông xuống khi chiếc xe vẫn đang chạy nhanh trên đường, và cái lạnh của mùa xuân bao trùm khắp cánh đồng. Một cơn gió thổi huýt qua luống ruộng khiến bụi mù tung lên. Greta phải sử dụng cái gạt nước trên mặt kính xe để lau sạch đám bùn dính bẩn. Từ phía xa, căn nhà bạch đàn hiện lên với ánh sáng đèn mờ, và có vẻ như ông bà Cross đều đang nghĩ về cùng một thứ, vì ngay sau khi bà Cross nói, "đây là nơi Teddy được sinh ra." rồi ông Cross ôm lấy vợ mình, tiếp lời, "nó từng luôn nói là sẽ quay trở lại."

Những ngày còn lại của mùa xuân, Greta chỉ nằm chợp giấc trên chiếc sofa trắng trong phòng khách. Cô căm ghét Bakersfield, cô ghét ngôi nhà này, đôi lúc cô còn ghét cả đứa bé đang dần lớn lên trong bụng mình. Không phải chỉ một lần, mà cô còn ghét cả Teddy Cross nữa. Mỗi trưa khi đang đọc sách, anh lại đắp một chiếc khăn mặt nóng lên trán cô. Greta nhanh chóng trở nên ốm yếu, cô nhận thấy mình ngày càng bệnh nặng hơn. Trước tháng năm, cô vẫn ngủ hàng đêm trong phòng khách, quá yếu để có thể trèo lên cầu thang. Còn Teddy ngủ trên chiếc giường cọt bên cạnh cô.

Vào đầu tháng sáu, Bakersfield trở nên nóng nực trong hè; trước chín giờ sáng có thể lên tới 100°F [\[14\]](#). Akiko sẽ gấp quạt giấy cho Greta; Teddy mang gạc nước lạnh thay vì nóng. Và khi Greta trở nên ốm nặng, Akiko sẽ mang trà xanh đá trong chiếc cốc sơn mài, còn Teddy thì đọc thơ cho cô nghe.

Rồi một ngày, khi Teddy tới Pasadena để lấy máy quay nặn ở xưởng gốm cũ đã đóng cửa của anh, sự nóng nực và đau yếu cuối cùng cũng kết thúc.

Cùng nhau, Greta và Akiko, với mái tóc đen như đôi cánh của con quạ, đã sinh ra một cậu bé xanh xao, với dây rốn quanh cổ như một chiếc cà vạt. Greta đặt tên nó là Carlisle. Một ngày sau đó, cô và Teddy chôn cậu bé trong sân nhà bạch đàn của ông bà Cross, dưới đồng đất bùn, bên mép cánh đồng dâu tây.

Con ngõ hẹp rải đá sỏi băng qua Copenhagen là nơi tối tăm và an toàn cho bí mật này, Lili nghĩ. Dãy phố quá chật để xây cột điện, cửa sổ phía bên kia thì gần như mở sang cửa sổ đối diện. Người dân ở đây luôn hà tiện ánh đèn trước gian nhà của họ, và mọi thứ đều tối đen ngoại trừ lác đác những tòa công ty vẫn còn làm việc. Có một cửa hàng cà phê Thổ Nhĩ Kỳ, nơi các khách hàng ngồi bên bàn cạnh cửa sổ trên đệm gối nhung. Đằng xa là nhà chứa, nắp kín đáo sau cánh cửa chớp, cái chuông đồng có hình như đầu vú. Xa hơn nữa là một căn hầm, nơi mà mỗi khi Greta và Lili đi ngang qua, một người đàn ông gầy với bộ ria mép đã được wax [\[15\]](#) lại vội vã chạy xuống cầu thang để gặp những người như anh ta.

Lili đang mặc một chiếc váy xếp dài với chất vải cổ và tay áo thủy thủ. Chiếc váy luôn phát ra tiếng sột soạt khi cô di chuyển, và cô cố giữ tâm trí mình thật thoải mái, không quan tâm tới những điều phải đối diện phía trước. Greta đã cho cô mượn chuỗi dây chuyền ngọc trai được quần ba lần trên cổ, che đi làn da. Lili còn đội một chiếc mũ nhưng mua từ cửa hàng Fonnesbech ngay sáng hôm ấy, cô cài một chiếc kim châm hình con bướm chửa lên nó.

"Em thật xinh đẹp tới nỗi ngay cả chị cũng muốn hôn nữa," Greta nói khi cô đang thay đồ. Greta phấn khích ôm lấy Lili, rồi hai người nhảy một điệu van-xơ khắp phòng căn hộ trong khi Edvard IV không ngừng sửa. Lili nhắm mắt lại. Cô cảm thấy nặng nề và không tự nhiên bên dưới lớp phấn dày!, hình dung Copenhagen chính là nơi mà cả cô và Einar có thể cùng lúc chung sống.

Con phố dẫn tới Rådhuspladsen, quảng trường ngay gần công viên Tivoli. Ở đó có đài phun nước hình con rồng, và đối diện khách sạn Palace là một cột trụ, phía trên tượng hai người Viking bằng đồng thiếc đang thổi một cái kèn đôi. Quảng trường luôn đông đúc, gồm toàn những người tới tham dự tiệc

lúc nửa đêm. Dân du lịch từ Na-uy phấn khởi về cuộc đua xe đạp từ Copenhagen đến Oslo vào sáng mai.

Greta không hề giục Lili. Cô mặc cho Lili đứng bên góc quảng trường Rådhuspladsen và đợi cho tới khi cô có thể nhìn ngắm mọi thứ bằng cơ thể của Einar, như một bàn tay điều khiển con rối.

Cạnh hội trường thành phố Radhuset, từ bên dưới trụ vuông màu đồng đỏ, chiếc đồng hồ bốn mặt cao tới 300 phân ngay phía trên cô, Lili có cảm giác như đang nắm giữ một bí mật quan trọng trên thế giới - cô đang đánh lừa cả thành phố Copenhagen này. Nhưng đồng thời một phần trong cô cũng biết rằng đây sẽ là trò khó nhất mà mình từng chơi. Nó khiến cô nhớ lại mùa hè ở Bluetooth, về con điều tàu ngầm rơi xuống mặt đất. Einar Wegener, với khuôn mặt tròn nhỏ như thể bị trượt chân xuống một căn tầng hầm. Lili nhìn sang phía Greta trong bộ váy đen, cảm thấy biết ơn tất cả những gì đã giúp đỡ cô. Bỗng nhiên một Lili xuất hiện từ hư không. Phải, là nhờ Greta.

Mọi người trong hội trường đều có vẻ thông minh và vui thú, trên má họ vẫn còn ửng màu bởi những cốc bia lagerøl. Các cô gái trẻ trong những bộ váy hở ngực đủ màu sắc bàn luận với nhau về các họa sĩ nổi tiếng. "Ai trong số họ là Ejnar Nielsen?" một người phụ nữ hỏi. "Đó là Erik Henningsen phải không?" Còn cả các quý ông trẻ tuổi với bộ ria mép đã được wax và tẩu thuốc Sumatra trên miệng. Những nhà công nghiệp đã dùng tiền của họ để sản xuất một số lượng bát đĩa sành và xoong chảo từ các nhà máy, họ tới dự tiệc để có thể giao lưu, ra mắt mình với xã hội.

"Chị sẽ không bỏ rơi em đấy chứ?" Lili hỏi.

"Đương nhiên là không."

Ngay lúc đó cô đã bắt đầu lo lắng.

Bên trong Rådhuset là một khoảng sân bao quanh, trang trí theo phong cách từ thời kỳ Phục Hưng Ý. ở ba phía đường khác là phòng trưng bày được chống đỡ bởi các cột trụ. Mái che phía trên bằng dàn gỗ. Trên sân khấu là một dàn nhạc, và còn cả những chiếc bàn dài với đĩa hầu. Hàng trăm người đang khiêu vũ, bàn tay của các quý ông bảnh bao đặt lên eo những người phụ nữ với mi mắt được chuốt màu xanh. Hai cô gái ngồi trên chiếc ghế dài đang viết ghi chú cho ai đó, cười rúc rích. Những chàng trai trẻ trong

bộ vest Tuxedo đứt, không thể bình tĩnh lại. Cô cảm nhận được sự hỗn loạn trong từng nhịp đập trên ngực, biết rõ mình không thuộc về nơi này. Cô có ý định rời đi, nhưng đã quá muộn. Lili đang ở trong bữa tiệc, khói thuốc và tiếng nhạc xoay quanh tai và mắt cô. Nếu nói là mình muốn về, Greta sẽ chỉ trả lời rằng cô nên ngồi xuống một lúc; Greta sẽ lại khuyên cô không cần phải lo lắng, không có gì phải bận tâm trên thế giới này cả. Và rồi lại đập hai tay cười lớn.

Bên cạnh Lili là một cô gái cao trong chiếc váy lụa, đang hút một điếu thuốc bạc và nói chuyện cùng một người đàn ông với khuôn mặt tối màu, có lẽ anh ta đến từ miền Nam. Người phụ nữ có thân hình mảnh khảnh, bờ lưng thon gọn với một chút cơ bắp, còn người đàn ông có vẻ đã phải lòng cô ta tới nỗi chỉ có thể gật đầu tán thành, và rồi, chợt làm cô phải ngậm miệng lại bằng một nụ hôn.

"Kia là Helene," Greta nói. Đối diện phòng tiệc là Helene Albeck, với mái tóc đen ngắn Greta từng nói đó là một hiện giờ ở Paris.

"Chị cứ ra với cô ấy đi," Lili nói.

"Và để em lại ư?"

"Dù sao em cũng không nghĩ rằng mình muốn trò chuyện với ai lúc này cả."

Greta đi qua những cặp đôi đang khiêu vũ, mái tóc cô buông xõa xuống lưng. Cô hôn má Helene, có vẻ như đang lo lắng chuẩn bị kể lại cho Greta chuyện gì đó. Ở Công Ty Thương Mại Hoàng Gia Greenlang, Helene là người quản lý cho các bức họa, kèn hát máy, đĩa ăn vàng tròn và các đồ xa xỉ khác được đưa vào qua lô hàng vào mùa hè mỗi thứ ba từ cảng Copenhagen. Hai năm nay Helene đều chuẩn bị cho các bức tranh của Einar được đóng thùng và chuyển tới Godthåb, nơi các đại lý khác sẽ bán đấu giá chúng. Số tiền thường được gửi về một cách chậm trễ, nhưng mỗi khi chúng được hoàn lại, Einar sẽ tự hào khoe với Greta trong chiếc ví da.

Các cặp nhảy bắt đầu chuyển động, Helene và Greta đã ra khỏi tầm nhìn. Lili ngồi trên chiếc ghế gỗ dài được chạm khắc hình nàng tiên cá. Ngoài sân vườn nóng bức khiến cô phải cởi bỏ khăn choàng. Khi cô đang gập nó lại, một người đàn ông trẻ tiến về phía cái ghế và nói, "Tôi mạn phép ngồi đây

được chứ?" Đó là một anh chàng cao to, mái tóc xoăn nâu vàng, dài tới quá cằm. Lili liếc nhìn anh đang kiểm tra giờ qua chiếc đồng hồ quả quýt, bắt chéo chân rồi lại hạ xuống. Trên người phảng phất mùi thóc lúa, và hai bên tai đỏ ửng vì nóng, hoặc cũng có thể vì đang bồn chồn.

Từ chiếc túi xách tay, Lili lôi ra một cuốn sổ bạc của Einar mà bà nội đã tặng anh, cô bắt đầu ghi chép lại về người đàn ông bên cạnh mình. Trông có vẻ giống với cha của Einar khi còn trẻ, cô viết. Cha anh khi ông vẫn khỏe mạnh và làm việc ngoài ruộng rêu nước. Có lẽ bởi vậy mình mới chú ý tới anh ta, Lili ghi lại trên quyển sổ nhỏ. Còn lý do nào khác khiến mình cứ nhìn chằm chằm như vậy chứ? Tại sao mình không thể ngừng ngược lên những sợi râu cứng bên dưới má và đôi chân dài kia? Chiếc mũi gỗ và đôi môi đầy đặn. Rồi cả mái tóc xoăn dày nữa.

Người đàn ông quay sang hỏi. "Cô là phóng viên sao?"

Lili ngẩng đầu lên.

"Hay là thi sĩ?"

"Không phải."

"Vậy thì cô đang viết gì thế?"

"À, cái này hả?" cô nói, vẫn giật mình vì anh đã bắt chuyện với cô. Giờ cô càng trở nên nóng hơn, và bỗng muốn cởi bỏ quần áo để nhảy xuống biển. Cô ra khỏi đại sảnh, đi qua một cánh cổng dẫn tới công viên phía sau.

Bên ngoài, những cơn gió thổi nhẹ. Các tán lá sồi già che vòm cho khuôn viên nhỏ, như để che chắn khỏi ai đó trèo lên cao Rådhuset rồi do thám xuống dưới. Có mùi hoa hồng và đất đai. Một phần đám cỏ đã ngả màu xám bạc, như vẩy của một con cá bay. Lili tiến thêm vài bước và nhìn thấy cặp đôi trước đó, cô gái trong chiếc váy lụa và người đang say mê cô, hôn nhau đằng sau bụi cây sồi. Gã đàn ông ôm lấy đùi cô gái, kéo chiếc váy lên tới hông, cái móc nịt bít tắt sáng lên trong màn đêm.

Giật mình, Lili quay lại chiếc ghế dài mà người đàn ông kia đang ngồi.

"Cô có biết họ nói gì về cây sồi già này không?" anh hỏi.

"Không."

"Họ nói nếu ai ăn quả sồi của nó thì sẽ được một điều ước và có thể trở

thành bất cứ ai trong một ngày."

"Dựa vào đâu mà họ nói vậy?"

"Vì nó chính là sự thật." Anh với lấy tay Lili, kéo cô ngồi xuống ghế.

Anh tự giới thiệu mình là họa sĩ Henrik Sandahl. Gần đây anh đã cho trưng bày một loạt tác phẩm Biển Cá Phương Bắc: bức tranh vuông sơn dầu của cá chim, được tô nhẹ; cá bơn, mang một ý nghĩa nào đó với khung mặt gần giống một mũ phù thủy. Greta đã từng chiêm ngưỡng chúng. Một ngày, khi cô quay trở về căn hộ, nhanh chóng ném túi xách và chiếc chìa khóa xuống, mắt cô mở to: "Em chưa từng trông thấy thứ gì như thế này," cô kể với Einar. "Anh phải tự xem chúng bằng chính mắt mình. Ai biết được anh có thể yêu say đắm gương mặt của một con cá tuyết chứ?"

"Cô có tới đây cùng ai không?" Henrik hỏi.

"Vợ của anh họ tôi."

"Đó là ai vậy?"

Lili kể cho anh.

"Einar Wegener ư?" Henrik trả lời. "Tôi hiểu rồi."

"Anh quen anh ấy sao?"

"Không hẳn. Nhưng cậu ta là một họa sĩ giỏi. Hơn cả những gì mọi người thường nghĩ." Anh dừng lại. "Tôi chắc chắn cô cũng biết điều đó, nhưng nhiều người thời nay thường nói cậu ta thật cổ hủ."

Đó là lần đầu tiên Einar nhận thấy chỗ đứng của mình trên thế giới qua việc cải trang thành Lili. Anh có thể loại bỏ chính mình bằng cách mang một chiếc áo cooc-xê [\[16\]](#) với viền ren vỏ sò. Einar có thể thoát khỏi đời sống xã hội của anh chỉ bằng cách kéo áo tới khuỷu tay và đeo lên cổ sợi dây chuyền ngọc trai từ Tây Ban Nha, chải mái tóc mềm mượt của mình phủ xuống gương mặt, rồi nghiêng đầu một cách háo hức như một cô gái ở tuổi vị thành niên.

Và sau đó Henrik nắm lấy tay Lili. Những sợi lông trên cổ tay cứng rắn của anh khiến cô giật mình, vì Greta là người duy nhất anh từng nắm tay.

"Kể anh nghe về em đi, Lili," Henrik nói.

"Em được đặt tên theo một loài hoa."

"Tại sao các cô gái đều nói những điều ngớ ngẩn như vậy?"

"Vì đó là sự thật."

"Anh không tin tưởng những cô gái khi họ nói mình như một bông hoa."

"Em không chắc mình có thể nói về điều gì khác nữa."

"Bắt đầu bằng việc em tới từ đâu đi."

"Jutland. Một ngôi làng nhỏ gọi là Bluetooth, trong một đầm lầy." Cô kể cho Henrik về bãi cỏ linh lăng, về cơn mưa đá có thể làm thủng cả mái trang trại.

"Nếu anh đưa cho em một quả sồi để ăn," Henrik nói, "khi ấy em sẽ muốn trở thành ai?"

"Em không biết," cô đáp.

"Vậy thì cứ ước đi."

"Em không thể."

"Được rồi, vậy thì không cần ước nữa." Rồi Henrik bắt đầu kể chuyện về chàng hoàng tử Ba Lan đã thả tự do cho tất cả phụ nữ trong đất nước của mình khỏi những công việc lao động; đó là người mà Henrik muốn trở thành.

Trước khi cô kịp để ý thì đã quá muộn, vào khoảng nửa đêm. Gió bắt đầu thổi mạnh hơn, và cây sồi già với những chiếc lá hình đôi tai khế rung rinh, uốn cong xuống như để nghe lỏm câu chuyện của Henrik và Lili. Mặt trăng đã trôi đi, và khung cảnh trở nên tối tăm ngoại trừ ánh đèn vàng từ cổng chính của tòa Rådhuset. Henrik vẫn nắm tay Lili, đan xen ngón tay vào nhau, nhưng Lili có cảm giác những ngón tay của mình thuộc về một người nào khác. Như thể ai đó đang tới để đòi lại từ cô.

"Không phải chúng ta nên gặp nhau sớm hơn sao?" Henrik nói, các ngón tay run lên, bồn chồn với đường ren chỉ trên cổ tay áo khoác.

Lili nghe thấy tiếng cười của Einar khúc khích trên không trung, bên trong nó là hơi thở xa xăm của Einar. Einar cảm thấy khoái trá về sự tán tỉnh vụng về của người đàn ông. Anh đã bao giờ nói điều gì đó nực cười như thế này với Greta chưa nhỉ? Có vẻ như là không; chắc chắn Greta sẽ bảo anh bỏ mấy thứ vô nghĩa đó đi. Cô sẽ lắc nhẹ vòng tay bạc của mình và nói, "Ôi chúa ơi," mắt cô đảo lên phía trên. Greta sẽ đáp lại rằng cô sẽ rời khỏi nhà

hàng ngay lập tức nếu như Einar không ngừng đối xử với cô như một đứa trẻ. Hoặc sẽ quay trở lại với món cá chấm đen trên đĩa một cách cộc cằn và không nói gì cho tới khi nằm nghỉ trên giường với một cái đầu trống rỗng. Rồi cô sẽ hôn Einar và cùng anh đi bộ về nhà.

"Em cần phải đi tìm Greta," Lili nói.

Những lớp sương mù đã đổ vào từ bên cảng, và giờ cô cảm thấy lạnh. Các ý nghĩ bắt đầu kéo đến: Lili với cánh tay trần đang cảm nhận làn gió, chứ không phải Einar; cô cảm thấy không khí ẩm ướt trên đỉnh đầu xuống tận gáy. Sâu hơn nữa, dưới lớp lụa mỏng và áo cooc-xê và cuối cùng là bộ đồ lót len, Einar cũng bắt đầu lạnh- nhưng đó là cảm giác khi bạn rùng mình trong lúc quan sát một ai nào đó không có áo khoác phải chống trời giữa những cơn gió. Anh nhận ra Lili và mình cùng chia sẻ một thứ: cặp phổi xanh, quả tim đập thành thịch; đôi mắt của họ, ửng hồng vì mệt mỏi. Nhưng trong hộp sọ thì gần như có hai não bộ, hai nửa quả óc chó: anh và cô.

"Cứ nói với Greta anh sẽ đưa em về nhà." Henrik đề nghị.

Lili trả lời, "Chỉ khi anh hứa sẽ để em ở quanh góc nhà Widow House. Có thể Einar vẫn đang đợi, và chắc chắn anh ấy sẽ không muốn nhìn thấy em đi một mình cùng người lạ. Rồi họ sẽ lo lắng liệu em đã đủ tuổi để sống tự lập ở Copenhagen hay không. Họ là như vậy đấy, luôn tự hỏi phải làm gì với em, liệu em có dính vào rắc rối gì không."

Henrik, với đôi môi phẳng, tím và hơi nứt ở phần giữa, bỗng hôn Lili. Đầu anh nhào về phía cô, miệng anh đáp xuống môi rồi thả ra. Anh làm điều đó một lần nữa, rồi lại thêm lần nữa, trong khi bàn tay vẫn nắm chặt lấy khuỷu tay cô, và phần lưng phía sau.

Điều khiến cô ngạc nhiên nhất về nụ hôn với một người đàn ông là bộ ria, và cả sức nặng ấm nóng từ cánh tay anh. Đầu lưỡi đặc biệt trơn, như thể cốc trà bỏng đã thiêu trụi những phần mập mạp. Lili muốn đẩy anh ra và nói cô không thể làm điều này, nhưng đột nhiên cô không cử động được. Như thể đôi tay của cô không bao giờ có thể xô Henrik ra khỏi mình, với mái tóc xoắn tít lại như sợi dây quanh cổ họng cô.

Henrik kéo cô dậy khỏi chiếc ghế sắt dài. Lili đã lo sợ rằng anh sẽ ôm lấy cô, cảm nhận cơ thể cân đối qua lớp váy, xương sườn và bộ ngực phẳng với

sự thất vọng, cơn đau sưng lên giữa hai đùi. Anh dẫn cô tới hành lang bên trong Rådhuset, bàn tay đưa ra như để dịu dặt. Đầu của anh trông như một con rối đang nhấp nhô một cách vui vẻ; hộp sọ của nó hình tròn, có nét người Mông Cổ trên trán. Và có lẽ đây là lý do tại sao Einar cảm thấy tự do khi nắm lấy tay Henrik rồi bám theo anh: nó chỉ là một trò đùa, một phần chơi với Lili, và đã là trò chơi thì cũng không có ý nghĩa gì cả. Đó không phải là nghệ thuật, họ không phải là đang vẽ tranh; và chắc chắn là nó cũng không liên quan gì tới cuộc sống thật sự. Trước đó cũng không - và cả tối nay với bàn tay đỏ mề hôi của Henrik cũng vậy - nếu Einar cảm thấy mình khác người, hoặc có dấu hiệu kỳ lạ. Bác sĩ của anh, khi anh tới gặp ông vào tuần trước và đề cập về việc vẫn chưa có con, ông hỏi lại, "Cậu đã bao giờ mong muốn ai khác ngoài vợ mình chưa? Một chàng trai khác chẳng hạn?" "Không, không bao giờ," anh trả lời. "Nghĩ ngờ của ông hoàn toàn sai rồi." Einar đã kể với bác sĩ của mình rằng anh từng cảm thấy bối rối khi nhìn thấy một người đàn ông với đôi mắt nhanh nhẹn, khiếp sợ với làn da hồng đang thơ thẩn gần nhà vệ sinh công cộng ở Ørstedsparken. Đồng tính luyến ái! Thật không thể tin được.

Và, một lần nữa, đây là lý do Einar nắm lấy tay Henrik và chạy xuống lối đi bên dưới những lá cờ Đan Mạch treo trên xà gỗ đã được đánh bóng. Tại sao anh lại mang đôi giày vàng mà Greta đưa vào buổi chiều tháng Tư khi cô cần một đôi chân mẫu để vẽ. Tại sao anh lại mặc chiếc váy liền trên bước chân trải dài của mình: Einar chỉ đơn giản là đang chơi một trò chơi. Anh biết điều đó. Nhưng đồng thời cũng không biết gì cả, anh chưa thực sự hiểu được chính mình.

Bên ngoài quảng trường Rådhuspladsen, chiếc xe tàu điện vang lên, tiếng chuông của nó buồn tẻ và thân thiện. Ba người Na-uy đang ngồi trên mép đài phun nước, say rượu cười nói.

"Đường nào vậy?" Henrick hỏi. Trông anh có vẻ thấp hơn khi đứng trên phố với mùi hương của bánh quy, cà phê và gia vị từ các gian hàng bên đường. Có gì đó nóng bừng lên trong da dầy của Einar, và tất cả những gì anh có thể làm là nhìn quanh đài phun nước, tượng thối kèn đôi bằng đồng và mái dốc của các tòa nhà xung quanh quảng trường.

"Tới đâu đây?" Henrik lặp lại. Anh ngược nhìn bầu trời, hai lỗ mũi run

lên.

Rồi Einar chợt nảy ra một ý nghĩ; Lili nảy ra một ý nghĩ. Và một cách lạ lùng, nó có vẻ như: Einar đang trôi nổi đâu đó phía trên quảng trường và theo dõi Lili, với đôi môi đầy quyết tâm thì thầm với Henrik, "Đi nào." Anh nghe thấy suy nghĩ của cô: Greta sẽ không thể biết được. Điều mà Lili sẽ làm - Greta sẽ không biết gì cơ? - Einar cũng sẽ không phát hiện ra. Khi anh, Einar, chủ nhân thực sự của cơ thể đang được cho mượn này, định hỏi Lili cô đang muốn thực hiện điều gì; Einar, trôi nổi như bóng ma luẩn quẩn định xía vào và thắc mắc - không phải cái cách mà người lái xe bên lê hỏi về nơi muốn tới, mà là - Greta sẽ không biết gì kia? Và rồi Lili, cánh tay cô đỏ lên vì nóng, lớp lụa mỏng trong nắm tay, phân nửa phần quả óc chó hiện lên một luồng suy nghĩ. Cuối cùng, cô cảm nhận được dòng nước ấm chảy từ mũi xuống môi.

"Chúa ơi, em đang chảy máu kìa!" Henrik khóc thét.

Cô đưa tay lên mũi. Máu chảy dài qua miệng. Tiếng nhạc từ tòa thị chính vang lên trong cô. Mỗi giọt máu rơi xuống, cô cảm thấy mình trong sạch hơn, trông rộng, nhưng trong sạch.

"Chuyện gì vậy?" Henrik hỏi, "Tại sao lại như thế này?" Anh hét lên, và máu càng chảy xối ra như tỏ vẻ biết ơn với sự quan tâm của anh. "Đề anh gọi người giúp em." Trước khi cô có thể ngăn lại, anh đã chạy thẳng tới quảng trường về phía ai đó đang chuẩn bị lên xe. Anh chạm nhẹ lên vai người phụ nữ vẫn đang nắm lấy cửa. Lili dõi theo ngón tay chậm rãi của Henrik đưa lên. Rồi cô chợt nhận ra.

Lili cố gắng gọi lên, "Đừng!" - nhưng cô không thể mở miệng. Henrik vỗ nhẹ đằng sau bờ lưng cứng cáp của Greta, đang tiễn Helene vào trong chiếc xe của Công Ty Thương Mại Greenland trên phố. Như thể Greta không hề để ý đến Henrik. Cô chỉ nhìn thấy Lili, vết máu tươi trên quảng trường Rådhuspladsen. Gương mặt của Greta căng ra, và Lili nghĩ cô đã nghe thấy Greta khẽ kêu lên, "Ôi không, vì chúa, không thể nào." Điều tiếp theo mà Lili có thể nhớ được là chiếc khăn quàng xanh cô mượn từ Greta đã được bịt chặt vào mũi, và cô ngã xuống trong vòng tay của Greta, lắng nghe giọng nói êm dịu như tiếng hát ru, "Lili, ổn chứ? Làm ơn, Lili." Và rồi, "Anh ta đã làm gì em sao?"

Lili lắc đầu.

"Chuyện gì xảy ra vậy?" Greta hỏi, ngón cái xoa hai bên thái dương của Lili. Lili không thể mở miệng, chỉ có thể dõi theo Henrik sợ hãi chạy dọc quảng trường, đôi chân dài sải nhanh và đuôi tóc xoắn tít, tiếng chân của anh trên đường có cảm giác quen thuộc một cách kỳ lạ, như cú đấm của cha Einar trên má, khi ông phát hiện ra Einar, trong chiếc tạp dề của bà nội và đôi môi Hans ghì chặt trên cổ.

Mùa hè ấy, người đại lý thân quen với Einar đã đồng ý cho trưng bày mười bức tranh của Greta trong vòng hai tuần. Einar đã sắp xếp điều đó, thỉnh cầu một đặc ân - Vợ tôi đang trở nên thất vọng, anh mở đầu bức thư gửi tới Ngài Rasmussen, ngay trên bì phong bì, cho rằng Greta không cần phải biết điều này. Tiếc thương thay, Greta đã bóc dấu niêm phong khi Einar nhờ cô mang nó tới bưu điện, chỉ bằng một cái ấm trà và đầu móng tay - không vì lý do đặc biệt nào cả, chỉ là thỉnh thoảng Greta trở nên tò mò về người chồng của mình và những gì anh làm khi không ở cùng cô: những thứ mà anh đọc, nơi anh đã dùng bữa trưa, nói chuyện với ai và về cái gì. Không phải là mình đang ghen, cô tự nhủ, nhẹ nhàng tách mở phong bì thư. Không, nó đơn giản là vì cô đang yêu.

Rasmussen bị hỏi, đôi mắt của ông giống với người Trung Quốc, là một kẻ góa vợ. Ông sống với hai đứa con trong một căn hộ gần Amalienborg. Khi ông nói sẽ treo những bức tranh gần đây nhất của cô, Greta đã định trả lời rằng không muốn nhận giúp đỡ từ ai cả. Rồi cô nghĩ lại và nhận ra mình thực sự cần nó. Cô khẽ xấu hổ nói với Einar, "Em không chắc anh có nhờ Rasmussen từ trước rồi không, nhưng dù sao thì cũng thật may mắn vì ông ta đã ký kết với em."

Trong cửa hàng nội thất trên phố Ravnsborggade, cô đã mua mười cái ghế và cả gói lót đệm màu đỏ tươi. Những chiếc ghế được đặt trước mỗi bức tranh trong phòng trưng bày. "Để họ có thể suy ngẫm về chúng," cô gợi ý Rasmussen sắp xếp như vậy. Sau đó cô viết lại tên các tờ báo biên tập Châu Âu vào một danh sách mà Einar đã gom chúng lại với nhau hàng năm. Giấy mời là sự ấn tượng đầu quan trọng - những từ ngữ mà Greta gặp khó khăn trong việc diễn tả dường như hơi phô trương và có vẻ mang tính chất kinh doanh nhiều hơn, nhưng cô vẫn tiếp tục viết trong sự thúc giục của Einar, "Cứ viết đúng những điều cần thiết vậy," cô nói. Greta tự tay chuyển giấy

mời tới văn phòng tờ báo Berlingske Tidende, Politiken và Nationaltidende, nơi tên nhân viên đội chiếc mũ màu xám ngoảnh mặt đi với một nụ cười mỉa mai.

Những bức họa của Greta đều quá khổ và sáng loáng qua quá trình đánh bóng bằng dầu. Nó bóng và cứng tới nỗi bạn có thể lau chùi như thể cửa sổ. Một vài nhà phê bình đã ghé qua phòng trưng bày rồi ngồi xuống ghế, ăn những miếng bánh quy mật ong mà cô đã bày ra trên chiếc đĩa bạc. Cô dẫn đường cho bọn họ, trên tay là một quyển sổ đang mở và trang giấy vẫn còn trống không. "Đây là Anna Fonsmark. Ông biết đấy, một giọng nữ trung trong rạp hát," Greta nói. "Tôi đã gặp khó khăn với tư thế mẫu của cô ấy!" Hoặc, "Đó là người buôn lông thú cho đấng vua. Ông có để ý bộ lông chồn vizon bên góc kia không? Biểu tượng cho nghề nghiệp của anh ta đấy." Sau khi kể về những thứ như vậy, ngay lập tức cô cảm thấy hối hận; sự thô lỗ trong câu nói của cô vang lên rồi vọng lại trong không gian. Cô nghĩ tới mẹ mình và chột đỏ mặt. Nhưng thỉnh thoảng Greta trở nên tích cực thái quá để có thể dừng lại suy nghĩ mình nên nói gì. Sự hăng hái ấy như một chất lỏng chạy dọc khắp cơ thể phương Tây của cô.

Greta phải thừa nhận rằng một vài nhà phê bình tới chỉ vì cô là vợ của Einar Wegener. "Công việc của Einar tiến triển thế nào rồi?" họ hỏi thăm. "Bao giờ thì anh ấy mới ra cuộc triển lãm tiếp theo?" Một nhà phê bình đến dự vì cô là người California và anh ta muốn hỏi về những bức tranh phong cảnh pháp ở đó - như thể Greta biết mọi thứ về những người đàn ông để râu đang trộn màu vẽ dưới ánh mặt trời oi bức tại Laguna Niguel vậy.

Phòng trưng bày ở Krystalgade có hơi chật chội, và buổi triển lãm diễn ra đúng vào ngày nóng nực, còn có cả mùi phô mai tỏa ra từ cửa hàng bên cạnh. Greta đã lo rằng mùi thơm của Fotina [\[17\]](#) sẽ vương lại trên các bức tranh sơn dầu của mình, nhưng Einar nói với cô chuyện đó là điều không thể, vì chúng đã qua quá trình đánh bóng. "Nó không dễ để có thể thấu hiểu," anh nhận xét về các bức họa của cô, có vẻ không phải là điều tốt - như đã từng nói, lơ lửng giữa hai người họ như một con dơi.

Ngày hôm sau, khi Greta trở về căn hộ, cô bắt gặp Lili đang đan mũ len, chiếc kim móc nằm trong lòng. Cả Greta lẫn Einar đều không tìm được nguyên nhân khiến cô chảy máu cam tại buổi tiệc khiêu vũ. Nhưng khoảng

một tháng sau, mũi cô lại bắt đầu chảy, những giọt máu đỏ rỉ ra trong suốt ba ngày tháng bảy. Einar nói nó chẳng sao cả, nhưng Greta vẫn lo lắng, như một bà mẹ chứng kiến những cơn ho của con trai mình. Gần đây vào nửa đêm, Greta bắt đầu tỉnh dậy, trèo ra khỏi giường và vẽ lại gương mặt tái mét của Lili, ngã trong lòng tay Henrik. Bức tranh khá rộng, kích cỡ gần với tỷ lệ thực tế, sống động với màu sắc sáng hơn, hình ảnh Lili chảy máu tại bữa tiệc theo trí nhớ của Greta. Khung cảnh đằng sau là đài phun nước hình con rồng, và cả tượng hai người Viking thời kèn đôi. Lili yếu đuối trong bức tranh, vòng tay của người đàn ông ôm lấy cô, tóc anh rủ xuống gương mặt. Cô sẽ không bao giờ quên được cảnh tượng đó, Greta tự nhủ khi đang pha màu một cách rùng mình, và sự bối rối, giận dữ vẫn còn run lên trong đốt tay cô. Cô biết điều gì đó đã thay đổi.

"Em đã ở đây lâu chưa?" Greta hỏi Lili.

"Chưa tới một tiếng." Cô vẫn tiếp tục đan kim. "Em đã ra ngoài và đi bộ qua quảng trường Kongens Have, rồi ngồi ở đó một lúc. Chị đã nhìn thấy bụi hoa hồng chưa?"

"Như vậy có ổn không? Việc ra ngoài một mình ấy?"

"Em không đi một mình," Lili đáp. "Henrik và em tình cờ gặp nhau, ngay trên ghế dài của công viên."

"Henrik," Greta nói. "Chị hiểu rồi." Qua hai khoe mắt, Greta chăm chú quan sát chồng mình. Cô không thể hiểu nổi anh mong muốn điều gì từ việc này, từ Lili, và giờ anh ở đây, mặc một chiếc váy nâu và áo cánh trắng cộc tay, cả đôi giày què mùa với chiếc khóa bạc mà cô đã đưa anh vào buổi đầu tiên. Phải, đó chính là anh. Một sự hồi hận dâng lên trong Greta: Cô vừa ước rằng Lili sẽ ra đi và đồng thời cũng mong muốn sự xuất hiện của cô. Greta nhận ra cô không biết lựa chọn nào mới là đúng.

"Váy tên họa sĩ vẽ cá sao rồi?" Greta hỏi.

Lili ngồi trước chiếc ghế và thuật lại chuyến đi vừa rồi của Henrik ở New York, nơi anh đã ăn tối cùng bà Rockefeller. "Anh ấy là một trong những họa sĩ nổi tiếng," Lili tiếp tục, tả lại những lời nhận xét của mọi người dành cho Henrik. "Chị có biết anh ấy là trẻ mồ côi không?" Lili hỏi, rồi kể về tuổi thơ của anh khi còn là một thủy thủ học việc trên thuyền đánh cá ở biển Bắc.

Lili nói Henrik đã phải công nhận trên băng ghế ở Kongen Haves, rằng anh chưa từng gặp cô gái nào như Lili.

"Rõ ràng là anh ta đã phải lòng em rồi." Greta có thể nhìn thấy khuôn mặt Lili đỏ lên. Greta chỉ vừa trở về sau một ngày buồn chán ở triển lãm, mười bức tranh của cô vẫn treo trên tường, chưa được bán. Và giờ tất cả những thứ này - chồng cô trong chiếc váy nâu mộc mạc; câu chuyện Henrik được mời dùng bữa tối với bà Rockefeller trong Câu Lạc Bộ Nghệ Thuật Quốc Gia tại Gramercy Park; cảnh tượng lạ lẫm về Lili và Henrik trên chiếc ghế dài công cộng, dưới bóng râm của tòa tháp ở công viên Rosenborg Slot - đuổi theo cô. Bỗng nhiên Greta hỏi, "Lili, em đã bao giờ hôn người đàn ông nào chưa?"

Lili chợt dừng lại, cuộn len nhũn trong lòng.

Câu hỏi gần như chỉ bất thành linh được thốt lên khỏi miệng. Cô chưa từng nghi ngờ về điều này, vì Einar luôn là người vụng về và không hề sáng tạo trong tình dục. Greta luôn cho rằng việc anh có mong muốn nào về chuyện đó là điều không thể. Tại sao chứ, nếu không có cô, thì Einar cũng sẽ không có Lili. "Henrik có phải người đầu tiên không?" Cô hỏi. "Người đầu tiên hôn em ấy."

Lili suy nghĩ một lúc, lông mày cô nhướn lên. Tiếng nói khản đặc chất rượu vodka của tên thủy thủ vọng lên từ dưới sàn, "Đừng nói dối nữa," hằn hét. "Tao có thể nhận ra khi mày dối trá."

"Hồi ở Bluetooth," Lili bắt đầu, "Có một chàng trai tên Hans." Đó là lần đầu tiên Greta nghe nói tới Hans. Lili say sưa kể về Hans, các ngón tay khép lại và đưa lên không trung. Như thể cô đang trong cơn mê khi kể về cách Hans trèo lên cây sồi cổ đại, giọng nói tỉnh ranh của anh và cả con điều tàu ngầm lún sâu xuống vũng lầy.

"Em còn gặp lại anh ta kể từ đó không?" Greta hỏi.

"Anh ấy chuyển tới Paris," Lili trả lời, tiếp tục đan len. "Hans là một đại lý bán đồ mỹ thuật, đó là tất cả những gì em biết." Rồi cô đứng dậy, đi về phía phòng ngủ, nơi Edvard IV đang gằm gừ trong giấc mộng và đóng cửa lại. Khoảng một tiếng sau Einar xuất hiện, như thể Lili chưa từng ở đây. Ngoại trừ mùi bạc hà và sữa, nó như thể cô thậm chí còn chưa từng tồn tại.

Đến cuối tuần thứ hai, vẫn không có bức tranh nào của Greta được bán.

Cô không còn có thể đổ lỗi sự nghiệp không thành của mình cho nền kinh tế Đan Mạch, những gì xảy ra trong quá khứ về cuộc chiến tranh kéo dài bảy năm và sự đầu tư tăng trưởng. Nhưng buổi triển lãm không thành công cũng không làm cô ngạc nhiên. Từ khi họ kết hôn, danh tiếng của Einar đã làm cô lu mờ. Những bức tranh đồng hoang và cơn bão với tông màu tối - thực sự thì một vài cái chẳng có gì khác ngoài màu xám và đen, mỗi năm càng thu nhập được nhiều tiền hơn. Trong khi Greta không thể bán được gì ngoại trừ những công việc nhàm chán được giao từ các giám đốc công ty không bao giờ nở một nụ cười. Còn những bức họa mà cô đã vẽ - Anna, người phụ nữ mù trước cổng thành Tivoli, và giờ là Lili, đều không được chú ý tới. Dù sao thì ai sẽ mua tranh của Greta thay vì Einar, với tông màu tươi sáng theo kiểu Mỹ thay vì sự huyền ảo và ám cúng của người Đan Mạch chứ? Nhà phê bình nào ở Đan Mạch, nơi phong cách nghệ thuật từ thế kỷ 19 vẫn đang thịnh hành, có thể đánh giá phong cách của cô hơn anh? Đó là những gì Greta cảm thấy lúc này; ngay cả Einar khi bị thúc giục cũng phải công nhận đó là sự thật. "Em ghét cái cảm giác này," thỉnh thoảng cô vẫn nói, hai bên má phụng phịu với sự ghen tị không thể chỉ coi là chuyện vặt.

Tuy nhiên có một bức tranh đã thu hút được sự chú ý. Đó là họa tranh bộ ba. Greta đã vẽ nó ngay sau buổi tiệc ở Rådhuset. Ba cảnh gương mặt của một cô gái với tỷ lệ bằng nhau: gương mặt trầm tư suy nghĩ, đôi mắt đỏ lên vì mệt mỏi; cô gái với nỗi sợ hãi, hai bên má trắng bệch; và hình ảnh hồi hộp thích thú, chiếc kẹp tóc bung ra còn đôi môi thì ướt đẫm. Greta đã sử dụng một chiếc cọ mỏng từ lông thỏ và màu keo khiến làn da mờ đi, và màn đêm với ánh đèn. Riêng bức họa này, cô quyết định không đánh bóng nó. Đứng trước bức tranh, một hoặc hai nhà phê bình đã rút chiếc bút chì từ trong túi áo ngực. Nhịp tim của Greta bắt đầu đập mạnh khi cô nghe thấy tiếng ngòi bút trên trang giấy của cuốn sổ tay. Một nhà phê bình chỉ hắng giọng; người thứ hai, có vẻ như đến từ Pháp với chiếc nốt ruồi dưới vành mắt, nói với Greta, "Cái này cũng là của cô sao?"

Nhưng bức vẽ, với cái tên Ba Lần Lili cũng không thể cứu vớt buổi triển lãm. Rasmussen, người đàn ông bé nhỏ vừa tới New York để trao đổi các bức tranh của Hammershøi và Krøyer cho cổ phiếu công ty thép sắt Pennsylvania, đã cho đóng thùng những bức họa của Greta. "Tôi sẽ giữ bức

tranh của cô gái kia trong một lô hàng," ông nói, ghi lại vào danh sách của mình.

Khoảng vài tuần sau, tạp chí Nghệ Thuật Paris mới gửi thư cho Rasmussen. Bài viết là một bản tóm tắt về chiều hướng nghệ thuật hiện đại ở Scandinavian; trong một đoạn văn đề cập tới những tài năng lớn của Đan Mạch - hầu hết mọi người sẽ không chú ý đến nó - bao gồm cả Greta "Với lối sáng tạo hoang dã và khoa trương" nó nhận xét. "Bức vẽ của cô dựa trên Lili có thể trở nên đáng sợ nếu không nói là tuyệt đẹp như vậy." Bài phê bình không còn nói gì khác. Nó luôn là một cái nhìn nhanh gọn và tổng quát. Rasmussen đã gửi chuyển tiếp bài báo được cắt ra cho Greta, cô đọc nó với một cảm xúc lẫn lộn không thể giải thích: với cô, điều này còn sừng sốt hơn là việc cái tên Einar không được nhắc đến. Nghệ Thuật Đan Mạch được bao quát tổng kết, và Einar không có một vị trí nào ở đây. Cô cắt mảnh báo vào trong ngăn kéo tủ quần áo. Nó nằm dưới bài in bằng mực xêpia của Teddy và những bức thư từ cha cô ở Pasadena, thuật lại về vườn cam, các buổi đi săn sói, và nhóm hội họa gồm các quý bà ở Santa Monica mà cô có thể tham gia một khi quyết định rời khỏi Đan Mạch. Greta sẽ không đưa bài viết kia cho Einar. Nó thuộc về cô; những ngôn từ khen ngợi là dành cho cô. Một lần nữa, cô không thấy chia sẻ là cần thiết vào lúc này.

Nhưng Greta không thể chỉ đọc bài viết rồi gấp nó lại trong ngăn kéo. Không, cô cần phải hồi âm.

"Cám ơn về bài phê bình đầy sâu sắc," cô bắt đầu.

"Nó sẽ có một chỗ đặc biệt trong tệp tài liệu của tôi. Những ngôn từ ông dùng để miêu tả thật tốt bụng. Mong ông sẽ ghé thăm vào lần tới khi đến Copenhagen. Nó chỉ là một thành phố nhỏ, nhưng rất tinh tế. Điều gì đó đã nói với tôi rằng ông chưa từng đặt chân tới nơi này. Ngoài ra tôi vẫn còn muốn hỏi nhờ một việc. Chồng tôi, Einar Wegener, một họa sĩ tranh phong cảnh, đã mất liên lạc với một người bạn thân thiết. Chúng tôi chỉ biết anh ta sống ở Paris, là một đại lý buôn bán tranh. Có thể nào ông cũng quen anh ta không, Hans Axxgil, con của nam tước? Anh ta đến từ Bluetooth, Jutland. Einar rất muốn gặp lại anh ấy. Rõ ràng là họ khá thân với nhau khi còn bé. Chồng tôi trở nên khá hoài cổ - như cách mà những người đàn ông khác nhớ lại về tuổi xuân của mình - khi anh nói về Hans và tuổi thơ ở Bluetooth, nơi

thực sự nằm trong đầm lầy. Nhưng tôi nghĩ có khả năng ông cũng biết về Hans, nếu ngành nghệ thuật trên thế giới bé nhỏ hơn chúng ta vẫn nghĩ. Nếu ông có địa chỉ của anh ta thì thật tuyệt. Làm ơn hãy gửi nó cho tôi, tôi đảm bảo sẽ chuyển lời tới Einar. Anh ấy sẽ rất biết ơn."

Một tuần sau khi bữa tiệc kết thúc, Lili gặp Henrik ba lần vào buổi tối trên hàng ghế ở Kongens Have. Vẫn không thực sự chắc chắn, cô chỉ đồng ý đến gặp anh lúc hoàng hôn, mà vào cuối tháng Sáu mặt trời chỉ lặn sau giờ ăn tối. Mỗi khi thay quần áo, lấy chiếc váy ra từ tủ để chuẩn bị cho buổi hẹn hò, cô lại cảm thấy tội lỗi. Greta vẫn đọc báo trong phòng khách, nhưng Lili có thể cảm nhận được ánh mắt của Greta khi cô đắp phấn, tô son và cuộn nhét những chiếc tất vào trong áo lót. Lili nhón chân quanh Edvard IV, đang nằm dài trên chiếc thảm hình bầu dục trước gương. Lili nhìn chằm chằm vào cái gương, nghiêng mặt về bên trái, rồi lại bên phải. Cô cảm thấy có lỗi vì bỏ lại Greta với tờ báo cùng cái đèn đọc sách hình nón - nhưng điều đó vẫn không đủ để hủy bỏ cuộc hẹn với Henrik bên ánh đèn đường.

"Em định ra ngoài à?" Greta hỏi vào đêm đầu tiên khi Lili định ra khỏi cửa, ngay khi chiếc tù và trên bến phà Bornholm vang lên.

"Chỉ đi bộ một chút thôi," Lili trả lời. "Một chút khí trời thoáng mát sẽ tốt hơn."

"Nhưng vào giờ này sao?"

"Miễn là chị không bận tâm."

"Không sao đâu," Greta nói, chỉ về phía đồng báo dưới chân mà cô muốn đọc hết trước khi lên giường. "Em đi một mình à?"

"Không hẳn." Lili không thể nhìn thẳng vào Greta khi trả lời, mắt cô cúi xuống sàn nhà. "Em có hẹn với Henrik. Nhưng chỉ là đi dạo thôi."

Lili theo dõi gương mặt của Greta. Hai má hơi gập và có vẻ như đang nghiền răng lại. Greta ngồi trên ghế đọc báo. Cô khẽ nhăn nó lại trong lòng. "Đừng về muộn quá đấy," cuối cùng cô nói.

Henrik để Lili đợi gần 20 phút dưới chiếc cột điện bên đường. Cô lo rằng có lẽ anh đã đổi ý, hoặc có thể anh đã nhận ra điều gì đó về cô. Điều ấy làm

cô sợ khi ngồi một mình trên phố. Nhưng cô cũng vui thích với cảm giác tự do, điều gì đó thôi thúc cô có thể làm tất cả những gì mình muốn.

Khi Henrik xuất hiện, anh thở hắt hắt và bờ môi ướt đầm, vội vàng xin lỗi. "Anh đang vẽ dở nên quên mất thời gian. Em đã bao giờ như vậy chưa, Lili? Gần như quên hết mọi thứ xung quanh, mình là ai và đang ở đâu."

Hai người đi dạo khoảng một tiếng đồng hồ trong màn đêm ẩm áp. Họ không nói gì nhiều, và Lili hầu như cũng không có gì để nhắc tới. Henrik nắm tay cô. Khi con đường hoàn toàn vắng vẻ chỉ còn một chú chó đi lạc, anh tiến tới hôn cô.

Họ tiếp tục hẹn nhau hai đêm tiếp theo. Lili rời khỏi nhà trong cái liếc nhìn của Greta sau tờ báo. Và mỗi lần Henrik đều đến trễ, chạy hồng hộc, màu vẽ dính vào móng tay và những lọn tóc của anh.

"Anh muốn gặp Greta vào một lúc nào đó," Henrik nói. "Để chứng tỏ rằng anh thật sự không phải loại đàn ông bỏ chạy khi gặp một cô gái đang ngất xỉu."

Họ ở lại khá muộn vào đêm thứ ba, khi tiếng gọi của trạm xe điện cuối cùng vang lên, sau một giờ sáng, các ngôi nhà ven đường đều đã đóng cửa. Lili vẫn nắm lấy tay Henrik rồi đi bộ dọc qua phố, nhìn vào hình ảnh phản chiếu trên mặt kính phẳng của các cửa hàng, hôn nhau dưới bóng tối gần cửa ra vào. Cô biết rõ mình nên quay về Widow House, nhưng đồng thời cô cũng muốn ở lại đây mãi mãi.

Lili biết chắc Greta đang đợi cô, đôi mắt dán vào cửa trước. Nhưng căn hộ đã tối đen khi cô trở về nhà, cô rửa mặt thay quần áo rồi leo lên giường với thân phận Einar.

Ngày hôm sau Greta nói với Lili rằng cô không nên gặp Henrik nữa. "Em có nghĩ như vậy công bằng không?" cô hỏi. "Khi lừa dối anh ta như vậy? Em nghĩ anh ta sẽ cảm thấy thế nào chứ?"

Nhưng Lili không hiểu ý của Greta. Henrik sẽ nghĩ về cái gì cơ? Trừ khi Greta nói rõ lại với Lili, nếu không cô sẽ hoàn toàn quên mất mình thật sự là ai.

"Nhưng em không muốn ngưng gặp anh ấy," cô nói.

"Vậy hãy làm điều đó vì chị đi."

Lili trả lời rằng cô sẽ cố thử, nhưng dù vậy cô biết đó là điều không thể. Khi cô đứng trong phòng, trước giá vẽ trống trơn của Einar, cô biết mình đang lừa dối Greta. Nhưng Lili không biết phải làm gì khác nữa.

Và thế là Lili và Henrik bí mật hẹn gặp nhau vào cuối trưa, trước khi cô phải về nhà kịp giờ ăn tối. Ban đầu Lili cảm thấy khó khăn khi phải gặp Henrik vào buổi sáng, dưới ánh mặt trời chiếu xuống gương mặt cô. Cô sợ rằng anh sẽ nhận ra cô không hề xinh đẹp, hoặc điều gì đó tệ hơn nữa. Cô choàng chiếc khăn quàng lên đầu, thắt nút lại dưới cằm. Lili chỉ có thể cảm thấy thoải mái khi ngồi cùng anh trong bóng tối của rạp phim Rialto, tay trong tay, hoặc ở thư viện yên tĩnh của Học Viện Hoàng Gia, trong căn phòng đọc sách với ánh đèn mờ bởi lớp vải xanh.

Đêm cuối cùng Lili hẹn Henrik bên hồ Ørstedsparken vào chín giờ tối. Hai con thiên nga lướt trên mặt nước, và tán cây liễu nghiêng xuống bãi cỏ. Henrik lại tới muộn, khi đến nơi anh hôn lên trán cô. "Anh biết chúng ta chỉ có ít thời gian," anh nói, rúc đầu vào cổ cô.

Nhưng Greta phải có mặt tại buổi tiếp đón ở đại sứ quán Mỹ đêm đó. Cô sẽ phải ra ngoài trong vài tiếng đồng hồ, và Lili định nói với Henrik rằng họ có thể thoải mái ăn tối ở nhà hàng với các bức tường bọc ván tại Gråbrødre Torv. Có thể đi dạo dọc Langelinie như các cặp đôi khác trong một buổi tối mùa hè mát mẻ. Ngay cả cô cũng chưa thể tin vào điều mà cô chuẩn bị nói với Henrik, người luôn chỉ gặp mặt Lili trong khoảng hơn 20 phút. "Em có chuyện muốn nói với anh," cô nói.

Henrik vội lấy tay cô, hôn lên nó rồi áp vào ngực. "Ôi, Lili - đừng nói gì cả," anh nói. "Anh đã biết rồi. Không cần lo đâu, vì anh đã biết cả rồi." Gương mặt anh giãn ra, hàng lông mày nhướn cao lên.

Lili rút tay lại khỏi Henrik. Công viên trở nên yên lặng. Những người làm công ở đây đã trên đường trở về nhà với bữa tối trên bàn, còn người đàn ông lang thang gần toa lét công cộng đang đốt lửa từng que diêm. Một người đàn ông khác đi qua và nhìn về phía ông ta.

Henrik đã biết chuyện gì kia? Lili tự hỏi, nhưng rồi cô nhanh chóng hiểu ra.

Hàng lông mày của Henrik vẫn nhướn lên, còn Lili không ngừng run rẩy,

và như thể Einar là người thứ ba bỗng nhiên xuất hiện, chứng kiến sự thân mật của Lili và Henrik. Giờ anh ở đây, Einar trong bộ váy của một cô gái, tán tỉnh một chàng trai kém tuổi. Đó thực sự là một cảnh tượng kinh khủng.

Lili vẫn tiếp tục rùng mình. Người đàn ông kia bước vào toa lét, và sau đó là tiếng đồ rầm của thứ gì đó được ném vào thùng rác.

"Em nghĩ mình không thể gặp lại anh nữa," cuối cùng Lili lên tiếng. "Hôm nay em tới để nói lời tạm biệt."

"Em đang nói gì vậy? Tại sao em lại nói thế?"

"Chỉ là bây giờ em không thể gặp anh nữa."

Anh với lấy tay Lili nhưng cô rút lại. "Nhưng điều đó không thay đổi tình cảm của anh với em. Có phải nó là vấn đề không? Đó cũng là điều anh muốn nói với em. Có phải vì em nghĩ anh sẽ không-"

"Không phải bây giờ," Lili lặp lại, rồi cô đi mất. Cô rẽ ngang qua bãi cỏ khô héo vào mùa hè, gần như gầy làm đôi dưới chân, tiến thẳng ra phố và rời khỏi công viên. "Lili," Henrik khóc thét dưới gốc cây liễu. Phải mất vài tiếng Lili mới có thể treo lại chiếc váy về chỗ cũ, tắm rửa và bắt tay vào một bức vẽ mới. Einar sẽ đợi Greta trở về nhà, cởi bỏ mũ và hỏi, "Anh đã có một buổi tối tuyệt vời chứ?" rồi hôn lên trán anh một cách rõ ràng rằng Greta đã đúng ngay từ đầu.

Vào kỳ nghỉ hè tháng tám như mọi lần, Greta và Einar lại tới Menton, một thành phố bên cảng gần biên giới Ý. Sau những ngày hè dằng dẳng, Greta nói lời tạm với Copenhagen một cách nhẹ nhõm. Khi đoàn tàu bắt đầu khởi hành về phía Nam, qua dãy núi Maritime Alps, cô có cảm giác như bỏ lại một thứ gì đó.

Năm nay, nhờ sự gợi ý của Anna đã biểu diễn trong rạp hát ở Monte Carlo vào tháng năm, Greta và Einar đã thuê một căn hộ trên đại lộ Boyer, đối diện con phố của sông bạc Menton. Chủ căn hộ là một người Mỹ, đã vội vã tới Pháp sau chiến tranh để mua sạch toàn bộ các nhà máy quần áo từ Provence. Anh ta trở nên giàu có và giờ sống ở New York, các bức thư đều viết về những lợi nhuận từ lô hàng quần áo mặc trong nhà được bán cho các bà nội trợ phía nam Lyon.

Sàn nhà của nó màu cam nhạt với hoa văn đá cẩm thạch, phòng ngủ thứ hai được sơn đỏ, và phòng khách có một chiếc cửa gấp vỏ bào ngư kiểu Trung Quốc. Cửa sổ phía trước mở ra một sân hiên nhỏ, nhưng vẫn đủ rộng cho một hàng chậu cây phong lữ và hai chiếc ghế lưới sắt. Nơi Greta và Einar thường ngồi mỗi buổi tối nóng bức, bắt chân lên tay vịn, thỉnh thoảng lại có một làn gió thổi qua những tán cây chanh và cam từ công viên bên dưới. Greta trở nên mệt mỏi, cô và Einar chỉ ngồi đó hàng giờ và cho tới cuối ngày không nói gì khác ngoài "Ngủ ngon."

Vào ngày thứ năm của kì nghỉ, thời tiết bắt đầu thay đổi. Đợt gió Sirocco từ Bắc Châu Phi thổi qua những làn sóng Địa Trung Hải, bãi đá trên bờ biển và qua chiếc cửa sân hiên đang mở, khiến màn cửa gấp Trung Quốc thổi va lạch cạch.

Greta và Einar đang ngủ trên chiếc giường đỏ khi nghe thấy tiếng động từ chiếc cửa gấp. Họ tìm thấy nó rơi trên sàn nhà, đối diện bộ sofa màu be.

Nằm trên nó là mẫu giá quần áo được sản xuất bởi chủ căn hộ trong nhà máy của anh ta. Những chiếc váy trắng tinh với họa tiết hình hoa rung lên trên giá, như thể đứa trẻ nào đó đang kéo giật đồng quần áo được treo.

Chúng trông khá đơn giản, Greta nghĩ, với tay áo xắn lên một cách xấu xí và hàng khuy trước ngực dễ thuận tiện cho con bú - quá đơn giản và thực tế tới nỗi cô tự động cảm thấy không ưa cả những người phụ nữ mặc nó. Greta cố dựng cánh cửa gấp lên. "Giúp em với," cô nói.

Einar đang đứng cạnh giá móc quần áo, những chiếc váy đang đưa về phía chân anh. Khuôn mặt Einar nín lặng. Greta có thể nhìn thấy các đường tĩnh mạch trên thái dương anh vẫn đang đập. Và những ngón tay của anh đang run rẩy, thứ mà cô luôn liên tưởng đến bàn tay của một người đánh dương cầm chứ không phải là họa sĩ. "Anh đang nghĩ rằng chúng ta nên mời Lili tới thăm," Einar nói. "Cô ấy chưa từng được tới Pháp."

Greta chưa bao giờ xua đuổi Lili. Có những lần sau khóa học hè, khi Einar báo trước Lili sẽ tới ăn tối cùng, và Greta vẫn kiệt sức sau buổi triển lãm thất bại, nghĩ rằng, Ôi chúa ơi, điều cuối cùng mình muốn làm ngay lúc này là ăn tối với chồng trong chiếc váy với bộ dạng của một đứa con gái. Nhưng Greta chỉ nghĩ nó trong đầu, cắn chặt môi cho tới khi cô có thể cảm nhận vị máu của mình. Cô biết không thể ngăn cản Einar. Cô nhận ra điều đó sau chuyện về Henrik, rằng Lili cũng có một nguyện vọng và ý chí riêng.

Vào những tuần đầu trước khi họ tới Menton, Lili bắt đầu xuất hiện đột ngột vào buổi trưa. Greta phải rời nhà vì có hẹn. Khi quay lại, cô thấy Lili bên cửa sổ trong bộ váy mỏng, những chiếc cúc vẫn còn mở. Greta giúp cô thay đồ, quần một chuỗi vòng hồ phách quanh cổ. Điều đó chưa bao giờ khiến Greta không khỏi giật mình khi nhìn thấy chồng mình như vậy, với chiếc cổ váy hở xuống hai bên vai tái nhợt. Cô không bao giờ ý kiến gì với Einar hay Lili. Thay vào đó cô luôn chào đón Lili như thể một người bạn vui đùa xa lạ. Cô ngân nga và tán gẫu với Lili khi giúp cô thay giày. Greta xịt một ít nước hoa lên đầu ngón tay rồi xoa chúng dọc xuống làn da trên cổ và cánh tay của Lili. Cô dựng Lili đứng trước gương và thì thầm, với giọng nói mềm mại thân mật, "Nhìn kìa . . . giờ đã rất xinh đẹp rồi đấy."

Greta làm tất cả những điều này đều với sự tận tâm, luôn tin rằng cô có thể thách thức coi thường bất cứ ai trên thế giới ngoại trừ chồng mình. Như

thể với Teddy. Cô có thể qua mặt mẹ, tranh luận với cha và làm mất mặt cả Pasadena hay Copenhagen, nhưng trong lòng cô chứa một cái giếng đầy lòng khoan dung không đáy cho người đàn ông cô yêu. Cô không bao giờ tự hỏi tại sao mình lại cho phép Lili đến với cuộc sống của họ. Bất cứ điều gì có thể khiến Einar cảm thấy hạnh phúc, cô tự nhủ, bất cứ thứ gì.

Nhưng Greta vẫn là Greta, sự hết lòng rộng mở này đôi lúc khiến cô cảm thấy tức giận. Sau những buổi hẹn hò bí mật với Henrik, Greta bắt đầu theo cô cùng xuống phố. Lili nói sẽ không bao giờ gặp lại Henrik nữa, rằng họ đã chia tay, cho dù vậy, Greta biết có hàng tá gã đàn ông trẻ ngoài kia có thể tán tỉnh Lili tới khi cô đỏ mặt và ngã vào trong lòng họ. Vậy là Greta và Lili cùng khoác tay nhau đi qua các vườn cây ở công viên. Greta quan sát quanh con đường rải sỏi, biết rõ rằng Lili và đôi mắt nâu long lanh của cô có thể làm lay động bất kì gã Đan Mạch nào. Một ngày khi Greta chụp ảnh cho cô trước cổng Rosenborg Slot, lâu đài gạch trắng sau Lili mù mịt và có vẻ mơ hồ hăm dọa. Vào một ngày khác Lili dừng chân trước nhà hát rồi rồi ngồi cùng với lũ trẻ, gương mặt cô hoang mang và đôi chân trẻ măng, hết như của chúng.

"Greta?" Einar lặp lại. Anh dựa lưng vào giá treo quần áo. Chiếc màn gấp Trung Quốc vẫn nằm bên sofa. "Em sẽ không bận tâm nếu Lili tới thăm chúng ta chứ?"

Greta bắt đầu dựng cánh màn gấp thẳng lên. Cô vẫn không vẽ gì từ ngày tới Pháp. Cô chưa gặp được ai đủ thú vị để có thể nhờ làm người mẫu chân dung. Thời tiết u ám và ẩm ướt khiến các bức vẽ trên khung tranh khó khô lại. Sau mùa hè cô đã bắt đầu thay đổi phong cách, sử dụng những tông màu sáng, nhất là vàng và hồng, để tôn lên đường nét, và tỉ lệ bức tranh to hơn. Đó là cách vẽ mới mẻ với Greta, nó khiến cô mất nhiều thời gian để bắt đầu lại từ một khung tranh trắng tinh. Cô hầu như không cảm thấy tự tin với nó. Bức họa quá khổ và tông màu vui tươi cần phải đẩy lên sự vui sướng tiềm ẩn. Không điều gì khiến cô hạnh phúc hơn là được vẽ Lili.

Greta nghĩ đến việc vẽ toàn bộ chân dung của Lili ngoài hiên nhà, một làn gió thổi qua khiến mái tóc và cổ váy gợn lên, một cành hoa hồng nâu trong trên chiếc váy như một vết ố mờ đục, vẻ mặt của cô hết như cảm xúc của Einar ngay khoảnh khắc này - nóng nực, lo lắng, làn da của anh căng và đỏ

như chuẩn bị nổ tung.

Greta và Lili nói chuyện về L'Orchidée ở Quai Bonaparte. Nhà hàng ở đó được biết tới với món mực nướng, đó là những gì Hans viết, đề nghị một cuộc hẹn tối. Trên phố, các cửa hàng đều đóng cửa khi đêm đến. Bao tải rác từ ngày hôm qua được vứt bên vỉa hè. Các viên đá cuội nằm rải rác bên lề đường, bị mòn bởi khí nén phả ra từ xe toa gần máy.

Lá thư của Hans được cất trong túi áo Greta, chiếc nhẫn cưới của cô cọ xát vào mép nó khi cô và Lili đi bộ dọc theo Rue St.-Michel về phía bên cảng. Với Greta, một trong những phong tục dễ chịu nhất của Đan Mạch là đeo nhẫn cưới vào tay phải. Khi cô trở về Copenhagen như một góa phụ, cô thề rằng sẽ không bao giờ bỏ chiếc nhẫn mà Teddy đã trao cho cô. Nhưng rồi Einar lại đưa cho cô một chiếc nhẫn khác của anh, với cái vòng vàng thiết kế đơn giản. Cô không biết mình nên bỏ chiếc nhẫn của Teddy như thế nào: Greta nhớ lại cách anh đưa nó cho cô, vụng về tìm chiếc hộp nhung đen nhỏ trong túi quần áo. Và rồi cô nhận ra mình không cần phải tháo cái của Teddy ra, vậy là giờ cô đeo cả hai. Cô đùa nghịch, tháo nó ra vào trên ngón tay một cách lơ đãng.

Greta không kể với Einar nhiều về Teddy Cross. Cô quay lại Đan Mạch ngay vào ngày đình chiến, góa phụ trong vòng sáu tháng, và tên cô một lần nữa lại là Greta Waud. Anh ấy mất không vì lý do đặc biệt nào cả, cô trả lời khi ai đó hỏi về người chồng đầu tiên. Dù sao thì, Greta nghĩ, ra đi trong độ tuổi 24 và sống dưới cái nóng khô hạn của California chỉ có thể là do: sự tàn nhẫn của thế giới. Nó không có nghĩa lý gì cả, thực sự là như vậy. Chắc chắn Teddy không hề có chất của phương Tây, lại là một số phận bất công khác. Thỉnh thoảng cô vẫn nghĩ, với đôi mắt nhắm nghiền như để xóa bỏ hối hận: có lẽ cô và Teddy không nên kết hôn với nhau. Có lẽ tình cảm của anh đối với cô chưa bao giờ đủ lớn như cô với anh.

Greta và Lili gần tới căn nhà hàng khi cô dừng chân Lili lại và nói, "Đừng giận nhé, chị có một bất ngờ nhỏ cho em." Cô kéo những sợi tóc trước trán của Lili ra khỏi mắt. "Xin lỗi vì đã không báo với em trước, nhưng chị nghĩ sẽ dễ dàng hơn nếu nói cho em ngay lúc này."

"Về chuyện gì cơ?"

"Chúng ta chuẩn bị ăn tối cùng Hans."

Giương mặt Lili chuyển màu trắng bệch, và đương nhiên là cô đã hiểu. Cô ép sát trán vào cửa sổ của một cửa hàng thịt đã đóng cửa. Bên trong, miếng thịt lợn con đã được lột da treo trên dây như một chiếc cờ hiệu màu hồng. Cho dù vậy, Lili vẫn hỏi, "Hans? Ai cơ?"

"Thôi nào. Đừng hoảng loạn quá. Là Hans, anh ấy muốn gặp em."

Nhà phê bình người Pháp với cái mồm cóc trên vành mắt đã nhanh chóng trả lời bức thư của Greta, kèm theo địa chỉ của Hans và những câu hỏi về các bức vẽ tới của cô. Sự quan tâm của ông ta gần như khiến Greta cảm thấy ảo tưởng. Paris đang hỏi về tác phẩm của cô! Cô tự nhủ, mở chiếc hộp văn phòng phẩm của mình từ Århus và bắt đầu chăm mực. Đầu tiên cô viết cho nhà phê bình: Có thể có cơ hội nào cho tôi ở Paris? Cô hỏi. Tôi và chồng có nên rời khỏi Đan Mạch, nơi mà không ai quan tâm tới tác phẩm của tôi không? Và cuộc sống của chúng tôi sẽ tự do hơn khi ở Paris chứ?

Và rồi cô viết cho Hans: Chồng tôi có vẻ như chưa từng quên anh, cô mở lời. Khi anh ấy đang say sưa bên giá vẽ, tôi biết Einar đang nhớ đến anh, du trên cành cây sồi bên đầm lầy. Khuôn mặt của anh mềm và gần như co lại. Như thể được trở về hồi chỉ mới 13 một lần nữa, với đôi mắt sáng và chiếc cằm tròn nhẵn.

Giờ ở độ tuổi 30, Hans Axlil có một chiếc mũi mảnh khảnh và cổ tay đầy những sợi lông vàng. Anh đã trở thành một người đàn ông cao to, mạnh mẽ, khung cổ vươn ra khỏi bộ ngực; nó làm Greta nhớ đến gốc cây sung già sau khu vườn của cô ở California. Einar đã miêu tả Hans thấp bé như một con vật nhỏ trong vũng đầm. Biệt danh của anh từng là Val nød, hoặc quả óc chó; một vài người nói bởi vì da của anh sẽ ngả màu nâu vào mùa hè, như thể vết bunn mờ bản dính trên da vĩnh viễn từ bãi bunn Bluetooth, cái vũng mẹ anh buộc phải sinh con khi chiếc xe ngựa đã bị lật đổ trong một cơn bão lớn, khiến bà và hai hầu gái mắc kẹt trên bãi hoang với không gì khác ngoài một hộp diêm và chiếc áo kẻ mà người lái xe đã đưa như một cái bật dẻ.

Và giờ, đương nhiên Hans đã là một người đàn ông, to lớn đúng theo kiểu người Đức. Anh bắt tay mọi người bằng cả hai tay; cũng với bàn tay ấy vẫn luôn đưa ra đằng sau gáy khi đang kể một câu chuyện nào đó. Hans không

uống gì khác ngoài rượu champagne và nước lọc có ga. Bữa tối của anh chỉ có cá, một lần anh đã ăn thịt nai chặt và đánh mất sự ngon miệng trong một tháng. Hans là một nhà buôn tranh, dẫn dắt các chủ làm Hà Lan tới những người Mỹ giàu có, những người thu nhặt các lợi ích tích góp. Đó là kinh doanh, anh miêu tả, với nụ cười để lộ hai hàm răng cửa như mũi khoan, như thể là kẻ xấu. "Không phải lúc nào cũng thế, nhưng hầu như là vậy," anh nói. Môn thể thao yêu thích của Hans vẫn là tennis. "Điều tuyệt vời nhất của Pháp là sân quần vợt. Đất sét đỏ của nó. Những quả bóng tennis trắng và đường nối keo. Trọng tài thì ngồi trên chiếc ghế cao của mình."

Nhà hàng nằm phía bên kia bến cảng. Có tám cái bàn bên đường vỉa hè kê dưới chiếc ô kê sọc được neo vào mỏm đá. Ngoài bến tàu, những chiếc thuyền đang căng buồm trở về. Những người Anh đứng bên bến cảng vào kì nghỉ, nắm tay nhau, đằng sau đầu gối của họ bị cháy nắng. Trên những chiếc bàn của nhà hàng là lọ hoa cúc vạn thọ và giấy trắng nằm trên khăn trải bàn.

Không phải chỉ cho tới khi họ chuẩn bị ngồi vào chỗ, nơi Hans đang đợi với hai bàn tay đằng sau gáy, Greta mới bắt đầu băn khoăn về kế hoạch của mình. Không phải bây giờ cô mới thấy lo lắng về việc Hans sẽ nhận ra sự giống nhau của Lili với gương mặt Einar. Greta sẽ phải làm gì khi Hans rướn người về phía trước và nói, "Có phải cô gái xinh đẹp này là anh bạn cũ của tôi không?" Điều đó khó có thể tưởng tượng được; nhưng dù vậy, Greta sẽ phải trả lời thế nào khi Hans hỏi những câu đại loại như thế? Và Lili sẽ làm gì chứ? Rồi Greta nhìn về phía Lili, xinh đẹp trong bộ váy mặc nhà và làn da rám nắng kể từ khi nằm trong chiếc bồn tắm trên thuyền trong chuyến du lịch đường biển. Greta lắc đầu. Không, không có ai khác ngoài Lili cả. Kể cả Greta cũng chỉ có thể nhìn ra Lili. Hơn nữa, Greta nghĩ khi người bồi bàn kéo ghế ra và Hans tiến tới hôn Greta, rồi đến Lili, anh có vẻ như không còn là cậu bé Einar đã tả từ tuổi thơ của mình.

"Phải, giờ thì, kể với tôi về Einar xem nào," anh nói khi món mực luộc đã được bung ra trong một cái âu.

"Tôi e là anh ấy phải cô đơn một mình ở Copenhagen tối nay," Greta đáp. "Quá bận rộn với công việc kể cả là trong kì nghỉ."

Lili gật đầu, kéo một góc của chiếc khăn ăn lên miệng. Hans dựa vào sau ghế, chiếc đĩa của anh xiên vào miếng mực ống. "Giống với Einar đấy," anh

nói. Rồi Hans kể cho họ cách Einar đã từng dùng hộp màu của mình và vẽ lại khung cảnh đầm lầy trên tảng đá lè đường. Đêm tới mặt đá sẽ bị mưa gột sạch và anh lại lôi hộp màu vẽ lại vào sáng hôm sau.

"Thỉnh thoảng anh ấy cũng vẽ cả anh nữa," Lili nói.

"Ồ, phải, hàng giờ liền. Anh đã phải ngồi bên góc đường để cậu ta có thể phác họa khuôn mặt anh."

Lili - Greta nhận thấy - ưỡn vai ra đằng sau một chút, ngực cô nâng lên như lá cây xầu hổ nhả lại, mọc ở ngọn núi phía trên Menton. Greta quên mất, hoặc gần như quên rằng chúng không thật sự là ngực. Đó là những chiếc khăn tay đã được bọc lại, nhét vào áo yếm mùa hè Greta đã mua ngay sáng hôm đó trong cửa hàng tạp hóa gần nhà ga.

Greta cũng để ý tới cách Lili - với đôi mắt đen láy của Einar tràn đầy sức sống dưới lớp phấn trên mi mắt - kể với Hans về Jutland. Có một khao khát nào đó trong cách cô cắn môi mỗi khi trả lời câu hỏi của Hans. Và cả cách cô nâng cằm lên.

"Em biết là Einar thỉnh thoảng cũng muốn được gặp anh," Lili nói. "Anh ấy kể với em lúc anh bỏ trốn khỏi Bluetooth chính là ngày tồi tệ nhất trong cuộc đời anh ấy. Einar nói Hans là người duy nhất đã để anh được vẽ một cách yên ổn, nói rằng dù chuyện gì xảy ra, anh ấy vẫn có thể trở thành một họa sĩ." Bàn tay dưới ánh đèn của cô quá mảnh khảnh để có thể thuộc về một người đàn ông, duỗi thẳng về phía vai Hans.

Đêm đó tối muộn, Lili và Greta đi thang máy cửa lên căn hộ được thuê. Greta đã mệt mỏi, và cô muốn Einar cởi bỏ bộ váy, lau sạch môi. "Hans không hề nhận ra điều gì, đúng không?" cô nói, tay ôm trước ngực, bằng cách nào đó mà trông nó còn phẳng hơn của Lili. Có hai cái bóng đèn trần trong ổ cắm của thang máy; ánh sáng chiếu lên đường nét trên trán và quanh miệng Einar, nơi da nền phấn cam bắt đầu đóng cục lại. Vết yết hầu xuất hiện trên cổ Einar qua chuỗi hổ phách. Mùi hương của anh nam tính: mùi ẩm ướt từ dưới hai cách tay, chân trái và chân phải.

Greta đã thiếp đi lúc Einar lên giường. Khi tỉnh dậy, cô nhìn thấy Lili nằm bên dưới chiếc chăn mỏng trong bộ áo yếm. Tóc cô bết lại, còn khuôn mặt dưới ánh đèn mờ, sạch trơn và hai má phồng lên. Lili đang nằm ngửa,

chiếc chăn mỏng đắp nhẹ trên ngực hình quả lê của cô, và phía dưới, chỗ lồi lên giữa hai chân. Greta chưa từng ngủ với Lili trước đây; họ đã ăn sáng cùng nhau trong bộ kimono thêu hình hoa văn con sếu bằng lụa, mua sắm trên từng tầng trung tâm tòa nhà, Greta luôn trả tiền, như một bà mẹ hoặc bà dì vô sinh. Nhưng Einar chưa từng ngủ trên giường trong bộ dạng Lili. Nhịp tim của Greta đập liên tục tong lồng ngực, cứng như một quả trái cây. Đây cũng là một phần của trò chơi sao? Cô có nên hôn Lili như vẫn luôn hôn chồng mình không?

Họ vẫn thường xuyên thân mật. Như thông thường Greta lại tự trách mình. Cô luôn thức khuya để vẽ, đọc sách báo và khi thay quần áo ngủ, Einar đã thiếp đi từ lúc nào. Có lúc cô lay người, mong anh vẫn còn thức. Nhưng Einar đang chìm trong giấc mộng, và chỉ sau đó Greta cũng vậy. Cô ôm lấy anh cả đêm, thức dậy y như thế, với cánh tay trên ngực anh. Đôi mắt họ gặp nhau trong buổi sáng yên tĩnh. Cô vẫn thường muốn chạm vào người anh, và khi anh đưa tay lên ngực rồi xuống đùi, Einar dụi mắt, nhảy ra khỏi giường. "Có chuyện gì sao?" Greta gọi theo, vẫn trong bộ đồ ngủ. "Không," anh trả lời, mở vòi nước trong nhà vệ sinh. "Không có gì cả."

Những lúc họ làm tình đều là do Greta chủ động, nhưng không phải lúc nào cũng vậy, khi nó kết thúc, Greta luôn cảm thấy như có điều gì đó không đúng. Như thể cô không còn muốn chạm vào anh nữa. Như thể anh không còn là chồng cô.

Giờ Lili bắt đầu cử động. Cơ thể của cô khiến Greta liên tưởng tới một cuộn dây dài, những vết tàn nhang trên lưng hướng chăm chăm về phía cô, cái nốt ruồi duy nhất với hình dạng của Zealand trông kinh khủng và có màu đen như một con đĩa. Hông của Lili bên dưới chiếc chăn hề mỏng nhô lên như chiếc sofa trong phòng khác căn hộ cho thuê. Chiếc hông cong này từ đâu ra vậy? - như con đường vòng Côte từ biên giới Ý cho tới Nice; như chiếc lọ hoa phòng lên ở dưới với cái cổ thon vươn lên mà Teddy thường nặn trên bàn đạp gôm. Nó như hông của một người phụ nữ chứ không phải là chồng cô. Như thể ai đó không hề quên biết đang nằm trên giường. Greta cứ nghĩ về cái hông, cho tới khi bình minh bắt đầu hiện ra trước sân hiên nhỏ hẹp của căn hộ, và cơn mưa thổi vào căn phòng mát lạnh khiến Lili phải kéo chiếc chăn lên tới cằm, đường cong của cái hông biến mất khi tấm chăn căng

lên. Rồi cả hai lại tiếp tục chìm vào giấc ngủ, và khi Greta tỉnh dậy, cô thấy Lili đang cầm hai tách coffee. Lili mỉm cười, cô cố gắng phủ lại tấm chăn lên người, nhưng coffee trong tách bắt đầu sóng sánh. Greta nhìn chúng đổ xuống giường, trên tay cô, và bất chợt Lili bật khóc.

Trưa sau đó, Einar đứng sau cánh cửa phòng ngủ và biến mình trở lại thành Lili, còn Greta thì đang lột ga giường. Cô lấy chiếc chăn với mùi ẩm mốc và sữa hòa lẫn vào nhau từ Einar, Greta và cốc coffee, phoi nó lên dây ngoài sân hiên, cố làm cho bốn góc của chiếc chăn ngang bằng nhau. Thứ gì đó trong cô muốn đốt nó đi. Chỉ ngay sau đây tấm chăn thực sự cháy bùng trong ngọn lửa, Greta ngấm nhìn chúng rồi nghĩ tới Teddy và Einar. Một phần góc của nó đã ngả màu đen và bốc khói, tàn tro phấp phới trong sân cùng ngọn gió hè, bay xuống tán cây chanh, cam dưới công viên. Một người phụ nữ ngoài phố gọi Greta, nhưng cô lơ đi, rồi Greta nhắm mắt lại.

Cô chưa từng kể với Einar về vụ cháy trong xưởng gốm của Teddy trên phố Colorado. Căn phòng phía trước có một lò sưởi được làm bằng gạch cam được làm theo phong cách của Teddy. Vào một ngày tháng Một khi đang dọn dẹp, Greta ném những vòng hoa Giáng Sinh vào trong lò, nơi ngọn lửa vẫn đang cháy âm ỉ. Đám khói trắng bắt đầu bay lên từ chiếc vòng hoa cháy giòn. Sau đó là tiếng nổ lách tách khiến Teddy phải rời khỏi phía sau xưởng của mình. Anh đứng giữa chiếc cửa đôi. Greta có thể đọc được câu hỏi qua vẻ mặt anh: Em đang làm gì vậy? Và, cùng nhau, họ nhìn theo ngọn lửa vút lên khỏi vòng hoa; rồi ngay sau đó vùn lên như một cánh tay đốt cháy chiếc ghế bập bênh.

Gần hết toàn bộ căn phòng đều bị cháy. Teddy lôi Greta ra ngoài dãy phố Colorado. Họ chưa kịp tới gần vỉa hè được vài giây thì ngọn bùng lên như một nắm đấm vỡ tan qua cửa kính. Greta và Teddy bước ra ngoài phố giữa lòng đường, những người lái xe phóng chậm lại với khuôn miệng hình chữ O và các con ngựa mất ổn định vùn lên tránh xa khỏi tòa nhà đang cháy và những chiếc xe chạy loạn.

Tất cả những điều Greta muốn nói đều có vẻ ti tiện. Một lời xin lỗi lúc này là vô nghĩa, cô tự nghĩ đi nghĩ lại khi ngọn lửa bắt đầu vùn lên, cao hơn cả những chiếc đèn đường và đám dây điện vẫn thường rủ xuống vì sức nặng của lũ chim sẻ. Thật là một cảnh tượng khó tả, và giờ chẳng còn điều gì

Greta có thể nói được ngoài câu "Mình đã làm gì thế này?"

"Anh vẫn có thể bắt đầu lại từ đầu," Teddy nói. Bên trong, ngoài những mảnh vỡ vụn đen đã bị nổ tung ra thì chẳng còn gì, hàng trăm cái lọ và lớp gạch, hai lò nung, tủ hồ sơ cùng đơn đặt hàng, và cả cuộc sống theo nghề làm gốm tự lập của anh. Trong miệng Greta vẫn chỉ mắc kẹt một lời xin lỗi trống rỗng. Có vẻ như lưỡi cô đã bị dính keo lại, như một khối băng không thể tan. Trong một vài phút, Greta vẫn chẳng thể nói gì khác, cho tới khi mái tòa nhà sụp đổ xuống và ngọn lửa vẫn tiếp tục cháy cuộn cuộn.

"Em không cố ý làm như vậy." Cô tự hỏi liệu teddy có tin mình. Khi tên phóng viên từ Thời Báo Mỹ xuất hiện tại hiện trường với chiếc bút mắc vào dây tay áo, Greta tự hỏi liệu bất cứ ai ở Pasadena có thể tin vào cô không.

"Anh biết," Teddy luôn trả lời. Anh nắm lấy tay Greta và ngăn cô nói về bất cứ thứ gì. Hai người nhìn bức tường gạch đổ sập trong lửa. Họ dõi theo lính cứu hỏa dập tắt ngọn lửa, kéo bức tường phía trước xuống. Greta và Teddy chỉ im lặng đứng nhìn, cho tới khi cổ họng anh rít lên một tiếng và phát ra cơn ho đáng lo ngại.

Khi Einar hỏi về chuyện đó, Greta kể lại những điều mà anh không còn nhớ được nữa.

"Anh quên rồi sao?" cô nói vào buổi sáng hôm sau. "Chính anh là người muốn gặp lại Hans mà."

Einar chỉ có thể nhớ được một phần của tối hôm qua. Khi Greta nói rằng Lili đã phải kiễng chân để hôn chúc ngủ ngon Hans, anh trở nên xấu hổ tới nỗi lôi chiếc ghế lưới sắt ra ngoài hiên nhà, và gần một tiếng đồng hồ chỉ nhìn xuống hàng cây chanh dưới công viên, như thể anh chưa từng có ở đó.

"Hans khá vui khi gặp Lili, và còn kể chuyện về Einar một cách rất triu mến. Anh ta rất mong được gặp lại anh đấy. Còn nhớ không?" Greta hỏi. Cô ngủ không được tốt. Đôi mắt gần như hốc hác đi. "Anh còn hứa với cậu ta có thể hẹn gặp Lili hôm nay."

"Đó không phải anh," Einar trả lời. "Là Lili."

"Phải rồi," Greta nói. "Là Lili. Em cứ nhầm mãi."

"Nếu em không muốn cô ấy tới thăm chúng ta thì sao không nói thẳng đi?"

"Đương nhiên là em muốn. Chỉ là . . ." và Greta khẽ ngừng. "Em chỉ không chắc anh muốn em phải đối diện với cô ấy như thế nào."

"Em không hiểu sao?" Einar nói. "Em chẳng cần phải làm gì cả."

Anh tự hỏi tại sao Greta không thể ngừng lo lắng về việc Lili tới rồi đi. Nếu như điều đó không làm Einar lo ngại, thì sao Greta phải bận tâm chứ? Greta chỉ chào đón Lili khi cô cần mẫu vẽ cho bức chân dung. Giá như Greta không xoi mói bằng những câu hỏi - không kể đến ánh mắt của cô - mỗi khi Lili rời khỏi căn hộ. Thịnh thoảng chỉ với việc biết trước rằng Greta đã đứng sẵn sau cánh cửa chờ Lili quay lại, điều đó làm cô cảm thấy có chút tức giận.

Và giờ Einar biết rằng anh, phải, và cả Lili, đều cần tới Greta.

Hans hẹn Lili vào bốn giờ. Họ đã đồng ý gặp nhau trước tòa nhà casino, nằm ngay trên đường Promenade du Midi sau bãi đá biển. Greta đang vẽ trong phòng khách vào sáng hôm ấy. Einar cố vẽ trong phòng nghỉ, nơi chiếu ra phong cảnh phía sau hòn đảo St-Michel, bức tường đá của nó đen và đỏ trong bóng râm buổi sáng. Cứ trong khoảng 15 phút Greta lại lẩm bẩm "Mẹ kiếp" - như tiếng đồng hồ gỗ được đặt chuông mỗi 15 phút.

Khi anh tới xem cô, Greta đang dựa vào một cái ghế đầu. Cô vẽ một vài tông màu xanh dọc trên mép khung tranh. Trong lòng là cuộn sổ phác họa đen dơ bẩn. Edvard IV cuộn tròn dưới chân cô. Greta nhìn lên, gương mặt cô gần trắng bệch như bộ lông của Edvard. "Em muốn vẽ Lili," cô nói.

"Chút nữa cô ấy sẽ tới đây," Einar trả lời. "Cô ấy đâu gặp Hans trước bốn giờ. Để sau đó được không?"

"Làm ơn gọi cô ấy đi." Greta không nhìn vào anh, giọng cô lặng hơn bình thường.

Trong một khoảnh khắc, Einar cảm thấy như muốn bỏ mặc vợ mình. Anh còn phải hoàn thành bức tranh đang vẽ dở. Anh đã tự lên kế hoạch sẽ gọi Lili tới vào buổi trưa và dành cả sáng để vẽ, điều mà anh đã không thêm màng tới trong một thời gian dài, để mua đồ tạp phẩm trong chợ. Nhưng giờ Greta lại muốn anh lựa chọn Lili thay cho chính mình. Greta muốn anh từ bỏ bức tranh của mình vì cô ấy. Anh không muốn vậy. Lúc này anh không mong mọi gì với Lili. Anh cảm thấy như thể Greta đang ép buộc mình lựa chọn. "Hay em vẫn có thể dành một tiếng đồng hồ với cô ấy trước khi Hans tới?"

"Einar. Làm ơn."

Một vài bộ váy mặc nhà được treo trong tủ quần áo phòng ngủ. Greta nói chúng trông thật xấu xí, hợp với kiểu hầu gái, nhưng Einar thấy sự đơn giản của nó có vẻ gì đó xinh đẹp, như thể những người phụ nữ tầm thường nhất trên thế giới này sẽ mặc chúng. Anh đưa ngón trỏ qua các mắc áo. Chiếc váy với hình hoa mẫu đơn có vẻ hơi mỏng. còn cái hình con ếch thì hơi rộng ở phần ngực và quá màu mè. Thời tiết sáng hôm ấy âm áp, và Einar phải lau miệng mình bằng tay áo. Điều gì đó khiến anh cảm thấy như linh hồn của mình đang bị kẹt trong một cái lồng sắt: nhịp tim đập tới tận sườn, Lili nhìn

ra từ bên trong, cổ gồng mình thức giấc, áp người vào chân song sắt trong cơ thể Einar.

Anh chọn một bộ váy màu trắng với hình vỏ ốc màu hồng. Viên váy của nó dài tới bắp chân. Màu sắc ấy trông hợp với đôi chân của anh và làn da rám nắng do ánh mặt trời ở Pháp.

Chiếc chìa cắm lỏng lẻo trong ổ khóa trên cánh cửa. Einar định khóa nó lại, nhưng anh biết Greta sẽ không bao giờ bước vào mà không gõ cửa. Một lần lúc họ mới cưới, Greta lỡ bước vào khi Einar đang nằm trong bồn tắm, miệng hát bài dân ca: Có một ông già sống trong vũng lầy . . . nhưng đó chỉ là vô tình, Einar biết, cô vợ trẻ bất gặp chồng mình trong phòng tắm, ngán ngĩa một cách hạnh phúc. Từ trong bồn, Einar có thể nhìn thấy sự kích thích hiện lên khuôn mặt Greta. "Đừng dừng lại," cô nói, tiến tới gần. Nhưng Einar gần như không thở nổi, cảm thấy như đang bị phơi trần, xấu hổ, cánh tay gầy gò che thân mình lại với bàn tay như lá cây sung. Cuối cùng Greta cũng nhận ra mình đang làm gì, vì cô nói, rời khỏi phòng tắm, "Xin lỗi, đáng ra em nên gõ cửa."

Giờ Einar cởi quần áo, quay lưng lại tấm gương. Trong ngăn kéo giường là cuộn băng y tế trắng và một cái kéo. Chiếc băng dính được dẹt như một cái bạt căng, Einar lôi nó ra và cắt thành năm phần. Mỗi miếng anh dán vào góc giường. Và rồi, nhắm mắt lại với cảm giác như đang trượt qua một chiếc hầm trong tâm trí mình. Einar rút dương vật của anh lại rồi dán nó lên khoảng trống giữa háng.

Đồ lót của anh được làm từ hỗn hợp co giãn nào đó mà anh chắc rằng là phát minh từ người Mỹ. "Chỉ tiến vào những thứ chỉ dùng đến một hai lần là điều vô lý," Greta từng nói, đưa cho anh kiện hàng, và Einar quá xấu hổ để có thể phản đối.

Những chiếc quần lót có hình vuông và có màu bạc như khảm trạm bào ngư trên màn cửa Trung Quốc. Cái đai nịt làm từ vải bông với tua dây ren mỏng. Nó có tám cái móc nhỏ để kết hợp với các loại tất dài, một loại kỹ xảo mà Einar luôn cảm thấy phức tạp. Khi hạt lê tàu bắt đầu thối rữa trong chiếc khăn tay bọc lại của nó, anh thay lót bằng hai bông bọt biển Địa Trung Hải vào trong áo cooc-xê.

Rồi anh kéo chiếc váy qua đầu.

Anh bắt đầu nghĩ tới hộp trang điểm như bảng màu vẽ. Nét vẽ cho lông mày. Chấm màu sáng cho mi mắt. Tô đường thẳng dưới môi. Phấn màu hòa hợp với nhau trên má. Nó cũng như khi vẽ vậy, với chiếc cọ trên khung tranh Kattegat mùa đông.

Trang phục và phấn hồng là điều quan trọng, nhưng sự biến đổi thực tế chính là cái đường hầm bên trong, bắt đầu biến mất cùng thứ gì đó như tiếng chuông báo ăn tối đánh thức Lili. Cô luôn thích nghe âm thanh leng keng kêu lên. Lili sẽ trèo ra ngoài bằng đôi tay dầm sương bên trong Einar, khi anh cam đoan rằng thế giới huyền ảo tươi sáng này sẽ thuộc về cô.

Anh ngồi trên giường, nhắm mắt lại. Dưới pho vọng lên tiếng ầm từ xe gắn máy. Con gió thổi qua khiến cánh cửa sân hiên cọt kẹt. Đằng sau mi mắt, anh có thể thấy ánh sáng sắc sỡ phun lên từ màn đen, như hôm bắn pháo hoa vào Chủ Nhật tuần trước tại bến cảng. Anh nghe tim mình đập chậm lại. Einar cảm nhận được miếng băng dính đang dán vào dương vật mình. Một luồng không khí dâng lên trong cổ họng. Anh bắt đầu thở hỗn hển khi cánh tay nổi da gà, dưới đốt cột sống.

Chỉ với một cơn rùng mình, anh lại là Lili. Einar đã biến mất. Lili ngồi làm mẫu cho Greta cả buổi sáng. Cô muốn tản bộ bên bờ vịnh cùng Hans, bàn tay dưới ánh nắng mặt trời tháng Tám. Einar sẽ chỉ là một đề tài để gọi chuyện: "Anh ấy khá nhớ Bluetooth," Lili sẽ nói, và thế giới sẽ lắng nghe.

Một lần nữa lại xuất hiện hai vật thể. Hai nửa quả óc chó bóc mở vỏ.

Lili quay lại phòng khách. "Cám ơn em vì đã quay lại,". Greta nói với Lili một cách triu mến, như thể cổ họng cô sẽ vỡ ra nếu lên giọng một cách thô hơn. "Tới đây ngồi đi," Greta chỉnh lại chiếc gối trên sofa. "Khoác một tay qua sau sofa, và hướng mắt nhìn về phía màn cửa gấp."

Tư thế ấy kéo dài suốt buổi sáng còn lại tới tận trưa. Lili, trên góc sofa, nhìn chăm chăm về phía khung cảnh của chiếc màn cửa - ngôi làng đánh cá giăng lưới bắt bào ngư và một nhà thơ trong ngôi chùa bên cây liễu. Cô bắt đầu thấy đói bụng nhưng vẫn cố lờ nó đi. Nếu Greta không định dừng lại thì cô cũng không. Cô đang làm điều này vì Greta. Đây là một món quà cho Greta, điều duy nhất Lili có thể tặng. Cô phải cố kiên nhẫn. Cô sẽ đợi Greta

tới khi nói cho cô biết phải làm gì tiếp theo.

Vào trưa muộn, Hans và Lili đi dạo trên đường phố quanh Menton. Hai người dừng chân bên chỗ bán xà phòng chanh, tượng khắc từ gỗ ôliu và gói kẹo sung. Họ nói về Jutland, về bầu trời xám xịt và những con lợn luôn giậm chân trên bãi bùn đất, về những gia đình đã sống ở đó từ 400 năm trước, con cái họ kết hôn với nhau, máu họ chảy cùng dòng. Vì cha đã qua đời, nên giờ Hans trở thành bá tước Axxgil, cho dù anh ghét cái tên đó. "Đó là lý do anh rời khỏi Đan Mạch," anh nói. "Các tầng lớp quý tộc đã chết. Nếu anh có chị em gái, chắc chắn mẹ sẽ bắt bọn anh phải lấy nhau."

"Vậy anh đã kết hôn chưa?"

"Đáng tiếc là chưa."

"Nhưng anh không muốn à?"

"Trước đây, có một cô gái anh từng muốn cầu hôn."

"Giờ cô ấy sao rồi?"

"Mất rồi. Chết đuối dưới sông." Và rồi, "Ngay trước mắt anh." Hans trả tiền bà già bán hàng để mua một hộp xà phòng màu vỏ quýt. "Nhưng đó là chuyện xưa rồi. Thực tế thì khi ấy anh chỉ là một thằng nhóc."

Lili không còn gì để nói. Cô ở đây, trong chiếc váy mặc nhà của mình, trên con phố với những bãi nước tiểu, cùng với Hans.

"Sao em vẫn chưa kết hôn?" Hans chợt hỏi. "Anh luôn nghĩ những cô gái như em sẽ lấy chồng và mở một ao cá chăn nuôi."

"Em không muốn đánh cá." Cô ngược nhìn lên bầu trời. Nó thật trong và không hề có mây, ít xanh hơn so với Đan Mạch. Phía trên Lili và Hans, mặt trời đang nhô cao. "Có lẽ phải một thời gian nữa em mới thực sự sẵn sàng để kết hôn. Nhưng em rất muốn vào một ngày nào đó."

Hans dừng chân trước cửa hàng để mua cho Lili một chai dầu cam. "Nhưng em sẽ không có đủ thời gian đâu. Em bao nhiêu tuổi rồi?"

Lili bao nhiêu tuổi rồi nhỉ? Cô nhỏ hơn Einar, anh đã gần 35. Khi Lili xuất hiện thì Einar lại biến mất, nhiều năm sẽ không được tính: những năm tháng làm vàng trán nhăn lại và vai khòm đi; những năm đã khiến Einar trở nên trầm lặng cam chịu. Điều bộ tươi tắn của Lili là điều đầu tiên mọi người

nhận thấy. Thứ hai là giọng nói êm dịu đầy tọc mạch của cô. Và thứ ba, như Greta nói, là mùi hương - của một cô gái chưa bao giờ cấu kỉnh.

"Em thực sự không thể nói được."

"Em đâu giống những cô gái xấu hổ đến nỗi không thể chấp nhận độ tuổi thật của mình," Hans nói.

"Đương nhiên là không rồi," Lili đáp. "Em 24."

Hans khẽ gật đầu. Đó là thông tin thực tế đầu tiên về Lili. Khi nói điều ấy, cô giả bộ có lỗi trong thâm tâm vì đã nói dối. Nhưng thật ra cô cảm thấy có chút tự do, như thể vừa thừa nhận một điều gì đó không thoải mái. Lili mới 24; đương nhiên là cô không bằng tuổi với Einar. Mà nếu có nói như vậy, chắc chắn Hans sẽ nghĩ cô đang gian lận tuổi.

Hans trả tiền cho tên bán hàng. Cái chai có hình vuông và màu nâu, nút chai của nó không to hơn đầu ngón tay Lili là mấy. Cô cố gắng mở ra, nhưng vẫn không thể kéo nó lên dù chỉ một chút. "Giúp em với?" Lili lên tiếng.

"Em đâu phải không thể tự lo liệu được như thế chứ," Hans nói. "Kéo mạnh nó ra đi."

Lili làm theo, và lần này nút chai bật lên, mùi thơm của cam bay lên mũi cô.

"Sao ngày xưa anh vẫn không thể nhớ ra em nhỉ?" Hans hỏi.

"Anh rời khỏi Bluetooth từ khi em còn rất nhỏ."

"Chắc là vậy rồi. Nhưng Einar chưa từng nhắc tới việc cậu ấy có một người em họ xinh đẹp như này."

Khi cô trở về căn hộ, Lili thấy Greta vẫn trong phòng khách. "Ồn Chúa, cuối cùng em cũng về," cô nói. "Tối nay chị muốn vẽ thêm một lúc nữa." Greta kéo Lili, vẫn đang cầm gói xà phòng và dầu cam trên tay, về phía sofa. Cô sắp xếp cho Lili ngồi trên chiếc gối lót, rồi dùng tay chỉnh lại khuôn mặt Lili, hướng đầu cô về phía màn cửa Trung Quốc.

"Em mệt rồi," Lili nói.

"Vậy đi ngủ đi," Greta trả lời, áo cô dính đầy vệt màu hồng và bạc. "Cứ nằm gối đầu lên tay. Chị vẫn muốn vẽ một lúc nữa."

Trưa hôm sau, Hans gặp Lili trước cửa căn hộ. Họ tiếp tục đi bộ qua con

phổ hẹp quanh ngọn đồi St-Michel, rồi xuống bên cảng theo dõi hai người dân đánh cá đang lựa những con nhím biển. Vào cuối tháng tám, thời tiết Menton sẽ trở nên nóng nực, bầu trời ẩm ướt và yên tĩnh. Ấm hơn nhiều những ngày hè oi bức ở Copenhagen, Lili nghĩ. Và vì Lili chưa từng biết con nóng nào khác - dù sao thì đây cũng là chuyến đi đầu tiên của cô khỏi Đan Mạch - cô thấy thời tiết này thật dễ chịu. Cô có thể cảm nhận được chiếc váy đang dính bết vào lưng khi đi cạnh Hans, nhìn về phía tấm lưới ướt đầm cùng những con nhím biển, cơ thể của Hans gần sát với Lili tới nỗi cô gần như cảm nhận bàn tay anh trên cánh tay cô đang nóng bừng dưới ánh mặt trời. Đó là bàn tay của anh ấy phải không? Hay chỉ là một cơn gió ấm nóng?

Hai đứa trẻ người digan [\[18\]](#), một trai một gái tiến về phía Lili và Hans, mời bán những bức tượng con voi nhỏ. "Ngà thật đấy," chúng nói, chỉ vào cái nanh của nó. "Một món hời cho chú đó." Lũ trẻ nhỏ con và có đôi mắt thâm, chúng nhìn chằm chằm vào Lili khiến cô cảm thấy không an toàn.

"Đi thôi," cô nói với Hans, tay anh vẫn nằm trên bờ lưng nhỏ nóng ẩm của cô, kéo anh đi. "Em nghĩ mình cần nằm nghỉ."

Nhưng khi Lili trở về nhà, Greta đang đợi sẵn, cô chỉnh tư thế cho Lili trước giá vẽ, đặt cô ngồi xuống sofa. "Ngồi yên nhé," Greta nói. "Chị vẫn chưa xong."

Ngày tiếp theo Hans đèo Lili tới Villefranche [\[19\]](#), bánh xe Targa Florio của anh chạy qua bãi cát đá dọc bờ biển. "Lần sau đừng bỏ Einar lại một mình ở Đan Mạch đấy!" anh hét, giọng nói đánh đá như thể vẫn chỉ là thằng nhóc. "Kể cả Einar cũng nên được hưởng kì nghỉ!" Làn gió ẩm áp vút qua khuôn mặt Lili, và cuối trưa cô lại bắt đầu thấy mệt mỏi trong dạ dày. Hans phải thuê một căn phòng trong khách sạn Hôtel de l'Univers để có thể nghỉ ngơi. "Anh sẽ xuống dưới tầng uống một chút coffee và một ly rượu anit," anh nói, nâng chiếc mũ phớt lên. Một lúc sau, khi cô ra khỏi căn phòng chật chội, Lili tìm thấy Hans trên hành lang nhà hàng de la Ré gence. Cô vẫn trong trạng thái mơ hồ và chỉ có thể nói, "Thỉnh thoảng em không biết mình đang bị cái gì nữa."

Vào một chuyến đi khác, Hans và Lili lái xe tới Nice để mua sắm đồ vẽ và thăm các quầy bán đồ cổ. "Tại sao Greta không muốn đi cùng chúng ta?"

Hans chợt thắc mắc. "Em đoán là chị ấy đang bận vẽ," Lili trả lời. "Greta làm việc chăm chỉ hơn tất cả những người mà em từng biết. Hơn cả Einar. Một ngày nào đó chị ấy sẽ trở nên nổi tiếng. Rồi anh sẽ thấy." Lili có thể nhận thấy ánh mắt của Hans hướng về phía mình khi cô nói điều đó, và cô thấy một người đàn ông như Hans có thể chú ý tới quan điểm của cô thì đúng là đáng lạ. Một trong các gian hàng đồ cổ của người phụ nữ với sợi tơ trắng mềm trên cằm, Lili tìm thấy một khung ảnh thờ trái xoan của một người đàn ông, má anh ta có màu kỳ lạ và đôi mắt nhắm lại. Cô mua nó với giá 15 franc [\[20\]](#), và Hans nhanh chóng mua lại nó từ cô với 30 franc. Rồi anh hỏi, "Hôm nay em thấy ổn chứ?"

Mỗi ngày, trước khi ra ngoài cùng Hans, Lili sẽ ngồi mẫu cho Greta trên bộ sofa. Cô cầm một cuốn sách về loài chim ở Pháp, hoặc Edvard IV nằm trong lòng, vì cô luôn cảm thấy không thoải mái với bàn tay trống không. Ngoài trừ tiếng ồn từ ngoài phố, căn hộ yên tĩnh và tiếng giấy đồng hồ tích tắc chậm chạp tới nỗi mỗi trưa, Lili phải tới kiểm tra để chắc chắn là nó bị hỏng. Sau đó cô sẽ ngó đầu ra ngoài lan can sân hiên, đợi cho tới khi Hans gọi cô từ dưới cổng. Anh hét lên từ ngoài phố: "Lili! Nhanh lên, xuống đây nào!" và cô chạy như bay xuống bảy tầng dưới, quá nóng vội để chờ thang máy.

Nhưng trước khi anh tới, Greta vỗ hai tay vào nhau và nói, "Được rồi! Giữ nguyên vẻ mặt như vậy - đúng rồi đó. Lili đợi chút nào, đợi Hans đi."

Một ngày, Lili và Hans tới cửa hàng coffee ngoài trời dưới bậc thang lâu đài St-Michel. Khoảng năm hay sáu đứa trẻ digan với bộ quần áo bản thủ tiến về phía bàn họ để rao bán bưu thiếp, album ảnh của bãi biển Coote được vẽ bằng mực tay và chì màu. Hans mua một bộ cho Lili.

Không khí nặng nề, ánh mặt trời oi bức chiếu lên cổ Lili. Cốc bia chuyển màu nâu. Những buổi trưa cùng Hans khiến Lili càng mong đợi, giờ cô tự hỏi Hans nghĩ thế nào về mình. Anh đã đi dạo chơi với Lili; khoác tay cô; Hans với điệu cười khusch khích, đường nét cuộn lên đằng sau lớp áo cốc và làn da rám nắng dưới ánh nắng tháng tám, cả biệt hiệu Valnød đều được Lili khám phá ra, chứ không phải Einar. Hans vẫn chưa gặp lại Einar từ khi còn nhỏ. Đó là Lili, người đã cảm nhận đầu ngón tay của Hans lướt trên làn da cô, chứ không phải Einar.

"Thật vui vì gặp được anh," cô nói.

"Anh cũng vậy."

"Và cả vì chúng ta đã làm quen được với nhau nữa."

Hans gật đầu. Anh nhìn lướt qua đồng buro thiệp, cầm lên những tấm yêu thích - tòa nhà casino, khu vườn cam dưới chân ngọn đồi - để chỉ cho Lili. "Phải rồi, em là một cô gái tuyệt vời, Lili. Lúc nào đó em sẽ khiến một chàng trai luôn hạnh phúc mỗi ngày."

Rồi Hans nhận ra tình cảm của Lili, vì anh chợt đặt điều thuốc và tấm buro thiệp xuống, nói, "Ôi, Lili? Em không nghĩ rằng . . . về chúng ta ấy? Vậy thì anh thực sự xin lỗi. Nhưng chỉ là anh quá già so với em, Lili. Anh sẽ trở thành một người quá cú kỉnh đối với em."

Hans bắt đầu kể cho Lili về người con gái anh từng yêu và đánh mất. Mẹ đề nghị anh không bao giờ quay trở về Bluetooth nữa khi Ingrid có thai, đó là nhiều năm trước khi việc này xảy ra. Họ định cư tại Paris, đối diện điện Pathéon, trong một căn hộ với giấy dán tường. Thân hình cô mảnh khảnh, ngoại trừ phần bụng, và cả cánh tay dài đầy tàn nhang. Họ đi bơi vào một buổi trưa tháng tám, không khác thời tiết hôm nay là mấy, Hans bỏ xung, hát đầu về phía bầu trời. Trên con sông với tảng đá trắng to đầy lá vàng rơi, Ingrid lội qua dòng nước, cánh tay cô đưa ngang lên tạo thẳng bằng. Hans quan sát từ trên bờ, ăn một miếng thịt giảm bông. Rồi bỗng gót chân Ingrid trật đi và cô khóc hét lên, một dòng nước cuốn cô xuống dưới. "Anh không thể bắt kịp cô ấy," Hans nói.

Ngoài bi kịch đó ra thì cuộc sống của anh vẫn tốt đẹp. "Vì anh đã có thể rời khỏi Đan Mạch," anh nói. "Ở đó quá ngăn nắp và kỷ luật đối với anh. Quá ám cúng." Thịnh thoảng Greta cũng nói vậy, khi cô không thể vẽ được gì và những người bạn mời cô tới một bữa tiệc thịnh soạn. "Quá thoải mái để có thể làm việc," cô nói, chiếc vòng bạc lắc lư. "Quá ám cúng và thoải mái để được tự do."

"Và giờ anh ở một mình trong một thời gian dài, tới nỗi không còn chắc rằng mình có thể kết hôn được nữa. Vẫn kẹt trong lối sống cổ hủ của mình."

"Anh không nghĩ hôn nhân là thứ duy nhất chúng ta nên mong đợi trong cuộc đời này sao? Không phải nó có ý nghĩa hơn là sống cô đơn một mình

à?"

"Không phải lúc nào cũng vậy."

"Em thì nghĩ là có đấy. Hôn nhân cũng như là người thứ ba vậy," Lili nói. "Nó tạo ra một cá thể khác nữa, chứ không phải chỉ mỗi hai người."

"Đúng là vậy, nhưng không phải lúc nào nó cũng là lựa chọn tốt nhất," Hans nói. "Dù sao thì, làm thế nào mà em biết chắc như thế?"

Ngay lúc ấy, điều gì đó nhắc nhở cô kiểm tra lại túi xách. Tay cô vòng qua cái ghế sắt trông không sau lưng. "Mất rồi," cô nói nhỏ tới nỗi Hans phải rướn người về phía trước và khẽ hỏi lại, "Gì cơ?" Một lần nữa, "Túi xách tay của em mất rồi."

"Bọn digan," Hans nói, bật người đứng dậy. Quán coffee là một cửa hàng vuông nhỏ với sáu hướng có thể đi qua. Hans chạy vài bước xuống một lối đi và nhận ra đám trẻ digan đã biến mất, rồi lại chạy sang lối khác, gương mặt anh ửng đỏ.

"Tới đồn cảnh sát thôi," cuối cùng anh nói, để lại vài tờ franc trên bàn. Anh cảnh báo một người phụ nữ khác đang treo chiếc túi da sau ghế. Hans kéo tay Lili đi. Chắc hẳn anh đã nhận thấy khuôn mặt trắng bệnh của cô, vì anh hôn lên má nó, một cách nhẹ nhàng.

Thứ duy nhất trong túi là cuộn tiền giấy và một thỏi son. Chiếc túi là của Greta, nó có màu kem và cái xách tay lỏng lẻo. Ngoài thỏi son, bộ váy, hai đôi giày và áo nâng ngực cộng thêm đồ lót, Lili không quan trọng thứ gì khác. Cô có đủ điều kiện, và đó cũng là một phần lý do cho việc kêu gọi cảnh sát trong những ngày này - rằng cô có thể tới rồi lại đi, và chẳng có gì khiến cô bận tâm hơn cơn gió đang thổi bay váy cô.

Đồn cảnh sát nằm cùng vị trí với hàng cây cam trong trung tâm công viên nhỏ. Ánh nắng chiều phản chiếu trên cửa sổ phía trước, và Lili có thể nghe thấy tiếng những người chủ đang đóng cửa gian hàng. Lili chợt nhớ ra chiếc kính râm của mình cũng nằm trong túi, cái mắt kính ngộ nghĩnh có thể mở lên được mà cha Greta gửi từ California sang. Greta chắc hẳn sẽ tức giận nếu biết chúng đã bị mất, rằng Lili đã không để ý đến mọi người hay mọi thứ xung quanh cô; và ngay lúc đó, ngay khi Hans và Lili bước lên bậc thang của đồn cảnh sát, nơi gia đình của một đám mèo dơ dáy đang nằm ổng ẹo, ngay

lúc ấy Lili nhớ ra cô không thể lập bản báo cáo về cái túi bị đánh cắp. Cô dừng lại.

Lili không hề có giấy tờ. Cô cũng không có hộ chiếu; tại sao - điều này chưa từng xảy ra, không bao giờ có ai hỏi cô về nó cả - thậm trí cô còn không có họ.

"Không cần phải làm to chuyện vậy đâu," Lili nói. "Chỉ là một chiếc túi xách cũ kĩ thôi mà."

"Vậy thì em sẽ không lấy lại được nó nữa."

"Nhưng nó cũng không quan trọng," cô nói. "Mà Greta vẫn đang chờ ở nhà. Em vừa nhớ ra mình quên rồi. Chắc chắn chị ấy đang đợi. Chị ấy còn muốn vẽ thêm tối nay nữa."

"Greta sẽ thông cảm cho em thôi."

"Điều gì đó nói rằng chị ấy cần em ngay bây giờ. Chỉ là em có linh cảm như vậy."

"Thôi nào, vào trong đi." Hans kéo cổ tay Lili, bước lên bậc thang tiếp theo, vẫn hành động theo cách bông đùa, như thể một người cha. Anh tiếp tục lôi cô đi, và lần này cái nắm siết chặt cổ tay khiến Lili nhói lên, mặc dù nó không hơn một cái bắt tay mạnh là mấy.

Và ngay sau đó - không hiểu vì sao - điều gì đó khiến cả Lili và Hans nhìn xuống váy cô. Trên viền váy trắng hình vỏ ốc là một vết máu, đỏ thẫm tới nỗi gần như ngả màu đen.

"Lili? Em bị thương à?"

"Không, không," cô nói. "Em ổn. Sẽ lại ổn thôi. Nhưng em phải về nhà. Với Greta." Lili có thể cảm thấy tâm trí mình đang chùn bước, rút về con đường hầm, trở lại cái hang của Lili.

"Để anh giúp em. Anh có thể làm gì được nào?"

Mỗi giây trôi qua, Hans trong tâm trí Lili gần như trôi xa hơn; giọng anh như thể đang lạc trong chiếc ống kim loại tối tăm. Như bữa tiệc ở Rådhuset: dòng máu xối chảy, nhưng cô chẳng cảm thấy gì. Không hề biết nó tới từ đâu. Cô vừa lo sợ vừa ngạc nhiên, như một đứa trẻ vô tình giết hại một con vật nhỏ bé. Ai đó hét lên rong đầu cô, "Nhanh lên!" - giọng nói điên rồ

hoảng loạn, tận hưởng màn kịch tính trong buổi trưa tháng tám ở Menton. Lili bỏ Hans lại trên bậc thang lối vào đồn cảnh sát, nhanh chóng tìm chỗ kín đáo, chạy khỏi lũ trẻ digan đã trốn cô từ trước đó, vết ố trên váy cô lan ra một cách kinh sợ, như thể một căn bệnh.

Kiểu vẽ mới của Greta sử dụng tông màu sáng, đặc biệt là màu kẹo hồng, xanh đá và vàng. Cô vẫn chỉ vẽ duy nhất chân dung, dùng chai thủy tinh đựng màu vẽ với cái nút khó cạy từ công ty ở Munich. Những bức tranh trước đây đều không tối nghĩa, đơn giản, thì bây giờ với màu sắc và sự nhẹ nhàng của nó, như Lili từng nói, giống hết kẹo taffy. Chúng được vẽ trên khổ lớn và lúc này đối tượng luôn là Lili, ngoài trời, trong vườn hoa anh túc, bên hàng cây chanh hay đôi diện ngọn đồi ở Provence.

Khi vẽ, Greta không nghĩ gì cả, hoặc về những thứ mà đối với cô chẳng có cảm giác gì: bộ não và dòng suy nghĩ trở nên nhẹ tênh như những vệt màu cô đang hòa vào nhau. Cảm giác như tiến về hướng mặt trời, như thể vẽ chính là cách để có thể mù quáng tin tưởng vào điều gì đó tốt đẹp. Những ngày đẹp trời, cô quệt chiếc cọ từ hộp màu lên bức tranh một cách say mê. Như thể khi ấy một luồng ánh sáng nào đó đã kéo theo tất cả mọi thứ, chỉ còn lại trí tưởng tượng của cô. Khi mọi thứ trở nên hiệu quả, các nét cọ tôn lên được chính xác đường cong khuôn mặt Lili, hay chiều sâu của đôi mắt đen láy, Greta nghe thấy tiếng xào xạc trong đầu, khiến cô nhớ tới cái cốc tưới nước bằng tre trong vườn cam của cha. Vẽ tranh cũng giống như thu hoạch trái cây: âm thanh đẹp đẽ của chùm cam khi rơi xuống bãi đất mùn California.

Kể cả vậy, Greta vẫn ngạc nhiên bởi sự ủng hộ về các bức họa của Lili vào mùa thu ở Copenhagen. Rasmussen đề nghị treo nó trong phòng triển lãm của ông hai tuần tháng mười. Bức họa bộ ba của cô, Lili Thrice đã được bán ngay lập tức sau tranh chấp giữa một người Thụy Điển với đôi găng tay da tím và một giáo sư trẻ từ Học Viện Hoàng Gia. Bức chân dung của Lili đang ngủ trên bộ sofa kiếm về hơn 250 krone; nó không lãi nhiều như số tiền Einar kiếm ra, nhưng vẫn gần sát hơn bao giờ hết.

"Em cần phải gặp Lili mỗi ngày," Greta nói với anh. Cô bắt đầu thấy nhớ

khi Lili không ở quanh mình. Greta luôn là người dậy sớm, ngay trước bình minh, khi bên phà chưa kịp kêu lên và ngoài phố vẫn không có tiếng động. Mùa thu ấy, có những buổi sáng Greta còn dậy sớm hơn, căn hộ vẫn chìm trong màn đêm tối, tới nỗi cô không thể nhìn được hai bàn tay mình đang dơ lên trước mặt. Cô ngồi dựa lưng trên giường. Bên cạnh Einar vẫn đang ngủ, Edvard IV nằm dưới chân anh. Vẫn còn đang mơ hồ ngái ngủ, Greta bỗng ngạc nhiên, Lili đâu rồi? Greta nhanh chóng ra khỏi giường và tìm kiếm khắp phòng căn hộ. Lili đã đi đâu mất rồi? Greta tự hỏi, vén bức màn trong phòng trước rồi mở chiếc tủ quần áo với ngăn kéo ra. Và chỉ khi cô chuẩn bị mở khóa cửa ra vào, đôi môi lặp lại câu hỏi một cách lo lắng, Greta mới bắt đầu thực sự tỉnh giấc khỏi cơn mê.

Vào một sáng mùa thu ấy, Greta và Einar đều đang trong căn hộ. Đó là lần đầu tiên họ cần nhóm lửa kể từ tháng tư. Bếp lò có ba chỗ, ba ngăn sắt nằm trên bốn cái chân kê. Greta nhét vỏ cây gỗ bulô vào bên trong, ngọn lửa bùng lên rồi đốt cháy chúng.

"Nhưng Lili không thể ngày nào cũng tới được," Einar phản đối. "Anh không nghĩ rằng em biết điều này khó khăn đến thế nào, đuổi Einar đi và mời Lili tới. Đó là quá nhiều đề đòi hỏi." Anh đang mặc áo len cho Edvard IV, được gửi từ người vợ của gã đánh cá. "Anh quý cô ấy. Nhưng như vậy thì thật khó khăn."

"Em cần phải vẽ Lili mỗi ngày," Greta nói. "Em cần anh giúp em."

Rồi Einar làm một điều kì lạ: anh đi qua xưởng vẽ và hôn lên cổ Greta. Như Greta nghĩ - Einar có máu Đan Mạch trong mình; cô không thể nhớ nổi lần cuối cùng chồng cô hôn mình ở bất cứ chỗ nào khác ngoại trừ môi, mỗi đêm khi mọi thứ trở nên tối tăm và yên ắng, ngoài phố chỉ còn tiếng những gã say rượu ồn ào kéo đến trước cửa nhà tiến sĩ Møller.

Bệnh chảy máu cam của Einar đã trở lại. Anh vẫn bình thường kể từ sự gặp gỡ tình cờ ở Menton, nhưng rồi một ngày lại phải bịt chiếc khăn tay lên mũi. Greta nhìn vết máu thấm qua chất vải cotton. Nó làm cô lo lắng, nhớ lại những tháng ngày cuối cùng với Teddy Cross.

Cũng như khi nó đột ngột tới rồi ngừng lại, không để lại dấu vết nào ngoài vết máu đỏ dưới hai lỗ mũi.

Một đêm ngay trước tuần ấy, lớp sương đọng lại trên bề cửa sổ. Greta và Einar đang dùng bữa tối trong yên lặng. Cô vừa vẽ trên cuốn sổ, vừa đưa đĩa cá trích lên miệng. Einar ngồi đó một cách lười nhác, chỉ nhìn chăm chăm vào cốc coffee với chiếc thìa nhỏ - mơ mộng, như Greta nhận thấy. Cô ngược lên khỏi bản phác họa, bài vẽ thử của Lili trong lễ hội. Phía bàn đối diện là gương mặt mệt mỏi của Einar. Anh ngồi thẳng lưng, rồi chợt đứng dậy xin lỗi rời đi, để lại vệt máu đỏ trên ghế.

Trong hai ngày sau đó Greta vẫn cố gọi anh về bệnh chảy máu cam và nguyên nhân của nó, nhưng Einar luôn tránh một cách xấu hổ. Như thể cô đang bắt nạt, khiến anh thấy choáng váng vì câu hỏi của cô. Greta nhận rõ rằng Einar muốn che dấu điều đó, anh lau vết máu dính trên người bằng một cái giẻ rồi vứt nó xuống kênh rạch. Nhưng cô đã biết. Mùi gì máu tươi phảng phất. Dạ dày không ổn định của anh. Những chiếc giẻ đầy máu dưới chân cầu đá trên con rạch mỗi sáng hôm sau.

Một hôm Greta tới bưu cục để bí mật gọi điện. Khi cô trở về xưởng vẽ, Lili đang nằm trên chiếc ghế dài đỏ, mượn từ bộ phận đạo cụ của Nhà Hát Hoàng Gia. Chiếc váy ngủ của cô cũng là đồ cho mượn; một giọng nữ opera khiêm tốn với giọng hát già dặn, xanh xao đã từng mặc nó khi biểu diễn ở Desdemona. Greta cho rằng có vẻ như Lili không hề biết bộ dạng của cô lúc này. Nếu có, cô sẽ không nằm như thế, đôi chân dạn ra đặt trên sàn, mắt cá chân quay ngược như đang say xỉn. Với cái miệng há ra và lưỡi liếm trên môi, trông cô như thể vừa ngất đi sau cơn nghiện mocfín. Greta thích hình ảnh đó, mặc dù cô không có ý định ấy. Einar đã phải thức cả đêm vì cơn đau trong dạ dày và - Greta lo rằng - cả bệnh chảy máu cam.

"Chị đã đã đặt cho em một cuộc hẹn," Greta nói với Lili.

"Hẹn gì cơ?" Lili bắt đầu thở dốc, lồng ngực cô phập phồng.

"Vớ bác sĩ."

Lili ngồi dậy, Trông cô hoảng loạn. Trong một vài khoảnh khắc Greta vẫn có thể thấy hình bóng Einar trên khuôn mặt Lili: những sợi râu đen hiện lên trên phía môi.

"Nhưng em không sao cả," Lili nói.

"Chị không hề nói em có vấn đề." Greta tiến về phía chiếc ghế dài. Cô

buộc dải duy băng satin lên tay Lili. "Nhưng em đang ốm," Greta tiếp tục, hai bàn tay nhét vào túi áo smock, nơi cô để chiếc bút chì cùn, bức ảnh của Teddy Cross trong làn sóng biển Santa Monica, mẫu vải dính máu từ chiếc váy của Lili mà cô mặc khi trở về căn hộ cho thuê ở Menton, khóc gọi tên Hans. "Chị chỉ lo về việc chảy máu cam."

Greta nhìn thẳng vào Lili: nó dường như trở nên méo mó vì xấu hổ. Nhưng Greta biết cô phải đề cập tới chuyện đó. "Chúng ta cần biết nguyên nhân của nó. Nếu em không bị thương bởi-" cô bắt đầu. Greta rùng mình, ớn lạnh sau lưng. Điều gì sẽ xảy ra với cuộc hôn nhân của họ, cô tự hỏi, vo viên dải duy băng trên cổ váy. Cô muốn chồng mình. Cô cũng muốn Lili. "Ôi, Einar."

"Einar không ở đây," Lili nói.

"Làm ơn bảo anh ấy gặp chị ở ga trung tâm, đoàn tàu xuất phát lúc 11:04 tới Rundsted," Greta nói. "Chị xuống cửa hàng chức năng đây."

Cô bước tới tủ quần áo, tìm kiếm khăn quàng.

"Nếu Einar không thể về đúng lúc thì sao?" Lili hỏi. "Nhỡ mà em không kịp tìm thấy anh ấy?"

"Anh ấy sẽ về thôi." Và rồi, "Em có nhìn thấy khăn của chị không? Cái màu xanh với tua màu vàng ấy?"

Lili cúi đầu. "Em không nghĩ thế."

"Nó ở trong tủ mà. Trong ngăn kéo. Em có mượn không thế?"

"Em nghĩ mình bỏ quên ở hàng Café Axel rồi," Lili trả lời. "Nhưng chắc chắn là họ vẫn giữ nó sau quầy thanh toán. Để em đi lấy lại." Và rồi, "Greta, em xin lỗi. Ngoài nó ra em không còn mượn gì nữa đâu. Em không chạm vào thứ gì khác cả."

Greta cảm thấy tự ái. Điều gì đó không đúng ở đây, cô tự nhủ, rồi đẩy ý nghĩ ấy sang một bên. Không, cô sẽ không để hôn nhân của mình trở nên xấu đi chỉ vì một cái khăn. Với lại, không phải Greta đã nói Lili có thể lấy bất cứ thứ gì cô thích hay sao? Không phải Greta luôn muốn làm hài lòng Lili sao? "Em cứ ở lại đây đi," greta nói. "Nhưng hãy đảm bảo rằng Einar sẽ tới kịp chuyến tàu."

Bức tường của quán Café Axel có màu vàng của thuốc lá. Các sinh viên

của Học Viện Hoàng Gia thường ghé qua dùng thịt viên frikadeller và bia fadøl, sẽ được giảm giá nếu gọi khoảng bốn đến sáu suất. Khi vẫn còn là học viên, Greta hay ngồi bên bàn cạnh cửa và vẽ phác họa lên tập giấy trong lòng. Khi một người bạn đi qua và hỏi cô đang vẽ gì, cô sẽ che tập giấy lại và nói, "Một vài thứ cho giáo sư Wegener." Greta hỏi người phục vụ quầy bar về chiếc khăn xanh. "Em họ tôi cho rằng cô ấy để quên nó ở đây," cô nói.

"Em họ cô là ai vậy?" Người phục vụ cuộn chiếc khăn lau trong tay.

"Một cô gái mảnh khảnh. Thấp hơn tôi một chút. Và rụt rè." Greta ngừng lại. Thật khó để miêu tả Lili, một mình vu vơ trên thế giới với cổ áo phấp phới và đôi mắt nâu hướng về phía những người đàn ông lạ điển trai. Hai lỗ mũi của Greta nở ra.

"Ý cô là Lili à?" anh ra hỏi.

Greta gật đầu.

"Một cô gái tốt bụng. Lại đây và ngồi xuống đi, cạnh cửa ấy. Tôi chắc là cô đã biết, các chàng trai luôn tranh nhau dành sự chú ý của cô ấy. Lili cùng uống bia với một trong đám bọn họ, rồi khi anh ta quay đầu, cô lại biết mất. À phải, cô ấy có để quên khăn."

Anh đưa cô, và Greta quấn nó quanh cổ. Lại là nó, mùi hương sữa bạc hà.

Ngoài phố, khí trời ẩm ướt, mát lạnh và mẫn mẫn. Làn da cháy nắng của cô đã nhanh chóng biến mất còn bàn tay trở nên nứt nẻ. Cô nhớ về Pasadena đẹp đẽ vào tháng mười, với ngọn núi San Gabriel nóng nực với hàng hoa giấy mọc trên hẻm núi.

Nhà ga trung tâm ồn ào bởi tiếng bước chân. Những con chim bồ câu xì xào trên mái, phân trắng của chúng dính trên xà gỗ sồi. Greta mua một gói bạc hà từ cậu bé rao bán kẹo. khách hàng của cậu ta đang rời khỏi lối đi lót giấy trên sàn.

Einar tới quầy bán vé với vẻ hoang mang. Hai má đỏ lên như bị chà mạnh, mái tóc mượt vì uống thuốc bổ. Anh đã chạy vội đến đây, vuốt lông mày một cách lo lắng. Chỉ tới khi cô tìm thấy anh trong đám đông, Greta mới nhận ra anh thật nhỏ bé, còn không đủ cao để ngang tới ngực của một người đàn ông. Đó là cách cô nhìn anh: Greta luôn phóng đại thân hình mảnh khảnh của chồng mình; cô tự nhủ, bắt đầu tin rằng Einar, với cổ tay

gầy gò và bờ lưng nhỏ bé cong lên, thực tế chỉ là một đứa trẻ.

Einar nhìn lên đám bồ câu, như thể đây là lần đầu tiên tới nhà gà trung tâm. Anh rụt rè hỏi giờ một cô gái trẻ.

Điều gì đó trong Greta nguôi xuống. Cô bước tới hôn Einar, rồi chỉnh lại ve áo anh. "Vé của anh đây," cô nói. "Bên trong còn ghi cả địa chỉ của vị bác sĩ anh phải gặp mặt nữa."

"Hãy làm rõ điều này," Einar nói. "Anh muốn em đồng ý rằng chẳng có chuyện gì với anh cả."

"Đương nhiên rồi," Greta đáp, đập mạnh hai tay lên không trung. "Nhưng em vẫn muốn anh tới gặp bác sĩ."

"Tại sao?"

"Vì Lili."

"Cô gái đáng thương," anh nói.

"Nếu anh muốn cô ấy tồn tại - cùng chúng ta, ý em là - nếu vậy thì anh nên kể cho bác sĩ nghe về cô ấy." Những người bán hàng ca trưa hầu hết đều là phụ nữ, đang đưa đẩy túi pho mát và cá trích.

Greta tự hỏi làm thế nào cô vẫn có thể nhắc về Lili như một người thứ ba. Điều đó sẽ khiến Einar choáng váng - cô có thể hình dung xương sống của anh quy sụp xuống - ít nhất nếu cô có thể thừa nhận rõ ràng Lili không phải ai khác ngoài chồng cô trong một bộ váy. Nó là sự thật.

"Sao em lại muốn làm vậy?" Einar hỏi. Vành mắt đỏ lên khiến Greta gần như muốn quay mặt đi.

"Em yêu thương Lili cũng nhiều như anh vậy, hơn cả-" rồi cô ngăn mình lại. "Bác sĩ sẽ tìm ra cách giúp cô ấy."

"Bằng cách nào? Ai có thể giúp Lili ngoài anh và em ra chứ?"

"Để xem bác sĩ nói gì đã."

Einar cố thuyết phục lần cuối. "Anh không muốn đi. Lili sẽ không muốn anh đi."

Greta đứng thẳng lưng lại, ngẩng mặt lên. "Nhưng em muốn anh đi," cô nói. "Em là vợ anh, Einar." Cô chỉ về phía đường ray 8 rồi đưa anh tới đó, tay cô đặt trên tấm lưng bé nhỏ. "Đi nào," cô nói khi anh bắt đầu tiến bước

trên sàn, qua cậu bé bán kẹo, lối đi lót giấy, thân hình anh hòa vào đám đông, cái đầu của anh nằm trong số hàng trăm cái khác, hầu hết là phụ nữ, bận rộn với công tác ở Copenhagen và những bà mẹ mập mạp cùng trẻ con với bầu ngực xệ xuống ngay khi Einar ngẩng đầu lên, những người một ngày nào đó - Greta biết - nhìn về phía Einar trong đám đông và chỉ có thể tìm thấy chính họ.

Einar ngồi bên cửa sổ, ánh mặt trời trưa hè chiếu xuống người. Đoàn tàu chạy qua các ngôi nhà mái đỏ, hiệu giặt là và lũ trẻ đang vẫy tay ngoài sân. Người phụ nữ già ngồi đối diện anh, tay cầm chiếc túi xách tay. Bà mời anh một gói kẹo bạc hà, "Tới Helsingør à?"

"Rungsted," anh trả lời.

"Tôi cũng thế." Chiếc ruy băng đan len hình chữ nhật quấn trên mái tóc bạc. Đôi mắt bà xanh tuyết và vành tai phình mỡ. "Bạn có bạn ở đó sao?"

"Một cuộc hẹn."

"Hẹn gặp khám bệnh hả?"

Einar gật đầu, và người phụ nữ nói, "Tôi hiểu rồi," Bà kéo chiếc áo đan len. "Ở viện y học radium à?"

"Tôi nghĩ vậy," anh nói. "Vợ tôi đã sắp xếp cuộc hẹn này." Anh mở tờ phong bì thư Greta đưa. Trong đó là một tấm thiệp Lili nhắn lại cho Greta vào tuần trước: Thỉnh thoảng em cảm thấy như đang mắc kẹt. Chị đã bao giờ như vậy chưa? Đó có phải em không? Phải Copenhagen không? Thân ái-

"Trong tấm thiệp đề tên Dr. Hexler," người phụ nữ nói. "Ở mặt sau là địa chỉ của ông ta. Nó cùng đường với tôi. Tôi có thể đưa cậu đi. Một vài người nói ông ta điều hành viện y học tốt nhất Đan Mạch." Bà ôm chiếc túi xách vào lòng. "Có người còn nói ông ta có thể chữa mọi loại bệnh."

Einar cảm ơn người phụ nữ rồi về chỗ ngồi của mình. Qua cửa sổ kính, mặt trời vẫn rọi nắng ấm áp. Anh đang nghĩ về việc hủy bỏ cuộc hẹn. Khi cô nói sẽ gặp anh ở nhà ga trung tâm, một cảnh tượng điên tiết chạy qua dòng suy nghĩ của anh: Greta, hướng cầm về phía đám đông, đợi anh tới. Anh nghĩ tới việc bắt cháp cô rồi không bao giờ trở lại nữa, về chiếc cầm của cô cúi xuống theo từng giờ phút trôi qua và điều hiển nhiên là anh sẽ không xuất hiện. Cô sẽ đi bộ về nhà, mở cửa căn hộ Widow House và nhìn thấy anh

đang chờ bên bàn. Einar sẽ nói, "Anh không muốn gặp bác sĩ." Rồi cô sẽ ngáp ngừng, trả lời, "Được thôi."

"Chúng ta tới nơi rồi," người phụ nữ nói. "Lấy đồ đi."

Những trái nón của cây thủy tùng nằm rải rác dọc phố Rungsted. Sáng nay trời vừa mưa, để lại một mùi ẩm ướt, trong lành. Người phụ nữ già hít thở sâu. Bà bước đi nhanh, hai bên hông đưa đẩy dưới lớp váy. "Đừng lo lắng quá," bà nói.

"Tôi đâu có."

"Lo lắng chả có gì sai cả." Hai người rẽ vào một con phố với dãy nhà phía sau bức tường thấp và cái cổng màu trắng. Một chiếc xe hơi mui trần phóng qua, kèm theo tiếng động cơ rồ lên. Gã lái xe, người đàn ông đội chiếc mũ đánh golf bằng da, vẫy tay với bà. "Đến nơi rồi," người phụ nữ nói khi đã tới góc phố đối diện bến cảng, tại một tòa nhà màu xanh, khó có thể nhận ra nó không phải là một hiệu bánh. Bà nắm lấy cánh tay Einar, ngay dưới vết hằn của móng tay. Rồi bà chỉnh lại cổ áo, quay người về phía cảng biển.

Einar phải ngồi đợi trong phòng kiểm tra của Dr. Hexler gần một tiếng đồng hồ. Căn phòng nửa giống phòng khách, một tấm thảm, bộ sofa và giá sách với chậu cây nhện cảnh. Phần còn lại là sàn nhà cao su, bàn chân thấp, những lọ thủy tinh chứa chất lỏng và một cái đèn đứng to quá khổ.

Dr. Hexler bước vào, nói, "Y tá không kêu cậu cởi quần áo à?" Cầm ông dài và giãn ra với cái miệng hõm sâu trên khuôn mặt. Mái tóc của ông đã bạc, và khi ngồi đối diện Einar, để lộ đôi mắt kẻ caro từ Scotland. Người phụ nữ trên tàu đã nói rằng ông được biết đến với vườn hoa hồng của mình, nơi mà giờ ngoài cửa sổ bệnh viện, đã được cắt tỉa cho mùa đông tới.

"Rắc rối về vấn đề hôn nhân hả? Tôi nói có đúng không?"

"Không hẳn."

"Cậu kết hôn được bao lâu rồi."

"Sáu năm," Einar trả lời. Anh nhớ lại đám cưới của họ trong sân viên nhà thờ trên phố St. Alban; người phó tế trẻ đến từ Anh, và sáng hôm đó, mặt anh ta bị xước vì dao cạo. Anh ta nói với chất giọng êm dịu, vọng qua các cửa sổ thủy tinh hồng và chạm vào lòng những vị khách, "Đây là một đám cưới đặc biệt. Tôi có thể nhận thấy điều đó. Trong mười năm tới cả hai

người sẽ trở nên riêng biệt khác thường."

"Có con không?" Dr. Hexler hỏi.

"Không."

"Tại sao vậy?"

"Tôi không chắc chắn."

"Cậu không chủ động giao phối, phải không?" Khuôn mặt Dr. Hexler đanh lại. Và Einar có thể hình dung ông trong vườn hoa, cũng với gương mặt ấy, thất vọng khi phát hiện ra một con côn trùng nào đó đang tàn phá cánh hoa. "Có hay thường xuyên quan hệ không?"

Lúc này Einar đã cởi tới quần lót của mình. Chồng quần áo vắt trên ghế trông u sầu, tay áo trắng xắn lên, vắt xuống cùng thắt lưng. Dr. Hexler ra hiệu cho anh ngồi xuống bộ sofa. Qua chiếc ống với cái phễu hai bên đầu, ông sai y tá mang coffee và đĩa kẹo hạnh nhân tới.

"Có xuất tinh không?" ông tiếp tục.

Xung quanh Einar, lớp gạch của sự sỉ nhục đã được dựng nên. Mỗi lời xúc phạm, từ Greta, và giờ là Dr. Hexler là một viên gạch xếp chồng lên nhau tạo thành một bức tường.

"Được rồi." Dr. Hexler lật sang trang khác của cuốn sổ ghi chép. Và rồi, "Vợ anh nói với tôi rằng cậu thích cải trang thành phụ nữ."

"Đó là điều cô ấy nói sao?" Rồi nữ y tá xuất hiện, một cô gái với mái tóc xoắn đỏ. Cô đặt tách coffee và đĩa hạnh nhân xuống, hỏi, "Đường chứ?"

"Cô Wegener có nhắc tôi về một cô gái," Dr. Hexler tiếp tục. "Tên cô ấy là Lili."

"Xin lỗi, ngài Wegener?" nữ y tá hỏi. "Có dùng đường không?"

"Không, tôi không cần gì cả." Cô rót cà phê cho Dr. Hexler rồi quay đi.

"Cậu Wegener, tôi là một chuyên gia. Hầu như chưa từng có trường hợp nào tôi không thể điều trị. Nếu cậu đang xấu hổ, hãy nhớ là tôi thì không."

Einar không biết tại sao, nhưng anh đột nhiên muốn tin rằng Dr. Hexler sẽ hiểu; nếu như anh nói cho Hexler về con hẻm dẫn tới nơi trú ngụ của Lili, rằng Einar thừa nhận Lili thật sự không phải anh mà là một ai khác, Hexler sẽ đặt chiếc bút chì lên trước môi và nói, "À, ra vậy, không cần lo lắng quá

đâu. Tôi đã từng gặp trường hợp này rồi."

Einar bắt đầu, "Thỉnh thoảng tôi cảm thấy như mình cần phải đi tìm Lili." Anh sẽ suy nghĩ về điều đó như một cơn đói. Không phải như một cái dạ dày đói meo trước bữa tối; nó hơn cả khi bạn đã bỏ lỡ những bữa ăn, và trở nên trống rỗng. Khi bạn lo lắng phần ăn tiếp theo tới từ đâu, hoặc liệu nó có thực sự đến. Nó khiến Einar chóng mặt. "Có lúc tôi bị mất hơi thở khi nghĩ tới cô ấy," Einar nói.

"Bạn phải đi đâu để kiếm cô ấy?" Dr. Hexler hỏi. Lốp kính dày của ông khiến đôi mắt trông to như hai quả trứng ngâm trong lọ dầu.

"Bên trong tôi."

"Và cô ấy luôn ở trong đó à?"

"Phải. Lúc nào cũng thế."

"Vậy nếu tôi bảo cậu không được cải trang thành cô ấy nữa thì sao?" Dr. Hexler nghiêng về phía trước ghế.

"Ông nghĩ tôi nên làm vậy sao, bác sĩ? Ông nghĩ tôi đang khiến ai đó tổn thương chỉ vì việc này ư?" Einar thấy mình trở nên nhỏ bé, miếng đệm lót trên ghế gần như nuốt chửng anh. Giờ Einar muốn một chút cà phê, nhưng anh khó có thể với tay ra bàn về phía cái tách.

Dr. Hexler bật đèn kiểm tra, cái đầu của nó sáng lên. "Để xem nào," ông nói, đặt tay lên vai Einar.

"Đứng dậy đi," Dr. Hexler nói, xoay chiếc đèn đứng, chân kê của nó đung đưa. Ông chĩa sáng lên bụng Einar. Vài vết tàn nhang màu nâu quanh rốn hơi lờ lờ, những sợi lông đen trông như đồng bụi bẩn được quét sang một góc. "Bạn có cảm thấy gì khi tôi làm thế này không?" Dr. Hexler hỏi, lòng bàn tay ông đặt lên bụng Einar.

"Không."

"Thế này thì sao?"

"Không."

"Còn ở đây?"

"Không."

"Tôi hiểu rồi." Ông ngồi trước mặt Einar trên chiếc ghế đầu. Trên hết,

Einar muốn Dr. Hexler công nhận rằng không có vấn đề gì với Lili và Einar, hoặc cơ thể họ đang cùng chia sẻ.

"Thế còn dưới này?" ông hỏi, chỉ que đũa lười vào đũng quần Einar. "Cảm phiền cho tôi kiểm tra chứ?"

Khi Einar kéo quần lót xuống, khuôn mặt của Dr. Hexler đông lại, chỉ có cái mũi với lỗ chân lông đen chuyển động. "Được rồi," ông nói. "Cậu có thể mặc quần vào. Sức khỏe của cậu có vẻ như vẫn bình thường. Còn vấn đề gì mà cậu chưa nói với tôi không?"

Chỉ một ngày trước đây, Einar đã độn một cái giẻ vào trong quần lót của mình. Greta đã kể chuyện đó chưa nhỉ? Einar cảm thấy lo lắng. "Còn điều nữa tôi nghĩ cần phải nói tới."

Khi Einar kể về bệnh chảy máu cam, hai bên vai của Dr. Hexler khép lại rồi nhô lên. "Phải, vợ cậu có nhắc đến việc đó. Có thứ gì khác trong máu không? Nó có đông lại không?"

"Tôi không nghĩ thế." Thêm một viên gạch của sự sỉ nhục được trát vào. Cách duy nhất Einar có thể cảm thấy bớt căng thẳng và buồn rầu là nhắm mắt lại.

"Đến giờ lấy X-quang rồi." Ông có vẻ ngạc nhiên khi Einar nói anh chưa từng chụp bao giờ. "Nó sẽ cho chúng ta biết vấn đề là ở đâu," Dr. Hexler nói. "Có thể nó sẽ lòi cả mong muốn này ra khỏi cậu." Từ cái cách hàng lông mày của ông nhô lên khỏi cặp kính, Einar có thể nói Dr. Hexler khá tự hào về công nghệ máy móc của viện mình. Ông tiếp tục kể về tia gamma và chất phóng xạ radium tự nhiên. "Bức xạ ion hóa là phương pháp kì diệu cho tất cả mọi thứ. Nó trị được các vết loét, da đầu khô tróc, và cả bệnh liệt dương," ông nói. "Đó hiện là phương pháp điều trị tốt nhất."

"Vậy nó sẽ làm gì với tôi?"

"Nó sẽ xem xét bên trong cơ thể cậu." Và rồi, như thể vừa bị xúc phạm, "Nó sẽ điều trị cho cậu."

"Tôi thực sự phải làm vậy à?"

Nhưng Dr. Hexler đã ra lệnh qua đường ống.

Khi họ đã sẵn sàng, một người đàn ông mảnh khảnh với yếm hầu to đưa Einar ra khỏi văn phòng Dr. Hexler. Đó là Vlademar, trợ lý của Hexler, anh

ta đưa Einar tới một căn phòng với bức tường gạch và sàn nhà dốc xuống dưới, cái cống bên góc được phủ lưới. Màn bạt trắng được treo quanh chiếc cồng giữa phòng, những cái móc sáng lên dưới ánh đèn.

"Để buộc anh vào nào," Vlademar nói. Einar hỏi việc này có cần thiết không. Vlademar cần nhăn trả lời, yết hầu của anh nhô lên.

Chiếc máy X-quang có hình dạng của chữ L ngược, vỏ kim loại sơn màu xanh lá đục. Chiếc cồng duỗi ra, một ống kính xám lớn chiếu vào phần da giữa rốn và háng anh. Có một khung cửa sổ kính màu đen trong căn phòng, đằng sau nó, Einar hình dung, Dr. Hexler đang chỉ cho Vlademar các nút bấm điều chỉnh. Khi ánh đèn trong phòng mờ đi và cỗ máy bắt đầu chạy, rung lên, mọi chuyện diễn ra và đây mới chỉ là màn khởi đầu của các bác sĩ và buổi kiểm tra. Bằng cách nào đó Einar biết rằng máy X-quang sẽ không hiện lên gì cả, và Dr. Hexler sẽ gửi anh tới một nhà chuyên gia thứ hai, hoặc cũng có thể là thứ ba. Nhưng Einar không hề bận tâm, mọi thứ đều đáng làm vì lợi ích của Greta và Lili.

Einar đã nghĩ rằng tia hồng ngoại sẽ có màu vàng lốm đốm, nhưng nó vô hình, và anh chẳng cảm thấy gì. Đầu tiên Einar cho rằng nó không hoạt động. Anh gằn như ngồi dậy, hỏi, "Có gì không ổn sao?"

Rồi chiếc máy được bật tăng số cao hơn, tiếng vù vù nâng lên một quãng tám. Cỗ máy kim loại xanh rung chuyển, nghe như tiếng tám nướng bánh đang lắc khô. Rồi Einar tự hỏi liệu có gì đó trong dạ dày mình, nhưng lại không chắc chắn. Anh nghĩ tới cái bụng của con giun đỏ làm ổ trong vũng bùn Bluetooth. Anh tự hỏi mình có cảm thấy ấm nóng, đang say hay chỉ là tưởng tượng. Anh chống khuỷu tay rồi ngẩng lên để nhìn xuống, nhưng chẳng có gì khác thường ngoài ánh đèn mờ xám. "Đừng cử động," Dr. Hexler nói qua ống nghe. "Cứ nằm xuống đi."

Nhưng không có gì xảy ra, hoặc đối với Einar nó hầu như chẳng có gì. Chiếc máy kêu lóc cóc, và một cảm giác trống rỗng hiện lên trong bụng: anh không thể chắc rằng mình có cảm thấy cái gì ấm nóng ở đó không. Rồi anh nghĩ thứ gì đó đang đốt lên, nhưng khi cúi xuống nhìn, mọi thứ vẫn như vậy. "Nằm yên, cậu Wegener," giọng Hexler vang lên, "Đây là chuyện quan trọng."

Einar không thể nói chắc cỗ máy đã hoạt động được bao nhiêu lâu. Hai phút đã trôi qua, hay 20? Và khi nào nó sẽ kết thúc chứ? Mọi thứ trở nên mờ hơn, gần như tối đen, và một vòng tròn gọn sáng lên đèn ống kính. Einar cảm thấy chán, rồi đột nhiên buồn ngủ. Anh nhắm mắt lại, và dường như cơ thể anh trở nên nặng trĩu. Anh định nhìn xuống bụng mình thêm lần cuối, nhưng hai cánh tay không thể cử động để nhắc người lên. Làm cách nào mà đột nhiên lại mệt mỏi thế vậy? Đầu anh có cảm giác như một quả bóng chì đè lên cổ. Trong cổ họng vẫn đọng lại vị cà phê sáng nay.

"Hãy cố ngủ đi, cậu Wegener," Hexler nói. Cỗ máy rồ lên to hơn, và Einar cảm thấy thứ gì đó ấm nóng áp lên bụng mình.

Rồi Einar nhận ra điều gì đó không ổn. Anh chỉ mở được mắt đủ lâu để có thể thấy ai đó đang dí sát trán về phía khung cửa sổ kính đen, rồi cái trán thứ hai, mọi thứ nhòe đi. Nếu Greta ở đây, Einar mơ màng suy nghĩ, cô sẽ tháo anh ra khỏi đồng dây đai này và đưa anh về nhà. Cô sẽ đá vào chiếc máy màu xanh cho tới khi nó ngừng hoạt động. Một tiếng va chạm khiến cỗ máy lung lay, nhưng Einar không thể mở mắt để xem chuyện gì đang xảy ra. Nếu Greta ở đây, cô sẽ hét vào mặt Hexler rồi bắt ông tắt cỗ máy chết tiệt này đi. Nếu Greta ở đây. . . . nhưng Einar không kịp nghĩ tiếp vì anh đã thiếp đi - không, còn hơn thế.

Khi cỗ máy X-ray của Dr. Hexler tiếp tục kêu lên, Greta ép sát trán vào tấm cửa kính đen. Có thể cô đã nhầm: có lẽ Einar không cần phải đến gặp bác sĩ. Cô tự hỏi đáng ra mình nên nghe theo lời phản đối của anh.

Phía bên kia mặt kính, Einar đang nằm trối trên chiếc cang. Trông anh thật đẹp với đôi mắt nhắm nghiền, làn da xám mềm sau tấm kính. Gò mũi nhỏ của anh nhô lên trên gương mặt. "Ông có chắc là anh ấy vẫn thoải mái không?" Cô hỏi Dr. Hexler.

"Phần lớn là vậy."

Cô lo sợ Einar đang dần tách xa khỏi mình. Thỉnh thoảng cô cảm thấy khó chịu vì Einar không hề ghen tuông khi một người đàn ông trên phố liếc mắt nhìn vào ngực cô; lần duy nhất anh nói gì về việc đó là lúc cải trang thành Lili, "Chị thật may mắn."

Trong cuộc tham khảo ý kiến của Dr. Hexler tuần trước, ông nói rằng có khả năng một khối u ở phần xương chậu đã gây ra tình trạng vô sinh và chất nam tính lẫn lộn của Einar. "Tuy chưa từng trải qua trường hợp này, nhưng tôi đã đọc về nó. Nó có thể không bị phát hiện chỉ với biểu hiện duy nhất về hành vi kỳ lạ." Một phần trong cô muốn tin vào các lý thuyết hợp lý. Phần còn lại chỉ muốn hy vọng rằng một con dao cong nhỏ như lưỡi hái có thể cắt bỏ khối u, vỏ của nó chảy ra máu cam và căng như quả hồng, rồi Einar sẽ quay trở lại với hôn nhân của họ.

Phía bên kia cửa sổ phát ra tiếng va đập mạnh của kim loại, nhưng Dr. Hexler nói, "Mọi chuyện vẫn ổn." Einar nằm quần quai trên chiếc cang, hai chân vùng vẫy khỏi dây đai. Chúng kéo căng tới nỗi Greta lo sợ rằng nó sẽ kéo cơ thể Einar quăng qua căn phòng. "Khi nào nó sẽ kết thúc?" Cô hỏi Hexler. "Ông có chắc mọi thứ vẫn ổn không?" Cô lấy tay xoắn đuôi tóc mình lại, nhận ra cô ghét sự thô bạo của nó tới mức nào, và nếu chuyện gì xảy ra

với Einar, cô sẽ không biết phải làm sao.

"Phải mất một chút thời gian mới có thể chụp X-quang được," Vlademar nói.

"Nó có làm anh ấy bị thương không? Trông có vẻ nhưng anh ấy đang chịu đau vậy."

"Không hẳn," Dr. Hexler trả lời. "Có thể một mắt sẽ bồng nhẹ, ngoài ra không còn gì khác cả."

"Anh ta sẽ cảm thấy hơi đau bụng," Vlademar nói thêm.

"Nó sẽ chữa trị cho cậu ta," Dr. Hexler nói. Gương mặt ông bình thản, với hàng mi đen rủ quanh mắt. Ông lấp bắp lại những âm tiết đầu sau mỗi câu, nhưng giọng ông luôn tỏa vẻ uy quyền. Dù sao thì viện khám này thu hút tất cả những người đàn ông giàu có ở Đan Mạch, trong sự lên hạ giá bất chợt để sản xuất giày cao su và thuốc nhuộm, Xupephôphat và xi măng Portland - mất kiểm soát về thứ lũng lằng dưới thắt lưng của họ.

"Và nếu có thứ ma quỷ nào nhập vào cậu ta," Vlademar nói thêm. "Thì tôi sẽ hạ gục nó ra."

"Đó là điều tuyệt vời của máy X-quang," Hexler nói. "Nó có thể đốt cháy phần xấu và giữ lại phần tốt. Nếu gọi nó là một phép kỳ diệu cũng không cường điệu lắm." Cả hai bọn họ mỉm cười, hàm răng phản chiếu lại trên tấm kính, và Greta cảm thấy có chút hối hận trong lòng.

Khi xong xuôi, Vlademar chuyển Einar tới một căn phòng với hai cửa sổ và màn cửa gấp có bánh. Anh ngủ gục một tiếng đồng hồ trong khi Greta ngồi phác họa. Cô đang vẽ Lili, thiếp đi trên chiếc giường bệnh. Nếu chiếc máy X-quang tìm được khối u và Dr. Hexler loại bỏ nó, rồi chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo? Cô sẽ không bao giờ có thể nhìn thấy Lili trên gương mặt Einar, bờ môi và cả đường tĩnh mạch xanh xao dưới cổ tay như đường sông trên bản đồ. Cô đã liên hệ với Dr. Hexler và đề nghị khiến tâm trí Einar trở nên thanh thản - hay nó chỉ khiến cô thoải mái hơn? Không, cô đã gọi điện cho Hexler từ phòng điện thoại công cộng bưu điện, vì cô biết mình cần làm gì đó cho Einar. Chẳng phải cô có trách nhiệm quan tâm đến anh hay sao? Nếu cô đã tự hứa với mình điều gì, thì đó chính là sẽ không bao giờ để anh rời xa cô. Nhất là sau Teddy Cross. Greta nhớ tới vệt máu chảy từ mũi Einar, thấm

qua váy Lili.

Einar nằm trên giường, rên rỉ. Da mặt anh xanh xao. Greta đặt một chiếc khăn ẩm lên trán anh. Một phần trong cô hy vọng Hexler sẽ chỉ Einar sống với thân phận Lili một cách tự do, nhận một công việc bán hàng đằng sau quầy thu ngân của hiệu Fonnesbech. Phần còn lại chỉ mong được kết hôn với người đàn ông gây nhiều dư luận nhất thế giới. Cô luôn thấy khó chịu khi mọi người cho rằng chỉ vì hôn nhân mà giờ cô sống theo lối truyền thống. "Ta tin rằng cháu sẽ hạnh phúc y như cha và mẹ mình vậy," một người họ hàng từ Newport Beach gửi thư sau đám cưới với Einar; Greta chỉ có thể ngăn bản thân phần nộ trong tâm trí. Nhưng mình không giống họ, cô tự nhủ, ném bức thư vào trong lò sưởi. Chúng ta không giống họ. Đó đã là từ lâu trước khi Lili xuất hiện, nhưng kể cả vậy, Greta biết cô đã kết hôn với người đàn ông có thể đưa cô tới nơi nào đó mình chưa từng đặt chân tới. Đó là điều đầu tiên cô thấy ở Teddy, mặc dù về sau nó thực sự không phải vậy. Nhưng Einar thì khác. Anh ấy là người kỳ lạ, gần như không thuộc về thế giới này. Và hầu hết mỗi ngày, Greta cảm thấy ngay cả cô cũng vậy.

Trên bệ cửa sổ, bụi hoa hồng của Hexler rung rinh trong gió. Khung cửa sổ khác nhìn ra bờ biển. Bầu trời nhiều mây đen, tối tăm như thể mực hòa trong nước. Thuyền đánh cá bập bênh trở về bến cảng. Nhưng làm sao cô có thể kết hôn với người đàn ông thỉnh thoảng muốn sống như một phụ nữ? Nhất định không thể để những điều như vậy ảnh hưởng đến mình, cô tự nhủ, cuốn phác họa vẫn nằm trong lòng. Greta và Einar sẽ làm mọi thứ họ thích. Không ai có thể ngăn cản một khi cô đã muốn. Có lẽ họ sẽ phải chuyển tới nơi không ai quen biết. Nơi không ai nói về họ - không có những tin đồn nhảm, không tên tuổi hay danh tiếng. Không gì khác ngoài những bức vẽ và giọng nói thì thầm của Lili.

Mình đã sẵn sàng, cô tự nhủ. Bắt đầu từ đâu, nơi nào hay với cái gì, Greta không biết chắc, nhưng cô luôn sẵn sàng.

Einar động dậy trên giường, vật vã cố ngẩng đầu lên. Bóng đèn vàng trên trần rơi xuống khuôn mặt anh, hai bên má trắng bệch. Không phải vừa mới sáng nay trông anh vẫn ổn ư? Nhưng có thể cô đã không quan tâm chú ý tới Einar trong vài tháng nay. Có lẽ anh vẫn mệt mỏi ngay trước mắt cô mà giờ mới nhận ra. Cô trở nên bận rộn, vẽ tranh đem bán rồi viết thư cho Hans tại

Pháp về việc tới ghé thăm Lili, về căn hộ có thể mua được ở Marais với hai cửa sổ mái, một cho cô và một cho Einar - vì tất cả những điều đó, Greta đã không để ý tới nét mệt mỏi trên gương mặt chồng mình. Cô nhớ lại về Teddy Cross.

"Greta," Einar nói. "Anh không sao chứ?"

"Sẽ ổn thôi. Cứ nghỉ ngơi thêm chút nữa đi."

"Chuyện gì đã xảy ra vậy?"

"Chỉ là chiếc máy X-quang thôi. Không có gì đáng lo đâu."

Einar áp một bên mặt xuống gối. Anh lại cảm thấy buồn ngủ. Giờ anh ở đây, chồng của Greta. Với làn da mịn màng, cái đầu nhỏ và hai bên thái dương rộp nhẹ, gần như là một đứa bé. Với mùi hương của dầu nhựa và bột đá. Với phần da dưới mắt ửng đỏ như thể nung trên lửa.

Greta đặt lại chiếc khăn lên trán anh.

Mãi sau khi Dr. Hexler xuất hiện, Greta nói, "Cuối cùng."

Họ ra ngoài hành lang. "Anh ấy sẽ ổn chứ?"

"Cậu ta sẽ thấy khỏe hơn vào sáng mai, và có lẽ còn hơn cả ngày trước đó." Greta nghĩ cô thấy sự lo lắng trên nếp nhăn quanh khóe miệng Dr. Hexler. "Máy X-quang không cho thấy gì cả."

"Không có khối u nào à?"

"Không."

"Vậy thì anh ấy bị làm sao?" Greta hỏi.

"Về mặt tình trạng vật lý thì chả sao cả."

"Thế còn bệnh máu cam?"

"Không thể biết chắc được, nhưng có lẽ chỉ là chế độ ăn uống. Hãy đảm bảo rằng cậu ta tránh các loại hoa quả có hạt to và xương cá."

"Ông thực sự nghĩ chỉ có vậy thôi sao? Chỉ mỗi chế độ ăn uống thôi à?" Greta lùi lại một bước. "Ông có thực sự tin rằng anh ấy là một người đàn ông khỏe mạnh bình thường không, Dr. Hexler?"

"Sức khỏe thì bình thường. Nhưng cậu ta có bình thường không ấy à? Không hề. Chồng cô có vấn đề đấy."

"Vậy tôi phải làm sao?"

"Cô có khóa tủ quần áo của mình không. Để cậu ta không lấy đồ cô mặc nữa ấy?"

"Đương nhiên là không."

"Cô nên làm điều đó ngay đi."

"Để làm gì chứ? Với lại, anh ấy có quyền mặc đồ mình thích mà."

"Bỏ nó đi. Cô không nên ủng hộ điều này, cô Wegener. Nếu cậu ta nghĩ cô đồng ý, cậu ta sẽ cho rằng tự ra vẻ như mình là Lili cũng chẳng sao." Dr. Hexler dừng lại. "Rồi sau đó cậu ta sẽ không còn hy vọng. Cô không ủng hộ việc này, đúng chứ? Tôi thực sự hy vọng cô không nói với cậu ta là cô có."

Đó là điều Greta lo sợ nhất, rằng Lili sẽ đổ lỗi lên cô. Rằng bằng cách nào đó cô đã hại chồng mình. Bức tường trên hành lang có màu vàng đục và bị trầy xước. Bên cạnh Greta là bức họa của Dr. Hexler, loại chân dung mà cô từng vẽ trước đây.

Một ngày trước đó, Greta nhận được cuộc gọi của Rasmussen, nói rằng Lili đã ghé thăm phòng triển lãm. "Đương nhiên là tôi đã nhận ra cô ấy từ bức chân dung," ông nói. "Nhưng có vẻ có vấn đề gì đó. Cô ấy trông yếu ớt, hoặc là như đang khát nước vậy." Rasmussen nói cô đã kê cho Lili một cái ghế, và cô nhanh chóng thiếp đi, bong bóng phòng trên môi. Ngay sau đó, nữ bá tước Haggard cũng tới phòng triển lãm cùng tài xế người Ai Cập. Các phu nhân bá tước thường tự cho mình là người nổi tiếng trong giới quý tộc, và bà không thể lờ đi sự châm biếm - một "quan điểm mới", theo cách bà ta nói, về việc đối tượng trong chân dung ngủ thiếp đi ngay trước bức họa của chính họ. Khắp căn phòng vang lên tiếng găng tay da vỡ tán thành của các nam tước phu nhân. Năm bức tranh được treo, chúng được hoàn thành vào cuối tháng tám nóng nực ở miền nam nước Pháp, mỗi tông sáng khác nhau như thể mặt trời Menton dần lặn xuống. Nó miêu tả Lili hết như lúc nằm trên ghế: nội tâm, xinh đẹp cả về hình dáng lẫn tư thế, với sống mũi cao và đầu gối mảnh khảnh, mi mắt bóng lên và gương mặt rạng ngời. "Nữ nam tước mua cả năm bức," Rasmussen thuật lại. "Và Lili ngủ trong suốt buổi giao dịch. Greta, cô ấy có sao không? Tôi hy vọng là không. Cô không giữ cô ấy ngủ quá muộn đấy chứ? Nhớ chăm sóc Lili đấy, Greta. Vì cô thôi."

"Ông thực sự không lo về việc chảy máu cam à?" Greta hỏi Dr. Hexler.

"Một chút cũng không ư?"

"Không nhiều như chuyện cậu ta ảo tưởng mình là phụ nữ," bác sĩ nói. "Ngay cả máy X-quang cũng không chữa được điều đó. Cô có phiền không nếu tôi nói chuyện với Einar? Tôi có thể khuyên rằng cậu ta đang tự làm mình tổn thương."

"Nhưng điều đó có đúng không?" Cuối cùng Greta hỏi. "Ý tôi là, anh ấy có thực sự tổn thương bản thân mình không?"

"Well, đương nhiên rồi. Tôi tin cô cũng tán thành với tôi, cô Wegener. Tôi tin cô đồng ý rằng, nếu việc này không dừng lại, chúng ta sẽ phải có biện pháp quyết liệt hơn. Rằng một người đàn ông như chồng cô đây sẽ không thể sống một cuộc sống bình thường. Đương nhiên Đan Mạch rất cởi mở, nhưng điều đó không quan trọng. Nó là về sự tinh tảo. Cô có đồng ý với tôi không, cô Wegener? Cô cũng nghĩ mong muốn của chồng cô thật điên rồ, đúng chứ? Tôi và cô, như những công dân có trách nhiệm, không thể để cậu ta tự do dạo chơi với ngoại hình của Lili được. Ngay cả ở Copenhagen, trong khi nghỉ hay dưới sự giám sát của cô. Tôi tin rằng cô đồng ý với tôi, chúng ta sẽ làm tất cả mọi thứ để lôi con quỷ này khỏi cậu ta, vì nó thực sự là như vậy, cô có đồng ý không, cô Wegener? Một con quỷ. Cô Wegener, cô có đồng ý không?"

Và ngay lúc đó, Greta, người California 30 tuổi có thể đếm được ít nhất ba trường hợp cô gần như giết chết chính mình trong tai nạn - ví dụ như lần thứ hai, khi cô biểu diễn chồng cây chuối trên lan can gỗ của Frederik VIII, người đã chăm lo cho gia đình tới Đan Mạch khi mới 10 tuổi - nhận ra rằng Dr. Hexler hầu như chẳng hiểu gì cả. Cô đã nhầm, và cô nghe tiếng ngáp của Einar trên giường, đằng sau màn cửa gấp.

PHẦN II

Paris 1929

Ra khỏi đại lộ de Sebastopol, phía bắc trung tâm Les Halles cách đó 2 dãy nhà là một con phố nhỏ. Sau nhiều năm trôi qua, tên của nó đã được thay đổi. Nó từng được biết tới là rue du Poivre - một nhà kho hạt tiêu đã phát triển và cũng phá sản ở đó. Khi được đổi tên thành rue des Semaines, một khách sạn dành cho các thương binh trở về. Nhưng giờ nó được biết tới - theo một cách thông tục, vì những biển tên phố màu xanh trắng đã biến mất - là rue de la Nuit. Các tòa nhà trên dãy phố có màu đen, dính đầy nhọ than trên bề cửa sổ, bóng đèn, trong cái máng đứng tiểu, trên mái hiên dột nát của cửa hàng thuốc lá, nơi kinh doanh cả vodka và gái gọi. Những cái cửa ra vào trên phố được đánh số nhưng không có tên. Không ai ngoài chủ hiệu thuốc, người có bộ ria mép đỏ với vài mẫu bánh mì cho bữa sáng, dường như đang sinh sống trên con phố hay tiến hành kinh doanh bất hợp pháp hoặc cũng có thể không. Số 22 là căn nhà với cửa kính bóng mờ, đằng sau nó là một hành lang sực mùi nước tiểu bò hóng. Trên cuối cầu thang dẫn tới một cánh cửa lồi lõm khác do bị đập mạnh, bên trong có quầy bàn và một người phụ nữ tự xưng là phu nhân Jasmin-Carton, cùng con mèo Man [\[21\]](#) của bà ta, Sophie.

Phu nhân Jasmin-Carton tuy mập mạp nhưng vẫn còn trẻ. Trên tay bà mang một bộ lông nâu dày, cùng chiếc vòng tay. Bà từng kể Einar về một trong những đứa con gái của mình đã bỏ đi để kết hôn với vị hoàng tử Hy Lạp, để lại phu nhân Jasmin-Carton cùng con mèo Man. Ngoài ra bà còn nói, trong nhiều năm nay những khách quen thăm salles de plaisir của bà đều là các vị đại sứ, bộ trưởng và vô số bá tước khác.

Chỉ với năm franc, phu nhân Jasmin-Carton sẽ đưa Einar chiếc chìa khóa với móc treo bằng đồng. Nó dẫn anh tới Salles thứ ba, một căn phòng cùng chiếc ghế được choàng vải len xanh, giỏ rác đan tre trống không và hai cửa sổ nhỏ với màn cửa cuốn. Bóng đèn trên trần nhà chiếu xuống chiếc ghế xanh. Ngoài dung dịch amoniac ra còn có mùi gì đó chua mặn, ẩm ướt.

Giờ đang là tháng năm, chỉ có hai ngày ấm nóng và còn lại thì lạnh. Căn phòng chật chội luôn lạnh lẽo. Vào mùa đông, Einar ngồi trên chiếc ghế xanh, mặc một bộ áo khoác và theo dõi với hơi thở ra khói. Anh chưa tới chỗ của phu nhân Jasmin-Carton được bao lâu, nhưng anh có thể tưởng tượng mỗi tháng tám, bức tường sọc vàng khè do thuốc lá cũng phải tủa hơi nước.

Hôm nay, Einar cởi áo khoác với hai túi áo kèm theo thắt lưng sành điệu. Greta đã mua nó cho Einar, và gần như quần áo của anh đều do cô lo; cô tin rằng anh không hề biết cách ăn mặc theo phong cách thời trang Paris. Đương nhiên là ngoại trừ của Lili: chiếc váy có eo rộng và khăn quần đầu hợp thời, một đôi găng da dài tới tận khuỷu tay với cái khuy ngọc trai, đôi cao gót được đính kim cương giả và có dây đai ở phần mắt cá chân. Lili tự mua chúng cho mình. Einar để dành tiền trợ cấp hàng tuần cho Lili trong một lọ mứt cam, và cô sẽ tiêu nó chỉ trong vòng hai hoặc ba ngày, bàn tay luôn xuống miệng chai rồi lấy những tờ tiền đi. Chi tiêu của Lili cũng là một phần trong ngân sách Einar. Anh lục tìm trong túi áo khoác để tiết kiệm thêm cho cô. Nếu không tìm thấy một đồng nào, Lili sẽ chạy tới bên Greta, và Greta chỉ có thể nói "được thôi" và đồng ý với Lili.

Einar ngồi trong căn phòng tối tăm chật hẹp. Đằng sau lớp kính nhòe là một cô gái với bộ quần áo nịt và đôi tất đen dài, một chân đặt lên chiếc ghế gỗ. Cô ta đang múa, mặc dù ở đó không hề có nhạc. Nhìn xuyên qua cửa kính nhỏ khác là gương mặt của một người đàn ông, chiếc mũi nhon dầu áp sát lên mặt kính. Mỗi hơi thở của ông để lại một luồng khói mù. Cô gái trông như nhận biết được sự có mặt của Einar và người đàn ông kia. Mỗi khi tuột một phần quần áo xuống, cô sẽ liếc ra xung quanh, mặc dù không phải là nhìn thẳng vào mặt họ, rồi cúi đầu xuống.

Cô cởi đôi găng trông có vẻ giống của Lili ra khỏi cánh tay trần. Cô ta không xinh đẹp lắm: mái tóc khô nhuộm đen, cái miệng rộng, hông quá to còn eo thì quá nhỏ. Nhưng vẫn có gì đó đáng yêu trong sự khiêm tốn ấy, Einar nghĩ; trong cách cô cởi bỏ găng tay, bộ đồ nịt và cuối cùng là cặp tất dài rồi treo lên chiếc ghế gỗ, như thể biết rõ mình sẽ còn cần chúng.

Chỉ một lúc sau cơ thể cô đã trần truồng ngoài đôi giày cao gót. Cô bắt đầu nhảy một cách say mê, các ngón chân kiễng lên, đôi tay chìa ra, hất đầu ra đằng sau và đường khí quản đập mạnh trên cơ thể.

Einar đã là khách của phu nhân Jasmin-Carton được sáu tháng. Anh ra khỏi nhà vào mỗi trưa khi Greta có hẹn với người thu thuế hoặc nhà xuất bản tạp chí tại La Vie Parisienne hoặc L'Illustration, những người đã mời cô tới để vẽ phác họa cho câu chuyện của họ. Nhưng Einar không tới đó với cùng lý do như những người đàn ông khác, luôn áp sát cái mũi xoang đỏ lên mặt kính, lưỡi của họ liếm cong lên như những con nhím biển trong gian hàng đánh cá. Anh chỉ muốn xem cách các cô gái cởi quần áo rồi nhảy múa, quan sát đường cong trên cơ thể và cặp vú nảy lên, cái đùi trắng ngần và run rẩy như một bát sữa hấp, dạng ra rồi lại khép vào - anh gần như có thể nghe thấy tiếng hai đầu gối va vào nhau qua lớp kính nhòe. Anh cũng thích cả mặt trong cánh tay của họ, nơi đường tĩnh mạch nóng lên cùng sự xấu hổ và tức giận vẫn đang chảy; và cả phần bụng dưới rốn - nó khiến anh nghĩ tới một chiếc nhẫn đang được đặt lên gối trong tuần trăng mật. Anh tới chỗ của phu nhân Jasmin-Carton chỉ để học hỏi bọn họ, theo dõi cơ thể nữ giới. Cách cô gái với mái tóc đen nhuộm cúi đầu xuống và khom ngực lại. Cách cô gái sau đó, với mái tóc dài và cơ thể dẻo dai, đi quanh căn phòng tối hẹp với đôi tay mảnh khảnh đặt trên hông. Hoặc cô gái hôm thứ ba, người mà Einar chưa từng thấy trước đây, dạng đôi chân tàn nhang và phô ra bộ phận sinh dục của mình. Rồi nó nhanh chóng khép lại, sau đó cô múa một cách dứt khoát, mồ hôi túa ra trên cổ, trong khi hình ảnh khêu gợi đầy dục tính vẫn còn bùng lên trong tâm trí Einar, mặc dù anh đã nhắm nghiền mắt lại, cố quên đi mình là ai và đang ở đâu; ngay cả khi nằm cạnh Greta, chiếc đèn ngủ bật sáng và tiếng bút chì sột soạt trên cuốn sổ da đang vẽ Lili.

Giờ Einar và Greta sống tại Marais. Họ rời khỏi Copenhagen từ ba năm trước. Đó là đề xuất của Greta. Một ngày họ nhận được thư gửi tới Widow House, Einar vẫn có thể nhớ lại cách Greta nhanh chóng đọc nó rồi nhóm lò sưởi lên và ném nó vào. Anh nhớ lại ngọn lửa vàng đốt cháy lá thư. Cô nói với Einar rằng Hans muốn chúng ta chuyển tới Paris. "Anh ấy nghĩ thế, và em cũng sẽ làm điều đó. Như vậy sẽ tốt hơn," cô nói. "Vậy sao em lại đốt bức thư đi?" Einar hỏi. "Vì em không muốn Lili đọc được nó. Em không muốn cô ấy biết rằng Hans muốn gặp lại mình."

Họ thuê một căn hộ trong phố nhà đá trên rue Vieille du Temple. Căn hộ nằm trên tầng thứ tư cao nhất với cửa sổ trần trên mái dốc và hướng về mặt

phố. Phía sau hướng ra sân vườn, nơi vào mùa hè, cây phong lữ sẽ mọc trên bệ cửa sổ và cả dây treo quần áo căng lên. Các tòa nhà dọc phố từ khách sạn Hôtel de Rohan, lối vào vòng cung trên vỉa hè và hai cánh cửa đen lớn. Con phố tuy hẹp nhưng thoát nước rất tốt vào mùa đông, cắt qua Marais với những khách sạn được xây như văn phòng chính phủ hoặc kho hàng hóa nhập khẩu còn sót lại, còn cả cửa hàng Do Thái, nơi Einar và Greta mua hoa quả và bánh mì khô trong khi các cửa tiệm khác đều đóng cửa vào Chủ Nhật.

Căn hộ có hai phòng làm việc. Einar với vài bức tranh phong cảnh đầm lầy trên giá vẽ. Và Greta với chân dung của Lili, được bán trước khi chúng kịp khô, cùng những vệt màu ẩm ướt trên tường, nơi cô pha thử màu cho tới khi nó chính xác: mái tóc nâu của Lili chuyển thành màu mật ong sau khi bơi trên biển tháng tám; màu đỏ tím xung quanh cổ mỗi khi cô trở nên e thẹn; làn da trắng ngần của mặt trong khuỷu tay. Trong cả hai phòng đều được trải thảm kilim. Thỉnh thoảng đêm tới, Greta sẽ ngủ tại đó khi quá mệt mỏi để trèo lên chiếc giường họ cùng nằm trong căn phòng nhỏ mặt sau căn hộ, nơi tối tăm đến nỗi Einar có cảm giác như mình đang bọc kén. Khi chiếc đèn ngủ được tắt đi, Einar thậm chí không thể nhìn thấy hai bàn tay mình dơ lên trước mặt, anh thích điều ấy và sẽ nằm đó cho tới bình minh, khi chiếc máy giặt rít lên và các hàng xóm bận rộn phơi quần áo.

Vào sáng mùa hè, Lili thức dậy, bắt xe buýt xuống cầu Bains du Pont-Solférino trên bên quai des Tuileries. Bên mặt hồ là dãy nhà được dựng từ gạch lều cao hẹp. Lili thay đồ bơi trong đó, cẩn thận chuẩn bị một cái váy xếp để có thể trông thời trang nhất. Từ khi họ rời khỏi Đan Mạch, cơ thể cô đã thay đổi, bộ ngực cơ bắp giờ đã mềm mại, đủ để phần ngực phồng lên trong bộ váy bơi. Chiếc mũ cao su với mùi hơi khí của cô kéo mái tóc ra đằng sau, vương lại trên má khiến cô xinh đẹp kỳ lạ với đôi mắt xé. Lili mang theo một chiếc gương nhỏ bên mình, và bên trong căn nhà lều, vào buổi sáng mùa hè, cô nhìn vào chính mình, đưa chiếc gương lên trước từng phần cơ thể, cho tới khi nhân viên hồ bơi vỗ lên chiếc gạch và yêu cầu liệu cô có cần giúp đỡ.

Như vậy, Lili trườn xuống hồ bơi, ôm đầu trên mặt nước. Cô tắm trong khoảng 30 phút, hai vai di chuyển mỗi khi cánh tay rải qua đầu như một cối xay gió, cho tới khi những người phụ nữ khác trong hồ bơi hoặc phòng trà,

nơi cô thỉnh thoảng vẫn lấy một tách cà phê và bánh sừng trâu dành cho các quý cô - dừng lại và đứng trên bờ nhìn theo Lili, thanh nhã với cánh tay dài, và vì thế, họ bắt đầu bàn tán về cô.

Đó là điều cô thích nhất: cái đầu bập bênh trên mặt hồ như một con vịt; những cô gái khác với bộ áo tắm liền thân nhìn cô một cách thờ ơ và chuẩn bị nói xấu; cách cô bước ra từ hồ bơi, ngón tay tỉa móng lau khô hai cánh tay bằng chiếc khăn tắm dưới ánh nắng lấp lánh phản chiếu từ mặt sông Seine. Cô quan sát xe cộ ngoài phố đối diện con sông. Và Lili cho rằng tất cả mọi thứ đều có thể trở thành hiện thực, vì cô và Greta đã rời khỏi Đan Mạch. Cô suy nghĩ, trong sáng sớm mùa hè, trên bờ hồ với nước sông Seine, rằng cô đã tự do. Paris đã cho cô tự do. Greta đã cho cô tự do. Einar, cô nghĩ, đang dần biến mất. Einar đang thả tự do cho cô. Một cơn rừng mình chạy dọc cơ thể, và bờ vai cô run lên.

Trong căn nhà lều, sau khi trả chiếc khăn tắm lại cho nhân viên, cô thay bộ váy tắm, và nếu cô đang trong trạng thái mê mẩn về cuộc đời của mình với tất cả những khả năng trở thành hiện thực, cô khẽ thở hỏn hển và khám phá phía bên dưới mình, giữa cặp đùi trắng là vật gì đó teo lại. Thật hèn hạ khi cô mở khép đùi, kéo nó lên, từ bên dưới tỏa ra một mùi hương; cô có thể nghe thấy thứ gì đó bị bóp nghẹt, và nó như thể - hai cái chũm chọe gần lên tới đỉnh điểm - nó nhắc Lili, khiến Einar nhớ tới cô gái ở chỗ phu nhân Jasmin-Carton, người đã nhảy một cách say mê và cặp đùi khép lại một cách gay gắt tới nỗi anh có thể nghe thấy tiếng va của nó qua lớp kính nhòe.

Và như vậy Einar trở thành - một người đàn ông Đan Mạch nhỏ bé đang thay đồ trong căn lều tại Paris, ở hồ bơi nổi nhất dành cho các quý cô. Ban đầu anh cảm thấy hoang mang, gương mặt trắng bệch trong gương. Anh không nhớ nổi mình đang ở đâu, không thể nhận ra cái bạt kê sọc bên trong căn lều. Không nhận ra tiếng trượt và bắn ngược ngoài hồ bơi. Bộ đồ duy nhất treo trên mắc là một chiếc váy nâu cùng thắt lưng. Đôi giày cao gót màu đen. Một cái ví tiền cùng vài đồng xu và thỏi son. Một cái khăn có hình quả lê. Anh là đàn ông, Einar chợt nghĩ, và giờ anh không còn sự lựa chọn nào khác ngoài quay về căn hộ với bộ đồ này. Rồi anh nhìn thấy chuỗi dây chuyền hổ phách từ Đan Mạch; bà ngoại anh đã đeo nó suốt đời mình, kể cả khi nội phiến ngoài đồng, chuỗi hạt quanh cổ va lách cách trước ngực mỗi

khi gù lưng xuống để lấp lỗ hang của những con cáo đỏ. Bà đã tặng chúng cho Greta, nhưng cô ghét đá hổ phách và đưa lại cho Einar; và Einar - anh nhớ lại - đã đưa nó cho một cô gái tên Lili.

Nó đến với anh như vậy: theo từng mảnh, chậm rãi, và cuối cùng kết thúc bằng cái bóp cò của chuỗi hạt hổ phách hoặc tiếng vỗ tay trên chiếc bạt bên ngoài của người trợ lý, tiếp tục hỏi liệu cô có cần giúp đỡ. Einar cố xỏ chiếc váy nâu và đôi giày cao gót. Anh cảm thấy xấu hổ khi bắt đầu đeo dây thắt lưng, mặc dù bây giờ có vẻ như anh không hề biết gì về các móc treo phức tạp của áo váy dành cho phụ nữ. Ví anh chỉ còn lại vài franc; và trong ba ngày tới cũng sẽ không có thêm gì hết, anh biết. Nhưng Einar quyết định bắt taxi về căn hộ thay vì đi bộ, phải di chuyển với chiếc váy nâu trên đường phố Paris khiến anh khó chịu. Chiếc khăn quàng được treo trên ghế, khế đựng đưa, và Einar không thể chịu được nếu phải đưa nó lên trên đầu rồi cuốn quanh cổ. Trông như nó sẽ siết chặt anh, lớp vải voan mỏng với hình quả lê vàng. Nó hoàn toàn thuộc về một người khác.

Và thế là Einar rời khỏi hồ bơi nữ trong bộ quần áo của Lili, vẫn với chiếc mũ cao su trên đầu, thả một vài xu vào lòng bàn tay người trợ lý đang chìa ra, trôi lên khỏi mặt hồ như một chú vịt, phía bên kia những cô gái người Pháp đang buôn chuyện, nắn nã ở đó cho tới khi đến giờ phải về nhà và giúp các hầu nữ Ba Lan chuẩn bị bữa trưa cho những đứa con của họ, trong khi Einar, luộm thuộm cùng đôi mắt đỏ trong bộ đồ của Lili, sẽ trở về với Greta, ngay từ sáng sớm đã dựng chân giá vẽ và nghiên cứu phác thảo cho bức tranh tiếp theo của Lili.

Một ngày đầu tháng năm, Einar đang ngồi trong quảng trường des Vosges, trên chiếc ghế dài dưới hàng cây. Cơn gió thổi qua khiến những giọt nước của đài phun bay đi, bắn xuống chân anh và bãi sỏi cát đỏ xung quanh. Sáng nay Lili đã đi bơi. Vào buổi chiều, Einar tới chỗ của phu nhân Jasmin-Carton và theo dõi một người đàn ông và phụ nữ làm tình trên sàn nhà qua một lớp kính nhỏ. Nó khiến anh phải trả thêm tiền gấp ba lần thông thường; phu nhân Jasmin-Carton đã quảng cáo buổi trình diễn này một tháng trước trên thẻ lưu ý kẹp trên cửa sổ. Những chiếc thẻ, với thông tin của diễn viên cũng được in lên, nhắc Einar nhớ tới mảnh giấy lưu chú Lili và Greta từng dùng để giao tiếp với nhau vào những ngày đầu ở Đan Mạch: như thể điều gì

đó trong bầu không khí ồn ào của Copenhagen không thể giữ bí mật về cuộc trò chuyện trực tiếp của họ.

Chàng trai cao và gầy, không hơn một thanh niên là mấy, với làn da trắng xanh, đôi mắt mơ màng và mũi xương bụm có thể đếm được một, hai, ba. Cậu ta nhanh chóng cởi bỏ bộ đồ rẻ tiền, rồi giúp cô gái, trông có vẻ già hơn. Không kể chính mình, Einar chưa từng nhìn thấy một người đàn ông bị kích thích bởi tình dục, cái cách nó cứng lên từng inch như một ngọn giáo. Cơ thể cậu ta đỏ ửng, khó chịu và thúc giục. Cô gái từ từ đưa nó vào trong mình, và rồi, ngay lúc đó, cảm thấy khoan khoái. Họ đè nhau trên sàn nhà trong căn phòng nhỏ tối tăm, trong khi mỗi cử động xung quanh là khuôn mặt của một người đàn ông già tới nỗi đủ để làm ông nội của chàng trai. Cậu ta nhanh chóng kết thúc, tinh dịch bắn lên như một chiếc cung vào gương mặt nhăn nhó của cô gái. Cậu đứng dậy, cúi người chào rồi rời khỏi căn phòng, bộ quần áo vắt trên tay. Chỉ khi đó, Einar mới cúi xuống và nhìn thấy những vết đục mẩn, như thể vừa làm đổ một tách nước biển. Rồi Einar chợt nhận ra, mặc dù anh nghĩ mình vẫn luôn luôn biết điều ấy: anh muốn chàng trai đó làm chuyện ấy với Lili. Hôn lấy cô ngay trước khi khuôn ngực cậu ta đỏ bừng và cái miệng chum loại với ham muốn.

Sau đó, Einar tìm thấy mình trên băng ghế quảng trường des Vosges. Anh mở cúc áo khoác để phơi áo trong, đã được giữ trong bồn rửa tay của phu nhân Jasmin. Lũ trẻ bắn nước tung tóe quanh đài phun và lăn những chiếc vòng trên lối đi rải sỏi, một cô bé đang thả điều hình con dơi. Các cô giáo người Ý nói chuyện ầm ĩ cạnh xe đẩy của họ, đứng chum lại thành vòng tròn. Einar quay mặt đi, xấu hổ vì vết nhơ trên áo. Vào sáng nay mặt trời vẫn ấm áp trên hồ bơi, nhưng giờ lại ẩn mình sau đám mây, cả công viên trở nên xám xịt, lũ trẻ có vẻ như đang tan ra. Vạt áo của Einar sẽ không khô lại. Vết vấy ướt khiến anh nhớ tới những con chó trong trang trại Bluetooth khi trở về sau cuộc săn ếch. Chúng trở nên gắt gỏng, ướt nhẹp, bộ lông cứng lại và không bao giờ hết được mùi ẩm ướt.

Bé gái cùng con điều bị bay đi mất chợt khóc hét lên. Sợi dây cuốn trượt khỏi tay và giờ chiếc điều trôi bồng bềnh trên bầu trời. Cô bé đuổi theo, ngón tay với ra khi nó bị tuột. Rồi cô bắt đầu chạy, cái nơ trên mái tóc tuột xuống tai. Các giáo viên hét lên yêu cầu cô dừng lại. Họ trông tức giận, gương mặt

Ý đồ lên. Cô nói với đứa bé, Martine, chờ cạnh xe đẩy. Con điều bay vút về phía mặt đất, cái giấy màu đen rung lên trong khung gỗ. Rồi nó rơi xuống chân Einar.

Cô giáo giật lấy con điều nhàu nát bằng bàn tay xinh xắn trong tiếng gió xì xào. Rồi cô nắm lấy cổ tay Martine, dắt về phía xe đẩy, kéo cô bé sát lại mình. Những cô giáo khác đứng dưới hàng cây, xe đẩy của họ chụm lại. Khi Martine tiến tới, họ liếc ra đằng sau với sự nghi ngờ rồi quay lại, tiếng bánh xe rít lên.

Khi ấy cũng là lúc Einar biết điều gì đó hẳn đã thay đổi. Einar trở thành mối lo sợ của các cô giáo trong công viên. Einar - một người đàn ông với vết nhơ đáng nghi trên áo.

Đó là tháng năm 1929, và anh tự cho mình đúng một năm. Công viên trở nên tối hơn, mặt trời vẫn bị đám mây che lấp. Hàng cây với tán lá rung rinh lạnh lẽo. Một lần nữa, làn gió hất những giọt nước khỏi đài phun và bắn xuống lối đi. Nếu đúng trong vòng một năm nữa, Lili và Einar vẫn chưa xác định được, anh sẽ tới công viên và tự kết liễu mình.

Nó làm anh ngồi thẳng lưng lại. Anh không thể chịu được những hỗn loạn xảy ra trong cuộc sống của mình nữa. Greta có một khẩu súng bạc từ những ngày còn ở California. Cô lớn lên với nó, giấu trong đôi tất dài. Einar sẽ quay lại công viên với khẩu súng, dưới màn đêm tối của tháng năm, anh sẽ áp nó vào cổ họng mình.

Einar nghe tiếng bước chân chạy về phía mình, và anh nhìn lên. Đó là Martine trong cái yếm ăn. Cô có vẻ sợ sệt nhưng vẫn hăng hái. Đứa trẻ ngừng chạy và khễ tiến tới gần hơn. Bàn tay mềm đưa ra. Giữa Einar và cô bé là cái đuôi điều. Martine muốn lấy nó, và từ nụ cười nặn ra giữa hàng lông mày cau lại, Einar nhận thấy cô bé chỉ muốn thân thiện với mình. Cô nhặt cái đuôi lên. Rồi Martine cười lớn, gương mặt sáng bừng. Khi cô cúi đầu chào và nói "Merci [\[22\]](#)," mọi thứ Einar biết về chính mình đột nhiên hội tụ lại: sợi dây tạp dề cotton thắt chặt trên eo; bàn tay Greta ôm lấy đầu anh; Lili trong đôi giày vàng ở Widow House; Lili tại hồ bơi vào sáng nay. Einar và Lili là một, nhưng giờ là lúc tách họ ra khỏi nhau. Anh còn lại một năm.

"Martine - Martine!" cô giáo gọi. Đôi giày kéo khóa của Martine vòng

qua lối đi. Còn một năm, Einar tự nhủ. Và một lần nữa, Martine ngược ra sau vai, hét lên hớn hở, "Merci." Cô bé vẫy tay, và cả Einar lẫn Lili cùng vẫy lại.

Sau ba năm ở Paris, chưa bao giờ Greta từng bận rộn làm việc như lúc này. Vào mỗi sáng, khi Lili đi chợ hoặc tắm ở hồ bơi, Greta sẽ hoàn thành các hợp đồng với tạp chí của mình. Có một nhà xuất bản ở Lam Vie Parisienne luôn gọi tới mỗi tuần một cách hoảng loạn với giọng om sòm, thúc giục hoàn thiện bản vẽ tác phẩm gần đây nhất của vở kịch Carmen, hoặc bản phác thảo câu chuyện triển lãm xương khủng long ở Grand Palais. Thật sự thì không có lý do gì để nhận công việc này, Greta tự nhủ. Tên của cô đã xuất hiện trên các tạp chí vào những năm trước; nhưng trên điện thoại, nhà xuất bản liên tục nhấn mạnh về sự cần thiết khẩn cấp cho công việc hội họa của ông ta. Còn Greta, người nhận cuộc gọi bằng một bên vai và cằm, dõi theo Lili rời khỏi căn hộ, Greta tự nghĩ, Oh, tại sao lại không chứ? Được rồi, cô sẽ làm bản phác thảo đó. Phải, cô sẽ hoàn thiện nó ngay sáng mai. Nhưng tôi sẽ thực sự phải chú tâm tới nó, Greta nói, đặt lại đầu dây về chỗ cũ rồi tiến về phía cửa sổ để nhìn theo Lili, lướt đi dưới ánh mặt trời, tới chợ Marché Buci, chiếc áo khoác hồng nổi bật trên con phố mờ mịt ẩm ướt.

Chỉ tới khi Lili quay về, công việc của Greta mới thực sự bắt đầu. Cô đun một tách trà cho Lili và nói, "Lại đây ngồi đi," chỉnh tư thế của cô trên chiếc ghế đầu hoặc bên cạnh cây dừa, đặt một chiếc tách hoặc đĩa trên tay Lili. Không quan trọng thời tiết có thể nào, Lili luôn trở về căn hộ và cảm thấy lạnh, đôi tay run lên. Greta lo rằng cô không đủ cân nặng, nhưng cô không thể ép Lili ăn thêm chút gì nữa. Bệnh chảy máu cam có thể tái phát bất cứ lúc nào, mỗi lần sau vài tháng, được báo hiệu bằng những giọt máu chảy xuống môi trên. Rồi cô sẽ nằm trên giường trong nhiều ngày, như thể những giọt máu chảy xuống đó cũng là toàn bộ năng lượng của cô. Greta đã đưa Einar tới gặp một hoặc hai bác sĩ người Pháp, nhưng khi họ nhanh chóng thăm dò với các câu hỏi ("Còn điều gì khác tôi cần biết về chồng cô không?"), cô sẽ nhận ra rằng không ai trong số họ có câu trả lời nào khác

hơn Dr. Hexler. Cô lo lắng trong khi Lili nằm trên giường, ngủ thiếp đi cả ngày, rỉ máu xuống gối khiến Greta phải đem nó nhét vào lò đốt rác đằng sau căn hộ. Nhưng rồi, vài ngày sau, có lúc là vài tuần, hết như lúc mới đột ngột phát bệnh, nó lại nhanh chóng biến mất. "Thật ngu ngốc khi phải nằm trên giường bệnh cả tuần liền," Lili nói, ném cái gối xuống thảm.

Nếu cô đếm chúng, Greta sẽ phát hiện ra cho tới lúc này mình đã có khoảng hơn 100 bức họa của Lili: Lili tắm trong hồ bơi; Lili khi tham dự tiệc đám cưới; Lili chọn cà rốt trong chợ. Nhưng hầu hết đều là Lili đứng trước phong cảnh, trên bãi hoang vắng, trong vườn cây ô liu, đối diện mặt biển Kattega trong xanh. Đôi mắt nâu luôn mở to, đôi môi trum; hàng lông mày cong lên thanh tú; mái tóc vén sau tai để lộ cái khuyên hồ phách dài xuống gần cổ.

Einar không còn vẽ tranh nữa. "Anh đang có một khoảng thời gian khó khăn để có thể nhớ lại vũng lầy," anh nói từ trong xưởng vẽ, nơi những bức tranh và khung được sắp xếp gọn gàng. Theo thói quen, anh vẫn tiếp tục đặt những lọ màu vẽ từ Munich, ngay cả khi những màu vẽ tốt nhất thế giới được bán ngay đối diện con sông Sennelier, nơi gã bán hàng có một con mèo đang mang thai. Greta ghét con mèo ấy, với cái bụng phồng lên nghiêng trên sàn, nhưng cô thích ghé thăm người bán hàng, một chàng trai tên Du Brul, vẫn thường nói, với chòm râu dê của Van Dyke [\[23\]](#) có lại một cách bức bối, rằng cô là khách hàng quan trọng nhất của anh ta. "Và có vài kẻ khác nghĩ một quý cô thì không thể vẽ!" anh nói khi cô rời cửa hàng với hộp màu bọc trong giấy báo, con mèo rít lên như thể nó chuẩn bị đẻ.

Căn hộ trên phố rue Vieille du Temple có một căn phòng trung tâm, đủ to cho chiếc bàn dài và hai cái ghế cạnh lò sưởi chạy bằng ga. Một chiếc ghế dài có đệm đỏ trong căn phòng rộng hình tròn, ở giữa là cái cột như trong cửa hàng giày. Và cái ghế sồi bập bênh, với chiếc gối da nâu gửi từ Pasadena. Greta bắt đầu tự gọi căn hộ là casita [\[24\]](#). Với trần nhà xà gỗ và cửa kính cùng then chốt bằng đồng ngăn cách căn phòng, nó không giống một căn nhà nhỏ. Nhưng vì lý do nào đó khiến cô nhớ tới cái casita bên mép đường Arroyo Seco cô và Teddy Cross từng chuyển tới sau khi họ rời khỏi Bakersfield. Ánh nắng mặt trời chiếu xuống sân gạch khiến Teddy nảy ra ý tưởng mới mỗi ngày cho việc nặn đồ gốm, kết hợp hai loại màu trắng men.

Anh làm việc một cách nhanh nhẹn và tự do. Có một cây bơ trong sân sau vườn với nhiều quả xanh, đủ để họ có thể vừa ăn vừa đem tặng. "Anh muốn được như cây bơ ấy," Teddy nói. "Không ngừng sinh sản làm việc." Giờ tại Paris, trong casita, Greta nghĩ tới bản thân như một cây bơ. Màu vẽ tiếp tục nhỏ giọt trên bức tranh của Lili từ chiếc cọ gỗ phi.

Trong một khoảnh khắc cô thấy hối tiếc cho sự nghiệp của Einar. Nhiều bức phong cảnh của anh được treo trong căn hộ, nằm xếp dưới chân tường. Thỉnh thoảng chúng vẫn nhắc lại về cuộc sống đảo lộn của họ. Ít nhất là với Greta. Einar chưa bao giờ thừa nhận rằng anh nhớ cuộc sống hội họa của mình. Nhưng thỉnh thoảng cô vẫn tiếc thay cho anh, cố gắng hiểu được tại sao một người đã từng dành cả đời để vẽ lại có thể dễ dàng bỏ đi như vậy. Cô nhớ anh của trước đây - luôn đứng trước khung vẽ trắng tinh với bộ ngực ưỡn lên cùng các ý tưởng và sự lo ngại - giờ đã trở thành Lili.

Trong vòng một năm khi họ mới tới Paris, Hans bắt đầu bán những bức chân dung của Lili. Với những cuộc gọi từ các tờ tạp chí, tên của Greta nhanh chóng nổi khắp Paris, trong quán coffee dọc đại lộ St-Germain, ở các cuộc họp mặt, nơi các nghệ sĩ và tác giả nằm trên tấm thảm da ngựa vằn uống rượu mạn đàm. Còn có những người Mỹ bàn luận về người khác, liếc nhìn nhau theo cách của họ. Greta cố gắng tránh xa họ và nhóm hội luôn tụ tập hàng đêm tại số 27 rue de Fleurus. Greta luôn đề phòng họ, và đối với họ cô cũng vậy, cô biết. Những đêm buôn chuyện bên lò sưởi về việc ai là người thời thượng và ai thì không chẳng hề khiến Greta hứng thú. Và trong xã hội của sự mưu mẹo và tin đồn, Greta biết rõ, không có nơi nào cho Lili hay Einar.

Nhưng những yêu cầu về tranh của Lili tiếp tục được hồi thúc, và ngay khi Greta bắt đầu cảm thấy không thể theo kịp được nữa, cô nảy ra một ý tưởng. Cô đang vẽ Lili trên đồng cỏ linh lăng ở vùng nông thôn của Đan Mạch. Để làm điều đó cô sẽ chinh phục tư thế cho Lili đứng trong xưởng vẽ với hai tay đặt trên hông. Với bức chân dung của Lili, Greta có thể vẽ một cách dễ dàng, mặc dù cô phải tự hình dung ra cảnh ánh nắng mùa hè Đan Mạch chiếu lên gương mặt Lili. Nhưng cảnh nền của cánh đồng, với đồng cỏ mọc phía sau Lili không làm Greta bận tâm lắm. Để vẽ đám cỏ một cách chính xác và hồ nước ở đằng xa, Greta sẽ phải mất vài ngày; đầu tiên là phải đợi

cho tới khi phần chân trời khô, rồi đến mặt hồ, sau đó là lớp cỏ đầu tiên, thứ hai và thứ ba.

"Anh có muốn hoàn thiện nốt phần này cho em không?" Một ngày Greta hỏi Einar. Lúc ấy là tháng Năm 1929, và Einar đã ra ngoài tới tận chiều. Anh trở về căn hộ, nói rằng mình đã ở quảng trường place des Vosges cả trưa, "Ngắm nhìn lũ trẻ thả diều." Nhìn anh tiêu tụy trong bộ com-lê vải tuyết, áo khoác vắt trên cánh tay. "Mọi chuyện vẫn ổn chứ?" cô hỏi khi anh cởi cà vạt và tự làm một tách trà. Greta nhận thấy sự buồn bã trên bờ vai của anh, một màu đen u sầu hơn những gì cô từng thấy trước đây; chúng trông như đang cau mày. Bàn tay lạnh lẽo của anh nằm trong tay cô như thể không có sự sống. "Em đang gặp khó khăn để tiếp tục công việc. Sao anh không thử giúp em vẽ nền cảnh nhỉ? Anh biết rõ cách vẽ một đồng cỏ linh lăng mà."

Edvard IV nằm trong lòng mình, Einar nghĩ về việc đó. Chiếc áo của anh nhăn nheo, và bên cạnh trên bàn là một đĩa lê. "Em nghĩ anh làm được không?" anh hỏi.

Cô dẫn anh vào xưởng vẽ, chỉ cho anh bức chân dung mới hoàn thành một nửa. Einar ngây người ra, như thể không nhận được ra cô gái trong bức tranh. Rồi, một cách chậm rãi, đôi mắt anh bừng hiểu, hàng lông mày giãn ra. "Vẫn thiếu thứ gì đó," anh nói. "Đúng rồi, chúng ta nên vẽ thêm một cái hồ, và cả một cây liễu bên dòng nước chảy. Và có lẽ là một trang trại nhỏ nữa. Tít phía sau chân trời để mọi người không chắc nó là gì ấy, chỉ vài vệt nâu nhạt hoặc thứ gì đó là được. Nhưng chắc đó sẽ là một trang trại."

Anh gần như thức cả đêm để vẽ, làm bản bộ quần áo của mình. Greta cảm thấy hạnh phúc khi được nhìn anh làm việc một lần nữa, và cô bắt đầu nghĩ tới những bức họa có thể cùng vẽ với Einar. Kể cả điều đó cũng có nghĩa không còn được gặp Lili nhiều hơn nữa, cô vẫn muốn Einar quay lại làm việc. Khi chuẩn bị lên giường ngủ, cô nghe thấy anh trong xưởng vẽ, tiếng lạch cạch của chai màu thủy tinh. Greta mong chờ được gọi Hans vào sáng mai để báo Einar lại bắt đầu vẽ. Rằng cô đã tìm ra cách tạo thêm nhiều bức họa của Lili. "Anh sẽ không tin được ai đang hỗ trợ em đâu," cô nói. Ký ức về Hans ở bến Gare du Nord ba năm trước quay trở lại. Đó là khi cô và Einar mới tới Paris, chỉ với một cuốn sổ ghi địa chỉ nhà. Hans chờ họ ở bến tàu, chiếc áo khoác lông lạc đà của anh vẫn nổi lên trong đám đông với bộ đồ

đen. "Sẽ ổn thôi," anh đảm bảo với Greta, hôn lên má cô. Anh siết hai tay quanh cổ Einar, hôn trán anh. Hans gọi taxi đưa họ đến khách sạn cách Ecole des Beaux-Arts mấy dãy nhà về bên phải. Rồi anh hôn chào tạm biệt họ. Greta nhớ lại cảm giác như bị bóp nghẹn, khi Hans gập họ với cánh tay rộng mở rồi lại nhanh chóng biến mất. Cô nhìn theo dáng đầu miền Bắc của anh đi khỏi đại sảnh. Chắc chắn Einar cũng cảm thấy thất vọng, hoặc còn tệ hơn. "Em có nghĩ Hans không muốn chúng ta tới đây không?" anh nói. Greta cũng tự hỏi, nhưng cô nhắc Einar về việc Hans vẫn luôn bận rộn. Nhưng thật ra, cô cảm nhận được sự miễn cưỡng từ Hans, trong quan điểm thẳng thừng và cứng rắn của anh như một trong những trụ cột nâng mái trên bến tàu.

Einar nói, "Em có nghĩ chúng ta quá mang chất Đan Mạch đối với cậu ấy không? Quá thôn quê ấy?" Và Greta, cô nhìn vào chồng mình với cặp mắt nâu, ngón tay run rẩy và Edvard IV được anh ôm trong lòng, trả lời, "Anh ta thì có, nhưng chúng ta thì không."

Hai căn phòng của khách sạn được sơn màu đỏ, một chiếc giường có màn che. Người quản gia tự hào kể rằng Oscar Wilde [\[25\]](#) đã dành những tuần cuối cuộc đời ở đây này. "Ông ấy ra đi đằng sau lớp màn che giường," bà chủ khách sạn kể lại.

Greta có vẻ chú ý đến câu chuyện lịch sử này. Nó dường như hơi áp lực với Greta để làm Einar bận tâm tới. Họ ở tại hai căn phòng đó khoảng vài tháng trong lúc tìm kiếm một căn hộ. Chỉ sau vài ngày khách sạn trở nên tồi tàn, giấy dán tường bị cào tróc và những vết nước khô đọng lại trên bồn rửa. Nhưng Einar kiên quyết sẽ trả tiền trọ lại, gạch bỏ những nơi tốt hơn như khách sạn Hôtel du Rhin hay Edouard VII. "Không cần phải cố chịu đựng đâu," Greta nói, đề xuất những chỗ sang trọng, nơi có góc nhìn đẹp, người hầu phục vụ coffee vào mỗi sáng. "Anh thực sự đang cố chịu à?" Einar trả lời nhưng lãng sang chủ đề khác. Cô cảm thấy sự khó chịu giữa hai người khi đi tham quan du lịch.

Có một bếp lò trong góc, nơi cô đun nước sôi để pha coffee. Họ ngủ trong góc phòng trên chiếc giường bị lún xuống ở giữa, và nằm sát bức tường vọng lên tiếng kêu rên từ phòng bên cạnh. Einar đặt giá vẽ của mình trong căn phòng với cái góc thụt vào; Greta ở căn thứ hai. Cô chỉ cảm thấy nhẹ nhõm khi then khóa cửa đã được chốt và có thể ở một mình. Vấn đề ở đây là cô

không thể tự vẽ. Cô cần Lili.

Họ chỉ mới tới Paris khoảng một tháng khi Greta nói, "Em muốn làm tiệc kỷ niệm chỗ ở mới của chúng ta cùng Lili." Greta có thể thấy sự hoảng loạn trong đôi mắt chồng mình, cái cách đồng tử anh giãn ra rồi co lại. Lúc đó Lili vẫn chưa xuất hiện ở Paris. Đó là một trong những lý do họ rời khỏi Copenhagen. Sau cuộc hẹn khám bệnh với Dr. Hexler, một lá thư được gửi tới từ ông ta. Greta mở phong bì và đọc lời đe dọa về Lili và Einar với đời sống lành mạnh. "Cậu ta là một mối nguy hại cho xã hội." Greta tưởng tượng Dr. Hexler đọc chính tả nội dung bức thư cho nữ y tá tóc đỏ qua đường ống với cái phễu mỗi bên. Sự sững sốt về bức thư - rằng một ai khác không phải cô sẽ kiểm soát tương lai của Lili - khiến cô lo lắng, và cô không thể tỉnh táo suy nghĩ khi Einar trở về căn hộ sau buổi tham quan cùng Anna. Trước khi có thể ngăn bản thân mình, Greta ném lá thư vào lò sưởi. "Hans gửi thư tới," cô nói. "Anh ấy nghĩ chúng ta nên tới Paris." Và rồi, "Và chúng ta cũng sẽ chuyển đến đó."

Lili tới Paris qua tiếng gõ cửa phòng khách sạn của Greta. Mái tóc nâu và dài hơn, cùng ánh đèn sáng bóng chiếu xuống với cái cài tóc chạm ngọc trai. Cô mặc một bộ váy Greta chưa từng thấy trước đây. Nó là vải lụa tím, cổ váy hở xuống tận ngực. "Em mua váy mới à?" Greta hỏi. Vì lý do nào đó điều ấy khiến Lili xấu hổ, ngực và cổ đỏ ửng lên. Greta tò mò về cách độn ngực của Einar và để hở khe ngực. Ngực anh đã đủ mềm để có thể mặc áo lót và nhét thêm hai bầu ngực rồi sao?

Họ tới nhà hát Opera Garnier để xem vở kịch Faust. Greta nhanh chóng phát hiện một người đàn ông nhìn chăm chú vào Lili khi họ đang đi trên cầu thang lan can vàng. "Cái tên với mái tóc đen kia đang theo dõi em đấy. Nếu chúng ta không cẩn thận, có lẽ hắn sẽ tới bắt chuyện."

Ghế ngồi của họ nằm cạnh một cặp đôi mới trở về từ California. "12 tháng ở Los Angeles," người đàn ông nói. "Vợ tôi phải kéo tôi đi chỗ khác." Anh ta nhắc tới chuyến thăm Pasadena vào ngày năm mới để xem buổi diễu hành hoa hồng [\[26\]](#). "Ngay cả bờm ngựa cũng được trang trí với hoa," người vợ kể. Sau đó rạp hát bắt đầu và Greta ngồi dựa lưng ra đằng sau. Cô khó có thể tập trung vào Dr. Faust, đầy hối hận trong phòng thí nghiệm, trong khi Lili ngồi bên phải còn phía tay trái là người đàn ông chỉ vừa đi ngang qua

quê nhà cô và vườn cam ở Boulevard. Hai chân đung đưa, cô vô thức chạm vào quanh cổ tay mình. Cô biết điều gì đó sẽ xảy ra vào tối nay. Carlisle từng nói gì về cô nhỉ? Không gì có thể ngăn Greta một khi cô đã bắt đầu. Không một ai có thể ngăn cản cô.

Trong giờ tạm nghỉ, Lili và cô vợ kia đều rời đi. Người đàn ông trong độ tuổi trung niên với bộ râu nghiêng về phía Greta và hỏi, "Lát nữa tôi có thể được phép gặp mặt em họ của cô không?"

Nhưng Greta từ chối. Hệt như khi cô phủ nhận mong muốn của bản thân mình ngay sau đó - chối bỏ chỉ vì cô khó có thể thực sự nhận ra chúng. Khi cô và Einar vẫn ở khách sạn Oscar Wilde, Hans đón cô trên hành lang tối tăm và đưa cô tới văn phòng của mình ở phố rue de Rivoli. Hans đã đồng ý bàn luận về sự nghiệp của cô. Nhưng vì lý do nào đó khi họ đi qua cây cầu Pont Neuf, bàn tay Hans đặt lên lưng cô và nói, "Có lẽ anh không cần phải nói rằng em đẹp tới mức nào nữa."

Lần đầu chuyện này xảy ra, Greta gạt tay anh đi, tin rằng đó chỉ là vô tình. Nhưng rồi nó lại diễn ra, một tuần sau đó. Rồi lại lần nữa. Tới lần thứ tư, Greta tự nhủ cô không được phép để anh đụng chạm mình như vậy. Làm sao cô có thể đối diện với Einar chứ? Cô nghĩ khi bàn tay Hans vẫn nằm trên sống lưng khi họ đi qua sông. Vẫn tiếp tục bước, Greta không cảm thấy gì cả, dù từ trong hay ngoài, chỉ còn mỗi bàn tay trên lưng. Cô nhận ra đã từ lâu chồng cô không còn đụng chạm đến mình nữa.

Họ tiến về văn phòng anh, nó không có cửa sổ và nằm đằng sau tòa nhà, với tủ đựng hồ sơ, nơi mà anh tìm kiếm những cái tên Greta có thể liên lạc được. Anh mở tập tài liệu và chỉ tay xuống danh sách khách hàng, nói, "Em nên gửi thư cho ông ta . . . và ông ta . . . nhưng hãy cảnh giác tránh xa hắn." Đứng cạnh Hans, Greta nghĩ cô cảm thấy ngón tay anh trên cánh tay mình, nhưng đó là điều không thể, vì xếp tài liệu đang nằm trên cả hai tay anh. Cô nghĩ mình cảm thấy anh chạm lên lưng; nhưng không, anh vẫn chưa đặt tập hồ sơ xuống.

"Anh có nghĩ bọn em sẽ ổn khi ở đây không?" cô nói.

Một nụ cười gằn như hiện lên trên đôi môi Hans. "Ý em là sao?"

"Einar và em ấy? Ở Paris này? Anh có nghĩ bọn em sẽ ổn không?"

Nụ cười của anh biến mất. "Có, đương nhiên rồi. Bọn em còn có nhau mà." Và sau đó, "Nhưng đừng quên anh đấy." Khuôn mặt anh gần như nhỉnh về phía cô. Có điều gì đó giữa hai người họ - không phải tập tài liệu, mà là thứ khác. Họ không nói gì nữa.

Nhưng Hans không phải dành cho mình, Greta nghĩ. Nếu ai đó nên thuộc về Hans, thì người ấy nên là Lili. Mặc dù ở phía sau văn phòng vẫn mát mẻ, nhưng cô bỗng cảm thấy nóng và ngọt ngào, như thể một bộ phim tục tĩu đang hiện lên trong cô. Cô đã làm gì sai sao?

"Em muốn chúng ta cùng hợp tác," cô nói. "Em muốn anh bán tranh cho em."

"Nhưng anh chỉ buôn những bức từ thế kỉ 19 thôi."

"Vậy thì có lẽ đây là lúc anh nên làm việc cùng một họa sĩ hiện đại rồi đấy."

"Nhưng nó không có nghĩa lý gì cả." Rồi sau đó, "Nghe này, Greta, có điều này anh muốn nói với em." Anh tiến gần về phía cô, tập tài liệu vẫn nằm trong tay. Ánh đèn trong căn phòng màu xám, và Hans trông như một thanh niên trẻ với cơ thể to khỏe.

"Đừng nói gì khác cho tới khi anh đồng ý hợp tác với em." Mặc dù không muốn, nhưng cô đi về phía đối diện chiếc bàn. Giữa Greta và Hans là cái bàn làm việc. Cô vừa muốn anh ôm lấy mình, vừa muốn chạy về phòng khách sạn, qua cây cầu Pont Neuf, nơi Einar đang đợi, run rẩy bên lò sưởi.

"Để em nói thẳng," cô nói. "Em đang cho anh một cơ hội để làm việc với em ngay bây giờ. Nếu anh quyết định từ chối, em chắc anh sẽ hối hận một ngày nào đó." Cô sờ lên vết sẹo lõm trên má.

"Sao anh có thể hối hận chứ?"

"Anh sẽ hối hận, vì một lúc nào đó anh sẽ tự nhủ, mình đã có cơ hội được hợp tác cùng cô ấy. Rằng Greta Wegener đã có thể về bên mình."

"Nhưng anh đâu quay mặt lại với em," Hans nói. "Em không hiểu à?"

Nhưng Greta hiểu. Hoặc ít nhất cô cũng hiểu tình ý của Hans. Điều mà cô không tưởng tượng nổi là sự xao xuyến trong ngực mình - tại sao cô không cảm thấy khinh bỉ Hans vì sự khiêm nhã này? Sao cô không nhắc cho anh ta

biết điều này có thể tổn thương Einar tới mức nào? Sao cô còn không thể mở miệng nói tên anh?

"Đây là một thỏa thuận à?" cô nói.

"Sao cơ?"

"Anh có định làm đại diện cho em không? Hay em nên rời khỏi đây ngay?"

"Greta, hợp lý chút đi."

"Em vẫn thế mà. Đây là điều hợp lý nhất em có thể nghĩ tới."

Cả hai người đứng hai bên đầu bàn. Chồng tài liệu bị đè lên bởi cái chèn giấy hình con ếch. Khắp nơi trên đó cô đều đọc được tên anh. Hans Axlil. Hans Axlil. Hans Axlil. Nó khiến cô nhớ tới mình khi còn nhỏ vẫn thường viết: Greta Greta Greta.

"Anh sẽ làm," anh nói.

"Sao cơ?"

"Đại diện cho em."

Cô không biết phải nói gì. Cô cảm ơn anh và lấy đồ của mình. Cô đưa tay ra. "Em nghĩ một cái bắt tay nữa là đủ," cô nói. Anh nắm lấy tay cô, và cứ như vậy, bàn tay cô lạc trong anh, gần như bị bẫy lại; nhưng rồi anh thả ra.

"Nhớ đem tới vài bức vẽ vào tuần sau," anh nói.

"Tuần sau," rồi Greta đặt chân ra phòng trước văn phòng, nơi ánh mặt trời và tiếng ồn của thành phố lọt vào qua cửa sổ, tiếng đánh máy của nhân viên kêu cách cách.

Mùi máu tươi khiến Einar tỉnh dậy. Anh ra khỏi giường, cẩn thận không đánh thức Greta. Trông cô không thoải mái, gương mặt như đang gặp ác mộng. Từng giọt máu nhỏ xuống phía đùi trong của anh, tạo thành những vệt chảy nóng và chậm. Trên lỗ mũi thổi lên bong bóng từ máu. Người thức dậy là Lili.

Trong căn phòng ngủ giản dị, bình minh chiếu sáng lên tủ quần áo gỗ. Greta đã chia ngăn trên cùng cho Lili. Ngăn kéo dưới cùng vẫn là của Greta, đựng máy ép xoắn tóc. Lili nhìn cái mũi đang chảy máu của mình trong gương, chiếc áo ngủ dính vài vệt máu. Khác với Greta, việc chảy máu cam không hề khiến cô bận tâm, nó tới rồi đi, và Lili vẫn ngủ cùng nó bình thường chỉ như một cơn cảm lạnh. Với cô, nó là một phần của tất cả những chuyện này, cô vừa thay áo vừa nghĩ - kéo chiếc váy lên hông, chải lại đầu. Giờ là tháng sáu, một tháng đã trôi qua kể từ quyết định của Einar trên chiếc ghế trong công viên, rằng cuộc sống của anh và cả Lili đều phải chia tách. Lili nhận thấy sự đe dọa trong đó, như thể thời gian không còn là mãi mãi.

Ngoài chợ Marché Buci sương sớm bắt đầu khô lại. Những con ngõ hẻm đều được thuê, mỗi gian hàng có mái che bằng kẽm. Những người thuê chỗ bày những cái bàn sứt mẻ, ngăn tủ bị mất tay kéo và kệ quần áo ra ngoài. Có một người phụ nữ chỉ chuyên bán súc xắt ngà. Một người đàn ông với bộ sưu tập giày múa ba lê mà phải khó khăn lắm mới quyết định đem bán. Có một người phụ nữ khác buôn váy và áo đẹp. Bà ta ở độ tuổi trên 40, với mái tóc xám ngắn và răng cửa bị sứt. Tên bà là Madame Le Bon, sinh ra ở Algeria. Sau nhiều năm bà đã rõ được phong cách ăn mặc của Lili, và bà ta sẵn mua hàng giá rẻ ở Passy mỗi khi nghĩ Lili sẽ thích chiếc váy ấy, và những cái áo cánh với họa tiết đính trên cổ áo. Madame Le Bon biết cỡ giày của Lili, rằng cô sẽ không mang những đôi hơi chật so với những ngón chân không móng của cô. Bà mua đồ lót cho Lili, loại bó ngực và áo nịt hóp eo

lại. Bà biết Lili thích khuyên tai pha lê và bao tay lông thỏ cho mùa đông.

Lili đang xem qua kệ quần áo của Madame Le Bon khi cô bỗng để ý tới một người đàn ông trẻ với vầng trán cao, nhìn vào cuốn sách tranh ảnh ở gian bên cạnh. Chiếc áo khoác của anh vắt trên cánh tay, túi xách va li nằm dưới chân. Anh đứng ở một tư thế kỳ lạ, như thể toàn bộ cân nặng cơ thể dồn lên một bên chân. Trông anh ta không hứng thú lắm với quyển sách, chỉ lướt qua từng trang rồi nhìn lên Lili. Đôi mắt họ hai lần chạm nhau; lần thứ hai anh mỉm cười.

Lili quay lưng lại và ướm thử chiếc váy sọc vuông ngang hông. "Cái đó đẹp đấy," Madame Le Bon ngồi trên ghế, nói. Bà dựng một căn phòng thử đồ bằng cách giăng tấm chắn lên dây phơi quần áo. "Thử nó đi," bà nói, vén tấm màn lên.

Bên trong, mặt trời vẫn chiếu sáng qua lớp chắn. Chiếc váy vừa đẹp, và từ bên ngoài Lili nghe thấy giọng nói lạ hỏi Madame Le Bon liệu bà có bán đồ nam.

"Tôi e là không có gì cho cậu đâu," bà trả lời. "Chỉ có thể cho vợ cậu thôi."

Người lạ cười lớn. Rồi Lili nghe tiếng móc treo được đẩy qua dọc theo kệ quần áo.

Khi cô xuất hiện từ gian hàng, người đàn ông đang gấp và dỡ những chiếc áo đan len trên bàn. Anh đưa tay qua khuy và kiểm tra độ sòn của tay áo. "Bà có đồ chất lượng đấy," anh nói, mỉm cười với Madame Le Bon rồi Lili. Đôi mắt xanh mở to trên gương mặt; trên mỗi bên má là một hoặc hai nốt đậu mùa. Anh ta cao, mùi nước hoa thoang thoảng trong gió, và Lili, nhắm mắt lại, tưởng tượng lúc anh đổ một ít kem vàng lên tay rồi áp lên cổ. Như thể cô đã quen anh từ lâu.

Madame Le Bon điền chiếc váy vào sổ sách của mình. Người đàn ông đặt cái áo len xuống rồi tiến tới với bước chân nhẹ nhàng. "Xin lỗi," anh nói tiếng Pháp chậm rãi. "Quý cô." Anh bước về phía Lili, "Tôi chỉ để ý là -"

Nhưng Lili không muốn nói chuyện với anh; chưa phải là bây giờ. Cô lấy túi váy, nhanh chóng cảm ơn Madame Le Bon, rồi cúi xuống đằng sau phòng thử đồ và vào gian hàng kế tiếp, nơi người đàn ông trực đầu bán những con

búp bê hồng.

Khi Lili về tới nhà, Greta đã tỉnh dậy, đi quanh căn hộ với chiếc giẻ ướt. Carlisle muốn ghé thăm vào ngày hè hôm nay. Căn hộ cần được dọn dẹp quét sạch bụi trong các góc cạnh. Greta từ chối thuê hầu gái. "Em không cần," cô nói, phủi bụi với đôi găng tay. "Em không phải loại phụ nữ cần có người hầu chăm sóc." Nhưng sự thật thì, cô đúng là như vậy.

"Nó sẽ tới đây trong vòng một tiếng nữa," Greta nói, mặc bộ váy len nâu khá hợp với cô. "Anh vẫn định ăn mặc như Lili à?" cô hỏi.

"Chắc thế rồi."

"Nhưng em không nghĩ nó nên gặp Lili vào lúc này. Không phải trước Einar."

Greta đúng, và giờ một phần trong Einar muốn Lili là người đầu tiên gặp Carlisle, như thể cô là nửa tốt hơn. Anh treo chiếc váy kẻ vuông vào tủ rồi cởi đồ, cho tới lớp vải lót cắt vuông. Nó có màu xám của một con hầu và mềm; tạo ra tiếng sột soạt mỗi khi anh đi lại. Anh không muốn thay thế nó bằng đồ lót len, khiến anh cảm thấy chật chội nóng nực như đi trên lửa vào những ngày nóng bức. Anh không muốn Lili bị gấp lại vào tủ quần áo. Anh ghét phải khiến cô biến mất. Mỗi khi nhắm mắt lại, Einar chỉ nhìn thấy mình cô ấy; anh khó có thể tưởng tượng ra hình ảnh của chính bản thân mình.

Anh mặc quần vào. Rồi rời khỏi căn hộ. "Anh đi đâu vậy?" Greta hỏi. "Nó sẽ đến đây vài phút nữa thôi."

Bầu trời không có mây. Những cái bóng mát trải dài của các tòa nhà trên mặt phố. Rác nằm ướt nhẹp trong máng tiểu. Einar cảm thấy cô độc, và anh tự hỏi liệu trên thế giới này ai có thể hiểu mình. Một cơn gió thổi qua con phố, và có cảm giác như nó đang luồn qua cả xương sườn anh.

Anh đi bộ tới con phố nhỏ phía bắc quảng trường Les Halles. Không có nhiều người ở quanh đó, chỉ có chủ tiệm thuốc lá đứng trước cửa gian hàng, một người phụ nữ mập đợi xe buýt, một người đàn ông với bộ com lê quá chật so với anh ta đang bước đi vội vã, cái mũ quả dưa kéo xuống.

Ở hành lang số 22 có một chiếc khăn màu rượu vang nằm trên bậc thang dẫn tới chỗ phu nhân Jasmin-Carton. "Hôm nay tới sớm vậy," bà nói, vuốt lông con mèo. Bà đưa Einar chiếc chìa khóa tới Salle 3. Nó đã trở thành căn

phòng quen thuộc của anh. Cái ghế tựa được choàng bởi len xanh. Giỏ đựng rác đan tre luôn trống rỗng - một lý do chứng tỏ không còn ai khác dùng căn phòng này. Và hai khung cửa sổ đối diện mỗi đầu căn phòng cùng màn cuốn kéo xuống. Einar luôn nâng màn cuốn cửa nghiêng sang phải. Chỉ cần căng dây và màn cửa sẽ kéo lên với một tiếng tách. Anh không thể đếm được hết những lần ngồi trên chiếc ghế xanh với hơi thở ra khói, trong khi cô gái phơi bày cơ quan sinh dục của mình rồi nhảy múa ở phía bên kia. Nó đã trở thành một thói quen, hầu hết mỗi ngày, như lúc đi bể bơi, hay những lần đi dạo tới góc phố rue Etienne-Marcel để nhận thư ở bưu điện, hầu hết chúng được gửi đến Greta. Và phu nhân Jasmin-Carton không bao giờ lấy anh ít hơn 5 franc, không bao giờ giảm giá, mặc dù anh không chắc là mình có muốn được giảm hay không. Tuy nhiên, bà luôn cho phép anh ở lại Salle 3 cho tới khi anh muốn về thì thôi; có lúc anh chỉ ngồi trên chiếc ghế xanh cả nửa ngày. Anh còn ngủ lại đó. Một lần, anh mua một cái bánh mỳ Pháp dài, một quả táo và pho mai Gruyere rồi ăn bữa trưa của mình trong khi người phụ nữ múa bụng quanh con ngựa bập bênh gỗ.

Nhưng màn cửa kéo còn lại Einar không hề động vào. Vì anh hiểu rõ ở đó có gì. Bằng cách nào đó anh biết rằng một khi đã kéo màn cửa lên, anh sẽ không bao giờ quay lại khung cửa bên phải nữa.

Hôm nay, tuy nhiên, có cảm giác như chỉ có duy nhất một cửa sổ ở Salle 3, khung cửa nhỏ màu đen bên trái. Rồi anh nâng màn cửa phía tay trái lên. Nó mở lên một tiếng tách, và Einar nhìn qua đó.

Phía bên kia là căn phòng sơn đen, với sàn nhà lát ván được chia ra bởi một đường gỗ. Có một cái hộp nhỏ cũng được sơn đen, nơi một chàng trai đặt một bên chân lên đó. Chân cậu ta nhiều lông, khiến Einar nhớ tới cánh tay của phu nhân Jasmin-Carton. Cậu ta ở độ tuổi trung bình, bộ ngực trần mềm và phẳng. Lưỡi cậu ta thè ra khỏi miệng và hai bàn tay đặt trên gân mép hông. Cậu ta đang cuộn sóc nó, khiến dương vật cứng lên, đung đưa như một con cá biển. Từ nụ cười trên môi, Einar có thể chắc rằng cậu ta đang trong cơn khoan khoái với chính mình.

Einar không biết mình đã theo dõi chàng trai với hai hòn dái nảy lên được bao lâu, dương vật cậu ta nhô lên xuống như cái đòn bẩy nâng rồi lại hạ. Einar không nhớ được mình đã quỳ xuống và áp mũi vào tấm kính như thế

nào, nhưng anh đã tự thấy mình như vậy. Anh không cởi khóa quần, nhưng nó đã được tụt xuống mắt cá chân. Anh không biết từ khi nào mình đã cởi áo khoác, cà vạt và sơ mi, nhưng giờ chúng ở đó, nằm cạnh chiếc ghế xanh.

Còn một cửa sổ khác nhìn ra phòng của chàng trai. Ngay đối diện Einar, một người đàn ông với nụ cười nhăn nhó. Einar không thể nhìn thấy rõ hơn ngoài cái cười với ánh đèn được chiếu xuống ấy. Anh ta có vẻ như cũng thích chàng trai kia như Einar vậy, theo cái cách nhăn nhó đó. Nhưng sau vài phút nhìn qua căn phòng tới gương mặt người đàn ông, Einar bắt đầu nhìn thấy đôi mắt của anh ta. Chúng màu xanh, anh nghĩ, và có vẻ không chú ý tới chàng trai đang nắm dương vật trong tay, một tay vuốt ve núm vú với kích thước khoảng một xentimét, mà nhìn về phía Einar. Người đàn ông thè lưỡi ra, và nụ cười càng toe toét hơn.

Einar bước chân ra khỏi ống quần, ném chúng lên chiếc ghế xanh. Anh là nửa Einar, nửa Lili. Một người đàn ông trong chiếc quần lót xám của Lili và cái dây áo lót móc trên hai vai. Einar có thể thấy hình ảnh phản chiếu của chính mình trên mặt kính cửa sổ. Vì lý do nào đó, anh không hề nghĩ mình quá lòe loẹt. Einar cảm thấy - đây là lần đầu tiên anh dùng từ này để miêu tả Lili - xinh đẹp. Còn Lili cảm thấy thoải mái: bờ vai trần trắng mịn phản chiếu trên tấm kính, chỗ vòm nhỏ trên cổ họng cô. Như thể đó là điều tự nhiên nhất trên thế giới với một người đàn ông nhìn vào phần cơ thể dâm dục của cô và dây áo lót trên vai. Như thể điều gì đó trong Einar bật tách lại như màn cửa cuốn và nói một cách rõ ràng nhất, rằng đây mới là anh: Einar chỉ là một lớp vỏ. Cởi bỏ chiếc quần và cái cà vạt, thứ mà Greta đã tặng anh vào dịp sinh nhật, và giờ chỉ còn lại Lili. Anh biết điều này; anh đã luôn biết. Einar còn lại 11 tháng. Những năm của anh đang dần trôi đi. Trong căn phòng nóng lên và trên tấm kính phản chiếu, trán của Lili túa mồ hôi, sáng lên như vàng trắng khuyết.

Người phụ nữ vẫn tiếp tục, dường như không để ý tới Einar và người đàn ông kia. Đôi mắt chàng trai nhắm lại, hai hông rung chuyển, đám lông trên cánh tay cậu ta sồn lên. Người đàn ông đối diện vẫn nhìn chằm chằm, nụ cười thậm chí còn ngoác ra nữa. Ánh đèn trùng xuống, và Einar có thể nhìn thấy đôi mắt của anh ta gần như chuyển màu vàng.

Đứng trước khung cửa, Einar bắt đầu vuốt ve ngực mình qua lớp áo lót.

Núm vú cứng rồi nhói lên. Khi anh xoa chúng, một ít nước bên dưới rỉ ra từ trong Einar. Đầu gối anh trùng xuống, lùi lại đằng sau. Einar lùi lại khỏi cửa sổ để người đàn ông có thể chiêm ngưỡng rõ hơn và cái hông được bó bằng lớp lụa, để anh ta nhìn thấy cặp chân trắng mịn. Einar muốn người đàn ông nhìn toàn bộ cơ thể của Lili. Einar lùi lại đủ xa để anh ta nhìn được cả người mình, mặc dù từ Salle 3 Einar không thể nhìn thấy người đàn ông. Nhưng đó không phải vấn đề. Và vậy là trong vài phút, Einar sờ soạng mình bên cửa sổ, làm theo những chuyển động của các cô gái đã từng biểu diễn nhiều tháng trước quang khung cửa bên phải.

Khi Einar tiến gần về phía cửa sổ và nhìn qua căn phòng, cả chàng trai và người đàn ông đều đã biến mất. Đột nhiên Einar cảm thấy xấu hổ. Sao anh có thể làm thế này - phô bày toàn bộ cơ thể mảnh mai, chiếc áo lót bó sát ngực, mặt trong đùi ánh lên dưới cái đèn trần cho một người lạ xem? Anh ngồi trên chiếc ghế xanh và đóng quần áo, hai đầu gối co lên đến ngực.

Sau đó là tiếng gọi cửa nhẹ bên ngoài, hai tiếng gõ. Rồi lại lần nữa.

"Vâng?" Einar gọi ra.

"Là tôi đây." Giọng người đàn ông vang lên.

Einar không nói gì, ngồi yên trên chiếc ghế xanh. Đây là điều anh luôn muốn bao lâu nay, nhưng anh không có đủ can đảm để thừa nhận nó.

Rồi sau đó là hai tiếng gõ cửa tiếp theo. Miệng anh khô lại; tim anh đập lên tới tận cuống họng. Einar muốn người đàn ông biết rằng mình rất chào đón anh ta. Yên lặng trên ghế, Einar muốn người đàn ông biết việc này vẫn ổn.

Nhưng chẳng có chuyện gì xảy ra, và Einar nghĩ tới một cơ hội cho . . . cho một điều gì đó đã đi mất.

Rồi người đàn ông nhanh chóng ẩn mình qua cánh cửa. Anh ta đứng quay lưng lại với nó, bộ ngực phồng lên hỏn hển. Anh ta ở cùng độ tuổi với Einar, nhưng để râu, với làn da sạm đen và cái mũi to. Anh ta mặc một chiếc áo khoác đen, kéo khuy tới tận cổ. Quanh anh phảng phất mùi gì đó mặn mà. Einar mời người đàn ông ngồi. Anh ta gật đầu. Einar đưa tay lên hàng lông mày.

Người đàn ông mỉm cười. Hàm răng sắc nhọn, sáng lên, chúng có vẻ

nhều hơn bình thường. "Cậu thật xinh đẹp," người đàn ông nói.

Einar ngồi lại về ghế mình. Người đàn ông có vẻ thích thú với điều trước mắt. Anh ta cởi khuy áo khoác, mở nó ra. Bên dưới là bộ đồ com lê và cái thắt cà vạt hình kim cương, anh ăn mặc chỉnh tề ngoài trừ một thứ: khuy quần được mở và qua đó, đầu dương vật thò ra ngoài.

Anh ta bước về phía Einar. Rồi một bước nữa. Đầu dương vật hé lên. Nó có mùi mặn, và Einar chợt nghĩ tới những bãi biển ở Jutland, Skagen, nơi mẹ anh được thả trôi trong lưới đánh cá, và dương vật của người đàn ông chỉ cách vài inch trước miệng Einar, và Einar nhắm mắt lại. Một hình ảnh mập mờ hiện lên tâm trí anh: bờ vịnh và mái nhà rong biển, đồng than bùn trên bờ ruộng, tảng đá mica trắng, Hans vuốt tóc Einar để buộc tạp dề.

Einar mở miệng. Anh gần như cảm nhận được vị chua mặn và ấm nóng, nhưng ngay khi lưỡi Einar đưa ra khỏi miệng và người đàn ông tiến lại gần hơn, ngay lúc Einar biết chắc rằng Lili đã ở lại đây và sớm thôi Einar sẽ phải biến mất, ngay khi ấy tiếng đập cửa vang lên, rồi lại một lần nữa, đó là phu nhân Jasmin-Carton, hét gọi họ ra ngoài ngay lập tức, gào lên một cách giận giữ và kinh tởm cùng con mèo Man kêu lên bực bội theo bà chủ, như thể ai đó vừa dẫm lên cái đuôi của nó.

Đó là giữa trưa khi Einar ra khỏi chỗ của phu nhân Jasmin-Carton. Bà chỉ cho anh chưa đầy một phút để mặc quần áo và rời khỏi địa bàn của bà mãi mãi. Anh đi trên con phố đen với bộ quần áo nhẵn nhúm, lôi thôi cùng chiếc và vạt trên tay. Chủ tiệm thuốc lá vẫn đứng trước cửa, vuốt bộ ria mép của mình, nhìn chăm chăm vào Einar. Không còn ai khác trên phố. Einar đã hy vọng người đàn ông kia sẽ chờ anh trước cửa bên ngoài, rồi họ sẽ tới quán coffee hoặc làm một ly rượu đỏ. Nhưng anh ta không ở đó, chỉ có chủ tiệm thuốc lá và một con chó nâu.

Einar bước lại gần máng tiểu. Mùi tường kim loại của nó ẩm ướt. Bên cạnh bệ rửa tay, Einar chỉnh lại quần áo và thắt lại cà vạt. Con chó nâu đi vào theo Einar, rồi xin xỏ.

Nhiều tháng nay Einar đã nghĩ đến việc ghé thăm Thư Viện Quốc Gia, và cuối cùng giờ anh cũng tới. Nó bao gồm một dãy tòa nhà, nằm bên mép phố rue Vivienne, rue Colbert, rue de Richelieu và rue des Petits-Champs. Hans

đã chuẩn bị vé vào cho Einar và gửi thư cho quản lý thư viện nhân danh anh. Phòng Salle de Travail des Imprimés có khoảng một trăm chỗ ngồi, một cái bàn ở giữa phòng, nơi Einar phải điền thông tin cá nhân và mục đích đến đây: Nghiên cứu một cô gái đang lạc lối. Rồi anh viết lên miếng giấy nhỏ tên những quyển sách mà anh cần. Thủ thư đằng sau bàn làm việc là một cô gái với hai bên má ửng đỏ và cái kẹp hồng để cặp mái hiên nhô khỏi trán. Tên cô là Anne-Marie, cô nói nhẹ tới mức Einar phải nghiêng người về phía trước và ngửi thấy hơi thở mùi củ lạc. Khi anh đưa cho cô tập giấy với tên của nửa tá sách khoa học về những vấn đề tình dục, cô đỏ mặt nhưng vẫn bắt tay vào làm việc.

Einar ngồi vào một trong những chiếc bàn dài. Một sinh viên cách đó vài ghế nhìn lên khỏi cuốn sổ tay, rồi lại quay trở lại với công việc. Căn phòng lạnh, bụi bặm đọng lại trên đèn trần. Cái bàn dài bị sút mẻ. Tiếng lật giấy vang khắp phòng. Einar lo lắng liệu trông anh có đáng ngờ khi tới đây vào độ tuổi này, quần anh nhăn nheo và mùi mồ hôi ngọt ngọt tỏa ra. Anh có nên tìm một phòng tắm và nhìn lại mình trong gương không?

Anne-Marie chuyển chồng sách tới bàn. Cô chỉ nói, "chúng tôi sẽ đóng cửa vào bốn giờ ngày hôm nay."

Einar lướt tay qua đồng sách; ba cái là tiếng Đức, hai cái tiếng Pháp và cái cuối cùng từ Mỹ. Anh mở cái mới nhất, tên là Trạng Thái Sinh Dục, xuất bản ở Viên, viết bởi giáo sư Johann Hoffmann. Giáo sư Hoffmann đã làm thí nghiệm trên bộ phận sinh dục của lợn và chuột. Ông ta đã cấy ngực lên con chuột đực khỏe tới nỗi có thể cung cấp điều kiện đẻ con. "Tuy nhiên, việc mang thai," giáo sư Hoffmann viết, "vẫn rất khó để thực hiện."

Einar nhìn lên khỏi quyển sách. Người sinh viên đã thiếp đi trên cuốn sổ tay của mình. Anne-Marie bận rộn chờ sách. Anh tự cho mình là một con chuột đực. Một con chuột đang chạy trên bánh xe. Giờ thì nó không thể dừng lại. Đã quá muộn rồi. Thí nghiệm vẫn được tiếp tục. Greta đã luôn nói gì nhỉ? Điều tệ nhất trên thế giới này là phải từ bỏ! Hai tay vỗ vào nhau trong không trung, cái vòng cổ bạc đung đưa. Cô luôn nói vậy, và còn: Nhanh lên nào, Einar. Khi nào thì anh sẽ học được chứ?

Einar nhớ tới điều anh tự hứa với bản thân một tháng trước ở công viên: điều gì đó sẽ phải thay đổi. Tháng năm đã trôi qua và giờ là tháng sáu, như

khi những ngày trải qua thành từng năm. Hơn bốn năm trước, Lili được sinh ra trên thân cây sơn mài.

Lúc bốn giờ, Anne-Marie rung một cái chuông đồng. "Làm ơn hãy để lại tài liệu trên bàn," cô thông báo. Cô phải lay vai tên sinh viên để gọi cậu ta dậy. Với Einar, cô mím môi vào nhau cho tới khi chúng trắng bệch rồi gật đầu tạm biệt.

"Cám ơn," anh nói. "Cô sẽ không biết được thứ này đã giúp ích cho tôi như thế nào đâu."

Anne-Marie lại đỏ mặt, rồi nói, hơi nở ra một nụ cười, "Tôi có nên để đóng sách này riêng ra không? Anh sẽ cần chúng vào ngày mai chứ?" Tay cô, tái nhợt và không to hơn một con sao biển bé là mấy, chạm nhẹ vào cánh tay Einar. "Tôi nghĩ tôi còn biết một vài quyển nữa. Tôi có thể chỉ anh vào sáng mai. Có thể nó là thứ anh tìm kiếm." Cô khẽ dừng. "Ý tôi là, nếu đó đúng là thứ anh cần."

Như Greta lo lắng, Carlisle phải lết chân qua con đường rải sỏi qua khu vườn Tuileries [\[27\]](#). Mỗi đêm anh ngâm chân tới tận đầu gối trong bồn nước muối epsom, rượu trắng và cây nhựa thơm mà bạn cùng phòng của anh ở Stanford, tới để được đào tạo thành bác sĩ phẫu thuật ở La Jolla, đã pha chế. Carlisle giờ là một kiến trúc sư, thiết kế những căn nhà gỗ một tầng ở Pasadena trong vòng cam sát cạnh nhà hàng xóm. Chúng chỉ là căn nhà nhỏ, được xây cho giáo viên ở Pasadena Poly, nữ sinh trường Westridge, cảnh sát, dân di trú từ Ấn Độ, Illinois, ngoài ra cũng là chủ tiệm bánh và hàng in trên phố Colorado. Anh gửi Greta những bức ảnh, và thỉnh thoảng cô chống tay lên cằm, mơ tưởng về một trong những căn nhà gỗ với cái giường xích đu ngoài hiên, cửa sổ bị che lấp bởi cây hoa trà Trung Quốc: điều đó không có nghĩa là cô tự hình dung mình sống trong căn nhà ấy, nhưng đôi lúc cô vẫn nghĩ về nó.

Carlisle có khuôn mặt dài và điển trai, mái tóc anh không có màu vàng - trắng như của Greta và hơi xoăn. Anh vẫn chưa kết hôn, chỉ dành toàn bộ thời gian bên bàn làm việc hoặc chiếc ghế đầu sỏi cùng cái đèn kính xanh đọc sách báo. Có những cô gái, anh kể lại với Greta trong thư, họ hay tới bàn anh ngồi ở Valley Hunt Club hoặc các trợ lý làm việc cho anh, nhưng không ai là thực sự nổi bật cả. "Em có thể đợi," anh viết, và Greta chột nghĩ, cầm lá thư trong tay, dưới ánh mặt trời rơi vào từ cửa sổ, Mình cũng vậy.

Căn phòng ngủ ở casita có một chiếc giường sắt và giấy gián tường kim tuyến. Một cái đèn trùm mà Greta cảm thấy vẫn chưa đủ sáng. Cửa hàng thịt dưới góc phố cho cô mượn một cái bồn tắm để pha chế epsom-rượu trắng-nhựa thơm; thường thì những con ngỗng sẽ nằm chết ở đó, cổ vặn tròn.

Vào buổi sáng, Carlisle pha một tách coffee và ăn bánh sừng bò trên cái bàn dài trong phòng khách casita, bên chân anh chống thêm một cái xà vịn

trong bộ pijama. Ban đầu, Einar sẽ ra khỏi căn hộ ngay khi tay nắm cửa phòng của Carlisle được vặn. Einar luôn bẽn lẽn khi Carlisle xuất hiện, Greta để ý. Anh bước nhẹ nhàng mỗi khi phải đi qua phòng Carlisle, như thể để tránh cuộc chạm mặt tình cờ trên hành lang, dưới ánh đèn vàng. Vào bữa tối, hai vai Einar co lại, như thể anh sẽ bị thương nếu mở miệng ra nói gì đó. Greta tự hỏi có chuyện gì xảy ra giữa hai bọn họ, một câu nói nặng nề hay cũng có thể là lời lăng mạ. Có gì đó vô hình ngăn cách hai người, một sự tế nhị mà đến giờ cô vẫn không thể hiểu nổi.

Một lần, Carlisle rủ Einar đi tắm hơi ở rue des Mathurins. Nó không giống hồ bơi du Pont-Solférino ngoài trời dọc sông Seine. Thay vào đó, chỉ là bể tắm nam tập thể hình với khí ẩm đầy hơi nước, những bức tường lát đá hoa màu, chậu cây cọ và vại sứ Trung Quốc. Sau khi họ trở về từ phòng xông hơi, ngay lập tức Einar tự khóa mình trong phòng. "Có chuyện gì vậy?" Greta hỏi em mình. Và Carlisle với đôi mắt đỏ ửng vì hơi nước, nói, "Chẳng gì cả. Einar chỉ nói là không muốn bơi. Anh ấy không biết phải cởi hết quần áo." Và rồi, "Anh ấy gần như e thẹn trước cảnh tượng đó. Nhưng thực sự Einar chưa từng tới bể bơi Thổ Nhĩ Kỳ à?"

"Là tính của người Đan Mạch thôi," Greta trả lời, biết rõ rằng nó không hề đúng. Tại sao chứ, cô tự hỏi, những người Đan Mạch sẽ luôn tìm mọi cách để cởi quần áo rồi đi nghênh ngang xung quanh.

Sau khi Carlisle ghé thăm, Hans cũng qua nhà để xem thử bức vẽ mới nhất của Greta. Có hai cái: đầu tiên là Lili nằm trên bãi biển Bornholm; cái thứ hai là Lili đứng cạnh chậu cây hoa trà Trung Quốc. Einar đã vẽ cảnh nền của bức đầu, trộn đều màu xanh biển hệt nhạt. Tuy nhiên, anh không thể hình dung ra được cây hoa trà. Cô đã ký hợp đồng với tờ báo Vogue - vẽ minh họa một chiếc áo lông cáo cho mùa đông tới - và vậy là cô chỉ có thể hoàn thiện bức hoa trà vào lúc nửa đêm. Cô phải thức trắng ba đêm, tỉ mỉ vẽ từng cánh hoa với một ít màu vàng tranh ở giữa, trong khi Einar và Carlisle vẫn đang ngủ, xưởng vẽ yên tĩnh ngoại trừ tiếng ngáy của Edvard IV.

Cô chỉ vừa hoàn thành nó vài tiếng trước khi Hans tới. "Vẫn còn ướt đấy," cô nói, mang coffee cho anh, một tách cho Carlisle, và cả Einar vừa mới ra khỏi bồn tắm, chân tóc anh vẫn còn ướt.

"Trông đẹp đấy," Hans nói, nhìn vào bức hoa trà. "Rất mang chất phương

đông. Đó là những gì họ thích ở thời đại này. Có lẽ em nên thử vẽ cô ấy trong bộ kimono nữa?"

"Em không muốn khiến cô ấy trông rẻ tiền," Greta trả lời.

"Đừng làm thế," Einar nói nhỏ tới nỗi cô không chắc liệu những người khác có nghe được.

"Ý anh không phải vậy," Hans nói. Anh mặc một bộ com lê hề mỏng, hai chân vắt chéo, các ngón tay gõ trên bàn. Carlisle ngồi trên bộ sofa đỏ, còn Einar trên chiếc ghế bập bênh. Đó là lần đầu cả ba người gặp mặt nhau, và Greta liếc mắt từ em trai cô đang kê chân trên đệm, tới chồng mình với đuôi tóc ướm dính bết dưới gáy, rồi tới Hans. Greta cảm thấy như đối với mỗi bọn họ, cô lại là một ai khác. Như thể cô luôn ứng xử khác nhau theo từng người; và có lẽ đúng là vậy. Cô tự hỏi liệu họ có nghĩ mình hoàn toàn hiểu được cô hay không. Có thể cô đã sai, nhưng cô cảm thấy như vậy - như thể mỗi người đều muốn một điều gì khác từ cô.

Hans đã đáp lại mong mỏi của Greta, từ bỏ niềm đam mê của anh và tập trung buôn bán những bức tranh của cô. Có những lần họ ở riêng, trong văn phòng anh hay xưởng vẽ của cô khi Lili đi vắng, Greta cảm thấy ánh mắt của anh chăm chú về phía mình. Nhưng khi Hans quay lưng lại, cô không thể ngừng nhìn chăm chăm vào anh, bờ vai rộng, mái tóc vàng trên cổ áo. Cô biết rõ mong muốn của mình, nhưng lại gạt nó sang một bên. "Không bao giờ trong khi Einar vẫn. . ." Cô cảm thấy một chồng gạch sập lại với tiếng vang trong ngực mình. Cô mong chờ những tình thương yêu này từ Lili. Chứ không phải từ bản thân mình, không còn nữa, không phải bây giờ, với xưởng vẽ đầy đủ những bức họa chưa được hoàn thiện và hợp đồng tạp chí, còn cả người chồng yếu đuối của cô trong tâm trí mơ màng, và em trai cô tới Paris với sự bày tỏ nửa vờ "Em tới đây để giúp," và Hans, bên bàn làm việc của cô, ngón tay anh liên tục gõ trên bàn, đợi cho bức tranh hoa trà khô hẵn, chờ một tách coffee thứ hai, và cả bức họa của Lili trong bộ kimono tiếp theo mà Greta sẽ vẽ, chờ đợi, một cách kiên nhẫn, với hàng lông mày thẳng hàng, đơn giản là đợi Greta rơi vào lòng anh.

Nơi đây là một gia đình, căn casita mà cô đã dựng nên vào buổi trưa hè. Ngày hôm ấy nóng nực, xe cộ đi lại một cách mệt mỏi. Mặt trời oi bức và bầu trời gây cảm giác choáng váng, nặng nề, thành phố mất đi sự hào nhoáng

của nó. Bức tường đá màu be của các tòa nhà trông mềm lại, như một dàn pho mai đang tan chảy. Những người phụ nữ trên phố mang theo khăn tay để thấm mồ hôi trên cổ.

Tàu điện ngầm Métro thậm chí còn nóng hơn, tay vịn của nó nhớp nháp. Lúc đó mới là tháng sáu, cô và Einar vẫn chưa thể sắp xếp kỳ nghỉ ở Menton trong vài tuần tới. Cô tự hỏi liệu có thể thực hiện được kế hoạch ấy không - điều gì đó trong hè này sẽ phải thay đổi, Greta tự nhủ - và rồi con tàu phanh dọc theo đường ray rồi dừng lại.

Cô bước ra khỏi bến tàu ở Passy, nơi mà thời tiết có vẻ mát mẻ hơn. Ở đó có gió, mùi cỏ đã được cắt tỉa và cả vòi phun nước. Cô nghe thấy tiếng uych từ quả bóng tennis đánh xuống nền đất sét đỏ. Cô nghe thấy tiếng đập thảm [\[28\]](#).

Căn hộ được làm theo kiểu dáng như biệt thự, xây từ đá hoa cương vàng và mạ đồng. Trên đường vòng xe là vết dầu động cơ bị rỉ, hàng cây hoa hồng được tỉa thành hình cầu. Cửa trước làm từ sắt và kính. Bên trên là sân hiên, cánh cửa của nó mở, cái rèm đung đưa. Greta nghe thấy tiếng cười lớn từ một người phụ nữ, theo sau đó là tiếng đàn ông.

Anna đã thuê căn hộ ở tầng hai. Cô đã biểu diễn vở Carmen ba đêm ở Palais Garnier; sau trình diễn, cô ăn càng cua ở Prunier vào đêm tối. Gần đây cô đã bắt đầu thề rằng sẽ không bao giờ quay trở lại Copenhagen. "Chỉ là nó quá gò bó thôi," cô nói, tay nắm lại trước ngực.

Anna mở cửa. Mái tóc vàng búi ra sau gáy. Vùng da trên cổ dường như để lại đường nếp nâu từ những vết nhăn. Cô đeo một chiếc nhẫn ruby to màu đỏ, được thiết kế như hình dáng của một ngôi sao bùng nổ. Cô đã tự tạo nên tiếng tăm cho mình trong giới opera; những người đàn ông trẻ mảnh khảnh với đôi mắt sâu gửi tới các viên đá quý, bánh quy nướng, và cả những bức thiệp được viết một cách lo lắng.

Phòng khách nhỏ, bày biện với chiếc ghế trường kỷ có chân vàng và mẫu hoa văn của thảm trên gối tựa. Có một lọ hoa loa kèn hồ đáng cao, cái chồi xanh nhô lên. Người hầu gái trong bộ trang phục đen đang chuẩn bị nước chanh và rượu anit. Người đàn ông trông cao và kì cục trong bộ áo khoác tối màu đứng đằng sau ghế.

"Đây là giáo sư Bolk," Anna nói.

"Tôi cũng đoán vậy," Greta trả lời. "Nhưng ông không nóng sao?"

"Giáo sư Alfred Bolk." Ông đưa tay ra. "Vì lý do nào đó mà tôi luôn cảm thấy hơi lạnh," ông nói, khẽ nhún vai. Đôi mắt ông xanh thẫm điểm vài vệt vàng. Ông có mái tóc nâu vàng của gỗ, vuốt ngược ra đằng sau và xoắn ở phần gáy. Giáo sư Bolk mặc một chiếc cà vạt lụa xanh với phần thắt nút to và cái kẹp kim cương. Những tấm danh thiếp được đựng trong hộp ngăn thẻ bằng bạc. Ông tới từ Dresden, nơi điều hành bệnh viện Phụ Sản Thành Phố.

Người hầu gái phục vụ giáo sư Bolk một tách coffee với vài viên đá. "Tôi không uống được nước chanh," ông giải thích, nâng kính lên. Một cơn gió thổi vào từ cửa sân hiên, Greta ngồi cạnh giáo sư trên bộ sofa. Ông mỉm cười lịch sự, vai nhô lên. Cô cho rằng nên đợi cho tới khi ông đặt câu hỏi, nhưng bỗng nhiên cô cảm thấy cần nói cho ai đó biết về Lili và Einar. "Chuyện là về chồng tôi," cô bắt đầu.

"Phải, tôi hiểu rằng có một cô gái tên Lili."

Vậy là ông đã biết. Greta không biết phải nói gì. Phải, nên kể từ đâu đây? Mọi chuyện đã bắt đầu vào bốn năm trước khi cô nhờ anh mang đôi giày của Anna? Hay còn điều gì khác nữa? "Anh ấy cho rằng bên trong mình là một người phụ nữ," cô nói.

Giáo sư Bolk khẽ rít lên một tiếng nhẹ giữa hai hàm răng. Ông nhanh nhẹn gật đầu.

"Và thật ra thì," Greta nói, "tôi cũng nghĩ vậy." Cô miêu tả bộ váy ngắn tay, đôi giày màu vàng và chiếc áo lót được may một cách đặc biệt; cô kể lại những buổi tắm hồ ở Bains du Pont-Solférino, những lần mua sắm dọc chợ Bon Marché ở rue du Bac. Cô nói về Henrik và Hans và một vài những người đàn ông khác từng khiến trái tim của Lili loạn nhịp rồi bị ghìm lại với sự thất vọng. Cô nói, "Lili, cô ấy khá xinh đẹp."

"Những người đàn ông này . . . rồi Hans . . . còn điều gì tôi cần phải biết nữa không?"

"Không hẳn." Cô nhớ tới Hans, chắc chắn giờ này anh đang treo bức họa hoa trà trong phòng trưng bày. Điều này không thường xảy ra, nhưng không còn gì khiến cô thất vọng hơn khi Hans dừng chân ở xưởng vẽ của cô và, với

ngón tay đặt trên cầm, loại bỏ bức tranh. "Vẫn chưa đủ tốt," anh nói hai, ba lần mỗi năm, nó làm Greta bị kích động, để lại cô một cách bất động, dõi theo anh đang tiến về phía cửa. Thỉnh thoảng, khi thế giới trở nên yên ắng, cô tự hỏi có lẽ những lần thất vọng ấy sẽ khiến mọi thứ sinh động hơn.

Anna là người đầu tiên đề cử một vị bác sĩ. "Có lẽ anh ấy nên gặp ai đó?" một ngày cô đề nghị. Cô và Greta đang đứng trong cửa hàng khung tranh trên phố của khách sạn Oscar Wilde. Có những thùng đựng khung gỗ, một vài cái nặng hơn trăm pao. Chúng phủ đầy bụi và làm bắn ra xung quanh. Rồi cô nói, "Mình cảm thấy lo lắng thay cho anh ấy."

"Mình cũng đã kể cho cậu về việc với Hexler từ hồi ở Đan Mạch. Không chắc là anh ấy có thể đi gặp một bác sĩ nữa. Điều đó sẽ khiến anh ấy kích động."

"Nhưng không phải cậu cũng bận tâm à? Nhìn xem anh ấy tàn tạ tới mức nào kìa? Anh ấy đã gây đi bao nhiêu? Có vẻ như thỉnh thoảng tâm trí anh ấy còn không ở đây."

Greta nghĩ lại về điều ấy. Đúng vậy, Einar trông thật ốm yếu, hai quầng thâm hiện lên dưới mắt anh. Làn da trở nên xanh xao. Greta nhận thấy điều đó, nhưng nó có khiến cô lo lắng trên tất cả những thứ khác không? Bệnh chảy máu cam đến rồi lại đi một cách đột ngột trong suốt bốn năm nay. Cô đã học cách sống cùng sự cải trang của anh. Phải, như thể Einar đang đi theo dấu vết của vỏ bọc này, như thể tất cả những thay đổi - vết máu bí ẩn, gò má hóp lại, những mong muốn chưa thể thực hiện - đều sẽ không bao giờ giảm đi, không có hồi kết. Và khi cô nghĩ về nó, thì không phải ai cũng đều thay đổi sao? Không phải ai cũng sẽ trở thành một người khác trước à? Trong thùng với cái xích bạc, Greta tìm thấy cái khung hoàn hảo cho cô, viền ngoài màu vàng, dùng cho bức họa gần đây nhất của Lili. "Nhưng nếu cậu biết một ai đó," cô nói với Anna, "nếu cậu đã nghĩ tới một bác sĩ nào đấy, có lẽ mình nên gặp ông ta. Điều đó sẽ không thể gây tổn thương gì, đúng chứ?"

Giáo sư Bold nói, "Tôi muốn thăm tra chồng cô." Nó khiến Greta nhớ lại về Hexler và cái máy X-quang. Cô tự hỏi liệu Einar có chịu tới gặp bác sĩ lần thứ hai không. Giáo sư Bolk nhấp một ngụm coffee, lôi cuốn sổ ghi chép ra khỏi túi áo.

"Tôi không nghĩ rằng chồng cô bị điên," vị giáo sư mở lời. "Tôi chắc chắn những bác sĩ khác đều nghĩ như vậy. Nhưng tôi thì không." Có một bức họa vẽ Lili trong phòng khách của Anna. Cảnh cô ngồi trên ghế dài ở công viên. Đằng sau là hai người đàn ông đang nói chuyện, cái mũ phớt cầm trên tay. Bức tranh được treo bên trên đồng ảnh khung bạc hình Anna, đội tóc giả và trong trang phục opera, ôm chào những người bạn của mình sau màn trình diễn. Greta đã vẽ cảnh công viên này một năm trước đây, khi Lili xuất hiện ở căn casita, ở lại đó ba tuần liền rồi biến mất trong sáu tuần tiếp theo, khi Greta bận rộn với công việc và bắt đầu học cách sống không cần chồng mình. Khoảng một năm trước, anh từ chối nói chuyện với cô ngoại trừ trong hình dáng Lili, cô đã nghĩ rằng anh thật điên rồ. Ánh mắt của anh như đang trong cơn mê: nó tới tới mức cô có thể nhìn thấy được hình ảnh phản chiếu của chính mình trong đó.

"Tôi đã từng gặp trường hợp như chồng cô," Giáo sư Bolk nói. "Người chỉ huy xe điện. Một chàng trai trẻ, khá điển trai, mặc dù hơi gầy, và đương nhiên là xanh xao. Anh ta lo lắng, nhưng ai có thể đổ lỗi cho anh ấy được, với hoàn cảnh như vậy? Anh ta tới gặp tôi, và điều đầu tiên tôi chú ý tới - sao có thể không chứ? - là anh ta có bộ ngực to hơn hẳn những nữ sinh khác. Khoảng thời gian đó, anh ta tự xưng là Sieglinde. Nó có chút kì dị. Một hôm anh ta tới bệnh viện và cầu xin được chấp nhận. Những bác sĩ khác từ chối giúp anh ta. Nhưng tôi đã đồng ý, vào một buổi chiều - tôi sẽ không bao giờ quên được - tôi nhận ra anh ta vừa là nam giới và cũng là nữ giới.

Greta suy nghĩ điều này có nghĩa là gì, nhưng cảnh tượng kinh khủng về thứ gì đó, như thể một bộ phận khác ở giữa háng người đàn ông đó. "Sau đó ông đã nói gì với anh ấy?" cô hỏi.

Một cơn gió khẽ lay động chiếc rèm, và bên ngoài có tiếng những chàng trai cậu bé đang chơi tennis; sau đó mẹ bọn họ gọi về nhà.

"Tôi đã nói là tôi có thể giúp được anh ta. Tôi nói rằng anh ta có quyền được lựa chọn."

Một phần trong Greta muốn lên tiếng hỏi, "Chọn gì cơ?" Ngay lúc ấy, cô hiểu và cũng không thể hiểu câu trả lời. Ngay cả với Greta, người đã luôn nghĩ rằng, Ôi, nếu Einar có thể lựa chọn anh ấy muốn trở thành ai . . . ngay

cả Greta cũng không tưởng tượng được nó thực sự có thật. Cô ngồi trên bộ sofa chân chống vàng và nghĩ về Einar, theo cách nào đó mà anh không còn thực sự tồn tại nữa. Như thể ai đó - phải, ai đó - đã tự lựa chọn sẵn thay anh.

"Chuyện gì đã xảy ra với người đàn ông ấy?" Anna hỏi.

"Anh ta nói muốn được trở thành phụ nữ. Rằng tất cả những gì anh ta mong mỏi là được yêu bởi một người đàn ông. Anh ta sẽ làm tất cả để thực hiện điều đó. Anh ta tới văn phòng của tôi, đội một chiếc mũ phớt và mặc bộ váy xanh lá. Còn có một cái đồng hồ nam, tôi còn nhớ điều đó, vì anh ta lôi nó ra trong buổi hẹn và liên tục nhìn vào nó, nói rằng mình phải đi vì mỗi ngày đã được chia ra, từ sáng sẽ sống như một người phụ nữ và đến chiều là một người đàn ông.

Đó là nhiều năm trước, khi tôi vẫn còn là một nhà phẫu thuật trẻ. Theo chuyên môn, tôi tự biết chính xác mình phải làm gì cho anh ấy. Nhưng tôi vẫn chưa bao giờ thực hiện một cuộc phẫu thuật như vậy, không phải khi ấy. Và thế là trong một tháng, tôi thức đêm để đọc và nghiên cứu văn bản. Tôi tập luyện trước các thủ thuật cắt bỏ và khâu chỉ. Mỗi khi có bệnh nhân cần phẫu thuật tử cung, tôi đều theo dõi từ phía trên phòng mổ. Rồi tôi làm mẫu thí nghiệm. Cuối cùng tới một ngày khi đã sẵn sàng, tôi nói với Sieglinde muốn sắp xếp một cuộc phẫu thuật.

Anh ta đã sụt cân và trở nên yếu đi rất nhiều sau đó. Chắc hẳn cậu ta quá sợ hãi để có thể ăn. Nhưng vẫn đồng ý để tôi thực hiện phẫu thuật. Anh ta bật khóc khi tôi nói rằng tôi có thể làm điều đó. Nói rằng anh ta khóc vì cảm thấy như thể đang giết chết một ai khác. "Hy sinh một ai đó," đó là điều anh ta nói.

Tôi đã chuẩn bị buổi phẫu thuật vào một sáng thứ năm. Nó sẽ diễn ra trong phòng mổ lớn với chỗ quan sát từ bên trên; rất nhiều người đã đề nghị được ghé thăm. Còn có một vài bác sĩ từ bệnh viện ở Pirna. Tôi biết rằng nếu thành công, tôi sẽ làm nên một thứ gì đó đặc biệt khác thường, điều mà chưa ai từng mơ tưởng tới. Ai sẽ nghĩ điều này có thể thành hiện thực chứ, chuyển giới từ một người đàn ông trở thành phụ nữ? Ai sẽ mạo hiểm sự nghiệp của mình để thử một việc chỉ nghe được trong thần thoại như vậy? Well, tôi đây."

Giáo sư Bolk rũ bỏ áo khoác.

"Nhưng rồi vào sáng sớm thứ năm, y tá tới phòng của Sieglinde và nhận ra rằng cậu ta đã biến mất. Anh ta đã từ bỏ mong muốn của mình, cả cái mũ phớt, chiếc đồng hồ bỏ túi, bộ váy xanh, tất cả. Chỉ ngoại trừ anh ta đã ra đi." Giáo sư Bolk nhấp cặn tách coffee.

Và Greta cũng uống hết ly nước chanh, rồi Anna với người gọi hầu gái ("Les boissons [\[29\]](#)," với giọng câu gắt), và Greta nhìn chăm chú vào vị giáo sư, chân trái vắt chân phải. Lần này cô biết mình đã tìm chính xác; ông ấy không phải Hexler. Giáo sư Bolk hiểu rõ. Ông ấy cũng như cô, có thể nhìn thấy những điều khác. Cô không cần suy nghĩ thêm nữa; lựa chọn của cô hiện lên rõ ràng trong tâm trí, với tiếng nổ sáng rọi sau cặp mắt. Nó khiến cô có thể bắt đầu, khẽ nhún trên chiếc ghế tràng kỉ, và Greta, người đã từng suýt giết chết chính mình lần Einar tại miền nam nước Pháp trong tai nạn mất tay lái và phóng vào vách đá, chợt nghĩ: Mình phải đưa Lili tới Dresden. Cả hai chúng ta đều sẽ phải đi.

Ngày tiếp theo, cô thủ thư mang theo nhiều cuốn sách khác cho Einar. Những quyển có tên Giới Tính; Đàn Ông Bình Thường và Dị Tính; Nghiên Cứu Khoa Học Về Tình Dục Đồi Bại và Khủng Hoảng Giới Tính, xuất bản tại Dresden 20 năm trước. Phần lớn đều là học thuyết về việc phát triển giới tính dựa trên giả thuyết và thí nghiệm chuột. Một cuốn sách có kể về một người đàn ông, thuộc giới quý tộc ở Bayern, được sinh ra với cả dương vật lẫn âm đạo. Về hoàn cảnh của anh - từ khi còn bé đã bị rối loạn, cha mẹ ruồng bỏ, anh luôn hy vọng tìm kiếm một nơi nào đó dành cho mình trên thế giới này - câu chuyện khiến Einar nhắm mắt lại và nghĩ, Phải, tôi hiểu. Có một chương nói về câu truyện thần thoại của Hermes và Aphrodite. Nó giải thích về bệnh lý của giới tính và điều gì đó giữa các tế bào. Bằng cách nào đó Einar nhận ra chính mình trong cuốn sách. Anh nhận ra sự hợp nhất của cả hai giới tính. Anh đọc về người đàn ông quý tộc kia, và chợt thấy nhói trong ngực.

Một số cuốn sách đều đã cũ, từ vài thế kỷ trước, bụi bám đầy trên gáy. Mỗi khi lật những trang sách, chúng tạo nên tiếng nhả nhàu khiến Einar sợ rằng các sinh viên khác sẽ nhìn lên khỏi tài liệu của họ trên chiếc bàn dài, và từ nét lo âu trên khuôn mặt Einar, họ có thể nhìn thấu anh.

Anne-Marie đặt những cuốn sách trên giá kê giữ chúng dựng đứng. Cô cho anh mượn chuỗi vòng hạt để đánh dấu trang trong khi viết lại ghi chú vào cuốn sổ.

Những cái bàn to dài bị sút mẻ, nó làm anh nhớ đến chiếc bàn trong chợ Copenhagen mà người đánh cá thường chặt cá bông. Trước mặt Einar vẫn còn rộng chỗ để bày biện sách trên bàn xung quanh, và khi nhìn vào các trang sách màu vàng cát, Einar bắt đầu nghĩ chúng như một đàn bảo vệ nhỏ. Và đó là cảm xúc khi đọc nó, vào cả buổi sáng sau khi rời khỏi căn hộ: như thể mỗi câu văn về nữ và nam giới sẽ giúp anh sống cho tới năm sau, khi mà

mọi thứ, như anh đã tự hứa với mình, sẽ phải thay đổi.

Cuối cùng, anh đã đọc quá nhiều đến nỗi bị ám ảnh về bộ phận của nữ giới. Sâu trong cơ thể anh là cơ quan Lili, phần thịt nhẵn mềm như được gấp lại đã tạo nên chính cô. Ban đầu nó thật khó tin, nhưng sau khái niệm đó - rằng vấn đề không phải tinh thần, mà là về thể chất - càng khiến anh hiểu rõ hơn. Anh tưởng tượng ra buồng tử cung đằng sau hòn dái của mình, hình dung bộ ngực bị kẹt lại dưới lớp xương sườn.

Einar dành một tuần trong phòng đọc sách, và mỗi ngày lại có lúc anh hoàn toàn bị chôn vùi bởi những điều mình vừa khám phá, tới nỗi úp mặt xuống hai cánh tay rồi khẽ khóc.

Nếu anh ngủ gật, thì Anne-Marie, với bàn tay trắng trẻo nhỏ nhắn sẽ nhẹ nhàng lay Einar tỉnh dậy. "Đã trưa rồi," cô nói, và trong vài giây mọi thứ quanh anh chợt mơ hồ: Trưa ư?

Ồ, phải. Trưa rồi.

Carlisle bắt đầu mời Einar đi cùng anh vào buổi trưa. "Chúng ta hẹn nhau vào lúc trưa nhé?" Carlisle đề nghị mỗi sáng khi Einar sắp sửa ra khỏi cửa, chuẩn bị lên đường tới thư viện.

"Anh không nghĩ là mình có thể đi được," Einar trả lời.

"Nhưng tại sao chứ?" Greta hỏi.

Carlisle biết không nên đưa Greta đi cùng. Anh còn kể lại với Einar lúc hai người còn nhỏ, cô luôn thở dài thất vọng mỗi khi Carlisle đề xuất tới bãi bắn cung dưới phố Arroyo Seco. "Chị ấy quá bận rộn để có thể đi tham quan," Carlisle nói. "Đọc tiểu thuyết của Charles Dickens, làm thơ, vẽ phong cảnh núi San Gabriel, cả những bức họa của em. Nhưng chị ấy không bao giờ cho em xem cả. Em chỉ hỏi xem một trong các bức tranh sơn màu và chị ấy đột nhiên nổi giận, khoanh tay trước ngực."

Vậy nên Carlisle chuyển sang Einar. Đầu tiên anh phải thúc giục Einar. Có điều gì đó sâu trong đôi mắt xanh của Carlisle, chúng trong hơn Greta và dường như có thể đọc được suy nghĩ của Einar. Anh cảm thấy khó có thể ngồi cạnh Carlisle một cách yên lặng, gác chân sang trái rồi lại sang phải, ngồi thẳng dậy, rồi lại tựa vào cái ghế đan.

Carlisle đã mua xe mới, một chiếc Alfa Romeo Spider. Nó màu đỏ và

bánh xe làm bằng sắt. Anh thích đi với phần bạt mái trần kéo xuống đằng sau. Bảng thông số xe màu đen với sáu biển vận tốc, và cái giữ tay nhỏ bằng bạc trên trần mà Einar nắm vào mỗi khi Carlisle quẹo tay lái. Sàn xe làm bằng sắt đồng, trong lúc Carlisle lái chiếc Spider vòng quanh Paris, Einar có thể cảm thấy nhiệt độ tỏa ra từ động cơ bên dưới đế giày.

"Anh nên dần học cách tin tưởng người khác hơn," Carlisle nói vào một ngày trong chiếc xe, tay anh chuyển từ cần gạt số sang đầu gối Einar. Anh đang đưa Einar ra khỏi sân tennis ở Auteuil. Nó nằm cạnh khu rừng Boulogne, một đường cưa giữa hàng cây chi dương. Đó là tầm trưa, mặt trời nhô cao trên bầu trời xanh trắng. Những lá cờ quanh vĩa ngoài sân được treo lỏng lẻo. Các cổng vào bằng sắt xung quanh sân tennis, những người đàn ông trong chiếc áo thể thao xanh lá và mũ phớt đan tre đang kiểm tra vé rồi xé chúng ra làm đôi.

Một người đàn ông dẫn Einar và Carlisle tới phía khán đài màu xanh lá. Có bốn chiếc ghế đan tre ở đó, mỗi chiếc kèm theo một cái gối kẻ sọc. Chỗ ngồi ngay cạnh vạch kẻ của sân tennis, nền đất sét đỏ như hộp phấn mà Lili từng mua ở tiệm Fonnesbech.

Trên sân đấu, hai vận động viên nữ đang khởi động. Một người từ Lyon; vạt váy xếp màu trắng, trông như một cánh bướm căng lên mỗi khi cô chạy qua sân. Cô gái tới từ New York, Mỹ, người dẫn chương trình giới thiệu. Cô ta cao và có làn da ngăm, mái tóc ngắn và bóng như chiếc mũ da của người lái xe trực thăng.

"Không ai mong đợi cô ta sẽ thắng cả," Carlisle nói, chỉ về vận động viên người Mỹ. Anh dơ tay trước trán để che ánh nắng mặt trời. Quai hàm của anh giống hệt với Greta: vuông vóc, hơi dài và hàm răng đều tăm tắp. Màu da của họ cũng như nhau: ngả màu nâu chỉ sau một tiếng đứng dưới nắng, hơi thô trên phần cổ. Nó từng là chỗ Einar luôn hôn một cách cuồng nhiệt mỗi đêm. Đó là một trong những thứ anh thích nhất ở Greta, hơn cả khi hôn miệng: đưa đôi môi của anh dọc xuống cổ cô, khẽ mút, liếm chúng rồi cắn nhẹ.

"Đôi lúc anh rất muốn ghé thăm California," Einar nói. Trận đấu đã bắt đầu, cô gái người Mỹ giao bóng. Cô đánh bóng cao, và Einar gần như có thể nhìn thấy cơ bắp trên bả vai xoay chuyển khi đưa chiếc vợt lên. Greta thường

nói cô luôn nhớ tới những quả cam rơi xuống nền đất mỗi khi nghe thấy tiếng bóng tennis; Einar thì nghĩ đến sân cỏ *lolium* đằng sau căn biệt thự bằng gạch, vạch sân rắc đường bị gió thổi bay.

"Greta có bao giờ nói về chuyện đó không?" Carlisle hỏi. "Rằng chị ấy sẽ về nhà ấy?"

"Anh vẫn nghe cô ấy nói vẫn còn nhiều việc phải làm trước khi trở về." Greta từng nói không ai trong hai bọn họ có thể hợp chỗ đó, ở Pasadena, nơi các tin đồn lan truyền qua khắp phố như một con chim giẻ cùi xanh bay trong gió. "Nơi đó không dành cho anh và em," cô nói.

"Em tự hỏi chị ấy có ý gì."

"Em biết Greta mà. Cô ấy ghét việc mọi người bàn tán về mình."

"Nhưng theo một vài cách khác thì có đấy."

Cô gái người Mỹ thắng hiệp đầu tiên, cú đánh cuối bay qua lưới bên kia rồi rơi xuống nền đất sét.

"Anh có từng nghĩ tới việc đến thăm chưa?" Carlisle hỏi. "Tới California ấy? Có lẽ là vào mùa đông để thuận tiện cho việc vẽ tranh?" Anh quạt tay bằng cuộn giấy lịch trình trận đấu; một bên đầu gối duỗi ra. "Có muốn tới rồi vẽ thử cây bạch đàn và cây bách không? Hoặc khu vườn cam? Anh sẽ thích thôi."

"Nếu Greta không đi thì không," Einar trả lời.

Và Carlisle, vào thời điểm ấy có vẻ vừa giống nhưng cũng vừa khác với chị mình, nói, "Nhưng sao lại không chứ?"

Einar vắt đầu gối lên, bên kia chân anh chạm tới chiếc ghế đan trước mặt. Nữ vận động từ Lyon chạy qua sân, chiếc váy căng lên, đỡ trả lại cô gái người Mỹ đang đánh quả bóng trắng bắn ra khỏi vạch và thua cuộc. Đám đông với những cái mũi sặc mùi oải hương và lá chanh ồ lên một cách phấn khởi.

Carlisle quay về phía Einar. Anh mỉm cười vỗ tay, trán bắt đầu đổ mồ hôi; và rồi, khi sân vận động trở nên yên lặng chờ vận động viên từ Lyon phát bóng, anh nói, "Em biết chuyện về Lili."

Einar có thể ngửi thấy mùi đất sét bụi bặm, và cơn gió thổi qua hàng cây

chi dương. "Anh không chắc là mình hiểu em đang-"

Nhưng Carlisle ngăn anh lại. Carlisle đặt khuỷu vai lên đầu gối và nhìn ra sân bóng rồi bắt đầu kể lại về những lá thư Greta viết cho anh từ một năm trước. Chúng nằm đầy cộp trong hộp thư, khoảng nửa tá trang giấy được bọc lại bằng chiếc khăn tay xanh với nét chữ khó đọc; cô viết chúng một cách tức giận tới nỗi không cách dòng chữ, những câu văn nhỏ hẹp kéo từ đầu này tới đầu cuối trang giấy. "Có một người tên Lili," cô viết lần đầu tiên. "Một cô gái đến từ bãi đầm lầy ở Đan Mạch mà chị đang sống cùng." Những bức thư kể lại chuyến du lịch quanh Paris của Lili, quỳ gối cho chim bồ câu ăn trong công viên, chiếc váy ngắn tôn lên đường cong cơ thể. Chúng tả lại Lili ngồi hàng tiếng trên chiếc ghế đầu trong xưởng vẽ của Greta ở phố rue Vielle du Temple, ánh nắng từ ngoài cửa sổ hắt lên gương mặt cô. Các bức thư hầu như tới vào mỗi tuần, sau mỗi buổi đi chơi cùng Lili. Nó không nhắc tới Einar, và khi Carlisle hỏi thư "Còn Einar vẫn khỏe chứ?" hoặc "Gửi lời chúc của em tới Einar nhé," và cả, "Không phải hôm ấy là lễ kỷ niệm kết hôn mười năm của chị sao?" Greta không bao giờ trả lời những câu hỏi đó.

Một ngày, sáu tháng kể từ khi các lá thư được gửi đến, một phong bì mỏng nằm trong hộp thư của Carlisle. Anh nhớ lại ngày hôm ấy, Carlisle kể lại cho Einar, vì đợt mưa vào Tháng Giêng Đen [\[30\]](#) đã kéo dài được một tuần, và chân anh đau nhói như thể chiếc xe ngựa chỉ vừa chệt phải anh trước buổi trưa đó. Anh đi bộ xuống đường lái xe về phía hộp thư, một tay chống cây gậy tre và tay còn lại là chiếc ô. Vết mực trên bì thư nhòe đi bởi nước mưa, anh mở nó trong căn phòng nghỉ tối tăm với cây sồi bên cửa sổ. Anh đọc bức thư trong khi những giọt nước từ chân tóc vẫn nhỏ xuống trang giấy. "Einar đang rời bỏ chị," Greta mở đầu lá thư. "Em nói đúng. Sau mười năm, anh ấy đang dần rời xa chị." Ngay lập tức Carlisle quyết định lái xe tới bưu điện trên phố Colorado để gửi điện tín. Anh vừa khoác chiếc áo mưa, vừa đọc nốt phần còn lại của bức thư, và đó cũng là lúc anh chợt hiểu ra những gì Greta viết trong thời gian vừa qua.

Bức thư tiếp theo được gửi tới vào ngày hôm sau, ngày tiếp đó và sau nữa. Những gì viết trong đó đều là thời gian biểu hàng ngày của Lili. Các trang giấy vẫn kèm theo miêu tả như trước đây, nhưng ngoài ra còn có những bản phác họa gương mặt của một cô gái sau mỗi câu: Lili trong chiếc

mũ kẹp hoa violet; Lili đọc tờ báo Le Monde; Lili đang nhìn lên bầu trời với đôi mắt to tròn.

"Sau đó Greta bắt đầu gửi những hình phác họa của chị ấy từ cuốn sổ tay. Những bản vẽ thử của Lili. Chị ấy gửi em một bức phác họa Lili trong vườn tranh. Và Lili ở tiệc cưới." Anh ngừng lại khi vận động viên người Mỹ phát bóng. "Chúng thật tuyệt. Cô ấy rất xinh đẹp, Einar."

"Vậy thì em đã biết rồi."

"Không mất một thời gian dài để em có thể hiểu," Carlisle nói. "Đương nhiên em cũng không biết rõ," anh nói. Một con chim màu nâu đậu trên lan can khán đài. Đầu nó quay ngang dọc, tìm kiếm hạt ăn. "Nhưng em sẵn lòng giúp đỡ. Em muốn gặp Lili. Để xem em có thể làm gì không. Anh biết đấy, nó là cách của Greta, chỉ gửi những lá thư và bản vẽ. Chị ấy sẽ không bao giờ hỏi nhờ giúp đỡ. Nhưng em có thể nói là chị ấy cần điều đó. Em biết chị ấy nghĩ anh có thể nhờ vả ai khác một chút, hơn cả những gì chị ấy có thể làm." Và rồi, "Thật khó khăn cho Greta. Anh không thể không biết điều này được."

"Cô ấy nói vậy sao?"

"Greta sẽ không bao giờ nói điều gì như vậy. Nhưng em hiểu chị ấy."

Einar và Carlisle theo dõi trận đấu. Ban ngày nóng nực, các cô gái lau mồ hôi trên khuôn mặt họ. "Anh đã tới gặp bác sĩ chưa?" Carlisle hỏi.

Einar kể lại về Dr. Hexler. Chỉ cần nói tên của ông ta cũng khiến anh thấy kinh tởm; gần như có thể cảm nhận được thứ gì đó dâng trào trong cổ họng.

"Em không hiểu tại sao anh lại tới gặp bác sĩ y tế chứ," Carlisle nói. "Không phải anh nên chia sẻ về cảm xúc của mình sao? Về những điều anh nghĩ ấy? Em sẽ đưa anh tới gặp một người. Em có thể tra cứu tên, và rồi em sẽ dẫn anh tới đó. Giúp anh giải quyết việc này một lần và mãi mãi. Đừng lo Einar. Em đã có cách rồi."

Và đây là điều mà Einar nhớ rõ nhất: cảnh tượng Carlisle với đôi chân dài duỗi ra, bên chân tạt gần một cái nẹp. Và vận động viên người Mỹ bắt đầu ướt đẫm mồ hôi trên sân đấu, vết thấm nước trên áo ngay phía dưới ngực. Gương mặt cô, ngăm đen và giản dị; cái đầu to và cánh tay dài, và còn điều gì đó về cô ta có vẻ không đúng. Như những đường mạch máu trong lòng

cánh tay cô. Hay cái bóng bên trên bờ môi. Và cách cả sân vận động đều không hài lòng với cô, càng lúc cô càng lấn áp vận động viên tóc vàng từ Lyon. Như thể cả thế giới đều không chấp nhận cô - tất cả mọi người trừ Carlisle, đang rướn người về phía trước và nói, "Anh không muốn cô ấy thắng sao? Không phải như vậy sẽ thú vị hơn à?"

Đầu tiên Carlisle đưa Einar tới gặp Dr. McBride. Ông là bác sĩ tâm thần thân quen với đại sứ quán, hành nghề trên phố rue de Tilsitt, gần văn phòng hộ chiếu. Dr. MacBride có mái tóc dày và ria mép đen xám. Bụng ông to và cổ họng đong mở, mặc một chiếc sơ mi cổ cứng. Ông tới từ Boston, Khi cười, chiếc răng vàng giả sáng lên từ phía trong hàm. Trong suốt cuộc gặp với Einar, ông liên tục nói mình là người "Ai len da đen".

Văn phòng Dr. McBride giống với của một luật sư hơn là bác sĩ. Chiếc bàn làm việc có hai chân ngăn tủ và mặt bàn khám màu giấy da xanh lá. Khắp sát tường là giá sách và tủ tài liệu. Một quyển từ điển y học đang mở dựng đứng. Trong khi Einar kể lại về Lili với Dr. McBride, vị bác sĩ chỉ ngồi với vẻ mặt trắng bệnh, đẩy chiếc kính lên xuống sống mũi. Khi điện thoại reo lên, Dr. McBride phớt lờ nó và giục Einar tiếp tục. "Thời gian lâu nhất cậu từng sống với thân phận Lili là bao lâu?"

"Hơn một tháng," Einar trả lời. Mùa đông năm trước cô ấy đã ở lại đây trong thời gian dài. Einar nhớ lại về thời điểm đó, khi anh vẫn thường lên giường ngủ và không thể biết trước được ngày mai khi tỉnh dậy mình sẽ lại là ai. Một lần Greta và Lili đã gặp nguy hiểm sau khi rời khỏi rạp hát. Tên trộm là một gã nhỏ con trong bộ đồ đen, và con dao của hắn ta trông cũng không thực sự sắc dưới ánh trăng đêm. Nhưng hắn dơ chúng lên và ra lệnh đưa ví của họ, Người đàn ông đã chưa cạo râu được vài ngày, liên tục dậm chân xuống đất, nói, "Nghiêm túc đấy, cô gái. Đừng nghĩ tao đang đùa," Khi Lili đưa tay lôi chiếc ví ra, Greta chột nắm cổ tay cô, nói, "Lili, đừng." Nhưng người đàn ông giật lấy cái ví, rồi hắn tấn công Greta khi cô hét lên, "Đừng mong như vậy!" Greta bắt đầu chạy dọc xuống phố, về phía rạp hát với ánh đèn vàng trong đêm. Lili vẫn dựa vào tường, trước mặt cô là tên trộm. Chân hắn ta lại dậm xuống vỉa hè, và có vẻ như hắn đang suy nghĩ phải làm gì tiếp theo. Greta đã cách xa một dãy toà nhà khi cô quay đầu lại. Lili chỉ có thể nhận ra bóng của cô: hai tay đặt lên hông, hai chân song song.

Rồi cô bắt đầu tiến về phía Lili và tên trộm. Người đàn ông nở một nụ cười lo lắng. "Cô ta điên rồi," hắn nói, chân dậm lên vỉa hè. Cổ tay hắn xoay xuống dưới và con dao rơi xuống mặt đất, thậm chí nó còn trông giống một cái đĩa hay dao ăn hơn. Rồi hắn bắt đầu chạy khỏi Greta.

"Cậu có thường nghĩ về Einar khi là Lili không?"

"Không hề."

"Nhưng lại luôn nghĩ về Lili khi là Einar?"

"Phải."

"Vậy cậu đã nghĩ những gì?" Ông mở nắp bút bi rồi đặt bút xuống trang giấy trắng.

"Hầu như tôi chỉ nghĩ về cảm xúc và suy tư của cô ấy," anh trả lời. Einar giải thích rằng nếu anh đang ăn một cái bánh táo với cây quế thì anh sẽ muốn phần một miếng cho Lili. Nếu anh cãi nhau với người bán thịt, ngón cái gã luôn ấn vào răng cửa như một thói quen, anh sẽ tự hỏi liệu trong trường hợp này Lili có tranh cãi không. Anh tự thuyết phục mình rằng Lili sẽ bỏ qua cho tên bán thịt mảnh khảnh điển trai với mái tóc vàng chổng nhon; và vậy là, ngay giữa câu, Einar sẽ mở lời xin lỗi và yêu cầu người bán thịt tiếp tục gói miếng thịt cừu.

Dr. McBride đẩy kính.

Phía bên kia phố là quán café mà Carlisle đang ngồi đợi. Giờ Einar chột nghĩ về anh, đọc cuốn sách của Baedeker, lấy chiếc bút mắc đằng sau tai và đánh dấu một trang giấy. Ngay lúc đó cũng là lúc anh giải quyết xong tách coffee và nhìn lại giờ.

"Vậy cậu nghĩ sao về đàn ông?" Dr. McBride hỏi. "Cậu có ghét họ không?"

"Ghét ư?"

"Phải."

"Đương nhiên là không rồi."

"Theo lẽ tự nhiên thì cậu phải ghét họ chứ."

"Nhưng tôi không."

"Còn Lili thì sao? Cô ấy cảm thấy thế nào?"

"Cô ấy không ghét đàn ông."

Dr. McBride rót thêm nước từ cái bình bạc. "Vậy cô ấy có thích họ không?"

"Tôi không hiểu ông đang nói gì."

Vị bác sĩ nhấp một ngụm nước. Einar có thể nhìn thấy bờ môi của ông qua cốc nước thủy tinh, và Einar chợt nhận ra mình cũng đang khát.

"Cô ấy đã từng hôn người đàn ông nào chưa?"

Einar cố nghĩ cách để hỏi xin một cốc nước, nhưng điều đó dường như không thể. Anh nghĩ có lẽ mình nên đứng dậy và tự lấy, nhưng anh cũng không thể. Và thế là anh cứ ngồi đó, như một đứa trẻ trên chiếc ghế của Dr. McBride, với đệm len vàng ngửa ngáy.

"Ngày Wegener, tôi chỉ hỏi vì-"

"Rồi," Einar trả lời. "Cô ấy đã từng hôn đàn ông."

"Và cô ấy có thích điều đó không?"

"Ông nên tự hỏi cô ấy."

"Tôi nghĩ mình vẫn đang hỏi cô ấy mà."

"Trông tôi có giống Lili không?" Einar nói. "Với ông tôi là một người phụ nữ à?"

"Không hẳn."

"Vậy thì-"

Điện thoại của Dr. McBride lại reo lên, và họ cùng nhìn vào ống nghe đen của nó, vẫn đang rung lên mỗi đợt chuông. Cuối cùng nó cũng im lặng.

"Tôi e rằng cậu bị đồng tính," Dr. McBride nói. Ông bật đầu bút với một tiếng tách.

"Tôi không nghĩ là ông hiểu."

"Cậu không phải người đầu tiên gặp phải tình trạng này." Dr. McBride nói.

"Nhưng tôi không phải người đồng tính. Đó không phải vấn đề của tôi. Có một người thứ hai đang sống trong tôi," Einar nói, đứng dậy khỏi ghế.

"Một cô gái tên Lili."

"Và tim tôi luôn tan nát," Dr. McBride tiếp tục, "mỗi khi tôi phải nói với những người đàn ông như cậu rằng tôi không thể giúp gì cho họ cả. Với tư cách là dân Ai len da đen, tôi thấy chuyện này thật đáng buồn." Ông nhấp một ngụm nước, cặp môi ngậm trên miệng cốc. Rồi ông đứng dậy, đi vòng và tiến lên phía trước bàn làm việc. Tay ông đặt trên vai Einar, đẩy anh tới cửa. "Lời khuyên duy nhất của tôi là cậu nên kiểm chế bản thân lại. Luôn phải chống lại mong muốn của mình. Mặc kệ nó đi, Ngày Wegener. Nếu không thì . . . well, nếu vậy thì cậu sẽ mãi đơn độc."

Einar gặp Carlisle ngoài quán café. Anh biết Dr. McBride đã sai. Chỉ vài phút trước anh đã tin lời bác sĩ và tự hờn dỗi thương hại bản thân mình. Nhưng Einar nói với Carlisle việc này chỉ tốn thời gian. "Không ai có thể hiểu được anh," anh nói. "Anh cũng không thể hiểu vấn đề đó."

"Nhưng nó không đúng," Carlisle phản đối. Chúng ta cần tìm cho anh một bác sĩ phù hợp. Đó là tất cả. Và nếu Dr. McBride không hiểu anh đang nói gì. Như vậy thì sao chứ? Nó không có nghĩa rằng anh nên bỏ cuộc."

"Sao em lại làm những việc này."

"Vì anh đang không hạnh phúc."

"Phải, nhưng tại sao?"

"Vì Greta."

Vài ngày sau, Carlisle đưa Einar tới bệnh viện Etablissement Hydrothérapique, nơi dành cho những phụ nữ gặp vấn đề. Bệnh viện nằm ở ngoại thành phía Meudon, trên con đường nằm sau vườn cây sung. Có một người phục vụ đứng trước cửa, anh ta ngó đầu lại gần xe và hỏi họ có hẹn với ai. "Dr. Christophe Mai," Carlisle trả lời. Người phục vụ nhìn chăm chăm vào họ, cắn môi. Anh ta đưa cặp hồ sơ để ký.

Bệnh viện là một tòa nhà mới xây, từ xi măng và kính. Nó nằm trong bóng râm của các cây sung và những loại cây với thân xù xì khác. Lò sưởi sắt dựng trước cửa sổ trên sàn nhà, những các móc kim loại ánh lên dưới ánh nắng mặt trời.

Họ phải ký một số giấy tờ khác trước cửa vào, và lần thứ ba khi họ tới văn phòng của Dr. Mai. Một y tá, người phụ nữ với lọn tóc xoăn trắng, nói rằng họ phải đợi trong căn phòng nhỏ mà một khi đóng cô cửa lại mới cảm

thấy an toàn.

"Em vẫn chưa nói với Greta chúng ta sẽ ra ngoài hôm nay," Carlisle nói. Một vài ngày trước Einar đã nghe trộm hai người nói về anh. "Anh ấy không cần gặp bác sĩ tâm lý," cô gắt, giọng vọng qua khe nứt trên cửa. "Với lại, chị nghĩ mình đã đã tìm được người có thể giúp rồi. Ông ta không phải bác sĩ tâm lý. Đây thực sự là người có thể làm gì đó." Rồi giọng cô trùng xuống, và Einar không thể nghe nốt phần còn lại.

Văn phòng Dr. Mai màu nâu và có mùi thuốc lá. Einar có thể nghe tiếng bước chân bên ngoài hành lang. Giác quan của anh cho thấy điều gì đó khó chịu về bệnh viện này, nói rằng đây là nơi anh thuộc về. Trên chiếc thảm nâu có dấu xe lăn bánh, và Einar bắt đầu hình dung mình bị mắc kẹt vào bánh xe rồi đẩy anh tới nơi sâu thẳm nhất của bệnh viện, nơi anh không bao giờ có thể thoát khỏi.

"Em có thực sự nghĩ Dr. Mai có thể giúp gì không?"

"Hy vọng là vậy, nhưng chúng ta phải xem đã." Carlisle mặc một chiếc áo khoác com lê vải sọc, quần xếp và một chiếc cà vạt màu vàng. Einar ngưỡng mộ tính lạc quan của anh, cách anh ngồi đầy mong đợi trong bộ đồ mùa hè. "Ít nhất chúng ta vẫn phải thử."

Anh biết Carlisle nói đúng. Anh không thể sống như thế này lâu hơn được nữa. Hầu hết các cơ bắp trên cơ thể anh đã biến mất khoảng hơn sáu tháng trước; Dr. McBride đã cân anh, và khi kim ngân càng dịch sang bên trái, Einar nhận ra cân nặng của mình không hơn một cậu bé là mấy. Einar đã bắt đầu nhận thấy nét tái nhợt trên làn da của mình: màu xám xanh như bầu trời lúc hoàng hôn, như thể đường mạch máu của anh đang chảy chậm lại. Và hơi thở yếu khiến tầm nhìn của anh mờ đi mỗi khi chạy được một lúc, hay mỗi khi vang lên tiếng động đột ngột, như tiếng rắc! của xe hơi khiến anh giật mình. Và bệnh chảy máu cam, điều Einar vừa kinh sợ lần chào đón. Khi anh cảm thấy những giọt máu ở môi trên hay giữa hai chân, anh sẽ trở nên chóng mặt. Không ai nói với anh điều này, nhưng Einar biết hiện tượng đó xảy ra vì trong cơ thể anh chứa cả hóc môn của nữ giới. Anh đã đọc về nó: bộ phận nữ giới sâu bên trong thường xuất huyết đột ngột, như thể nó đang phản đối.

Dr. Mai là một người đàn ông dễ chịu. Mái tóc ông tối màu và mang một

chiếc cà vạt vàng khá giống của Carlisle một cách kỳ cục. Họ đều cười về điều đó, và rồi Dr. Mai dẫn Einar tới phòng tra hỏi.

Căn phòng mái rợp, với cửa sổ nhìn qua lò sưởi sắt tới công viên bên ngoài và những cây sung. Dr. Mai kéo tấm rèm xanh to để lộ bàn làm việc của ông. "Ngồi xuống đi," ông nói, tay đặt trên mặt bàn. "Hãy nói lý do cậu tới đây nào."

Ông ngồi dựa vào chiếc tủ kính, tay ôm tệp hồ sơ trước ngực, và ông khẽ gật đầu khi lắng Einar giải thích về Lili. Dr. Mai chỉnh lại thất cà vạt khoảng một đến hai lần. Thỉnh thoảng ông lại viết ghi chú nào đó.

"Tôi không quan tâm mình sẽ được giúp đỡ bằng cách nào," Einar nói. "Tôi chỉ không thể cứ tiếp tục sống như thế này nữa."

"Như thế nào cơ?"

"Như thế tôi không còn biết mình thật sự là ai."

Và như vậy, Dr. Mai kết thúc cuộc tra khảo. Ông xin phép rời đi, để lại Einar bên chiếc bàn, hay chân đu đưa. Ngoài công viên, y tá đang dìu một người đàn ông trẻ trong bộ pijama kẻ sọc, áo choàng tắm phanh ra. Người đàn ông để râu, bước chân anh ta có vẻ yếu, như thể nữ y tá với chiếc tạp dề dài đến tận chân, là thứ duy nhất chống đỡ anh lên.

Khi Dr. Mai quay trở lại, ông nói, "Cám ơn về cuộc hẹn." Ông bắt tay Einar và dẫn anh tới Carlisle.

Trên chuyến đi trở về Paris, họ không nói gì trong một thời gian dài. Einar theo dõi cử động tay của Carlisle trên cần gạt số, và Carlisle chỉ nhìn xuống lòng đường. Cuối cùng anh nói, "Vị bác sĩ đó muốn đưa anh tới bệnh viện."

"Tại sao?"

"Ông ta nghĩ là do tâm thần phân liệt."

"Không thể nào," Einar nói. Anh nhìn Carlisle, đôi mắt vẫn hướng về phía lòng đường. Trước mặt họ là một cái xe tải, và mỗi khi nó băng qua một vết lún, những viên sỏi lại bay ra khỏi ổ về phía đầu xe Spider. "Sao anh có thể bị tâm thần phân liệt chứ?" Einar nhắc lại.

"Ông ta muốn em ký giấy để đưa anh vào đó."

"Nhưng điều đó không đúng. Anh không bị tâm thần."

"Em đã nói ông ta không cần gấp như vậy."

"Nhưng em không nghĩ anh bị tâm thần, đúng không? Điều đó thật điên rồ."

"Không, em không nghĩ vậy. Nhưng khi anh giải thích về mọi thứ . . . về Lili, như thể thực sự là hai người. Hai cá thể riêng biệt."

"Thì đúng là vậy mà." Đó là vào buổi tối, giao thông chuyển động chậm lại vì một gã chặn cừu người Đức đã bị tông phải; nó nằm giữa đường, và mỗi xe phải vòng qua đó. Con chó đã chết, nhưng trông nó như thể chẳng hề bị thương, cái đầu dựa lên hòn đá granit.

"Em có nghĩ Greta cũng nghĩ như thế không? Em có nghĩ rằng cô ấy tin anh bị điên không?"

"Không hề," Carlisle trả lời. "Cô ấy là người tin tưởng Lili nhất."

Họ băng qua gã chặn cừu người Đức, và giao thông bắt đầu trở lại như cũ. "Anh có nên nghe theo Dr. Mai không? Có lẽ anh nên ở lại đó với ông ta một thời gian ngắn?"

"Anh phải quyết định điều đó," anh nói. Tay Carlisle đang nắm cái đầu đen tròn của cần gạt số, và Einar cảm thấy Carlisle vẫn còn điều gì đó muốn nói. Trong làn gió ù, và tiếng nổ xe nặng nề khó có thể nói chuyện. Giao thông thành phố tấp nập, và Einar nhìn sang Carlisle, như thể để giục anh nói điều mình muốn. Cứ nói điều em muốn đi, Einar muốn mở lời, nhưng rồi lại không. Có gì đó giữa hai người họ, rồi khi họ trở về Marais, ngay trước căn hộ, Carlisle nói, "Đừng kể với chị ấy chúng ta đã đi đâu."

Một mẻ, Einar lên giường ngay sau bữa tối, và Greta vào phòng trước khi anh kịp thiếp đi.

"Hôm nay em nghỉ sớm vậy," anh nói.

"Em hơi mệt. Em đã thức qua mấy đêm trước. Chuyển được nửa tá phác thảo trong tuần này. Chưa kể đến bức họa của Lili ở bãi cát ẩm." Và rồi, "Anh đã vẽ phần khung cảnh rất đẹp đấy. Em không thể hạnh phúc hơn nữa. Hans cũng nói vậy. Em đang định kể lại chuyện đó với anh."

Anh cảm nhận cơ thể cô bên cạnh mình, ấm áp bên dưới lớp chăn hè. Đầu

gối cô chạm vào chân, bàn tay cô trên ngực anh. Như thể họ đang sờ soạng nhau lúc này, nhưng nó dường như còn thân mật hơn cả những đêm đầu khi họ mới kết hôn, khi cô giật bỏ cà vạt của anh và nói thất lung; bàn tay cô như thể một thú vật nhỏ bé gặm nhấm trên ngực anh; đầu gối họ dấn mạnh vào nhau; hơi thở nóng ẩm của cô; mái tóc dài vương xuống cổ anh. "Em có nghĩ anh bị điên không?" anh nói.

Cô ngồi dậy. "Điên? Ai nói vậy?"

"Không ai cả. Nhưng em có nghĩ thế không?"

"Đó là điều nực cười nhất em từng nghe. Ai nói với anh vậy? Carlisle à?"

"Không. Chỉ là thỉnh thoảng anh không hiểu chuyện gì đang xảy ra với mình nữa."

"Điều đó không đúng," cô nói. "Chúng ta đều hiểu rõ chuyện gì đang xảy ra với anh. Bên trong anh là Lili. Trong tâm hồn anh chứa một cô gái trẻ xinh đẹp tên Lili. Đơn giản vậy thôi. Chẳng có lý do gì mà anh lại bị điên cả."

"Anh chỉ tự hỏi em nghĩ gì về anh."

"Em nghĩ anh là người đàn ông dũng cảm nhất em từng biết," cô nói. "Giờ ngủ đi." Bàn tay của cô nắm lại chặt hơn, và những sợi tóc trườn trên cổ anh, đầu gối cô xoay đi.

Một tuần trôi qua. Anh dành cả ngày lau dọn xưởng vẽ, đem các giá vẽ tranh cất vào trong góc, vui mừng vì đã dẹp nó đi. Anh giúp Greta vẽ phong cảnh, nhưng anh không hề muốn tự vẽ một bức nào nữa. Thỉnh thoảng nghĩ lại về sự nghiệp dang dở của mình, anh cảm thấy như thể cuối cùng thì cũng kết thúc công việc nhàm chán ấy. Rồi anh nhớ tới những bức tranh của mình - vô số những vũng đầm lầy, vô số bãi hoang giông bão - anh chẳng cảm thấy gì. Việc phải suy nghĩ về một ý tưởng mới khiến anh mệt mỏi, ý nghĩ cố gọi nhớ hình ảnh, rồi phác thảo một phong cảnh mới. Một ai đó hoàn toàn khác mới là người đã vẽ những bức tranh này, anh tự nhủ. Anh đã từng nói gì với đám sinh viên ở Học Viện Hoàng Gia nhỉ? Nếu có thể sống mà không cần vẽ vờ, thì cứ làm vậy đi. Đó là cuộc sống dễ dàng hơn rất nhiều.

Einar ngủ muộn và thức dậy một cách mệt mỏi. Mỗi sáng anh tự hứa với bản thân rằng sẽ sống với thân phận Einar, nhưng khi thay đồ, nó như thể anh đang cố lờ đi mong muốn của tổ tiên.

Lili thường xuất hiện từ phòng ngủ và ngồi trên chiếc ghế đầu trong xưởng vẽ của Greta. Lưng cô còng xuống và nghịch chiếc khăn len trong lòng; hoặc quay lưng về phía Greta, vẫn đang vẽ một bức chân dung khác, rồi nhìn ra cửa sổ, dưới phố, trông ngóng Hans hoặc Carlisle.

Tiếp theo Carlisle giới thiệu với Dr. Buson, một thành viên trẻ tuổi của bệnh viện tâm lý ở Auteuil. "Em biết đến ông ta bằng cách nào vậy?" Einar hỏi Carlisle, người chỉ trong sáu tuần đã bắt đầu sống ổn định tại Paris hơn là Einar trong ba năm. Chưa gì anh đã có một hộp danh thiếp khác và được mời tới Versailles và St-Mal mỗi dịp cuối tuần. Một người thợ may trên phố rue de la Paix nhớ được số size quần áo của Carlisle.

Anh đang lái xe đưa Einar tới bệnh viện của Dr. Buson, và Einar có thể cảm thấy nguồn nhiệt dưới sàn xe sắt.

"Hans giới thiệu cho em," Carlisle nói.

"Hans?"

"Phải. Em đã gọi điện cho anh ấy. Nói rằng một người bạn của em cần gặp bác sĩ. Nhưng em không nói là ai."

"Nhưng lỡ như anh ấy-"

"Không đâu," Carlisle trả lời. Và rồi, "Mà nếu có thì sao chứ? Anh ấy là bạn thân cũ của anh, không phải sao?" Giờ, với mái tóc thối quanh khuôn mặt, Carlisle chẳng có thể là ai khác ngoài em song sinh của Greta; anh vén tóc ra sau tai.

"Hans có hỏi thăm anh," Carlisle tiếp tục. "Anh ấy nói rằng mình biết có điều gì không đúng ở đây. Anh ấy nhìn thấy anh đi dọc cầu quai du Louvre, thẳng xuống sông Seine. Và anh ấy gần như không nhận ra anh."

Tay Carlisle đang nghịch cái gạt nước, và Einar tiếp tục nhìn nó rơi xuống đầu gối Carlisle một lần nữa. "Hans nói anh đi thẳng qua anh ấy, Carlisle tiếp tục. "Anh ấy có gọi tên anh nhưng anh vẫn chỉ đi tiếp."

Chuyện này đúng là không thể nào. "Ngay qua Hans ư?" Einar nói, và trên cửa sổ kính, Einar có thể thấy hình dáng phản chiếu của chính mình một cách mơ hồ, như thể anh không thực sự ở đó. Anh nghe Carlisle nói, "Có lẽ anh nên kể với anh ấy. Rồi Hans sẽ hiểu thôi."

Dr. Buson trạc tuổi Einar, dòng dõi người Genevois. Anh ta có mái tóc đen, thẳng đứng ở đỉnh đầu, và khuôn mặt hóp lại phần má, cái mũi dài. Anh luôn nghiêng đầu sang bên trái mỗi khi nói chuyện, như thể không biết nên đặt thêm câu hỏi nào. Buson gặp Einar và Carlisle trong một căn phòng trắng nhỏ với chiếc ghế dài tựa cùng đèn khám bên cạnh. Có một cái tay đẩy phía trên bàn lăn bánh xe được phủ bởi chiếc khăn tay xanh lá. Bên dưới nó là các loại kéo cắt theo nhiều kích cỡ khác nhau. Trên tường treo biểu đồ bộ não con người.

Lần này Carlisle cũng tham gia buổi tra hỏi với Einar. Vì lý do nào đó, Carlisle khiến Einar cảm thấy nhỏ bé, như thể Carlisle là cha của Einar và vừa trả lời lẫn đặt câu hỏi. Bên cạnh anh, Einar cảm thấy khó có thể mở lời. Cửa sổ hướng ra sân trong. Ngoài trời âm u vì mưa, và Einar theo dõi các y tá bước đi trên con đường lát đá.

Dr. Buson giải thích cách anh điều trị cho những người ở trong trạng thái rối loạn. "Thông thường họ đều muốn có cuộc sống yên ổn, " anh nói. "Và điều đó có nghĩa là phải lựa chọn."

Carlisle viết lại ghi chú, và Einar bỗng nhiên cảm thấy thật xuất sắc khi anh có thể đi từ California và giúp Einar như thể anh là một dự án nghiêm trọng. Carlisle không cần phải làm vậy, Einar biết. Anh ấy không cần phải hiểu. Ngoài sân, một nữ y tá trượt chân trên nền đá trơn ướt, và khi đồng nghiệp đỡ cô dậy, cánh tay cô để lộ ra chỗ chảy máu.

"Theo một vài chiều hướng, tôi nghĩ những bệnh nhân tới gặp mình đều là những người may mắn," Dr. Buson nói. Anh ngồi trên chiếc ghế đầu sắt có thể chỉnh cao thấp bằng một cái cần đẩy. Anh mặc chiếc quần đen bên dưới áo khoác thí nghiệm, và cặp tất đen. "Họ đều may mắn vì tôi luôn hỏi họ rằng, 'Vậy cậu muốn trở thành người như thế nào?' Và họ được quyền lựa chọn. Nó không dễ dàng gì. Nhưng không phải chúng ta đều muốn trở thành một ai đó sao? Dù chỉ một lúc thôi?"

"Đương nhiên rồi," Carlisle trả lời, gật đầu, viết gì đó vào sổ. Einar cảm thấy may mắn vì đã có Carlisle ở đây, lái xe đưa anh tới gặp bác sĩ, đặt tay trên vô lăng sau mỗi cuộc hẹn vô ích và nói, "Đừng lo. Rồi sẽ có một vị bác sĩ hợp với anh." Einar sẽ cảm thấy ổn định hơn, hơi thở chậm lại. Anh ước

Greta mới là người đang cố giúp đỡ mình.

"Và điều đó đưa tôi tới quyết định này," Dr. Buson nói. "Nó gần như là một ca mổ mới, điều mà tôi rất phấn khích vì nó thực sự đầy hứa hẹn."

"Mổ gì vậy?" Einar hỏi.

"Giờ tôi không muốn cậu kích động khi nghe tôi nói, vì nó nghe có vẻ phức tạp hơn thực tế. Có vẻ hơi rủi ro nhưng thực chất thì không. Nó chỉ là ca mổ đơn giản có thể giúp được những người gặp phải vấn đề về cách cư xử. Kết quả có thể thành công hơn tất cả các loại điều trị khác mà cậu từng biết."

"Anh có nghĩ nó thực sự dành cho tôi không?"

"Chắc chắn rồi," Dr. Buson nói. "Tên gọi là phẫu thuật tâm thần."

"Là sao?" Einar hỏi.

"Chỉ là thủ tục cắt bỏ dây thần kinh ở phần não trước thôi."

"Phẫu thuật não ư?"

"Phải. Nhưng nó không khó lắm đâu. Tôi không cần phải giải phẫu hộp sọ. Không, đó chính là điểm tuyệt vời đây. Tất cả những gì cần làm là khoan một cái lỗ vào đầu trán của cậu, ngay đây này . . . và chỗ này nữa." Dr. Buson chỉ vào đầu Einar, hai bên thái dương của anh, và điểm trên sống mũi. "Một khi tôi đã khoan được các lỗ trên đầu cậu, lúc đó tôi có thể tiến sâu vào rồi tách một vài sợi dây thần kinh, kiểm soát tình trạng của cậu."

"Nhưng làm sao có thể biết được dây thần kinh nào điều khiển hành động cư xử của tôi?"

"Thì, đó cũng là thứ tôi vừa mới khám phá ra. Cậu chưa đọc về tôi trên báo à?"

"Một người bạn đã giới thiệu chúng tôi tới đây," Carlisle nói.

"Vậy chắc hẳn anh ta đã đọc được các bài viết đó rồi. Nó có hơi áp lực một chút."

"Nhưng có an toàn không?" Cuối cùng Carlisle hỏi.

"Như những cuộc phẫu thuật khác vậy. Nghe này, tôi biết nó có vẻ như chỉ là lý thuyết. Nhưng từng có bệnh nhân đến chỗ tôi và nói có tới năm người khác nhau bên trong anh ta, không chỉ hai, và tôi đã tiến sâu vào bộ

nào anh ta để chỉnh lại."

"Bây giờ anh ta thế nào?" Einar hỏi.

"Sống với mẹ. Cậu ta khá trầm lặng, nhưng hạnh phúc. Bà ấy cũng là người đã dẫn anh ta tới đây, mẹ anh ấy."

"Vậy chuyện gì sẽ xảy ra với tôi?"

"Cậu sẽ tới bệnh viện. Tôi sẽ chuẩn bị một cuộc phẫu thuật. Quan trọng là cậu phải nghỉ ngơi và có sức khỏe tốt. Tôi muốn cậu tới bệnh viện và lấy lại chút sức trước khi vào phòng mổ. Nó không lâu đâu. Và rồi cậu có thể nghỉ ngơi. Còn ca phẫu thuật, nó chỉ kéo dài vài tiếng thôi. Hai tuần sau đó cậu đã có thể xuất viện."

"Và sau đây tôi sẽ như thế nào tiếp theo?" Einar hỏi.

"Ồ, tôi cứ nghĩ là cậu đã biết trước rồi," đôi chân của Dr. Buson duỗi ra, khiến xe đẩy khẽ lung lay. "Cậu sẽ phải sắp xếp vài thứ trước khi phẫu thuật. Cậu sẽ không còn như trước sau ca mổ đâu."

"Nó thực sự đơn giản vậy thôi à?" Carlisle hỏi.

"Thông thường thì vậy."

"Nhưng tôi sẽ trở thành ai sau đây?" Einar hỏi.

"Điều đó, " Dr. Buson nói, "chúng ta vẫn chưa thể đoán trước được. Cứ xem đã."

Einar có thể nghe tiếng guốc chân trên lối đi lát đá ngoài sân. Cơn mưa bắt đầu rơi nặng hạt, tí tách trên bậc cửa sổ. Dr. Buson xoay chiếc ghế đầu. Và Carlisle tiếp tục viết ghi chú trên cuốn sổ. Bên ngoài, nữ y tá với cánh tay bị thương quay trở lại lối vào có ô cửa sổ hình oval ở phía trên. Tay cô đã được băng bó. Cô cười lớn vui vẻ với đồng nghiệp, và hai cô gái - chưa đến 20 - chạy qua sân sang khu nhà khác, nơi có một cánh cửa cũng với ô cửa sổ oval phía trên, nhưng nó màu vàng và bật đèn sáng, đọng lại những vệt mưa trên lớp kính.

Khi Greta gặp giáo sư Bolk lần thứ hai vào đầu thu năm 1929, cô mang theo một danh sách các câu hỏi trong sổ ghi chép với đường xoắn ốc bằng nhôm dọc đầu bìa. Paris giờ trở nên xám xịt, các hàng cây rụng lá. Những người phụ nữ bận rộn ra ngoài phố đeo đôi găng qua các đốt tay, bờ vai của những người đàn ông gồng.

Họ hẹn nhau ở quán café trên phố rue St-Antoine bên chiếc bàn cạnh cửa sổ, phóng tầm nhìn về phía người đi đường xuất hiện từ cầu thang ga tàu điện ngầm, khuôn mặt họ cau lại vì thời tiết. Giáo sư Bolk đang đợi cô, tách espresso đã uống cạn. Ông có vẻ không hài lòng vì cô đã tới trễ; Greta mở lời xin lỗi - cô không thể rời khỏi bức họa đang dở, tiếng chuông điện thoại thì reo lên - trong khi giáo sư Bolk ngồi đây với gương mặt đông lại, ngón tay cái đè lên mặt trên của con dao ăn.

Ông ấy cũng khá điển trai, Greta nghĩ, với khuôn mặt dài và cằm chẻ đôi như phần dưới quả táo. Đầu gối ông không vừa vặn dưới cái bàn tròn nhor bản, mặt đá cẩm thạch trầy xước, rỉ và thô ráp như đá phiến. Một lớp đồng thau bọc xung quang mép bàn, và Greta cảm thấy khó chịu mỗi khi rướn người lên phía trước để nói nhỏ với giáo sư Bolk, mảnh đồng thau sẽ đè vào lòng cánh tay cô.

"Tôi có thể giúp được chồng cô," giáo sư Bolk nói. Dưới chân ông là chiếc cặp có khóa mơ tuya vàng và tay cầm, và Greta tự hỏi liệu mọi thứ có thể đơn giản chỉ là giáo sư Bolk tới trước cửa căn casita, mang theo cái cặp đen rồi dành vài giờ nói chuyện riêng với Einar. Cô tự hiểu rằng mọi thứ sẽ không diễn ra như vậy, nhưng cô vẫn ước nó có thể xảy ra, như lúc thỉnh thoảng cô vẫn mong rằng Carlisle sẽ đổ một chút dầu bạc hà vào bên chân tạt của mình và nó sẽ lành lại, hay khi cô ước Teddy Cross chỉ cần ngồi nghỉ dưới ánh nắng mặt trời đủ lâu để đốt cháy sự ồm yếu khỏi anh.

"Nhưng cậu ấy sẽ không còn là chồng cô khi tôi hoàn thành phẫu thuật," giáo sư Bolk tiếp tục, mở chiếc cặp ra. Ông lôi một cuốn sách bìa xanh, gáy sách làm bằng da mềm như đệm ngồi của một chiếc ghế đọc sách cổ.

Giáo sư Bolk lật đúng trang, rồi ông nhìn lên, mắt họ chạm nhau, khiến lồng ngực cô đập mạnh. Trên trang giấy là biểu đồ cơ thể nam giới, chỉ ra bộ xương và hệ cơ quan rối rắm với những đường song song và vắt chéo, khiến Greta nghĩ tới bản đồ của Baedeker từ Paris tới Its Environs mà Carlisle đã dùng khi mới tới đây. Người đàn ông trên biểu đồ tượng trưng cho cơ thể nữ giới ở tuổi trung ở độ tuổi trung bình, giáo sư Bolk giải thích, cánh tay ông dang rộng, và các hình ảnh của bộ phận sinh dục nam trông như những chùm nho treo trên cây. Trang giấy được gấp nếp và nhòe đi bởi bút đánh dấu.

"Như cô thấy," giáo sư Bolk nói, "Khung chậu nam giới là một hốc khoang. Cơ quan sinh dục nằm ở bên ngoài. Trong khung xương chậu không còn gì khác ngoài đường ruột, và chúng đều có thể sắp xếp lại được."

Greta gọi một tách coffee thứ hai, và bỗng nhiên cô muốn đặt thêm một đĩa cam trái cây, điều đó khiến cô nhớ tới Pasadena.

"Tôi khá tò mò về khung chậu của chồng cô," giáo sư Bolk nói. Cách ông diễn đạt hơi kỳ cục, Greta nghĩ, mặc dù cô quý giáo sư Bolk, bắt đầu thích ông ngay khi nghe về những nghiên cứu. Ông học ở Viên và Berlin, tại bệnh viện Charité, nơi đó ông là một trong số hiếm những người đã phát triển trình độ về cả phẫu thuật lẫn tâm lý học. Khi chiến tranh diễn ra, ông là một nhà phẫu thuật trẻ tuổi với đôi chân chưa phát triển hết và vẫn chưa vỡ giọng, ông đã cắt hơn 500 tứ chi - nếu tính cả các ngón tay ông đã cắt bỏ trong lúc nỗ lực cố gắng cứu bên tay đã bị phá hủy bởi một quả lựu đạn được ném sớm hơn thời gian đội trưởng báo trước. Bolk đã phẫu thuật ở những căn lều với cửa kéo khóa run rẩy trong làn gió bom; hy sinh một bên chân nhưng cứu sống được người đàn ông, chỉ dưới ánh lửa diêm. Các xe cứu thương để người đàn ông với cái bụng nở lòi lên cáng gỗ, đặt những người lính hấp hối lên bàn mổ giáo sư Bolk, vẫn còn ướt dính bết do máu của người lính trước đó. Lần đầu tiên Bolk nhận một ca như thế này, phần giữa bụng như một bát ruột mở nắp, Bolk không thể nghĩ được mình nên làm gì. Nhưng anh ta đang chết dần trước mắt ông, người lính đảo mắt cầu xin cứu thương. Bình khí ga đã gần rỗng, và không còn cách nào ngoài việc đưa anh

ta ra ngoài. Thay vào đó, Bolk đặt một miếng băng lên mặt người đàn ông và bắt đầu vào việc.

Lúc ấy là mùa đông, mưa đá rơi loạn xạ trên mái lều, ngọn đuốc cháy phập phồng, và các xác chết chồng lên nhau như gỗ đốt lửa. Bolk quyết định nếu ông có thể loại bỏ vừa đủ đường ruột - thực tế thận và gan vẫn ổn - vậy thì có lẽ chàng trai có thể sống sót, mặc dù có lẽ anh ta sẽ không bao giờ đi nặng được nữa. Máu thấm vào tay áo Bolk, và trong một giờ ông không hề nhấc miếng băng vải khỏi mặt chàng trai, vì cho dù anh không ý thức được cơn đau, Bolk biết mình sẽ không thể chịu nổi khi nhìn vào đôi mắt quằn quại đau đớn của chàng lính. Bolk cẩn thận khâu lại, không thể nhìn thấy rõ. Như thể lột da heo, và bên trong người lính không khác gì đang nhồi lợn: nóng, ướt và dày đặc, như thể nhấn chìm cánh tay của bạn vào nồi hầm mùa đông.

Khi màn đêm chìm xuống và cơn mưa đá đã ngừng lại, nhưng cái lạnh vẫn mỗi lúc một rét run, Bolk bắt đầu xem xét các vết thương khác trên da người lính. Có một nữ ý tá trong chiếc tạp dề đầy máu, Fräulein Schäpers, và thương binh cô đưa vào vừa nôn bộ lòng của mình vào người cô, rồi chết ngay lập tức. Mất nửa phút để cô lau lại mặt và giúp Bolk. Cùng nhau họ xem kéo cawnh khám xét da người lính, từ dưới xương ức tới các phần da rách mở trên xương chậu. Fräulein Schäpers giữ lớp da thịt lại với nhau trong khi Bolk xuyên một sợi dây dày qua đó, kéo chặt nó lại như khi khâu bạt da ngồi của ghế đầu trong căn lều với ống khói lò được dùng để nướng đồ ăn.

Chàng trai trẻ sống sót, ít nhất đủ lâu để đưa vào xe cứu thương cùng những người bệnh khác, xếp cạnh nhau khiến Bolk liên tưởng tới xe chuyển bánh nướng chạy quanh chợ Gendarmen, chở những ổ bánh mì mỗi ngày mà ông thường ăn khi còn là sinh viên trường y, nghèo khó và chỉ mới quyết định trở thành một bác sĩ mà cả nước Đức phải thần phục.

"500 chi và 500 mạng sống," giáo sư Bolk nói với Greta trong quán café trên đường rue St-Antoine. "Họ nói tôi đã cứu sống 500 mạng người, mặc dù tôi cũng không chắc chắn."

Bên ngoài, lá rơi trên thêm bậc thang tàu điện ngầm Métro, và mọi người sẽ trượt chân, rồi kịp thời bám vào lan can. Nhưng Greta theo dõi, chờ tới

khi ai đó ngã cây xước tay, hoặc tệ hơn, cho dù Greta không muốn chứng kiến cảnh đó, cô biết nó sẽ xảy ra.

"Khi nào tôi có thể gặp chồng cô?" Giáo sư Bolk hỏi.

Greta nhớ về Einar trên bậc thang Học Viện Nghệ Thuật Hoàng Gia; ngay ở tuổi ấy anh đã là giáo sư, lạy chúa. Einar trông như một cậu bé trong tuổi dậy thì, như thể họ đều biết mỗi sáng anh sẽ rửa tay và nhận ra những cọng lông nâu vàng đầu tiên trên mình. Thề chắt anh chưa bao giờ tốt, Greta biết. Nhưng giờ cô tự hỏi điều đó có quan trọng không. Có lẽ cô nên để giáo sư Bolk trở về Dresden một mình, cô nghĩ, nghịch chiếc thìa trong tách coffee. Bỗng nhiên cô tự hỏi mình yêu ai sâu đậm hơn, Einar hay Teddy Cross. Cô tự nhủ nó không quan trọng, mặc dù cô không tin điều đó. Cô ước mình có thể quyết định được một câu trả lời thoả mãn, nhưng chính cô cũng không biết. Và rồi cô nghĩ tới Lili: sống lưng thẳng tắp dẻo dai; ngón tay thanh nhã như thể đang đặt chúng lên bàn phím piano; giọng nói líu lo như tiếng gió thổi qua cánh hoa giấy của cây thuốc phiện ở đảo Iceland, rụng khắp sân vườn Pasadena vào mùa đông; mắt cá chân trắng trẻo. Ai là người cô yêu nhất, Greta tự hỏi - và rồi giáo sư Bolk mở lời, yét hầu nổi lên, một cách chắc nịch, "Vậy thì, tôi sẽ gặp cô và Lili ở Dresden."

Nhưng Greta không thể đưa Einar tới Dresden. Ít nhất không phải lúc này. Có quá nhiều lý do, cộng thêm cả mong muốn cá nhân của cô về việc hoàn thành bức hoạ, tất cả đều vẽ cảnh Lili nằm trên bàn, tay cô đặt lên bụng, đôi mắt nhắm nghiền như thể đã chết. Những bức tranh nhỏ, kích cỡ một cuốn từ điển được treo phía trên sàn gỗ phòng nghỉ của một bá tước, điều hành không chỉ xưởng vẽ tốt nhất ở Paris, mà còn cả hiệu thuốc lớn nhất, người biết mọi thứ về mặt nạ bùn, sữa rửa hoà nước chanh và Cao Pasadena Tinh Khiết Greta từng đổi cho ông để lấy thiết bị làm đẹp như máy căng da mặt Derma mà Lili vẫn sử dụng.

Các bức hoạ - cả tám cái - đều được bán vào một buổi chiều, cho những người có tài xế riêng chờ sẵn trước cửa xe Limousine* dưới phố, trần gỗ óc chó loáng ánh mặt trời sớm thu. Hans đã sắp xếp cuộc triễn lãm, anh đã dặn trước rằng có hơn một phóng viên thời báo sẽ phải là người đầu tiên chiêm ngưỡng. Anh đeo một cái kẹp ghim cà vạt opan. Anh nắm chặt lấy tay Greta mỗi khi một bức tranh được lấy xuống khỏi bức tường của ngàì bá tước. Và

Greta, bất chấp sự nghiệp làm giàu không ngừng tăng cao của cô trong ngân hàng nhà nước, cảm thấy hoa mắt khi nhìn vào bì da của cuốn sổ séc đang được mở ra và ngòi bút di chuyển trên trang giấy than.

Đó là một trong những lý do cô chưa thể đưa Einar đi ngay được. Lý do thứ hai là Carlisle, anh dự định ở lại Paris qua dịp Giáng Sinh. Nếu cô có biết bất cứ điều gì, thì đó chính là Carlisle khá giống cô, ít nhất ở một điểm: sự thôi thúc ám ảnh anh đạt được giải pháp trong mỗi việc. Chưa có bức tranh nào mà Greta không hoàn thành. Đúng, ngay bây giờ cô cũng có thể thừa nhận - nhất là trong những năm đầu ở Đan Mạch - chưa bao giờ là ổn đối với cô. Chúa ơi, nếu giờ cô có thể quay trở về Copenhagen vào những đêm tối và lôi toàn bộ các bức tranh trên tường các văn phòng dọc phố Vesterbrogade và Nørre Farimagsgade, những bức mà cô đã vẽ khi vẫn còn trẻ, chưa xác định được điều mình muốn, hoặc có thể đạt được! Cô nhớ tới bức họa của ngài I. Glückstadt, quản lý tài chính Công Ty Đông Nam Á và Bến Cảng Copenhagen; cô đã dùng màu xám bạc để vẽ đầu mái tóc của ông; và bàn tay phải, nắm một chiếc bút, trông không khác gì một khối hình vuông, lơ mờ của một bài vẽ màu hồng thắm.

Và Greta biết rằng cô và Carlisle đều cần tiếp tục làm việc; bên trong cơ thể gần như tương đương về kích cỡ của họ là mong muốn hoàn thành sự nghiệp. Một ngày, Carlisle trở về casita với tin mới khiến Greta phải thả cọ vẽ của mình trong chiếc cốc nhựa để ngồi xuống giường.

"Einar và em đã gặp một vài bác sĩ," anh bắt đầu. Lái chiếc xe mui trần vòng quanh phố khiến mặt anh đỏ màu, thậm trí còn điển trai hơn trong trí nhớ của Greta. Khi cô nhắm mắt lại và lắng nghe giọng nói em trai mình, đều và tỉ mỉ, cô gần như nghĩ rằng đang nghe lại bản thu âm của chính mình.

Carlisle miêu tả lại các chuyến thăm vô ích của họ, sự sỉ nhục mà Einar phải gánh chịu. "Anh ấy có thể chịu đựng được hơn hầu hết những gã đàn ông khác," Carlisle nói, và Greta nghĩ, Phải, mình vẫn luôn biết điều đó.

"Nhưng có một vị bác sĩ," Carlisle tiếp tục. "Dr. Buson cho rằng có thể giúp Einar. Anh ấy từng điều trị cho trường hợp này rồi. Với những người nghĩ rằng họ-" Và rồi Carlisle ngừng lại giữa câu, điều mà Greta không bao giờ làm. "Rằng có hơn một người khác sống bên trong họ."

Carlisle giải thích lại một cách khoa học, cái máy khoan mà Dr. Buson chuẩn bị trên bàn xe đẩy. Anh đơn giản hoá nó không phức tạp hơn việc đập một con ruồi là mấy.

"Em nghĩ Einar cũng muốn thực hiện phẫu thuật," Carlisle nói.

"Điều đó nghe thật kinh khủng, chị đã tự tìm được một bác sĩ rồi," Greta ngắt lời. Cô đã trần hạt coffee qua nồi nước đun, và giờ đang rót nó vào. Khi cô vào kiểm tra, trong bếp không còn kem sữa, và điều gì đó trong cô trào dâng - như thể cô chỉ là một bé gái trong căn biệt thự ở Pasadena và một trong những người hầu gái Nhật Bản đã không chuẩn bị một đĩa kẹo như đã được dặn trước - và cô cố ngăn mình dậm chân. Ngay cả Greta cũng ghét bản thân mình trở nên nhỏ mọn, nhưng thỉnh thoảng cô không thể kiềm chế được.

"Ông ấy có thể khiến Einar thay đổi," cô tiếp tục. Cô xin lỗi vì không có kem sữa; cô nghĩ mình nên nói, "Chị nghĩ mình không thể quản lý tốt cả công việc lẫn chăm sóc cho ngôi nhà, mặc dù chị vẫn mong mình có thể." nhưng lại thấy nó nghe có vẻ vô vị, hoặc vô ơn, hay cái gì đó đại loại vậy - ôi, chính cô cũng không biết - và giờ cô cảm thấy nóng nực trong chiếc váy dài và phần cổ tay bó lại, rồi cô tự hỏi tại sao cô phải bàn luận về chồng mình với em trai chứ, tại sao Carlisle lại có liên quan gì ở đây.

Nhưng cô ngăn mình lại.

"Nhưng Dr. Buson có thể giúp Einar thay đổi," Carlisle nói. "Bác sĩ của chị cũng nghĩ như vậy à? Ông ấy có nói gì về lỗ khoan qua trán không?"

"Giáo sư Bolk có thể chuyển Einar thành phụ nữ," Greta nói. "Không phải về mặt tinh thần mà thể chất."

"Bằng cách nào chứ?"

"Phẫu thuật," Greta trả lời. "Tổng cộng có ba ca phẫu thuật giáo sư muốn thực hiện."

"Em không nghĩ là mình hiểu."

"Cứ tin chị đi."

"Đương nhiên là em có tin chị. Nhưng đó là kiểu phẫu thuật gì kia?"

"Phẫu thuật chuyển giới."

"Chị đã nói Einar chưa?" Carlisle hỏi.

"Hiện giờ thì chưa," cô nói.

"Nó nghe có vẻ quá rủi ro."

"Không hơn em tưởng tượng đâu."

Carlisle ngồi trên chiếc ghế dài đỏ, chân gác lên. Cô muốn anh ở với bọn họ, để lấp đầy khoảng trống khi Lili ngủ, ở lại cùng Greta trong khi Lili ra ngoài làm việc vặt hoặc tắm hồ. Cô nghĩ mình đã âm thầm nhờ sự giúp đỡ của anh bằng cách nào đó. "Chị sẽ không để anh ấy gặp Buson đâu," cô nói. "Anh ấy có thể trở lại với bộ não của một đứa trẻ,"

"Einar phải là người lựa chọn," Carlisle nói. "Anh ấy đã lớn rồi, sẽ phải tự quyết định." Luôn là người biết phải trái, em trai cô. Đôi khi quá thực dụng với Greta.

Greta nhấp một ngụm coffee; cô ghét coffee đen kinh khủng! Cô nói, "Tuỳ vào Einar - đương nhiên rồi."

Và đó cũng là một trong những lý do khác tại sao Greta chưa thể đưa Einar tới Dresden ngay được. Cô sẽ chờ một ngày mình có thể rảnh rỗi và Einar thì hạnh phúc vì Lili vừa ghé thăm một cách vui vẻ: cô đã đánh thắng cầu lông đằng sau căn hộ của Anna, hoặc đi rạp chiếu phim vào buổi tối ở Gaumont-Palace; một ngày như vậy chính là lúc Greta có thể giải thích với Einar về các lựa chọn có thể làm gì tiếp theo với Lili. Nó sẽ không dễ dàng. Greta tưởng tượng Carlisle đã hoàn thành tốt việc thuyết phục Einar về kỹ năng của Dr. Buson, khả năng phẫu thuật não, điều mà đôi với cô nghe thật kinh khủng. Cô sẽ không bao giờ để Einar trải qua chuyện gì như vậy. Nhưng Carlisle đã đúng một điều: Einar sẽ phải tự lựa chọn. Greta sẽ khiến anh tin tưởng mình, rằng Bolk có thể giải quyết vấn đề ấy, vấn đề đã dựng nên hôn nhân của họ và cũng phá huỷ nó, một cách kiên quyết hơn tất cả các bác sĩ khác. Bolk đã trở về Dresden, và vậy là cô phải tự thuyết phục Einar: nắm lấy tay anh, vén tóc ra sau tai, và giải thích về cuộc hẹn, tương lai rục rở ở Dresden.

Và đây là lý do tiếp theo tại sao Greta vẫn chần chừ chưa đưa Einar tới Dresden.

Vào tháng Ba 1918, đợt mưa mùa đông đã kết thúc, và Pasadena trở về

thời kỳ tươi tốt, xanh như viên ngọc bích mà Buddha Akkiko cất trên phòng mái tầng ba biệt thự nhà Waud. Greta và Teddy đã chôn đứa bé Carlisle trong cánh đồng dâu tây nhà Bakersfield ở Pasadena, một cách u sầu, và cái cách tiểu thư Waud buồn rầu lo lắng, nghịch chiếc nhẫn trên ngón tay, có hơi chút sợ hãi.

Nhưng ít nhất cơn mưa đã tạnh, Pasadena xanh tốt trở lại, với bãi đồng lúa mùa đông như tấm chăn nỉ, cái giường của cây mồm chó nở những đoá hồng trắng, cánh hoa cây thuốc phiện Iceland rải rác trên nền đất. Trong vườn cam, những bông hoa trắng trông như túi tuyết. Với Greta, rễ của cây cam như cẳng khuỷu tay nhô lên khỏi mặt đất ẩm ướt; tối màu xác thịt, và to như cánh tay của một người đàn ông. Những cơn mưa đã làm mặt đất tươi xộp cho đám sâu xám xanh, chúng khiến Greta nhớ về Carlisle bé bỏng mới sinh. Cô sẽ không bao giờ quên màu của những con sâu như sợi dây thừng kẻ, xoắn lại. Không phải chất nhờn ngà xanh đọng trên mắt đứa bé, hay nước dịch nhờn bọc quanh cơ thể Carlisle, như được bảo vệ trong một lớp nhựa nhầy nhụa mỏng, từ chính cơ thể cô, sự khôn ngoan kiên cường mà chính nó đã tạo ra.

Cô nhớ về mùa xuân ấy, khi cô quản lý vườn cam trong lúc cha vắng mặt. Cô đi khảo sát mảnh đất trong chiếc xe làm đồng, lăn trên nền đất bùn. Cô theo dõi những người làm việc, hầu hết đều là các nam thanh niên từ Tecate và Tucson, được thuê để xúc đất. Bên dưới cây là các trái hoa quả rụng sớm, cô thấy một tổ sâu bò qua đất bản. Và điều đó, giờ, khiến cô nhớ tới cơn ho của Teddy. Trong gần một năm nay, đờm luôn được động lại ở phổi anh, và đêm đến mồ hôi thấm qua chăn, khiến ban đầu Greta nghĩ rằng anh đã đổ một cốc nước đá lên giường họ. Tiếng ho đầu tiên bật khỏi cổ họng anh một cách đáng lo ngại như quả cầu thủy tinh vỡ, cô đã đề nghị gặp bác sĩ. Anh sẽ ho và cô nhắc điện thoại gọi Dr. Richardson, với dáng người to như quả trứng tới từ Bắc Carolina. Nhưng Teddy sẽ phản đối, "Anh không làm sao cả. Anh sẽ không khám bác sĩ đâu."

Greta đặt ống nghe về chỗ cũ và chỉ nói, "Được rồi." Cô phải đợi tới khi anh rời khỏi nhà để gọi điện. Mỗi khi anh ho và đưa khăn mùi xoa - cái mà cô định dùng để bọc thép - lên miệng, Greta sẽ liếc nhìn xem ngoài cơn ho còn điều gì đáng chú ý nữa không. Thỉnh thoảng khi chiếc khăn vẫn khô, cô

lặng lẽ thở dài. Nhưng những lần khác đờm dãi và chất nhờn trắng khạc ra từ miệng Teddy trên chiếc khăn mùi xoa. Và rồi, dần về sau, anh ho ra một cục máu. Vì Greta, không phải Akiko, là người phơi toàn bộ quần áo giặt của Teddy, cả những chiếc khăn tay, cô sẽ nhìn xem anh đã ho ra bao nhiêu máu. Cô phải thay chăn mỗi đêm, nhúng khăn mùi xoa, và thỉnh thoảng là cả áo của anh vào bồn nước tẩy, mùi dung dịch clo hít lên lỗ mũi và khiến cô cay mắt. Vết máu không dễ để giặt sạch, và cô phải dùng móng tay cố cậy nó ra khỏi khăn mùi xoa, khiến cô nhớ tới miếng giẻ lau treo trên giá vẽ tranh, lúc đó tất cả đều được cất trong căn casita ở Pasadena, cô không hề động tới chúng. Nhưng mỗi khi Greta nhắc điện thoại lên, Teddy lại nói, "Anh sẽ không gặp bác sĩ, vì anh không ốm, lạy chúa!"

Một vài lần cô gọi Dr. Richardson tới casita. Teddy chào đón ông trong căn phòng kính. "Ông biết mấy cô vợ rồi đấy," Teddy nói. "Lúc nào cũng lo lắng chẳng vì cái gì cả. Nhưng nghiêm túc thì, bác sĩ, tôi vẫn ổn cả."

"Vậy còn những cơ ho thì sao?" Greta ngắt lời.

"Chỉ là bệnh vặt của nông phu thôi. Nếu em lớn lên trong những cánh đồng, thì em cũng sẽ ho như vậy," anh nói, cười lớn, khiến Dr. Richardson và cả Greta cười theo, mặc dù Greta chẳng thấy việc Teddy đang làm là trò đùa.

"Có lẽ là chẳng sao cả," Richardson nói, "Nhưng cậu có phiền tôi kiểm tra một chút không?"

"Thực tế thì có," Teddy nói. Sàn nhà lát gạch đá của căn phòng kính được Teddy nung ở xưởng gốm của anh. Chúng có màu cam của hồ phách và trát bằng vữa đen lỏng. Vào mùa đông, nền đá trở nên quá lạnh ngay cả khi đã đi tất.

"Vậy cứ gọi cho tôi nếu tình hình trở nên tệ hơn," Dr. Richardson nói, đeo túi đi về.

Và Greta, cô luôn muốn làm một người vợ tốt, không muốn chồng mình khúch khích với lũ bạn của anh về việc cô đang trở nên quá ám ảnh, lén lút và phiền nhiễu như thế nào. Cô vén tóc ra sau tai và nói, "Được rồi. Nếu anh không muốn gặp Richardson, thì tốt nhất là anh nên biết tự giữ sức khỏe cho mình đi."

Lý do cô chú ý đến mùa xuân này, mùa xuân năm 1918, xanh tươi hơn bất kỳ thời điểm nào cô có thể nhớ là phòng Teddy ở viện điều dưỡng, nơi mà giờ anh đang ở, có cái nhìn ra Arroyo Seco và dãy núi San Gabriel; cô ngồi trên ghế bên cửa sổ và ngắm nhìn quang cảnh trong khi Teddy vẫn ngủ. Toà viện điều dưỡng được trát bằng vữa xtucô nâu với tháp chuông bên mép vách đá phía bên kia Arroyo. Có một con đường xung quanh bồn hoa hồng. Các căn phòng thiết kế theo hình dáng kim cương và cửa sổ nhìn ra cả phía Bắc lẫn Nam. Giường của Teddy làm từ thép trắng, mỗi sáng y tá sẽ tới và để anh ngồi trên chiếc ghế bập bênh và cuộn cái nệm sọc xanh bên chân giường như một cái kẹo taffy khổng lồ.

Teddy đã ở viện điều dưỡng suốt mùa đông, và không những không khoẻ hơn, anh có vẻ ngày càng tệ đi mỗi tuần. Má anh hóp lại, đôi mắt bị lấp bởi thứ gì đó như sữa hỏng để lâu. Greta tới thăm mỗi sáng và ngay lập tức lau sạch mắt anh bằng vạt váy của mình. Rồi cô chải tóc cho anh, mái tóc giờ thưa thớt những sợi không màu. Có những buổi sáng, cơn sốt của anh cao tới nổi trán ướt đầm, và giờ anh quá yếu để có thể nhấc cánh tay của mình quệt mồ hôi trên lông mày. Hơn một lần cô tới và nhìn thấy anh trên chiếc ghế bập bênh như thế này: bên cửa sổ, dưới ánh mặt trời, sốt sình sịch với chiếc áo choàng khăn tắm mà y tá thắt xung quanh eo lưng anh. Từ cái cách anh nhăn mặt lại, Greta có thể thấy anh đang cố nhấc cánh tay để đưa tay áo khăn tắm lên trán; mồ hôi chảy xuống tận cằm như thể vừa dầm mưa. Nhưng giờ là tháng Ba, và đợt mưa mùa đông đã kết thúc, cả Pasadena đều xanh tươi; thay vì ánh nắng dịu nhẹ đốt cháy căn bệnh lao phổi và tuỷ xương anh, chỉ có Teddy là đang bị thiêu đốt, vậy là trước 10 giờ và hai cốc nước quýt kịp tới mỗi ngày, Teddy phải nằm với cơn sốt đè nén.

Vào tháng Tư, Teddy ngủ nhiều hơn. Greta ngồi trên chiếc ghế bập bênh, tay ghế sòn đi, trong khi anh nằm nghiêng trên giường. Thỉnh thoảng anh chìm vào giấc ngủ, đệm lò xo kêu cọt kẹt và nó khiến Greta liên tưởng như tiếng xương của anh đang rên rỉ vì phải sống trong căn bệnh lao, như một chiếc bánh xốp phủ kem.

Bác sĩ của anh, một người đàn ông tên Hightower, tới phòng bệnh, chiếc áo bờ lu trắng phanh ra bộ đồ rẻ tiền. Teddy tiếp tục từ chối gặp Dr. Richardson, người từng điều trị không chỉ cho người nhà Waud ở Pasadena

mà còn ở các gia tộc khác như Henrietta và Margaret và Dottie Anne. "Dr. Hightower là ổn rồi," anh nói. "Anh không cần một bác sĩ hào nhoáng như vậy."

"'Bác sĩ hào nhoáng' là cái quái gì thế?" Greta gắt, hối hận vì đã lỡ cao giọng. Cô không muốn cãi nhau với anh; hơn hết là cô không muốn làm tổn thương anh bằng cách chứng tỏ mình hiểu biết nhiều hơn. Đó là cảm xúc của cô lúc ấy, và vậy là cô lịch sự chịu đựng Dr. Hightower mỗi lần ông ghé thăm. Vị bác sĩ luôn vội vàng, và ông ta không đeo thẻ làm việc hợp lệ trong file kẹp. Dr. Hightower gầy và cao lêu nghêu, với mái tóc vàng người Na-uy, như màu coffee sáng. Có cái gì đó ở đầu mũi, đỉnh đầu của ông - hai tai, những ngón tay chai sạn - trông rét căm căm.

"Câu thấy sao rồi?" Dr. Hightower hỏi.

"Đỡ hơn một chút," Teddy nói, thực sự tin vào điều ấy, hoặc không biết trả lời gì khác. Dr. Hightower gật đầu và kiểm tra gì đó trên tập tài liệu. Greta thứ lỗi để nhận cuộc gọi từ nhà, nơi những người hái cam từ Tecate đang chờ cô. Và với ống nghe áp bên tai trên bàn y tá, Greta gọi tiếp cho Richardson, chỉ nói, "Bệnh tình của anh ấy đang trở nên tệ hơn."

Mẹ cô tới thăm, thường là vào buổi chiều khi sức khỏe của Teddy tốt hơn. Greta và Teddy ngồi yên lặng trong khi Bà Waud nói huyền thuyên về dự định xây một căn nhà bên bãi biển Del Mar, hoặc các điện tín từ cha Greta, ông còn kể lại chi tiết một cách nhiệt tình hơn các nhà báo rằng chiến tranh đang gần đến hồi kết. Greta thầm hy vọng mẹ cô sẽ can thiệp vào như cách mà chỉ cô mới làm: lật đồng chắn nệm lên rồi đẩy Teddy vào bồn nước nóng, đưa một tách trà pha rượu bourbon lên mời anh. "Được rồi, giờ thì cùng chăm sóc con nào!" Chà hai tay vào nhau và vén những lọn tóc ra sau tai, "Căn bệnh lao vớ vẩn này cần phải biến mất rồi đây!" Bà Waud sẽ nói - hoặc ít nhất Greta thầm hy vọng như vậy. Nhưng bà Waud không làm gì cả; bà để lại Teddy với Greta, đeo găng tay vào cuối chuyến thăm rồi hôn lên trán Teddy qua cái khẩu trang phẫu thuật và chỉ đơn giản nói, "Mẹ muốn con ngồi thẳng một cách khoẻ khoắn vào lần tiếp theo." Bà nhìn sang Greta. Ngoài hành lang, bà Waud cởi bỏ khẩu trang và dặn, "Nhớ chăm sóc nó cho tốt đấy, Greta."

"Anh ấy không chịu gặp Richardson."

"Nó cần phải làm điều đó."

Và Greta lại gọi Richardson lần nữa, báo cáo lại tình hình của Teddy.

"Tôi hiểu rồi," Dr. Richardson nói. "Tôi sẽ nói chuyện với Dr. Hightower. Nói thật thì, tôi không biết mình có thể giúp thêm được gì cho cậu ấy không. Chúng ta sẽ phải xem đã."

Khi Carlisle lái xe từ Standfort xuống để thăm bệnh, anh kéo Greta ra nói chuyện riêng, "Em không thích tay Hightower này. Ông ta từ đâu ra vậy?" Cô giải thích rằng ông ta được bệnh viện chỉ định, nhưng Carlisle ngắt lời cô: "Có lẽ đây là lúc chúng ta cần Richardson."

"Chị đã thử rồi."

"Em có thể giúp gì được không?"

Cô nghĩ về điều đó. Cô nghe tiếng ho của Teddy bên kia cửa. Tiếng dây lò xo của chiếc giường rung lên, rồi sau đó là tiếng thở khò khè. "Chị cần suy nghĩ đã. Chắc chắn là có rồi. Chị chỉ cần thời gian để nghĩ thêm thôi."

"Chị biết điều này rất quan trọng, đúng không?"

"Nhưng Teddy mạnh mẽ mà."

Chiều muộn hôm ấy, khi Carlisle đã rời đi, và mặt trời dần lặn xuống chân đồi, bóng tối màu tím chìm xuống như một cái chăn bao phủ hẻm núi Pasadena, Greta nắm lấy bàn tay lạnh toát của Teddy. Mạch đập bên dưới lòng cánh tay của anh yếu, và ban đầu thậm chí cô nghĩ nó đã ngừng hoạt động. Nhưng nó khẽ đập, một cánh yếu ớt. "Teddy?" cô gọi. "Taddy, anh có nghe thấy em không?"

"Ừ."

"Nó có đau không?"

"Có."

"Hôm nay anh có thấy tốt hơn không?"

"Không, anh e là nó đã tệ đi rồi. Hơn trước đây rất nhiều."

"Nhưng sau đó anh sẽ khá hơn phải không? Teddy? Làm cho em một chuyện nhé? Em đã gọi cho Richardson rồi. Ông ấy sẽ tới đây vào sáng mai. Làm ơn hãy để ông ấy kiểm tra anh. Em chỉ đòi hỏi có vậy thôi. Ông ấy là một bác sĩ giỏi. Ông ấy đã từng điều trị cho em khi bị bệnh thủy đậu. Em

từng bị sốt rất cao, và mọi người, cả Carlisle đã chuẩn bị tinh thần gạch bỏ tên em, nhưng giờ em vẫn ở đây, khoẻ mạnh như bao người khác, không còn tí bệnh nào ngoài cái sẹo nhỏ này."

"Greta, em yêu?" Teddy nói, đường gân trên cổ nổi lên. "Anh đang chết dần, em yêu. Em biết mà, đúng không? Anh sẽ không khoẻ lên được nữa đâu."

Và thật sự gì, cô không hề biết điều ấy, chỉ cho tới khi đó. Nhưng đương nhiên anh ấy đang chết dần; gần với cái chết hơn là sự sống: cánh tay gầy gò và da thịt nhẵn vàng, đôi mắt mờ đục, hai lá phổi của anh nặng nề trong dịch đờm, tới nỗi nó có thể chìm xuống đáy biển Thái Bình Dương. Và xương anh, đó là phần tệ nhất: chúng nhão đi; như có một ngọn lửa đang gặm nhấm tuỷ xương của anh. Cô nghĩ về cơn đau anh luôn phải chịu đựng với không một lời kêu ca. Nó gần như giết chết cô khi phải chứng kiến chồng mình trong cơn đau. "Anh xin lỗi," Teddy nói

"Về việc gì chứ?"

"Vì bỏ em lại."

"Nhưng anh đâu có bỏ em lại đâu."

"Và anh xin lỗi vì phải nhờ em chuyện này."

"Chuyện gì? Anh đang nói gì vậy?" Cô cảm thấy mồ hôi túa ra sau lưng vì hoảng loạn. Căn phòng ấm nóng từ khí xông hơi bồn tắm phụ nữ. Cô nên mở cửa ra thì hơn, cô nghĩ. Để Teddy tội nghiệp hít thở một chút không khí trong lành.

"Em có thể giúp anh được không?"

"Giúp gì cơ chứ?" Cô không hiểu, và cô định gọi điện cho Richardson rằng Teddy đang bắt đầu nói nhảm. Một dấu hiệu bất thường, cô biết Richardson sẽ nói như vậy, giọng anh kéo dài qua đường dây điện thoại.

"Lấy chiếc gối . . . cái da cao su ấy. Để nó lên mặt anh một lúc, không lâu đâu."

Cô ngừng lại. Giờ cô đã hiểu. Yêu cầu cuối cùng từ chồng cô, người cô yêu thương hơn hết thảy bất cứ ai trên thế giới này. Hơn hết cô chỉ muốn anh rời khỏi thế giới này mà vẫn yêu cô, với lòng biết ơn trong ký ức cuối cùng của mình. Chiếc gối cao su nằm trên cái ghế bập bênh; Teddy cô dơ tay chỉ

về phía nó.

"Chỉ cần giữ chặt nó trên mặt anh một hai phút thôi, anh nói. "Cách đó sẽ dễ dàng hơn."

"Ôi, Teddy," cô nói. "Em không thể. Dr, Richardson sẽ tới đây ngay sáng mai. Chờ đến lúc đó đi. Để ông ấy khám cho anh. Ông ấy có thể sẽ biết nên làm gì. Nhưng cứ cố chịu cho tới lúc ấy đi. Làm ơn đừng nói thêm gì về cái gối kia. Làm ơn đừng chỉ vào nó nữa." Mồ hôi thấm ra sau lưng cô, và ở phần dưới ngực áo. Như thể cô đang bị sốt, vàng trán trơn bóng, những giọt mồ hôi lăn qua sau tai.

Cô quay người về phía cửa sổ và cảm nhận bầu không khí trong lành. Chiếc gối màu đen, mỗi cạnh dày, và có mùi của lớp xe. Teddy vẫn chỉ tay về phía nó. "Phải," anh nói. "Mang nó lại đây." Cô chạm vào nó, da gối dày như chai thuỷ tinh cách nhiệt. "Greta, em yêu . . . điều cuối cùng nữa thôi. Giữ chặt nó trên mặt anh. Anh không thể chịu nổi nữa rồi."

Cô cầm cái gối lên và giữ trước ngực, mùi cao su hộc vào mũi. Cô không thể làm điều này. Thật là một cách khủng khiếp để chết, dưới cái thứ cũ kỹ này, mùi cao su là thứ cuối cùng có thể gửi khi kết thúc cuộc sống. Kinh khủng hơn cả căn bệnh đang dần lấy đi sức lực của anh, cô nghĩ, tay vo viên cạnh gối. Tội tệ hơn những gì cô từng tưởng tượng. Không, cô không thể làm thế, và cô ném chiếc gối ra ngoài cửa sổ, cái ga màu đen rơi xuống như một con quạ dưới dãy Arroyo Seco.

Teddy mở môi, lưỡi anh hiện ra. Anh cố nói gì đó, nhưng không đủ sức, và anh thiếp đi.

Greta tiến tới bên giường, hơ cổ tay trước miệng anh. Hơi thở yếu như cánh bướm đập. Khi màn đêm chìm xuống, đại sảnh của viện điều dưỡng trở nên yên ắng. Những con chim giẻ cùi vỗ cánh bay khỏi cảnh thông ngoài cửa sổ Teddy, và Greta nắm lấy bàn tay ướm lạnh của anh. Cô không thể chịu được khi nhìn anh, quay đầu ra ngoài cửa sổ, ngắm nhìn dãy Arroyo Seco trở thành một hố đen. Dãy núi San Gabriel chỉ còn là một cái bóng đen của cái gì đó rộng lớn, lơ mờ hiện ra phía thung lũng nơi nhà Waud sống giữa các hẻm núi và vườn cam, và cũng là nơi Greta cố giữ hơi thở cho tới khi cô ra đi; và khi cuối cùng cô cũng có thể hít thở không khí và lau nước mắt bằng

tay áo, cô buông tay khỏi Teddy. Một lần nữa cô hơ tay trên miệng anh, và rồi, trong màn đêm, cô biết, như mong muốn của anh, Teddy Cross đã ra đi.

PHẦN III
Dresden 1930

Chuyến tàu của Einar đã tới Đức. Nó dừng giữa một cánh đồng, đất bùn xám bạc cùng sương muối. Bên ngoài, ánh nắng chiếu dịu nhẹ trên nền trời tháng một, và hàng cây bulô run rẩy trong gió xung quanh cánh đồng. Tất cả những gì anh nhìn thấy là một cánh đồng thẳng tắp tới cuối chân trời. Không gì khác. Không còn gì ngoài chiếc máy kéo chạy bằng động cơ điêzen bị bỏ lại giữa trời đông, chỗ ngồi kim loại sơn đỏ rung lên trên nhíp xe.

Đội tuần soát biên giới kiểm tra hộ chiếu trên tàu. Einar có thể nghe tiếng nhân viên ở toa bên cạnh, đôi ủng bước nặng nề trên nền thảm. Họ nói nhanh nhưng có vẻ chán nản. Tiếng than vãn của người phụ nữ giải thích về giấy tờ của mình vang lên, nhưng một trong số nhân viên nói, "Không, không, không."

Hai nhân viên bước tới toa của Einar, và lồng ngực anh chợt kích động, như thể anh quả thực đang mắc tội gì đó. Những nhân viên đều trẻ vào cao, vai họ bó sát trong bộ đồng phục, nó trông không thoải mái và cứng nhắc. Gương mặt họ sáng sủa bên dưới cái mũi gồ và nón, sáng như chiếc khuyu đồng trên tay áo, và Einar bỗng nghĩ rằng những nhân viên trẻ tuổi ấy, bọn họ đều được làm toàn bộ từ đồng thiếc: vàng óng, sáng loáng và lạnh. Họ còn có cả mùi kim loại, có lẽ là kem cạo râu được chính phủ cung cấp. Một trong hai người cắt móng tay ngắn tới tận gốc, và các đốt ngón tay của nhân viên bên cạnh bị trầy xước.

Ngay lập tức Einar chợt cảm thấy những nhân viên đang thất vọng về anh - như thể, dù có chuyện gì xảy ra, anh vẫn là kẻ không thể gây bất cứ rắc rối nào. Người nhân viên với móng tay cắt lùn yêu cầu Einar xuất trình giấy tờ; và khi anh ta nhận ra người Đan Mạch thì càng trở nên chán nản hơn. Anh ta mở nó trong khi mắt vẫn nhìn về phía nhân viên đồng hành của mình. Không ai trong số họ, đang thở ra bằng miệng, thực sự kiểm tra thông tin trong giấy tờ của any, hoặc dơ ảnh hộ chiếu lên, được chụp từ lâu trước đây trong

studio có mùi mốc meo của người thợ đến từ Rundetårn, để so sánh với khuôn mặt của Einar. Hai nhân viên không nói gì. Một người ném tờ hộ chiếu lại vào lòng anh. Người thứ hai cau mày nhìn, rồi vỗ vào bụng mình, nút khuy đồng trên cổ tay áo lắc lư, và Einar gần như chờ đợi tiếng keng! của chiếc chuông trên cửa toa. Sau đó cả hai đều đi mất.

Một lát sau, đoàn tàu lại bắt đầu chuyển bánh, và hoàng hôn lặn xuống chân cánh đồng Đức, nơi vào mùa xuân những luống cây cải sẽ trở những nụ tím vàng.

Phần còn lại của chuyến đi Einar cảm thấy lạnh. Greta đã hỏi liệu anh có muốn cô đi cùng. Einar nghĩ anh đã làm tổn thương cô khi từ chối. "Nhưng tại sao lại không?" cô hỏi. Họ ở trong phòng khách căn casita, và Einar không trả lời. Nó rất khó để nói, nhưng anh nghĩ có lẽ mình không đủ can đảm để làm điều này nếu Greta đi cùng anh; cô sẽ nhắc anh nhớ lại về cuộc sống trước đây của họ. Họ đã từng rất hạnh phúc, anh luôn tự nhủ. Einar và Greta từng yêu nhau say đắm. Nếu cô đi cùng, Einar sợ rằng, anh sẽ không thể giữ đúng hẹn với giáo sư Bolk; thay vào đó Einar có thể sẽ nói Greta rằng họ nên chuyển tàu ở Frankfurt và đi thẳng đến miền Nam, trở về Menton, nơi ánh sáng mặt trời và biển cả có thể khiến mọi thứ trở nên đơn giản hơn. Khi anh nói "Không, anh sẽ đi một mình," anh gần như có thể ngửi thấy mùi cây chanh từ dưới công viên trước cửa sòng bạc. Hoặc, có lẽ Einar sẽ nói anh muốn trở về Bluetooth, nơi mà giờ những gia đình xa lạ sống trong nông trại cạnh cánh đồng rêu nước; có thể anh sẽ cố chạy trốn, và kéo theo Greta, tới căn phòng thơ ấu của anh, nơi chiếc chăn lông đã mỏng tươm, và các bức tường cạnh giường để lại những đường vẽ của Hans và Einar ngủ thiếp đi trên tầng đá; nơi màu sơn của chân bàn ăn đã bong ra, khi Einar vấp trốn dưới chỗ ấy và lắng nghe cha anh gọi bà nội, "Mang cho con thêm tách trà trước khi chết nào."

Trước khi Einar rời khỏi Paris, Carlisle đã hỏi anh có biết mình đang làm gì không. "Anh có thực sự hiểu rõ Bolk muốn gì không?" Trên thực tế, Einar không biết chi tiết. Anh chỉ biết Bolk sẽ chuyển giới cho mình, nhưng ngay cả Einar cũng có một khoảng thời gian khó khăn để có thể tưởng tượng bằng cách nào. sẽ phải thực hiện liên tiếp các cuộc phẫu thuật, anh biết. Cắt bỏ bộ phận sinh dục của mình, thứ mà giờ càng ngày càng trở nên vô tác dụng, có

màu của một khối u. "Em vẫn nghĩ là anh nên gặp Dr. Buson," Carlisle cố thuyết phục. Nhưng Einar đã lựa chọn kế hoạch của Greta; trong màn đêm, khi không ai trên thế giới còn thức ngoài hai người, khi họ nằm yên lặng bên dưới tấm chăn đệm, hai tay nắm chặt nhau, vẫn không có ai là người anh tin tưởng hơn nữa.

"Đề em đi với anh," Greta cố gắng lần cuối, đặt tay anh lên ngực cô. "Anh không cần phải trải qua những điều này một cách đơn độc."

"Nhưng anh chỉ có thể làm được nếu ở một mình. Với lại . . ." Anh dừng giữa câu, " Anh sẽ cảm thấy xấu hổ."

Và vậy là Einar tự đi một mình. Anh có thể thấy hình ảnh phản chiếu trên cửa kính toa tàu. Khuôn mặt xanh xao hóp lại quanh sống mũi. Nó khiến anh nghĩ tới một nhà tu khổ hạnh, người không hề lộ mặt ra khỏi cửa sổ mái tre trong nhiều năm.

Chỗ ngồi trước mặt Einar là tờ báo Frankfurt bị người phụ nữ đi cùng đưa bé bỏ lại. Trên mặt báo là bản cáo phó của một người đàn ông giàu có. Có một bức ảnh, miệng ông ta trông buồn rầu và còn nét gì đó trên gương mặt - chiếc cằm đọng mỡ.

Einar ngồi dựa lưng trên ghế và ngắm nhìn hình ảnh phản chiếu của mình trên kính cửa sổ. Màn đêm càng buông xuống, nó càng trở nên tối đi và xiên xẹo, vậy là trong làn sương anh không còn nhận ra được khuôn mặt mình nữa. Rồi nó hoàn toàn biến mất, bên ngoài chỉ còn ánh sáng lấp loé từ ngôi làng phía xa, và Einar ngồi trong bóng tối.

Mọi người sẽ không biết nên bắt đầu từ đâu với bản cáo phó mình, anh nghĩ. Greta sẽ viết bản thảo và tự chuyển nó tới ngăn bàn của văn phòng báo chí. Có lẽ đó là cách họ bắt đầu, người phóng viên trẻ tuổi với mái tóc vàng mỏng tới từ tờ Thanh Niên Quốc Gia. Họ sẽ dùng bản thảo của Greta, chép nó lại, lược bỏ và suy diễn.

Einar cảm thấy động cơ chạy xình xịch dưới chân, và anh nghĩ về phần mở đầu cho bản cáo phó của mình:

Anh được sinh ra trong đầm lầy. Một cô gái nhỏ trong cơ thể cậu bé. Einar Wegener chưa từng chia sẻ với ai, nhưng cảnh tượng đầu tiên của anh là ánh mặt trời xiên qua lỗ hoa văn trên chiếc váy mùa hè của bà nội. Ông

tay thũng với các lỗ nhỏ đặt anh lên chiếc giường cũ, và anh có thể nhớ lại - không, không phải nhớ lại, là cảm nhận lại - những tia nắng hè bao phủ xung quanh anh, như thể nó là một trong những nguyên tố cần thiết: nước, ánh sáng, nhiệt độ. Anh nằm trong chiếc áo choàng lễ rửa tội [\[31\]](#). Ren buộc được dết bởi những bà cô của người mẹ đã khuất, cuốn quanh anh. Nó dài quá chân, và sau này khiến Einar nhớ đến tấm rèm ren treo trong những nhà quý tộc Đan Mạch; vải lụa xanh thả dài tới tận chân tường, đung đưa trên sàn gỗ sồi đã được cô hầu gái gây gò đánh bóng bằng sáp mật ong. Trong căn biệt thự nơi Hans sinh ra cũng có kiểu màn rèm như vậy, và nam tước phu nhân Axxgil sẽ cong lưng - cái lưng mỏng nhất mà Einar từng thấy, gần như tách làm hai - lên hàm trên của bà mỗi khi anh, cô gái được sinh trong cơ thể một cậu bé ở đầm lầy, tiến tới chạm vào tấm rèm.

Bản cáo phó sẽ dừng lại ở đó. Nó sẽ quên không nhắc tới lần Einar say xỉn sau khi uống bia Tuborg, tè bậy xuống kênh rạch trong đêm anh bán được bức tranh đầu tiên. Anh là một chàng trai trẻ ở Copenhagen, mặc quần vải nhuộm bó lại trên eo, thắt lưng gắn móc khoá để nối các lỗ khác nhau. Anh theo học Học Viện Nghệ Thuật Hoàng Gia nhờ học bổng từ quê; không ai mong đợi anh vẽ một cách nghiêm túc, chỉ học vài thứ về khung tranh và cảnh vật, rồi lại trở về vùng đầm lầy, nơi anh có thể vẽ các mái hiên trên thị trấn ở Bắc Jutland với những phong cảnh về thần thoại Bắc Âu Odin. Nhưng rồi, vào buổi chiều đầu xuân khi bầu không khí ngập tràn sức sống trong phổi anh, một người đàn ông với chiếc áo choàng dừng chân tại học viện. Những bức tranh của học viên đang được treo ở đại sảnh, trên dưới các bức tường cạnh cầu thang với lan can trắng, nơi mà nhiều năm về sau, Greta ôm lấy đầu Einar và phải lòng anh. Bức phong cảnh đầm lầy tối tăm của Einar nằm trong chiếc khung lá vàng giả anh mua với số tiền kiếm được nhờ việc trình bày thí nghiệm y khoa tại Bệnh Viện Thành Phố Copenhagen.

Người đàn ông trong chiếc áo choàng nói nhẹ nhàng, giọng nói vọng qua đại sảnh học viện rằng ông là một buôn gia từ Paris. Ông đội một chiếc mũ vành rộng với dải băng da, các học viên khó có thể thấy được đôi mắt ông. Một lớp ria mép vàng, xoắn xuống quanh miệng, và mùi giấy in báo toả ra từ ông một cách mệt mỏi. Giám đốc học viện, ông Rump, người nổi dãi kém tài năng nhất của ngài G. Rump, tự giới thiệu mình với người lạ. Rump dẫn

người đàn ông qua đại sảnh học viện, nơi sàn nhà có màu xám, không tráng men và được quét bởi những cô gái mồ côi chưa đủ tuổi thụ thai. Rump cố dùng chân người lạ trước những bức tranh được vẽ bởi học viên yêu thích của ông, những cô gái với mái tóc quăn có bộ ngực tròn và các chàng trai với bắp đùi như thịt giăm bông. Nhưng người đàn ông nói, mặc dù không ai có thể chắc chắn về điều đó, "Tôi có thể tự nhận ra tài năng," từ chối các gợi ý của Ngài Rump. Người lạ tiến tới trước bức vẽ chú chuột và miếng pho mát của Gertrude Grubbe, một học viên nữ với lông mày vàng mịn tới nỗi như thể chim bạch yến đã làm rụng hai sợi lông vũ trên mặt cô. Ông còn dừng trước bức vẽ người phụ nữ bán cá hồi của Sophus Brandes, một học viên nam có bố bị sát hại trên bến phà ở Nga, vì liếc mắt với cô dâu trẻ của tên sát nhân. Và rồi người đàn ông dừng trước bức vẽ nhỏ của Einar về vùng đầm lầy. Trong bức tranh đang là ban đêm, cây sồi và cây liễu chỉ còn là những cái bóng, mặt đất tối và ẩm như dầu. Một bên góc, cạnh tảng đá mi ca là một chú chó trắng nhỏ, thiếp ngủ trong sự lạnh lẽo. Chỉ với vài ngày trước Ngài Rump còn nhận xét "quá tồi tệ đối với học viện của Đan Mạch," và như vậy nó gần như không có chỗ trên bức tường, ngay cạnh chiếc tủ nơi những cô bé mồ côi cất chổi và thay váy tạp dề hờ tay mà Ngài Rump bắt họ mặc.

"Cái này đẹp đấy," người đàn ông nói, và tay ông đưa lên túi trong áo choàng rồi lôi ra một cuốn sổ làm từ - một lần nữa, điều này khiến mọi người náo động - da thằn lằn. "Tên người vẽ là gì?" ông hỏi.

"Einar Wegener," ngài Rump trả lời, mặt ông ửng đỏ vì tức giận. Người lạ đưa cho ông 100 krone. Người đàn ông nhắc bức tranh ra khỏi tường, và rồi tất cả mọi người ở học viện - ngài Rump và toàn thể học viên đang theo dõi qua kẽ hở cửa lớp học và các nhà quản trị trong chiếc áo sơ mi kẹp ghim và những cô bé mồ côi đang bí mật lập kế hoạch, điều mà lát nữa sẽ không thành công, để đẩy ngài Rump khỏi cửa sổ học viện, và, cuối cùng trong tất cả, Einar Wegener, vẫn đang đứng trên bậc thang, chính xác là nơi Greta hôn anh về sau - chỉ có thể chớp mắt. Sự việc bất ngờ tới nỗi toàn bộ học viện đều cùng chớp mắt nhìn, từng thành viên một, kể cả là họa sĩ hay không, rồi khẽ lắc đầu. Khi họ cùng mở mắt, ánh nắng di chuyển quanh các toà nhà Copenhagen và chiếu vào cửa sổ học viện, người đàn ông trong chiếc áo choàng đã đi mất.

Bản cáo phó cũng sẽ không nhắc tới ngày ấy. Cả chiều tháng Tám cùng Greta. Đó là trước lúc họ kết hôn, ngay khi chiến tranh vừa kết thúc. Greta chỉ mới trở lại Copenhagen được một tháng. Cô tới cửa văn phòng học viện của anh, đội một chiếc mũ rơm kẹp bông thướt thướt ở trên, và khi anh mở cửa, cô nói, "Đi nào!" Họ chưa gặp nhau kể từ khi cô phải tới California khi chiến tranh nổ ra. Einar hỏi, "Có chuyện gì mới không?" và cô chỉ nhún vai nói, "Ở đây hay California?"

Cô đưa anh ra khỏi học viện, tới quảng trường Kongens Nytorv, nơi xe cô đang chạy xung quanh bức tượng Christian V trên lưng ngựa. Phía trước Rạp Hát Hoàng Gia là một người lính Đức bị cụt chân; cái mũ lưỡi chai nằm trên vỉa hè xin tiền xu. Greta nắm lấy cánh tay Einar. Cô nói, "Ôi." Cô đưa tiền cho người đàn ông, rồi hỏi tên anh, nhưng anh ta quá ngạc nhiên để có thể kịp trả lời cô.

"Em đã không nhận ra," Greta nói khi cô và Einar tiếp tục đi bộ. "Mọi thứ có vẻ quá xa vời khi ở California."

Họ cắt ngang qua góc quảng trường, nơi những bụi cây được cắt tỉa gọn gàng thành khối, lũ trẻ đang chạy xa khỏi mẹ của chúng và các cặp tình nhân nằm dài trên bãi cỏ, ước rằng phần còn lại của thế giới sẽ đi chỗ khác để họ được riêng tư. Greta không nói họ đang đi đâu, và Einar biết không cần phải hỏi. Ban ngày sáng âm, và các cửa sổ dọc phố Kronprinsessegade đều mở, tấm rèm thêu lỗ đục đưa. Một chiếc xe tải chở hàng chạy qua, và Greta lại nắm cánh tay Einar. Cô nói, "Đừng nói gì cả."

Nhưng nhịp tim của Einar đang đập mạnh, vì cô gái trẻ từng hôn anh trên cầu thang học viện đã trở lại cuộc sống của anh một cách đột ngột như khi cô rời đi 5 năm về trước. Và trong 5 năm ấy anh vẫn nghĩ tới Greta, anh nhớ lại về những giấc mộng phiền phức và quynh rũ. Khi chiến tranh xảy ra anh thường mơ thấy cô ở California. Nhưng hình ảnh cô đi qua đại sảnh học viện, cạo vể dưới cánh tay, miếng kim loại trên đầu cán cạo ánh bóng đèn, tất cả đều đọng lại trong anh. Cô là học viên bận rộn nhất mà anh từng biết, phải tới dự các bữa tiệc và buổi khiêu vũ nhưng vẫn sẵn sàng làm việc, kể cả là đêm tối khi hầu hết mọi người cần một chai rượu aquavit và đi ngủ. Khi anh nghĩ tới một người phụ nữ lý tưởng, càng lúc anh càng nhớ đến Greta. Cao hơn hầu hết mọi người trên thế giới, và nhanh hơn. Anh nhớ lại một ngày

ngẩng đầu khỏi bàn làm việc trong văn phòng học viện và nhìn ra cửa sổ, dõi theo cô đang chạy qua làn xe cộ vòng quảng trường Kongens Nytorv, chiếc váy xanh xám như thể thổi tung cản đầu toa xe và ô tô, các tài xế bấm còi. Và cách cô đưa tay lên không trung nói, "Ai quan tâm chứ?" Chắc chắn Greta không quan tâm tới điều gì khác ngoài những thứ có ý nghĩa với cô, và khi Einar càng lúc trở nên trầm lặng trong tuổi trưởng thành của anh, cô đơn bên giá vẽ và dần bị thuyết phục rằng mình là người đàn ông không thuộc về ai cả, anh bắt đầu suy nghĩ lại về hình mẫu phụ nữ lý tưởng của mình. Và đó chính là Greta.

Vậy là cô khuấy động văn phòng của anh vào một chiều tháng Tám và giờ đưa anh đi khắp các con phố Copenhagen, bên dưới các cánh cửa sổ phòng khách đang mở dọc đường Kronprinsessegade, nơi họ có thể nghe thấy tiếng kêu hò chuẩn bị nghỉ hè ở Biển Bắc của lũ trẻ và tiếng ăng ăng từ những chú chó đang nằm ườn, duỗi dài chân.

Khi họ đi tới phố nhà cô Greta nói, "Nhớ cúi đầu xuống đây." Anh không hiểu ý cô, nhưng cô nắm tay anh và họ nấp phía sau bãi đỗ xe để xuống con phố tiếp theo. Đêm trước có mưa, đường vỉa hè vẫn còn ướt, và mặt trời chiếu vào các lớp bánh xe ướt khiến mùi cao su nóng xộc lên mũi, sau này anh sẽ nhớ lại khi lái xe vòng quanh Paris cùng Carlisle vào một mùa hè mà khi họ - tất cả bọn họ - đang lập kế hoạch cho tương lai của Lili. Greta dẫn anh đi qua từng chiếc xe, như thể đang lắt léo né vùng lửa của kẻ thù. Họ cứ như vậy đi xuyên xuống phố, dưới khu ngai Janssen sống, chủ sở hữu của nhà máy gang tay từng có một cơn hoả hoạn thiêu chết 45 nữ công nhân ngay trên bàn đạp máy khâu; dưới khu nhà nữ bá tước Haxen, ở tuổi 88 có một bộ sưu tập tách trà lớn nhất toàn Bắc Châu Âu, nó nhiều đến nỗi bà cũng không bận tâm khi cơn tức giận trong người chột bùng lên và ném vỡ một trong số chúng vào tường; dưới khu phố nữa nơi nhà Hansen sống với hai cô con gái sinh đôi, chúng có mái tóc vàng và xinh đẹp giống hệt nhau, tới nỗi cha mẹ họ không ngừng sợ hãi sẽ bị bắt cóc; về phía ngôi nhà trắng với cánh cửa xanh, bên cửa sổ trồng cây phong lữ đỏ như máu gà mái và ngay từ bên phố đối diện có thể ngửi thấy mùi bản thiêu nhẹ, Đó là căn nhà cha Greta ở trong lúc chiến tranh, và giờ thì không còn nữa, ông đã trở về Pasadena.

Đằng sau mui xe Laboudette Skiff, Greta và Einar theo dõi những người

đàn ông vội vã đưa hàng hoá vào thùng gỗ thừa lên xe vận tải của họ. Einar và Greta có thể ngửi được mùi hoa phong lữ và đồng rơm vận chuyển, cả mùi mồ hôi của công nhân khi họ nhấc chiếc thùng chứa giường vòm mái che của Greta. "Bố em đang rời khỏi đây," Greta nói.

"Cả em nữa sao?"

"Ồ, không. Em sẽ sống một mình. Anh không thấy à?"

"Thấy gì cơ?"

"Cuối cùng em cũng được tự do rồi."

Nhưng Einar không nhìn thấy điều ấy, ít nhất là lúc đó. Anh không nhận ra rằng Greta muốn sống tự lập ở Đan Mạch, một trong các đất nước có ít quan hệ ở Châu Âu, để trở thành người phụ nữ mà cô mong muốn cho chính mình. Cô cần đặt khoảng cách một châu lục và đại dương giữa mình và gia đình để cảm thấy cuối cùng cũng dễ thở hơn. Điều mà Einar không hiểu được là nét trơ tráo kiểu người Mỹ của Greta, cái ảo tưởng cần chuyển đi và bắt đầu lại cuộc sống mới. Trước đây anh chưa từng tưởng tượng mình sẽ làm những điều như vậy.

Và đây cũng là một phần trong cuộc đời anh mà bản cáo phó được viết bởi tờ Thanh Niên Quốc Gia không nhắc đến. Họ không thể biết được điều này. Và như hầu hết các nhà báo khác, những phóng viên trẻ với mái tóc mỏng sẽ không cẩn thận kiểm tra nguồn thông tin. Thời gian đang trôi đi. Einar Wegener dần biến mất. Chỉ còn Greta nhớ tới cuộc đời của anh.

Lời cáo phó không bao giờ được viết ấy nên bắt đầu như thế này:

Đó là một ngày cuối hè khi Lili tỉnh dậy trong căn phòng casita của cô và cảm thấy nóng khó tả. Lúc ấy là tháng Tám. Lần đầu kể từ khi kết hôn, Greta và Einar quyết định không dành kì nghỉ của mình ở Menton. Lý do chính là vì sức khoẻ giảm sút của anh. Chảy máu cam. Sụt cân. Hốc mắt hõm lại. Và, thỉnh thoảng, khó có thể giữ tư thế ngược đầu lên khỏi mặt bàn, một cách nặng nhọc. Không ai biết phải làm gì. Không ai biết Einar muốn được như thế nào. Và Lili tỉnh dậy vào buổi sáng oi bức ấy, khi sự mệt mỏi trong lò hàng được chuyển tới góc cửa hàng thịt bay lên qua khung cửa sổ mở và bám bụi trên khuôn mặt cô. Cô đang nằm trên giường, tự hỏi hôm nay mình có nên dậy không. Và buổi sáng dần trôi qua, trong khi cô vẫn nhìn chăm

chằm vào trần nhà trát vữa, những cánh hoa trắng ở giữa xung quanh chiếc đèn tròn.

Rồi cô nghe thấy giọng nói từ phòng trước. Một người đàn ông, và một người thứ hai. Hans và Carlisle. Cô lắng nghe họ nói chuyện với Greta, mặc dù không thể nghe được tiếng Greta, vậy là như thể chỉ nghe hai người đàn ông liên tục trò chuyện. Giọng nói ồm ồm của họ khiến Lili nghĩ tới một khối u ba ngày trong cổ họng. Lili chắc hẳn đã thiếp đi, vì điều tiếp theo cô nhận thức được là ánh mặt trời chiếu vào phòng từ góc khác, giờ xuyên qua từng mái nhà đồng xanh bên kia phố, nơi chim diều hâu làm tổ, nhưng Hans và Carlisle vẫn tiếp tục nói chuyện. Và rồi họ ở trước cửa phòng cô, sau đó tiến vào bên trong, nơi Lili càng lúc càng cân nhắc về việc đặt ổ khoá cho cánh cửa nhưng vẫn chưa bao giờ làm được. Cô nhìn họ bước vào, và khung cảnh có vẻ như được hiện lên từ ký ức hơn là đang thực sự xảy ra. Họ nói, "Nhanh nào. Dậy thôi." Và rồi, "Lili bé bỏng." Cô có thể cảm thấy họ nhắc cánh tay của mình; một lần nữa, động tác ấy cũng như được lưu lại từ ký ức chứ không phải cú nhắc thực sự. Một trong bọn họ đưa cốc sữa lên miệng cô. Người thứ hai kéo chiếc váy qua đầu. Họ dẫn cô tới tủ quần áo gỗ tro để lấy một đôi giày, cô bước về phía ô cửa với ánh mặt trời và cảm thấy như đang bốc cháy. Giờ Hans và Carlisle cũng nhận thấy điều đó, vậy là họ tìm dù che nắng, một chiếc ô bằng giấy với thân tre, nhanh chóng mở nó ra.

Bằng cách nào đó họ đã đưa cô tới vườn Tuileries. Lúc đi bộ, khuỷu tay Lili khoác vào cánh tay mỗi người. Họ di chuyển dưới hàng cây bạch dương, trong bóng râm rung rinh, mà đối với Lili, nó trông như một con cá to chuẩn bị tấp vỡ mặt biển. Hans kéo ba chiếc ghế gấp xanh lên, rồi họ ngồi cùng nhau giữa buổi chiều trong khi lũ trẻ chạy qua và các cặp tình nhân lăn trên cỏ, và người đàn ông cô đơn với đôi mắt liếc đảo tiến về phía đường của họ, gần phòng triển lãm L'Orangerie. Lili nhớ đến lần cuối cùng cô ở một mình trong công viên; vài tuần trước cô đã ra ngoài đi dạo, và hai cậu bé chạy qua, một trong số chúng nói, "Lesbian." Đứa trẻ chỉ khoảng 10 hay 11, mái tóc vàng dài tới má, chiếc quần ngắn lộ ra cái đùi không có lông, và giờ những cậu bé xinh đẹp này lại ném một điều gì đó tàn ác, sai trái về phía cô.

Lili ngồi đó cùng Hans và Carlisle, cô cảm thấy nóng trong chiếc váy họ đã chọn: một trong số bộ cốc tay in hình vỏ ốc từ căn hộ cho thuê ở Menton.

Cô biết rằng cuộc sống của mình với Einar đã tới hồi kết. Câu hỏi ở đây là liệu cô có thể sống cuộc sống của Lili hay không. Hay nó cũng sẽ kết thúc, và cô có thể nghỉ ngơi? Liệu Einar và Lili sẽ ra đi, tay trong tay? Xương cốt chôn vùi trong đầm lầy.

Và Einar biết rằng bản cáo phó của anh cũng sẽ không đề cập tới điều này. Nó chỉ nói lên mọi thứ về anh ngoại trừ cuộc đời mà anh đã sống. Và rồi tiếng xích tàu bắt đầu chậm lại, anh mở mắt và người gác cửa gọi vọng qua lối hành lang: "Dresden! Dresden!"

Greta ngồi trên chiếc ghế dài đỏ. Mái tóc cô rủ xuống mặt, Edvard IV nằm trong lòng cô, giữ mình. Vì Einar đang ở Dresden, cô cảm thấy bất tài không thể làm việc. Cô chỉ có thể nghĩ về Einar ở Đức, trên đường tới phòng thí nghiệm của giáo sư Bolk. Cô tưởng tượng cảnh Lili lạc lõng trên phố, và Einar sợ sệt trên bàn kiểm tra của giáo sư. Greta muốn đi với anh, nhưng anh không để cô đi cùng; anh nói rằng đây là điều anh cần phải tự thực hiện. Cô không thể hiểu nổi điều đó. Có một chuyến tàu khác tới Dresden chỉ sau Einar ba giờ, và cô đã mua vé. Cô sẽ tới Bệnh Viện Phụ Nữ Thành Phố sau anh nửa ngày, và lúc đó Einar cũng không thể làm gì khác được. Lili muốn cô ở đó, Greta biết. Nhưng khi cô thu xếp hành lý và chuẩn bị bỏ Edvard IV lại cho Anna, Greta chợt dừng lại. Einar đã nhờ cô đừng tới: cô nghe đi nghe lại cách anh nói một cách cẩn thận.

Giờ Greta đã già hơn. Khi cô nhìn vào gương có thể thấy nếp nhăn, đường gấp ở hai bên miệng, khiến cô liên tưởng tới lối vào hang động - có lẽ so sánh hơi cường điệu quá mức, cô biết, nhưng kể cả vậy. Cô đã tự hứa sẽ không quan tâm đến những vết nhăn hay một vài lọn tóc bạc gần thái dương như sợi lông thú vương vào chổi. Nhưng cô vẫn, mặc dù cô đã có một thời gian dài để có thể thừa nhận điều ấy. Thay vào đó, cô cứ để nó như vậy, trong khi từng năm tháng trôi qua và cô dần trở thành một họa sĩ người Mỹ sinh sống ở ngoài nước, trong khi California càng ngày càng xa vời, như thể một trận động đất sóng thần đầy thiệt hại được dự đoán bởi giáo sư vật lý của Học Viện Công Nghệ California nổ ra từ Tiểu Bang Vàng Golden State cho tới bãi biển Thái Bình Dương; thành phố Pasadena trôi đi, tàu thuyền và cả hòn đảo biến mất, giờ chỉ còn là ký ức.

Đương nhiên là ngoại trừ Carlisle. Vào mùa thu anh đi vòng quanh Paris, ông quần đính bùn bẩn trong mưa. Con nhúc ở cảng chân đến rồi đi tùy theo thời tiết mây trời Đại Tây Dương; anh và Lili ra khỏi nhà bên dưới chiếc ô,

Lili choàng chiếc áo khoác cao su hồng trông nặng tới nỗi Greta lo sợ cô sẽ quy sụp xuống. Greta và Carlisle đã bàn luận về lựa chọn của Einar. Anh nói rằng mình nghĩ kế hoạch của cô dành cho Einar là sai. "Anh ấy có thể hối hận sau này," Carlisle nói. Nó làm cô căng rứt, sự chỉ trích ấy, và cô tiếp tục cảm thấy day dứt suốt mùa thu khi anh chuyển chủ đề về việc khoan trán Lili, hay khi anh ngồi trên giường đánh bài xì với Lili, hoặc khi họ đi ra khỏi nhà vào buổi đêm để tới rạp hát. "Thật tiếc là chị không thể đi cùng," Lili nói với giọng nhỏ nhẹ. "Đừng làm việc quá sức đấy!"

Thỉnh thoảng Greta cảm thấy gánh nặng bởi công việc, như thể cô là người duy nhất trên thế giới phải lao động trong khi tất cả mọi người được nghỉ ngơi và đi chơi vui vẻ. Như thể tất cả mọi thứ đang đè lên vai cô, nếu cô dừng lại và nằm xuống, thế giới nhỏ bé ảm áp này sẽ bùng nổ. Cô nhớ tới Atlas, người phải gánh đỡ cả địa cầu, nhưng giờ điều đó không đúng, vì cô không chỉ phải nâng đỡ, mà còn tạo dựng nên nó. Hoặc thỉnh thoảng cô nghĩ thế này. Vào những ngày cảm thấy kiệt quệ, cô ước có thể chia sẻ với ai đó, nhưng chẳng có ai cả, và vậy là cô nói chuyện với Edvard IV khi nó đang ăn da gà và xương sụn trong bát.

Không ai ngoài Hans.

Vào ngày Einar rời khỏi Đức, Hans đã tới gặp cô. Anh mới cắt tóc, phần gáy sau lưng cứng lờm chờm, da ửng đỏ vì cạo dặt. Anh nói với cô về ý tưởng cho triển lãm sắp tới: anh muốn tiếp cận hiệu trưởng trường dân lập nữ để cân nhắc về việc treo một loạt tranh của Lili trên sảnh. Hans hài lòng với ý tưởng ấy, theo cách anh cười khi nhấp một ngụm cafe.

Một vài những năm trước đây anh đã gặp với những phụ nữ khác, Greta biết: một nữ diễn viên từ London; một người thừa kế vườn mứt giàu có. Hans cẩn thận không nói với Greta về họ, tránh đề cập tới việc đã dành kỳ nghỉ cuối tuần ở Nóoc-măng với ai. Nhưng anh lại kể với Einar, và những thông tin ấy truyền tới lưng Greta thông qua Lili: "Một nữ diễn viên được chiếu tên trên Rạp Xiếc Cambridge!" Lili kể lại. "Không phải rất tuyệt vời cho Hans sao?"

"Hắn là vậy," Greta trả lời.

"Einar đi đâu rồi?" Giờ Hans nói.

"Tới Đức để kiểm tra sức khoẻ."

"Dresden à?"

"Anh ấy có kể cho anh sao?" Cô nhìn quanh căn hộ, về phía giá vẽ và các bức tranh xếp dựa vào tường và ghế. "Lili cũng đi cùng với anh ấy. Chỗ này thật vắng vẻ khi không có họ."

"Đương nhiên là cô ấy đi với Einar rồi," Hans nói. Quỳ một bên đầu gối xuống, anh bắt đầu bày những bức tranh của Lili gần đây ra sàn. "Cậu ấy kể với anh rồi."

"Kể gì kia?"

"Về Lili. Và vị bác sĩ ở Dresden."

"Anh đang nói gì vậy?"

"Thôi nào, Greta. Em thực sự nghĩ là đến bây giờ anh vẫn không biết gì à?" Anh ngẩng đầu lên nhìn cô. "Sao em lại sợ không kể với anh?"

Cô dựa lưng vào cửa sổ. Ngoài trời cơn mưa đang đóng băng, rơi nhẹ trên mặt kính. Có cả nửa tá bức tranh mới, một sập tranh của Lili bên nhà vệ sinh, chiếc vòng cổ ngọc trai Greta tặng cô đeo trên cổ. Cặp má hồng và phấn đỏ trên hộp trang điểm, màu trắng sáng tương phản trên da. Trong các bức tranh Lili mặc một chiếc váy không có tay với cổ rộng, đuôi tóc xoắn lên. "Anh có thể thực sự nhận ra Einar khi nhìn vào chúng không?"

"Giờ thì có," Hans nói. "Cậu ấy kể với anh mùa thu trước. Einar có một thời gian khó khăn không biết quyết định nên làm gì, để Dr. Buson chữa trị hay giáo sư Bolk. Một ngày cậu ấy tới phòng triển lãm, đi thẳng vào phòng làm việc phía sau. Trời mưa và cậu ấy ướt nhẹp, vì thế ban đầu anh không thể nhận ra được Einar đang khóc. Khuôn mặt trắng bệch, hơn cả bức chân dung của Lili. Anh nghĩ rằng cậu ấy sẽ ngã quỵ ngay xuống. Có vẻ như cậu ấy thấy khó thở, và anh có thể thấy cả mạch máu đập trên cổ. Tất cả những gì anh làm là hỏi han chuyện gì đã xảy ra, và cậu ta bắt đầu kể anh nghe tất cả mọi thứ."

"Rồi anh nói gì?"

"Anh nói rằng điều đó giải thích rất nhiều thứ."

"Thứ gì cơ?"

"Về Einar và em."

"Em?" Greta nói.

"Phải, về việc tại sao em luôn thu mình lại như vậy suốt những năm nay. Như thế đây là bí mật của em, không phải cậu ấy."

"Einar là chồng em."

"Chắc hẳn điều này phải rất khó khăn cho em." Hans đứng dậy. Thợ cắt tóc đã cạo râu cho anh nhưng lại quên phần trên má.

"Vẫn chưa bằng những gì anh ấy phải trải qua." Greta cảm thấy nhẹ nhõm; cuối cùng thì Hans cũng biết. Cô không cần lẩn tránh anh nữa; cô cảm thấy thủy triều gần rút xuống. "Vậy anh nghĩ sao về bí mật này?"

"Đó chính là cậu ấy, đúng không? Sao anh có thể đổ lỗi cho việc cậu ấy là như thế chứ?" Anh tiến về phía cô, ôm cô vào lòng. Cô có thể ngửi thấy mùi dung dịch mentola sau khi cạo râu, và phần tóc gáy sau lưng ngứa ngáy trên cổ tay cô.

"Anh có nghĩ em đã làm điều đúng đắn khi để anh ấy gặp Bolk không?" cô nói. "Anh không nghĩ em đã đưa ra lựa chọn sai lầm chứ?"

"Không," anh trả lời. "Đó chắc chắn là hy vọng duy nhất của cậu ấy."

Anh ôm Greta bên cửa sổ, xe cộ qua lại yên ắng dưới đường phố ẩm ướt. Nhưng cô không thể để anh giữ mình lâu hơn được nữa, cô tự nhủ; sau tất cả, cô vẫn đang kết hôn với Einar. Cô phải đẩy anh ra, cô phải yêu cầu Hans quay về phòng triển lãm với những bức tranh. Bàn tay anh đặt sau lưng cô, tay kia trên hông. Đầu cô dựa vào ngực anh, mùi mentola xộc lên mỗi lần hít thở. Mỗi lúc cố gắng đẩy anh ra, cô lại cảm thấy trùng xuống. Nếu cô không thể ở cùng Einar, vậy thì cô muốn Hans, cô nhắm mắt lại và rúc mũi rồi cổ anh, và ngay khi cô có thể cảm thấy nhẹ nhõm, cuối cùng thì những năm tháng cô đơn cũng kết thúc, Greta nghe tiếng vặn khoá cửa của Carlisle.

Einar trả tài xế năm mác [\[32\]](#), rồi chiếc taxi quay xe đi. Đèn pha của nó quét qua những hạt sương đông đọng lại trên cánh hoa đỗ quyên và bắn xuống phố. Rồi con đường vòng lại tối đen, ngoại trừ ánh đèn lồng treo trên cửa. Einar có thể thấy hơi thở của mình, và anh cảm nhận được cái lạnh dần thấm vào chân. Có một cái nút cao su đen cạnh cửa, Einar nấn ná trước khi bấm chuông. Hơi nước ảm đọng lại ở các chữ cái trên chiếc bảng đồng. BỆNH VIỆN PHỤ KHOA THÀNH PHỐ DRESDEN. Một chiếc bảng khác đề tên các bác sĩ trong bệnh viện. Dr. Jürgen Wilder, Dr. Peter Scheunemann, Dr. Karl Scherres, giáo sư Alfred Bolk.

Einar nhấn chuông và chờ. Anh không nghe thấy gì từ bên trong. Có thể nói rằng toà bệnh viện trông như một căn biệt thự, bên cạnh vườn cây đoan và cây bulo với hàng rào sắt cao vút như giáo mác. Có tiếng động của một con thú trong lùm cây bên dưới, một con mèo hoặc con chuột chui rúc trong cái lạnh. Màn sương mù buông xuống, và Einar gần như quên mất mình đang ở đâu. Anh dựa trán vào tấm biển đồng và nhắm mắt lại.

Anh tiếp tục bấm chuông. Lần này có tiếng nói vọng ra từ sau cửa, như tiếng một con vật rúc trong bụi cây.

Cuối cùng cánh cửa cũng mở ra, người phụ nữ trong chiếc váy ngắn xám với dây móc yếm trên ngực nhìn chằm chằm vào anh. Mái tóc bạc ngắn tới hàm và đôi mắt xám. Trông bà như thể không bao giờ ngủ đủ, như thể cổ bà luôn giữ cái đầu thẳng dậy trong khi cả thế giới đang thiếp đi.

"Vâng?" bà nói.

"Tôi là Einar Wegener."

"Ai cơ?"

"Tôi tới để gặp giáo sư Bolk,"

Người phụ nữ đặt tay lên xếp váy. "Giáo sư Bolk ư?"

"Ông ấy có đây không?"

"Cậu sẽ phải gọi lại vào ngày mai."

"Mai?" Anh cảm thấy có gì đó ngay xung quanh mình.

"Cậu nghĩ bạn gái của mình ở đây à?" người phụ nữ hỏi. "Có phải đó là lý do cậu đến không?"

"Tôi không chắc mình hiểu ý bà," Einar trả lời. Anh có thể nhận thấy ánh mắt người phụ nữ nhìn chăm chăm vào mình, và chiếc túi đựng quần áo của Lili.

"Bà có phòng nào cho tôi ở lại không?" Einar nghe tiếng mình hỏi.

"Nhưng đây là bệnh viện phụ khoa."

"Phải, tôi biết."

Anh quay đi và tiến về con phố tối tăm, chờ đợi trong góc phố sáng được chiếu bởi chiếc đèn hình trái ngô treo trên chỗ giao nhau của dây điện. Có lẽ một chiếc taxi đã đỗ lại, và khi ấy gần như là bình minh hơn chạng vạng, vào thời điểm anh thuê khách sạn Hōritzisch gần trung tâm ga tàu điện ở Altstadt. Tường của Hōritzisch làm bằng giấy với kiểu mắt cáo và mỏng đến nỗi có thể nghe được cuộc giao dịch mức giá của gái mại dâm phòng bên. Trong màn đêm, Einar nằm trên chiếc chăn lông vịt vẫn với bộ quần áo ấy. Anh lắng nghe tiếng tàu đỗ lại, bánh xe rít dọc đường sắt. Trên bến tàu vài tiếng trước, bên dưới kính mái che, một người phụ nữ trong chiếc áo khoác lông thỏ đã nhờ anh đưa cô về nhà, và chỉ việc nghĩ lại về cô ta bây giờ khiến mặt anh nóng bừng vì xấu hổ. Giọng nói của cô, và tiếng gái điếm phòng bên, bắt đầu lấp đầy tâm trí Einar, cả hình ảnh đôi môi tô son và vết rách trên chiếc váy mỏng manh của họ, rồi Einar nhắm mắt lại và cảm thấy đáng sợ thay cho Lili.

Khi anh trở lại bệnh viện vào ngày hôm sau, giáo sư Bolk không thể gặp anh. "Ông ấy sẽ gọi lại," bà Krebs nói, vẫn trong chiếc váy xám. Khi anh nghe điều đó, Einar, bên cổng bệnh viện dưới chiếc đèn lồng, bắt đầu khóc. Ngày hôm nay không ấm hơn đêm trước, và anh bắt đầu run rẩy khi nghe tiếng tàu điện gầm chạy dưới chân. Anh không có việc nào khác để làm, vậy là anh đi loang quanh thành phố, vừa đói vừa buồn nôn.

Chợ Altmarkt và những cửa hàng của nó luôn bận rộn trong trời gió, lời

đi giữa gian hàng hiệu thuốc Hermann Roche toàn là các nhân viên đang ăn trưa. Những toà nhà bị bồ hóng che phủ còn tối hơn cả bầu trời, và các mái bạt được sơn tên cửa hàng với người thu ngân chỉ ngồi không trong khi từng tháng bán buôn ế ẩm trôi qua: CARL SCHNEIDER, HIỆU THUỐC MARIEN, HIỆU TỎ LỤA, CHỢ RENNER, và TIỆP TẠP HOÁ HERMANN ROCHE. Xe ô tô được đỗ trong sân quảng trường, có hai chàng trai trong bộ quần mũ vải, cẳng chân xanh xao, nứt nẻ đang dẫn đỗ xe. Một người phụ nữ với mái tóc xoăn búi lên bước ra khỏi chiếc ô tô mui kín; cô mặc một cái váy xanh bó, phần mỡ dưới bụng khiến cúc áo căng lên như để thử độ chắc chắn của chúng. Hai chàng trai lái chiếc xe vào một chỗ đỗ hẹp, và rồi họ bắt đầu cười đùa, chạy lach bạch, chế giễu người phụ nữ đang tô son môi.

Chàng trai nhỏ con ngược lên, nhìn Einar rồi lại cười lớn. Họ trông như hai anh em, với cái mũi nhọn và nụ cười xấu xa. Einar nhận ra họ không còn cười người phụ nữ béo kia nữa, cô đang tiến về phía lòng đường qua tàu điện để tới Hermann Roche, nơi nước súc miệng Odol và sáp bôi tóc Schuppen được giảm nửa giá. Họ đang cười Einar, với khuôn mặt hăm lại và chiếc áo khoác dài bay phấp phật trên đùi. Einar theo dõi người phụ nữ mập qua cửa kính đang chọn các bình Odol. Anh ước mình có thể như cô ta, xem xét giá cả trên chóp bình nước, lấy một hộp Schuppen cho vào giỏ. Einar tưởng tượng người phụ nữ lái chiếc xe mui kín về nhà ở Loschwitz và cất đồ vệ sinh vào trong khoang tủ, bên trên chậu giữa mặt của chồng cô.

Anh tiếp tục đi bộ vòng quay thành phố, nhìn vào cửa kính các gian hàng. Hiệu mũ nón đang giảm giá, và những người phụ nữ phải xếp hàng dài trước cửa. Tiệm tạp hoá bày một thùng bắp cải. Einar dừng lại trước cửa kính tiệm bán điều. Bên trong, một người đàn ông đeo kính tụt xuống đầu mũi đang uốn cong que gỗ bên bàn làm việc. Xung quanh là các loại điều khác nhau. Một chiếc có hình con bướm, cái khác là chong chóng. Điều rồng và những loại được trang trí bằng lá bên trên cánh trông như con cá bay. Có một chiếc điều đại bàng, và một chiếc đen nhỏ với cặp mắt lồi vàng như một con dơi.

Einar tới quầy nhà hát Semperoper và mua vé xem vở Fidelio. Anh biết rằng những người đồng tính thường tụ tập ở rạp hát, và anh sợ rằng người phụ nữ sau quầy kính mờ bởi hơi thở sẽ nghĩ anh là một trong số họ. Cô còn

trẻ và xinh đẹp, với đôi mắt xanh lá cây, không hề nhìn vào Einar, thậm trọng lấy tiền của anh qua chỗ hõm cửa kính như thể cô không chắc mình có muốn lấy nó không. Và cùng lúc đó Einar bắt đầu cảm thấy mệt mỏi vì thế giới không thể hiểu con người thực sự của anh.

Einar trèo lên 41 bậc thang của quảng trường Brühlsche Terrace, hướng tầm nhìn về phía sông Elbe và bờ kênh. Trên sân hiên cao trồng bốn cái cây đã được cắt tỉa thành hình vuông và ngay cạnh lan can sắt mà người tham quan thường dựa vào để quan sát mặt sông Elbe hình cung trải dài bất tận. Những cơn gió thổi trên mặt sông, và Einar phải kéo cổ áo lên. Một người đàn ông với chiếc xe đẩy đang rao bán xúc xích rán kẹp bánh mì và một ly rượu nhỏ. Anh ta đưa Einar đồ ăn rồi rót một chút rượu táo. Einar để ly rượu lên đầu gối trong khi cắn một miếng xúc xích, vỏ của nó bọc chặt và nhăn nhoe ở phần cuối. Rồi anh nhấp một ngụm rượu và nhắm mắt lại. "Anh có biết họ gọi nơi này là gì không?" người bán rong hỏi.

"Gì cơ?"

"Quảng trường Brühlsche Terrace ấy. Họ gọi nơi đây là ban công của Châu Âu." Người đàn ông mỉm cười, lộ ra vào chiếc răng bị mất. Anh ta đang đợi Einar uống nốt rượu để có thể lấy lại chiếc ly. Sân hiên nhìn đối diện ra con sông ngay thẳng các toà tháp cong của Cung Điện Nhật Bản, đằng xa nữa là các mái nhà kiểu mắt bò, những biệt thự với vườn gỗ ở quận Neustadt và cuối cùng mở ra toàn bộ khung cảnh bang Saxony. Đứng từ trên sân hiên, có vẻ như toàn bộ phần còn lại của thế giới đều nằm dưới chân Einar, chờ đợi.

"Bao nhiêu tiền vậy nhỉ?" Einar hỏi.

"Năm mươi xu." Mặt sông xám và bệch bênh, Einar đưa người đàn ông đồng xu nhôm.

Anh uống nốt ly rượu rồi trả lại cho người bán rong, đang lau sạch sẽ nó bằng vạt áo của mình. "Chúc may mắn, thưa ngài," người bán rong nói, đẩy chiếc xe đi. Einar dõi theo nhìn, những căn nhà đá vàng với mái đồng xanh của Dresden đằng sau anh, các công trình kiến trúc Rococo to lớn khiến nơi đây trở thành một trong những thành phố đẹp nhất mà Einar từng thấy - bảo tàng nghệ thuật Albertinum, Nhà Chùa Nữ, bảo tàng lịch sử Grüne Gewölbe,

quảng trường sang trọng trước cửa rạp hát - một khung cảnh tuyệt vời sau lưng người đàn ông nhỏ bé với xe đẩy xúc xích. Phía trên thành phố, bầu trời xám bạc chuẩn bị có bão. Einar thấy lạnh và mệt mỏi, và, khi đứng dậy để rời khỏi sân Brühlsche Terrace, anh gần như cảm nhận lại quá khứ thăng trầm của mình.

Hai ngày nữa trôi qua trước khi giáo sư Bolk gửi lời nói rằng giờ ông có thể gặp Einar, anh trở lại Bệnh Viện Phụ Khoa vào sáng sớm, hai bên vệ đường ẩm ướt với ánh nắng. Vào ban ngày bệnh viện trông rộng lớn hơn, một căn biệt thự màu kem với cửa sổ hình cung và chiếc đồng hồ trên mái toà nhà chia ra. Nó nằm trong một công viên nhỏ gồm cây sồi, cây bulô, cây liễu và bụi cây nhựa ruồi.

Bà Krebs đưa anh vào, dẫn anh dọc theo hành lang với sàn nhà gỗ dái ngựa đen đục được đánh sập. Hành lang kép dài có cửa mỗi hai bên, Einar ngược mắt lên và cảm thấy xấu hổ vì tò mò khi anh nhìn vào từng phòng. Các căn phòng ở một bên hành lang có ô cửa với ánh nắng mặt trời, và bên trong là chiếc giường đôi cạnh cửa sổ, tấm chăn lông vịt phồng lên như một túi bột mì.

"Các cô gái giờ đang ở Vườn Đông," bà Krebs nói. Đằng sau gáy, ngay dưới đuôi tóc của bà là một vết bớt trông như hình mút mâm xôi.

Bệnh viện có tổng cộng 36 chiếc giường, bà Krebs nói, một cái cho Einar. Trên tầng là phòng phẫu thuật, khoang thuốc và phòng khám phụ khoa. Phía bên kia sân vườn, bà chỉ tay, là toà nhà với biển hiệu trên cửa ghi BỆNH LÝ HỌC.

"Toà nhà bệnh lý học là nâng cấp mới nhất của chúng tôi," bà Krebs nói với vẻ tự hào. "Đó là nơi giáo sư Bolk tiến hành nghiên cứu." Toà nhà hình vuông và xây bằng vữa xtucô vàng khiến Einar nhớ tới - và anh cũng cảm thấy xấu hổ với ý nghĩ này - cái sẹo từ bệnh thủy đậu của Greta.

Buổi gặp đầu tiên của Einar với giáo sư Bolk diễn ra một cách nhanh chóng. "Tôi đã gặp vợ cậu," ông bắt đầu.

Einar trong bộ com lê nóng nực và chiếc áo cổ cánh bướm nhô lên, nằm trên bàn kiểm tra. Bà Krebs bước vào phòng, đôi giày đen rít lên, đưa cho giáo sư một cặp tài liệu. Ông đeo một cặp kính kim loại vàng, phản chiếu

ánh đèn trên cao và che đi màu mắt của ông. Giáo sư cao và trẻ hơn Einar tưởng tượng, khung hàm điển trai. Einar hiểu tại sao Greta thích ông: đôi tay ông nhanh nhẹn, và phần yết hầu nhỏ nhẹ tới nỗi mỗi khi nói chuyện, Einar gần như bị thôi miên bởi đôi bàn tay nhẹ nhàng lướt qua không trung, đặt xuống góc bàn nơi ba chiếc hộp gỗ đựng giấy tờ, hay cách phần yết hầu nhô lên như cái mỏ của con chim gỗ kiến.

Giáo sư Bolk yêu cầu Einar cởi quần áo và đứng lên cân. Ông nghe bệnh áp lạnh vào ngực anh. "Tôi có thể hiểu cậu là họa sĩ," giáo sư Bolk nói, nhưng tiếp tục khám, "Nhưng cậu vẫn gây khủng khiếp, ngài Wegener."

"Tôi ăn không còn ngon miệng nữa."

"Sao lại không?" Giáo sư rút chiếc bút chì kẹp sau tai và viết ghi chú lại vào tập tài liệu.

"Tôi không biết."

"Cậu có thử cố ăn kể cả khi không đói không?"

"Nhiều lúc rất khó để ăn," Einar nói. Anh nhớ lại những cơn buồn nôn suốt năm trước; tỉnh dậy dưới ánh mặt trời trong căn hộ với cái dạ dày như thể ngay đêm hôm trước vừa phải chịu đựng chiếc máy X-quang của Hexler. Và cả cái xô với tay cầm bị bẻ cong đặt cạnh giường, mỗi sáng Greta sẽ đổ nó đi mà không nói một lời can ngăn hay thương hại, chỉ có một bàn tay đặt nhẹ lên trán anh.

Phòng khám lát gạch xanh lá ở nửa dưới bức tường; nhìn vào chiếc gương phía trên bồn rửa, Einar có thể thấy hình ảnh phản chiếu của khuôn mặt mình ngả màu vàng lục, và anh bỗng nghĩ rằng mình là người ốm yếu nhất trong Bệnh Viện Phụ Khoa Dresden, vì hầu hết phụ nữ ở đây đều không có bệnh, mà phải chịu gánh nặng sau kết quả từ đêm ở cùng một người đàn ông trẻ điển trai mà họ sẽ không bao giờ gặp lại nữa.

"Nói tôi nghe xem cậu thường vẽ gì nào," giáo sư Bolk hỏi.

"Ngày nay thì không còn nữa,"

"Tại sao?"

"Bởi vì Lili," Einar đánh bạo nói. Lili bé bỏng vẫn chưa được trò chuyện, và anh tự hỏi giáo sư Bolk đã biết những gì rồi; ông ta có nghe về cô gái xinh xắn cố gắng trườn ra khỏi cơ thể khô cằn, bệnh tật của Einar không?

"Vợ cậu đã kể về kế hoạch của tôi chưa?" giáo sư Bolk hỏi. Phần gạch xanh lá và cái đèn sáng trên đầu không hề để lại ánh vàng lục trên khuôn mặt giáo sư; làn da ông có màu bột nướng. Chỉ có mỗi gương mặt của Einar là chuyển màu xanh mờ thôi sao? Einar đưa đầu ngón tay lên má và cảm thấy mồ hôi chảy.

"Cô ấy có kể tôi sẽ tiến hành thế nào không?"

Einar gật đầu. "Cô ấy nói ông sẽ biến tôi thành Lili một lần và mãi mãi." Đó không phải tất cả những gì Greta kể lại cho anh. Cô còn nói, "Đây là cơ hội duy nhất của chúng ta rồi đó, Einar."

"Cậu có thể cùng ăn tối với tôi ở Belvedere được chứ?" giáo sư Bolk nói. "Cậu có biết đường không? Ở phía bên kia sông Elbe ấy? Cạnh sân Brühlsche Terrace?"

"Tôi biết nó ở đâu."

Lòng bàn tay ẩm ướt một cách đáng ngạc nhiên của giáo sư Bolk đặt lên vai Einar, nói, "Einar, tôi muốn cậu lắng nghe này. Tôi có thể hiểu. Tôi thực sự hiểu điều cậu muốn."

Họ hẹn ăn tối ở Belvedere. Đại sảnh của nhà hàng sơn màu trắng vàng, và qua dãy cột nhà, phía bên ngoài, sương mù ban đêm chìm xuống mặt sông Elbe và các toà nhà đằng xa thị xã Loschwitz. Các cây cọ họ được trồng trong một chiếc bình mỗi bên người phục vụ đứng. Trên sân khấu là một dàn nhạc đang chơi khúc mở màn của Wagner.

Người bồi bàn trong chiếc áo đuôi tôm mang một chai sâm panh đựng trong hộp đá lạnh. "Đây không phải là tiệc chúc mừng," giáo sư Bolk nói khi người phục vụ bật nắp bia. Tiếng pop! vang lên giữa phòng ăn, và một người phụ nữ bàn bên quay lại nhìn.

"Có lẽ nó nên là tiệc chúc mừng," Einar nói, giọng anh pha lẫn giữa tiếng lách cách của con dao cắt cá mà người phục vụ đặt lên bàn. Einar nghĩ tới Lili, anh đã cân nhắc liệu có nên để cô dự bữa tối ở Belvedere thay mình không.

Với con dao của mình, giáo sư Bolk cắt miếng cá hồi. Einar nhìn lưỡi dao, đầu của nó xiên vào, lột miếng da mỏng để lộ phần thịt hồng. "Thật ra thì," giáo sư Bolk nói, "lần đầu tiên khi tôi gặo người như cậu, tôi không

chắc mình nên nói gì. Ban đầu tôi còn không nghĩ mình có thể làm bất cứ điều gì."

Einar gần như há hốc miệng. "Ý ông là đã từng gặp người như tôi rồi sao?"

"Greta không kể về kinh nghiệm của tôi với một người bệnh khác" - và ông nghiêng người về phía trước - "trong trường hợp của cậu?"

"Không," Einar nói. "Cô ấy không kể gì cả."

"Có một người đàn ông tôi muốn giúp đỡ," giáo sư Bolk nói. "Nhưng anh ta bỏ trốn ngay trước khi chuẩn bị phẫu thuật. Quá sợ hãi để trải qua điều này. Theo tôi hiểu là như vậy."

Einar ngồi trên ghế và suy nghĩ, Trải qua điều gì cơ? Einar có thể nói giáo sư Bolk cho rằng Einar hiểu rõ hơn thực tế. Ông kể lại về bệnh nhân trước đây. Người đàn ông luôn cho rằng any là phụ nữ, tới nội tự gọi mình là Sieglinde Tannenhau, ngay cả khi anh ta ăn mặc như đàn ông. Anh là chỉ huy đoàn tàu giữa điểm Wölfnitz và Klotzsche, luôn bắt mọi người gọi mình là quý bà. Không ai trong số hành khách thực sự hiểu ý anh. Họ chỉ nhìn chăm chăm vào bộ đồng phục xanh và chiếc cà vạt đen.

"Nhưng rồi vào buổi sáng ngày phẫu thuật đầu tiên, anh ta đã biến mất," giáo sư Bolk giải thích. "Anh ta chuồn ra khỏi phòng bệnh, bằng cách nào đó vượt qua bà Krebs. Rồi sau đó đi mất. Có lẽ anh ta đã trở về với công việc của mình trên tàu điện, mặc bộ đồng phục chỉ huy nữ, một cái váy xanh thẫm và thắt lưng."

Người phục vụ trở lại rót rượu. Einar có thể đoán vị giáo sư đã hứa hẹn gì. Lưỡi dao loáng ánh sáng từ giá để nển sau lưng họ. Einar cho rằng đây là một sự đổi chác. Anh sẽ đổi phần thịt giữa hai chân mình để lấy một thứ gì khác.

Bên ngoài, dòng sông Elbe chảy đen đục, và một chiếc thuyền đập với đèn sáng đi qua dưới cây cầu Augustus. Giáo sư Bolk nói, "Tôi muốn bắt đầu vào tuần tới."

"Tuần tới ư? Không thể sớm hơn được sao?"

"Phải là tuần tới. Tôi muốn cậu chuyển tới bệnh viện và dưỡng sức ở đó, lấy lại cân. Cậu sẽ phải được nghỉ ngơi nhiều nhất có thể. Chúng ta không

thể mạo hiểm việc lây nhiễm."

"Nhiệm từ cái gì cơ?" Einar hỏi, nhưng rồi người phục vụ tới bàn họ và dọn sạch dao đĩa, rồi quét sạch vụn bánh mì với lông chải nhỏ bằng bạc.

Einar trở về khách sạn Hörtzisch bằng taxi. Cô gái mại dâm phòng bên đã ra ngoài, và vậy là anh ngủ ngon, chỉ quay người mỗi khi đoàn tàu cập bến trên ga. Khi anh thức dậy vào bình minh, anh tắm trong buồng nhỏ cuối hành lang với chiếc cửa thanh gỗ. Rồi mặc một chiếc váy nâu, áo cánh trắng với cổ thêu chỉ, áo choàng đan len và một chiếc mũ vành nhỏ đội trên đỉnh đầu. Hơi thở của anh làm mờ mặt gương, hiện lên gương mặt xanh xao. Anh sẽ tới bệnh viện với thân phận Lili, và cô sẽ rời khỏi đó vào mùa xuân năm sau. Đó không phải là sự quyết định, chỉ là một bước tiến mới. Trong phòng tắm của khách sạn Hörtzisch, với tiếng rít inh tay của con tàu vọng qua thanh gỗ trên chiếc cửa, Einar Wegener nhắm mắt lại, và khi mở ra, anh đã là Lili.

Khi cô tới bệnh viện, bà Krebs đưa cô vào, thay đồ cho Lili bằng một trong những bộ váy trắng của bệnh viện, bó lại ở phần eo với dây kéo.

Bà Krebs có khuôn mặt hồng hào với các mao mạch nở ra, dẫn Lili tới phòng phía sau bệnh viện nơi cô có thể nghỉ ngơi trong một tuần. Có một chiếc giường sắt với phần cuối chân là những chấn song nhô lên. Bà Krebs cuốn chiếc rèm cửa vàng lại. Căn phòng trông ra công viên nhỏ dốc xuống gần góc sông Elbe. Con sông xanh thẫm vào mùa đông, và Lili có thể thấy các thủy thủ trên chiếc tàu chở hàng hớt hải trong bộ áo khoác. "Cô sẽ thấy vui vẻ ở đây thôi," bà Krebs nói. Những đám mây tách nhau trên bầu trời, và một đám trôi xa về chỗ khác, một khoảng trời xanh lại mở ra. Ánh nắng chiếu dọc thẳng từ bầu trời trên sông Elbe, mặt nước sóng sánh thành hình vòng tròn trước tàu chở hàng và ánh vàng như chiếc vòng cổ của Lili.

Bà Krebs lên tiếng. "Giáo sư Bolk nói với tôi là cô sẽ tới," bà nói. "Nhưng ông ấy vẫn chưa đưa tôi tên. Ông ấy vẫn hay như vậy đấy."

"Là Lili."

"Lili gì?"

Và bên ngoài một đám mây khác lại tách ra, khoảng trời xanh nhạt rộng mở, con sông chiếu sáng hơn và các thủy thủ trong chiếc áo khoác nhìn lên

trời, Lili nghĩ, nín thở, rồi nói, "Elbe. Lili Elbe."

Chiều hôm ấy cô xuống tầng dưới uống trà trong Vườn Đông. Cô tìm thấy một chiếc ghế sắt trống, và ngay sau đó Lili cảm nhận ánh nắng chiếu trên khuôn mặt qua lớp kính. Bầu trời ban ngày đã mở ra, và giờ nó có màu xanh. Mặt trời khiến phòng tắm nắng đủ nóng để không khí tỏa ra mùi mưa rào từ cây dương xỉ đang uốn cong cành và dây leo thường xuân bám vào các bức tường. Khu Vườn Đông trông ra sông Elbe, cơn gió đã thổi bay những đám mây và đang cuộn sóng trên mặt sông. Nó khiến Lili nhớ tới vùng biển Kattegat ở Đan Mạch, những bức tranh cảnh biển mùa đông của Einar. Nhiều năm trước, Lili từng ngồi trên chiếc ghế tre đan trong căn hộ Widow House và ngắm nhìn các bức tranh của Einar; cô nhìn vào nó với cảm giác khác biệt, như thể chúng được vẽ bởi tổ tiên của một ai đó mà cô cảm thấy tự hào.

Suốt tuần ấy, Lili ngủ muộn vào mỗi sáng; như thể cô càng được nghỉ ngơi lại càng cảm thấy mệt mỏi. Vào buổi chiều cô uống trà và ăn bánh kem trong Vườn Đông. Cô ngồi đó trên chiếc ghế kim loại, tách trà đặt bập bênh trên đầu gối, gật đầu một cách e thẹn với những cô gái khác xuống để tán chuyện. Thỉnh thoảng một trong số họ cười lớn tới nỗi rơi vào tầm nhìn của Lili: các cô gái tụ lại thành vòng tròn, trẻ trung, với mái tóc dài và giọng nói lạnh lạnh, mỗi người đều đựng đưa trong bộ váy quy định với thắt dây cài. Hầu hết mọi người ở bệnh viện vì lý do đó, Lili biết; và cô liếc nhìn họ không phải với sự khinh thường hay thương hại, mà là vì thú vị và mong muốn được như họ, với các cô gái có quen biết nhau và không ai trong số họ - theo tiếng cười the thé vang quanh Vườn Đông ở âm lượng mà Lili nghĩ chắc rằng tiếng rung sẽ khiến mặt tường kính vỡ tan - có vẻ như không quan tâm đến việc họ sẽ phải ở Bệnh Viện Phụ Khoa Dresden trong vài tháng tới. Bệnh viện như một xã hội thu nhỏ, vẫn chưa chào đón Lili. Có lẽ là một ngày nào đó, cô tự nhủ, ánh nắng chiếu trên đầu gối và cổ tay, Lili xoay cánh tay để lòng mặt trong có thể cảm nhận được sự ấm áp đang dần ngấm vào trong cô.

Cô biết giáo sư Bolk muốn mình lấy lại cân. Bà Krebs mang tới một đĩa com nhão pudding mỗi chiều, cẩn thận giấu một một quả hạnh nhân vào bên trong, theo cách người Đan Mạch hay làm. Lần đầu Lili xúc miếng pudding

lộn xộn vào miệng và cảm nhận hạt hạnh cứng, vỡ ra, cô ngược mắt và nói, bằng tiếng Đan Mạch, quên mất mình thực sự đang ở đâu, "Tak, tak*."

Vào ngày thứ ba ở bệnh viện, Lili ngồi trong Vườn Đông và nhận ra những chồi nghệ tây xanh lá phía kia bức tường kính. Chúng sáng màu và có hình cái máng, rung rinh trong gió. Nó trông dừng cảm trên nền cỏ nâu loang lổ, Lili tưởng tượng chúng sẽ mọc lên trên nền cỏ xanh chỉ trong vài tuần tới. Hôm nay con sông có màu dầu, chảy chậm dưới chiếc tàu chở hàng với boong được bọc vải bạt đen thắt chặt bằng dây thừng.

"Cậu có nghĩ mùa xuân sẽ tới sớm hơn không?"

"Xin lỗi ạ?" Lili nói.

"Tôi chỉ để ý là cậu đang nhìn mầm nghệ tây." Một cô gái đã đặt chiếc ghế kim loại ngồi cạnh Lili từ lúc nào.

"Đối với tôi thì đã sớm rồi," Lili trả lời.

"Đó là điều tôi mong đợi trong năm nay," cô gái nói, mái tóc vàng gỗ thả quá vai, đầu mũi hơi vểnh lên. Cô tên Ursula, là trẻ mồ côi tới từ Berlin, chưa đến 20 và tới Dresden chỉ vì một sai lầm ngu ngốc. "Tôi cứ nghĩ là mình yêu anh ta," sau này cô kể lại.

Sau ngày họ gặp nhau, mặt trời thậm chí còn nắng gắt hơn. Lili và Ursula mặc áo len cổ cao và mũ lông trùn tai mượn của bà Krebs, tiến về phía công viên. Họ đi bộ xuống con đường băng qua vườn nghệ tây đang nảy nở như thể phát ban. Ngoài đó, nhìn ra phía sông Elbe, trong làn gió dữ dội hơn những gì Lili tưởng tượng khi ngồi trong Vườn Đông, Ursula hỏi, "Còn cậu, Lili? Sao cậu lại ở đây?"

Lili nghĩ về câu hỏi, cắn môi và giấu tay vào sâu trong cổ áo, rồi cuối cùng cũng nói, "Mình có bệnh trong người."

Ursula, với cái miệng thường bấu lên, nói, "Ra vậy."

Kể từ đó hai cô gái luôn uống trà và ăn bánh cùng nhau mỗi chiều. Họ chọn sô cô la trong những chiếc hộp bánh Ursula lén lấy về từ chỗ làm trước đây. "Đồng sô cô la này là thứ đã gây nên rắc rối cho mình," Ursula nói, cầm lên một chiếc có hình vỏ sò rồi cho vào miệng. Ursula kể cho Lili về cửa hàng sô cô la trên đại lộ Unter den Linden mà cô từng làm việc, nơi những người đàn ông giàu có nhất Berlin thường ghé qua vào bữa trưa hoặc lúc

năm giờ, với chiếc áo choàng vắt trên cánh tay, để mua bộ ba hộp sô cô la bọc trong giấy lá vàng, trên giấy gói buộc một dải duy băng. "Cậu hẳn đang nghĩ mình đã yêu một trong số bọn họ," Ursula nói, đặt tách trà lên đĩa. "Nhưng không phải. Mà là chàng trai pha trộn sau quầy, đổ túi óc chó, kem bơ, xô sữa và hạt ca cao vào một cái thùng." Những chiếc thùng đủ to để một cặp tình nhân ngồi cuộn vào trong. Tên anh ta là Jochen, có tàn nhang từ đầu tới chân. Anh ta đến từ Cottbus, gần biên giới Ba Lan, tới Berlin để làm giàu nhưng giờ lại làm việc với những chiếc thùng sắt chống gỉ và lưỡi trộn, nếu không cẩn thận, nó có thể cắt luôn vào cánh tay của cậu ta rồi xoay tới trăm vòng trong chưa đầy một phút. Đó là bốn tháng trước khi Ursula và Jochen nói chuyện với nhau, các cô gái trước cửa hiệu trong bộ đồng phục cài khuyu hồng cấm không được trò chuyện với những người trộn nguyên liệu phía sau, nơi không khí nóng nực, có mùi mồ hôi và chua ngọt của sô cô la, gần như luôn bàn tán về vị trí của các cô gái đằng sau quầy kính trước tiệm. Rồi một ngày Ursula phải ra đằng sau để hỏi khi nào lô kẹo nuga mới làm xong, và Jochen, chỉ mới 17, chỉnh lại mũ lưỡi trai, nói, "Hôm nay không còn nuga nữa. Nói gã đó về nhà xin lỗi vợ đi thì hơn." Đó cũng là lúc trái tim của Ursula được lấp đầy.

Phần còn lại Lili có thể tự tưởng tượng: nụ hôn đầu phía sau khu; sự lóng ngóng dịu dàng diễn ra trong chiếc thùng chống gỉ; cuồng nhiệt giữa đêm khi cửa tiệm sô cô la trở nên yên tĩnh, tất cả các lưỡi trộn đều đứng yên; chỉ còn tiếng thổn thức của tình yêu.

Thật buồn làm sao, Lili nghĩ, ngồi trên chiếc ghế kim loại trong lúc ánh mặt trời chiều rơi trên mặt sông Elbe. Chỉ trong năm ngày cô và Ursula nhanh chóng trở thành bạn. Và bấp chập trường hợp khó khăn hiện giờ của Ursula, Lili mong điều như vậy cũng sẽ xảy tới với mình. Phải, cô tự nhủ. Nó sẽ là như vậy: một tình yêu sét đánh; không thể cứu chữa, tràn trề ân hận.

Sáng hôm sau giáo sư Bolk xuất hiện trước cửa phòng cô: "Đừng ăn gì hôm nay. Kể cả kem hay trà. Không gì hết." Rồi ông nói thêm, "Ngày mai sẽ là lúc phẫu thuật."

"Ông có chắc không?" Lili hỏi. "Ông sẽ không đổi ý đấy chứ?"

"Phòng mổ đã được đặt lịch rồi. Các ca luân phiên của y tá cũng đã được ký. Cô đã tặng được vài cân. Và phải, tôi chắc chắn. Mai sẽ là ngày của cô,

Lili." Rồi ông đi mất.

Cô ăn sáng trong đại sảnh với cửa sổ vòm cung, sàn gỗ thông và một dãy bàn được đặt các đĩa thịt cuộn, giỏ hạt carum và bình đựng cafe. Lili lấy cafe rồi tới chiếc bàn trong góc phòng ngồi một mình. Cô rạch phần niêm phong trên chiếc phong bì giấy xanh bằng con dao phết bơ rồi mở bức thư Greta gửi.

Lili thân yêu,

Chị tự hỏi em thấy thế nào về Dresden? Và giáo sư Bolk, chắc hẳn là em đã gặp giáo sư vào lúc này. Danh tiếng của ông ấy rất ấn tượng. Ông ấy gần như nổi tiếng, và có lẽ sau những chuyện này thì chắc chắn là ông ấy sẽ rồi.

Không có tin gì mới ở Paris. Công việc của chị chậm chân lại kể từ khi em đi. Em quả là một hình mẫu tuyệt vời để vẽ, và việc tìm một người khác xinh đẹp như vậy thật khó. Hans tới thăm ngày hôm qua. Anh ấy lo về thị trường nghệ thuật, nói rằng tiền đang dần mất giá, không phải chỉ ở đây mà cả Châu Âu. Nhưng điều đó không làm chị bận tâm. Chưa bao giờ, em cũng biết rồi đây. Chị nói như vậy với anh ấy, và anh ấy nói mọi chuyện dễ dàng hơn đối với chị vì giữa Einar và chị chúng ta luôn có thứ gì đó để bán. Chị không chắc tại sao Hans lại nói vậy, nhưng chị cho rằng đó là sự thật trong trường hợp nếu Einar vẫn tiếp tục vẽ. Lili, em có bao giờ nghĩ tới việc vẽ tranh không? Có lẽ em có thể tự mua một chút màu vẽ và tập phác thảo để giết thời gian, hẳn bên đó mọi thứ trôi qua chậm rãi lắm. Cho dù họ nói gì, thì Dresden cũng không như Paris, chị chắc chắn đấy.

Chị hy vọng em thấy thoải mái. Đó là điều chị lo lắng nhất. Chị ước em để chị tới đó cùng nhưng chị vẫn hiểu. Có những thứ em cần phải làm một mình. Lili, em có bao giờ dừng lại và nghĩ rằng mọi chuyện sẽ thế nào sau khi kết thúc không? Là tự do! Đó là điều chị nghĩ. Em cũng vậy chứ? Chị mong em sẽ nghĩ theo cách ấy vì đó là điều nên xảy đến với em. Cuối cùng chị cũng tìm được tự do rồi.

Hãy gửi lời tới càng sớm càng tốt. Edvard IV và chị nhớ em khủng khiếp. Nó đang ngủ trên giường em. Còn chị, chị không tài nào chợp mắt được.

Nếu em muốn chị tới, cứ nói. Chị có thể đi qua đêm.

Thân mến,

Greta

Lili nhớ lại về cuộc sống của cô ở căn casita: Phòng làm việc của Einar, gọn gàng và không ai đụng vào; ánh sáng sớm chiếu vào xưởng vẽ của Greta; chiếc ghế đệm dài màu đỏ trứng xuống dưới cân nặng của Carlisle; Greta trong chiếc áo bờ lu, dính đầy màu vẽ, mái tóc thả dài như dòng nước đá trên lưng; Hans bấm còi xe từ dưới phố, gọi tên Lili. Lili muốn quay trở lại, nhưng giờ điều đó là không thể.

Vào buổi chiều cô gặp lại Ursula, cặp má đỏ bừng vì chạy từ trên cầu thang xuống.

"Cậu ấy gửi thư cho mình!" cô nói, ve vẩy chiếc phong bì. "Từ Jochen."

"Anh ta tìm ra cậu bằng cách nào?"

"Mình đã viết thư. Mình không thể chịu được, Lili, nên cuối cùng cũng viết cho Jochen và nói rằng mình yêu anh ấy nhường nào và mọi chuyện vẫn chưa quá muộn." Mái tóc cô cột lên, trông trẻ hơn với cặp má bầu bĩnh. "Cậu nghĩ anh ấy nói gì trong này?"

"Xem thử đi," Lili trả lời. Ursula mở phong bì và đôi mắt lướt qua từng dòng thư. Nụ cười gần như hiện ra, lúc lật sang trang khác, miệng cô khẽ trùng xuống. Rồi cô đưa bàn tay lên mũi và nói, "Anh ấy sẽ tới thăm mình. Nếu anh ấy có thể tiết kiệm đủ tiền và nghỉ vài ngày ở cửa hàng sô cô la."

"Cậu có muốn anh ta tới không?"

"Mình nghĩ là có." Và rồi, "Nhưng mình không được phép hy vọng nhiều. Có lẽ anh ấy khó có thể bỏ lại cửa hàng. Nhưng anh ấy nói sẽ tới nếu có thời gian."

Họ không nói gì trong vài phút. Rồi Ursula mở lời. "Mình được biết là sẽ có một cuộc phẫu thuật."

Lili nói phải; cô cầu những sợi tơ vải trên vạt áo.

"Họ định làm gì vậy? Cậu sẽ ổn chứ? Cậu vẫn sẽ như vậy sau khi phẫu thuật kết thúc chứ?"

"Mình sẽ khoẻ hơn," Lili nói. "Giáo sư Bolk sẽ khiến mình khoẻ hơn."

"Ôi, Bolk già đáng sợ. Mong là ông ta sẽ không gặp phải lỗi gì. Bolk Lưỡi Dao - đó là tên bọn họ gọi, cậu biết không. Luôn sẵn sàng mổ xẻ phụ

nữ với con dao của mình."

Lili chợt thấy sợ hãi trong vài giây.

"Xin lỗi," Ursula nói. "Mình không có ý đó. Cậu biết các cô gái bàn tán gì rồi đấy. Họ không hiểu gì hết."

"Ồn cả thôi," Lili nói.

Một lúc sau, trong phòng, Lili chuẩn bị đi ngủ. Bà Krebs đưa cô một viên thuốc nhỏ. "Sẽ giúp cô dễ ngủ hơn," bà Krebs nói, cắn môi. Và Lili đi rửa mặt trong bồn với chiếc khăn hồng. Lốp trang điểm - phấn phấn cam, màu hồng của son, màu sáp nâu trên lông mày - chảy xuống bồn rửa hoà cùng nước. Khi cô cầm chùi kẻ mắt với đầu sáp lên, ngón tay cô giữ thẳng bằng để vẽ, một cảm giác kì lạ lấp đầy ngực cô, như thể mình vừa làm thứ gì đó sống lại. Einar từng là hoạ sĩ, và cô tự hỏi liệu cảm giác ấy, có phải anh cũng nhận thấy sự xao xuyến dưới phần xương sườn mỗi khi đầu cọ di chuyển trên khung bạt trắng. Lili rùng mình, một cảm giác không khác niềm hối hận là mấy trào lên cổ họng cô, và cô phải nuốt nó xuống để giữ lại viên thuốc ngủ.

Sáng hôm sau cô thấy mọi thứ đều mơ màng. Tiếng gõ cửa. Nữ ý tá với mái tóc hếch lên đưa Lili ra khỏi lớp chăn. Cánh xe cứu thương, có mùi cồn và sắt, chờ cạnh giường để đưa cô đi. Gương mặt của giáo sư Bolk ở phía xa, hỏi, "Cô ấy có sao không? Hãy đảm bảo là cô ấy không sao." Nhưng không nói gì khác với Lili. Cô biết khi đó vẫn còn sớm, và cô được đẩy xuống dưới hành lang bệnh viện, trước khi mặt trời ló rạng trên cánh đồng cải dầu phía đông Dresden; cô biết hai cánh cửa phòng mở với ô cửa hình vuông bên trên đã đóng lại đằng sau cô, trước khi ánh bình minh chiếu trên nền đá của sân Brühlsche Terrace, nơi cô nhìn ra sông Elbe và thành phố, và toàn bộ Châu Âu và là nơi cô đã tự nhủ sẽ không bao giờ nhìn lại nữa.

Khi tỉnh dậy, cô nhìn thấy chiếc rèm vàng buộc lại bên cửa sổ. Đối diện là tủ quần áo đơn với mặt gương và chùm tua xanh móc chìa khóa; ban đầu cô nghĩ đó là chiếc tủ gỗ tro, và rồi cô nhớ lại, mặc dù chuyện đó xảy ra với một người khác, một buổi chiều khi cha Einar nhìn thấy anh trong chiếc tủ của mẹ, chiếc khăn vàng trên đầu.

Trên chiếc giường với song sắt dưới chân nhô lên, cô nhìn căn phòng qua song sắt, nó như thể nhìn ra bên ngoài cửa sổ chân song. Giấy sơn tường có

hoa văn hồng đỏ. Trong góc là chiếc ghế lót nệm. Bên cạnh giường là chiếc bàn gỗ đào hoa tâm, được phủ vải ren và một bình hoa violet. Chiếc bàn có ngăn kéo, chợt cô tự hỏi đồ của mình có được cất trong đó không. Trên sàn nhà là tấm thảm màu bụi, cô dần tỉnh lại.

Cô cố nhắc người lên, nhưng cơn đau nặng nề nhói ngay giữa cơ thể, và cô lại nằm xuống chiếc gối lông. Cô đảo nhắm mắt cho tới khi căn phòng chỉ còn lại màu đen. Cô nghĩ đến Greta, và tự hỏi nếu giờ Greta ở trong căn phòng này, trong góc đối diện cửa sổ nơi Lili không có đủ sức để quay đầu lại nhìn. Lili không biết chuyện gì đã xảy ra với mình, lúc đó thì không, về mùi thuốc mê vẫn vương trong lỗ mũi. Cô biết mình đang ốm, và ban đầu cô nghĩ mình chỉ là đứa trẻ bị bệnh ruột thừa trong bệnh viện tỉnh Jutland với sàn hành lang cao su; cô chỉ mới 10 tuổi, Hans sẽ sớm xuất hiện trước cửa với một nắm hoa cà rốt hoang. Nhưng điều đó không đúng, vì Lili cũng đang nghĩ tới Greta, vợ của Einar. Nó khiến cô tự hỏi, gần như bật thành tiếng: Einar đâu rồi?

Cô nghĩ về tất cả bọn họ: Greta và Hans và, cả Carlisle với giọng nói đều; cô nghĩ tới Einar luôn sợ sệt, gầy gò trong bộ com lê, bị tách khỏi bọn họ, và bằng cách nào đó đã ra đi - vĩnh viễn ra đi. Cô ngược mắt. Trên trần nhà là một cái bóng đèn. Có một ống dẫn dài và cô nhìn theo đường ống kéo xuống đến bên cạnh giường. Cuối đường ống là một hạt nâu nhỏ. Cái hạt nằm trên tấm chăn xanh, và trong suốt một lúc lâu cô nghĩ đến việc bỏ tay ra khỏi đồng chắn, lấy cái hạt ra và tắt đèn đi. Cô nhìn chăm chú vào nó, trông như một hạt gỗ trên bàn tính. Cuối cùng, khi cô cố cử động tay, sự cố gắng và cơn đau lúc nhắc người nhói mạnh như thể bị bóp nghẹn bởi luồng sáng nóng. Đầu cô ngã lại xuống gối - những sợi lông vũ kê dưới hộp sọ - rồi cô nhắm mắt lại. Chỉ vài giờ trước, trong màn đêm sáng sớm, dưới bàn tay giáo sư Alfred Bolk, Einar Wegener đã chuyển từ đàn ông thành phụ nữ, hai tình hoàn được cắt bỏ khỏi bìu dái, và giờ Lili Elbe rơi vào trạng thái bất tỉnh trong ba ngày ba đêm.

Greta không thể chịu nổi. Cô mặc áo bờ lu, cặp tóc lên bằng chiếc lược đôi môi, pha màu vẽ trong những cái bát rồi đứng trước bức họa chỉ mới hoàn thành một nửa của Lili, cô không thể nghĩ cách vẽ nốt nó. Phần thân trên đã hoàn thiện nhưng phía dưới chỉ mới được phác thảo bằng bút chì, với Greta trông nó như thể là bức vẽ của một ai khác. Cô nhìn chăm chăm vào vải giấy bạt, móng tay in hằn vào da thịt, chỉ càng khiến cô khó tập trung. Mọi thứ đều làm cô gián đoạn. Lời chào mời đăng ký thư viện trước cửa. Tiếng Edvard IV liếm nước một cách cầu thả trong bát. Tiếng cửa mở trong xưởng vẽ của Einar, để lộ chiếc giường ngăn nắp với hoa văn kilim hồng đỏ, sự gọn gàng trống rỗng của căn phòng không còn ai nằm. Ngăn kéo trống không; tủ quần áo cũng chẳng còn gì ngoài móc và ống treo. Greta cảm thấy ngực mình đập mạnh, và thứ duy nhất cô có thể nghĩ tới là Einar, lắc lư trong tàu hoả ở Châu Âu, trên đường tới Dresden, đêm đến, sương đọng lại dưới chân tóc anh, tờ giấy ghi địa chỉ bệnh viện ôm chặt trước ngực.

Có một buổi triển lãm khác diễn ra ở phòng trưng bày của Hans, và đây là đầu tiên cô không tham dự buổi khai mạc. Điều gì đó trong cô chán ghét nơi này, mặc dù cô đã cẩn thận không nói lại điều đó với Hans. Nó nghe thật vô ơn. Thật nóng nảy. Greta, khi 5 năm trước vẫn chưa có danh tiếng và mới sáng nay còn phải ngồi phỏng vấn cùng nam phóng viên điển trai từ Nice với đôi mắt bị che khuất đã ngắt lời cô và hỏi, "Lần đầu tiên cô phát hiện tài năng của mình là khi nào?" Phải, tất cả những điều đó, và nhiều hơn nữa, trong 5 năm; nhưng cho dù vậy, cô ngồi dựa lưng lại và nghĩ, Phải, mình đã tự làm một điều gì đó - nhưng nó có quan trọng không chứ? Cô đơn độc, và chồng cô cùng Lili đang ở Dresden, cũng đơn độc

Hơn một tuần kể từ khi Einar tới Dresden, vào một ngày mưa cùng tiếng xe cộ ồn ào, Greta gặp Hans tại phòng trưng bày của anh ở văn phòng phía sau, cùng người nhân viên bên bàn làm việc đang nhập sổ sách kế toán.

"Chúng không được bán sạch," Hans nói về các bức tranh ở bui triển lãm. Một trong những bức của Greta - Lili trong chòi nghỉ ở bãi tắm Bains du Pont Solférino - được đặt trên sàn, dựa vào bàn làm việc nơi người thư ký đang viết bút chì trên trang giấy kẻ ngang. "Ước gì em có mặt ở buổi khai mạc," Hans nói. "Có chuyện gì sao?" Và rồi, "Em đã gặp trợ lý mới của anh chưa? Đây là Monsieur Le Gal."

Nam thư ký có khuôn mặt hẹp, và điểm gì đó trong đôi mắt nâu của anh khiến Greta nhớ tới Einar. Cô nghĩ đến anh - Einar thận trọng lên tàu điện ở Dresden, đôi mắt trùng xuống và bàn tay gấp lại một cách ngại ngùng trên vạt áo - run rẩy. Dù không phải thường xuyên, nhưng Greta vẫn tự hỏi, Cô đã làm gì với chồng mình vậy?

"Anh có thể giúp gì không?" Hans hỏi, tiến về phía Greta. Tên thư ký dán mắt kính với bút chì sát đồng hồ sớ sách. Và Hans tới bên Greta. Họ không đụng chạm gì, nhưng Greta có thể cảm thấy anh ở đó, khi cô nhìn xuống bức họa: miệng Lili căng ra trong khi chỉnh lại chiếc mũ bơi bó chặt; đôi mắt Lili, đen và sống động - trông như không đáy. Greta cảm thấy thứ gì đó trên cánh tay mình, nhưng khi cô nhìn lại thì chẳng có gì, và giờ Hans đã đứng cạnh bàn làm việc của người thư ký, hai tay để trong túi. Anh ấy muốn nói gì với cô sao?

Carlisle đã chứng kiến họ ôm nhau, buổi chiều mưa lạnh hôm ấy, gáy Hans vẫn còn ửng đỏ từ tiệm cắt tóc. Cô không nghe kịp tiếng tra chìa khóa cho tới khi đã quá muộn, và không khí ngưng ngưng kéo dài ngay tức khắc khi cả Greta và Carlisle đều đứng người - đầu cô dựa trên ngực Hans, Carlisle, với chiếc khăn quàng quanh cổ, bàn tay vẫn đặt trên nắm cửa. "Em không biết là có ai-" anh mở miệng. Cô lùi khỏi Hans, tay anh cũng nhấc lên và bắt đầu nói, "Không phải như em nghĩ đâu . . ." "Em có thể quay lại sau," Carlisle ngắt lời. "Em sẽ quay lại ngay thôi." Rồi anh đi mất trước khi Greta kịp nói thêm gì.

Đêm hôm ấy, cô ngồi dưới chân giường Carlisle và lay chân anh qua lớp chăn, "Thỉnh thoảng chị nghĩ Hans là người bạn duy nhất của mình," Còn Carlisle, với cổ áo ngủ ngoác ra, đáp, "Em có thể hiểu." Và rồi, "Greta. Không ai trách chị vì bất cứ điều gì cả, nếu đó là những gì chị đang nghĩ."

Giờ, trong văn phòng của Hans, với những nhân viên bận rộn cùng bút

chì và thuốc kẻ, Greta nói, "Vẫn chưa có tin gì từ Einar."

"Em lo sao?"

"Em không nên, nhưng thực chất là có."

"Sao em không đi với cậu ấy?"

"Anh ấy không muốn em đi cùng."

Hans dừng lại, Greta nhìn anh mím chặt môi; anh đang cảm thấy thương hại cho cô sao? Cô ghét điều đó khủng khiếp.

"Nó không làm em buồn," cô nói. "Không phải là em không hiểu việc anh ấy muốn đi một mình."

"Greta," Hans nói.

"Vâng?"

"Sao em không tới gặp cậu ấy?"

"Anh ấy không muốn em ở đó."

"Chắc chắn là cậu ấy quá xấu hổ để lên tiếng nhờ em giúp."

"Không, không phải Einar. Anh ấy không như vậy. Với lại, sao anh ấy phải xấu hổ chứ? Sau tất cả những chuyện này, tại sao bây giờ anh ấy lại thấy xấu hổ?"

"Cứ nghĩ về những điều cậu ấy sẽ phải trải qua xem. Mọi chuyện không còn như trước nữa."

"Nhưng vậy thì tại sao anh ấy không muốn em đi cùng? Einar không muốn em có mặt ở đó. Anh ấy đã nói rất rõ ràng."

"Có lẽ cậu ấy chỉ sợ thôi."

Cô dừng lại, "Anh nghĩ vậy sao?"

Nam thư ký châm một điếu thuốc, que riêm trên mặt giấy thô ráp quẹt ngang hộp. Một lần nữa cô muốn Hans ôm lấy mình, nhưng cô sẽ không để bản thân tiến vào vòng tay anh. Cô thẳng lưng lại và đưa tay xuống xếp váy ngắn. Cô biết nó thật lố thời, nhưng Greta không thể để mình ngã vào lòng Hans trong khi vẫn là vợ của Einar.

"Em nên tới thăm cậu ấy," Hans nói. "Nếu được, anh có thể đi cùng. Anh rất muốn đi với em."

"Em không thể."

"Đương nhiên là có rồi."

"Còn công việc của em thì sao?"

"Nó có thể đợi. Hoặc nếu không, cuốn gói giá vẽ đi. Mang chúng theo cùng."

"Anh có thực sự nghĩ là em nên đi không?"

"Anh sẽ đi với em," Hans nói lần nữa.

"Không," cô trả lời. "Như vậy sẽ không hay."

"Sao lại không?"

Trên bàn thư ký là bản phô tô của tờ báo L'Echo de Paris với bài phê bình về buổi triển lãm gần đây nhất của cô. Greta vẫn chưa đọc nó, và có một đoạn văn đập vào mắt cô như thể được nhấn mạnh: "Sau rất nhiều bức hoạ với cùng một chủ đề - cô gái lạ với cái tên Lili - Greta Wegener đã trở nên tẻ nhạt. Tôi mong cô sẽ lấy hình mẫu khác với tông màu mới. Tới từ California, sao cô chưa từng để mắt tới màu vàng và xanh trên mảnh đất quê hương của mình? Vẽ cho tôi một bức Thái Bình Dương và dãy Arroyos thì hơn!

"Em sẽ phải tự đi một mình," Greta nói.

"Giờ em lại giống Einar rồi đấy."

"Em đúng là giống anh ấy,"

Họ yên lặng trong vài phút, ngắm nhìn bức vẽ và nghe tiếng mưa hoà lẫn cùng dòng xe cộ. Trời Paris lạnh, thời tiết nồm ẩm thấm vào da cô, và Greta hình dung nơi ướt át và xám xịt hơn nữa là Dresden. Tới đó cũng đồng nghĩa với việc trượt sâu vào trong hang động mùa đông.

Một lần nữa Hans nói, "Nếu có gì anh có thể làm được . . ."

Anh tiếp tục tiến về phía cô, và rồi Greta cảm nhận thứ gì đó trên cánh tay mình, như lông vũ trên da. Cô có thể cảm thấy anh ở đó, qua bộ com lê herringstone - lòng bàn tay ấm mềm của anh. "Greta," anh nói.

"Em phải đi rồi."

"Em không nghĩ đây là lúc-"

"Em thực sự phải đi rồi,"

"Vậy được ," Anh giúp cô mặc áo mưa, choàng nó qua vai. "Anh xin lỗi."

Rồi một nhân viên nói với giọng khàn, "Cô sẽ mang thêm vài bức vẽ tới chứ, cô Wegener? Tôi có nên mong đợi thêm bộ sưu tập nào mới không?"

"Trong một thời gian dài thì không," cô trả lời, khi bước ra ngoài phố, với dòng xe cộ chạy vút qua làn mưa tuyết và những chiếc ô len lỏi trên vỉa hè, cô biết mình phải gấp giá vẽ lại, lấy đồ và đặt vé chuyển tàu tiếp theo tới Dresden.

Điều khiến Greta ngạc nhiên nhất về Dresden là cách mọi người trên phố chỉ nhìn xuống đường. Cô chưa từng thấy qua điều đó, các cặp mắt thậm chí không còn ngược lên để nhìn thân hình cao dài của Greta và chào cô. Vào ngày đầu tiên cô cảm thấy như thể mình đã hoàn toàn biến mất - kẹt sâu vào trong nếp nhăn của Châu Âu, bị giấu khỏi thế giới. Điều này khiến cô có chút hoảng loạn. Cô có thể cảm nhận đoàn tàu điện ngầm chạy dưới chân, bước về phía cửa Bệnh Viện Phụ Khoa Dresden; cô chột sợ rằng, nếu không ai có thể tìm thấy cô, thì có lẽ cô cũng không thể tìm được Einar.

Ban đầu cô hơi bối rối. "Tôi muốn tìm cô Wegener," Greta hỏi trước quầy làm việc, nơi bà Krebs đang hút thuốc Hacifa.

Cái tên Wegener không khiến Krebs nhận ra. Bà mím môi rồi lắc đầu, đuôi tóc dính trên mặt hàm. Greta thử lại lần nữa. "Cô ấy gầy và mắt đen. Nhút nhát. Cô gái người Đan Mạch ấy?"

"Ý cô là Lili Elbe sao?"

Greta, chột hình dung khuôn mặt Einar dưới ánh nắng khi chuyển tàu của anh chạy qua sông Elbe trên cầu Marienstrasse, nói, "Phải. Cô ấy có đây không?"

Trong phòng, một chiếc bếp ga xách tay đang bập bùng lửa. Chiếc rèm vàng được cột lại, và ánh lửa xanh của bếp ga bốc khói phía bên kia. Greta đang nắm vào song sắt cuối chân giường. Lili nằm dưới tấm chăn, cánh tay thả lỏng hai bên người. Cô vẫn đang ngủ, hơi thở phả ra từ lỗ mũi. "Đừng quấy rầy cô ấy," bà Krebs thì thầm qua cửa. "Buổi phẫu thuật rất khó khăn."

"Nó diễn ra khi nào?"

"Ba ngày trước"

"Còn em ấy thế nào rồi?"

"Khó nói," bà Krebs trả lời, khoanh tay trước ngực. Căn phòng ấm nóng, và sự yên ắng khiến Greta cảm thấy không tự nhiên. Cô ngồi trên chiếc ghế trong góc, kéo một chiếc chăn lên người. Cô thấy lạnh và mệt mỏi sau chuyến tàu, rồi bà Krebs để cô lại một mình với Lili.

Họ đều ngủ, cả Greta và Lili. Vài giờ sau đó, khi Greta tỉnh dậy, đầu tiên cô nghĩ mình vừa thức giấc ngoài hiên ngủ ở Pasadena. Rồi cô nhìn thấy Lili, cái đầu cựa quậy trên gối. Mí mắt cô bắt đầu chớp.

"Đừng lo lắng quá về em," Lili nói.

Cuối cùng Greta cũng có thể thấy đôi mắt của Lili, mí mắt nhú lại rồi chớp mạnh để gạt bỏ cơn buồn ngủ. Vẫn có màu nâu và bóng mượt như màu lông thú. Thứ duy nhất còn sót lại của chồng cô, đôi mắt sâu gọi nhớ Greta tới cả cuộc đời anh.

Cô tiến lại giường và bắt đầu vuốt ve chân Lili qua lớp chăn thô dày. Cơ bắp trên chân cô đã mềm lại; hoặc có lẽ Greta chỉ tưởng tượng - như cách cô đang tưởng tượng rằng phần ngực bên dưới lớp chăn cũng phồng lên.

"Chị có biết họ đã làm gì với em không?" Lili hỏi. Khuôn mặt có vẻ hơi phình ra trên gò má và cổ họng, tới nỗi yết hầu của cô đã hoàn toàn biến mất. Đây cũng chỉ là do Greta tưởng tượng sao?

"Không hơn những gì chúng ta đã bàn trước."

"Bây giờ em đã là Lili chưa? Em đã trở thành Lili Elbe rồi chứ?"

"Em vẫn luôn là Lili mà."

"Phải, nhưng nếu em nhìn xuống dưới kia, em sẽ thấy gì?"

"Đừng nghĩ về chuyện đó," Greta nói. "Nó không phải điều duy nhất chứng minh em là Lili."

"Buổi phẫu thuật có thành công không?"

"Bà Krebs nói như vậy."

"Trông em như thế nào? - Greta - Chị thấy em thế nào?"

"Rất xinh đẹp."

"Vậy em đã thực sự là phụ nữ chưa?"

Một phần Greta thấy sững sốt. Chồng cô đã không còn nữa. Nó, sự kinh ngạc ấy, như thể linh hồn anh chạy xuyên qua cơ thể cô. Một lần nữa Greta

Waud lại là goá phụ, và cô nhớ tới cỗ quan tài của Teddy, được trang trí cây hoa trên nắp, chôn sâu xuống lòng đất.

Nhưng cô không phải chôn cất cho Einar. Cô đã để anh lên chuyến tàu tới Đức, và giờ anh đã ra đi - như thể con tàu đâm thẳng vào màn sương mù tháng một và biến mất mãi mãi. Cô tưởng tượng nếu mình gọi tên anh, nó sẽ vang vọng, lặp lại cho tới suốt cuộc đời cô.

Cô tiến gần về phía Lili. Một lần nữa, Greta chỉ muốn ôm lấy cô, và cô ôm đầu Lili giữa hai bàn tay mình. Các mạch máu đập nhẹ, Greta ngồi trên góc giường với cái đầu thấm mồ hôi của Lili trong lòng bàn tay. Có một vết rách trên chiếc rèm, và Greta có thể nhìn về phía sông Elbe, qua bên kia bãi cỏ. Con sông chảy êm đềm như những đám mây trôi dọc bầu trời. Ở phía kia, hai chàng trai trong bộ áo len đang đẩy một chiếc xuống ra khơi.

"Ồ, xin chào," một giọng nói từ ngoài cửa vang lên. Đó là một cô gái trẻ, với chiếc mũi nhỏ hơi hếch lên. "Chị chắc hẳn là Greta."

Greta gật đầu, và cô gái khẽ tiến vào. Cô mặc chiếc váy của bệnh viện và áo choàng bên ngoài, chân đi dép. Lili lại thiếp đi, căn phòng trở nên xám xịt. Máy sưởi chạy khí ga trong góc phòng kêu tích tắc. "Em là Ursula," cô gái nói. "Chúng em là bạn." Cô hát cầm về phía Lili. "Cậu ấy sẽ ổn chứ ạ?"

"Chị nghĩ vậy. Nhưng bà Krebs nói buổi phẫu thuật khá khó khăn với Lili."

"Cậu ấy ngủ suốt thời gian đó, nhưng một lần khi em thấy cậu ấy tỉnh dậy, trông có vẻ rất vui," Ursula nói.

"Trước khi phẫu thuật em ấy trông thế nào? Có sợ hãi không?"

"Không hẳn. Cậu ấy khá ngưỡng mộ giáo sư Bolk."

"Ông ấy là một vị bác sĩ tốt," Greta nghe chính mình nói.

Ursula đang cầm một chiếc hộp gói giấy thiếc in chữ UNTER DEN LINDEN. Cô đưa nó cho Greta, "Chị có thể chuyển nó cho cậu ấy một khi tỉnh lại không?"

Greta cảm ơn Ursula, nhận thấy phần dạ dày trương lên của cô. Nó phình lên một cách không bình thường trên bụng. "Còn em có khỏe không?" Greta hỏi.

"Ồ, em ư? Em vẫn ổn," Ursula trả lời. "Càng ngày càng mệt mỏi hơn. Nhưng em có thể trông đợi gì khác chứ?"

"Mọi người ở đây có thân thiện với em không?"

"Bà Krebs khá tốt. Ban đầu thì có vẻ hơi nghiêm khắc, nhưng vẫn tốt bụng. Các cô gái khác cũng vậy. Nhưng Lili là người em quý nhất. Cậu ấy rất ngọt ngào. Luôn quan tâm tới mọi người trừ bản thân mình." Và rồi, "cậu ấy có kể với em về chị. Có vẻ như rất nhớ chị đấy."

Trong một khoảnh khắc, Greta tự hỏi ý của Ursula là gì, nhưng rồi lại mặc kệ. Điều đó không quan trọng.

"Chị sẽ kể lại với cậu ấy em đã tới thăm," Ursula nói. "Và đưa sô cô la chứ?"

Greta đặt một căn phòng ở Bellevue. Vào đêm, sau khi rời khỏi Bệnh Viện Phụ Khoa, cô cố thử vẽ lại. Ánh đèn từ những con tàu chở than chiếu lên cửa sổ phòng cô. Thỉnh thoảng Greta mở cửa, cô có thể nghe tiếng thuyền rẽ nước của khách du lịch, tiếng ken két từ tàu chở hàng và tiếng chuông tàu điện ngoài quảng trường Theater-Platz.

Cô bắt đầu vẽ một bức họa của giáo sư Bolk; chiếc giấy bạt to được mua ở cửa hiệu trên phố Alunstrasse. Cô cuộn nó dưới cánh tay trên đường trở về khách sạn Bellevue, qua cầu Augustus. Từ cây cầu gần như có thể thấy toàn bộ Dresden: sân Brühlsche Terrace với hàng ghế dài sơn xanh; mái vòm hình củ hành của Chùa Nữ Nhi bị đen đi bởi bồ hóng từ xe ô tô và công việc nung sắt ở thung lũng Plauenscher Grund; cửa sổ dài xám bạc của cung điện Zwinger. Con gió từ dòng sông thổi ngang qua cuộn giấy vải bạt dưới cánh tay Greta, và cô tóm lấy ngay khi nó giương lên như một cánh buồm trên cầu, phấp phới về phía bức tường đá. Trong lúc Greta cố cuộn nó lại, có một bàn tay đặt lên vai cô và giọng nói quen thuộc vang lên, "Tôi có thể giúp gì không?"

"Tôi chỉ đang trên đường về khách sạn," Greta nói khi giáo sư Bolk giữ lấy đầu giấy bên kia và cuộn nó lại như rèm cửa sổ cuốn.

"Cô hẳn đang chuẩn bị một bức vẽ lớn," ông nói.

Nhưng không đúng. Trong khoảnh khắc ấy Greta không biết mình muốn vẽ gì tiếp theo; đây không phải thời gian phù hợp để vẽ Lili.

"Ông có thể đi cùng tôi nốt con đường về khách sạn không?" Greta nói, chỉ về phía công viên với hàng cây hạt dẻ trước cửa Bellevue, hình dáng toà nhà trông như người bảo vệ vuông vóc đang ngồi trên ghế khảo sát bờ sông Elbe.

"Tôi muốn nghe thêm về cuộc phẫu thuật, và tương lai của Lili." Vài ngày trước, cô bắt đầu có cảm giác giáo sư Bolk cố tình né tránh mình; cô đã ở Dresden được hai ngày và ông vẫn chưa trả lời tin nhắn mà bà Krebs gửi lời. Cô thậm chí còn nhờ Ursula nói giáo sư Bolk gọi điện lại. Nhưng ông không đến gặp cô. Giờ cô dẫn ông tới Bellevue. Họ ngồi trên ghế cạnh cửa sổ, uống cafe được phục vụ bởi người hầu gái với dải ren cài trên tóc.

"Ca mổ đầu tiên khá thành công," giáo sư Bolk bắt đầu. "Nó rất đơn giản. Đường mổ sẽ lành lại nhanh thôi." Ông kể cho Greta về cuộc phẫu thuật trong khán phòng kính, nơi trước bình minh vào buổi sáng Einar đã trở thành Lili. Ông giải thích về các hệ thống kiểm tra - thử máu, xét nghiệm nước tiểu và đo nhiệt độ tự động mỗi giờ - tất cả đều cho thấy dấu hiệu khoẻ lại. Thuốc sát trùng *Listeria* đang bảo vệ Lili khỏi lây nhiễm. "Vấn đề lớn nhất vào lúc này là cơn đau," giáo sư Bolk nói.

"Ông định làm gì với nó?"

"Tiêm mocfin mỗi ngày."

"Điều đó có gây nguy hiểm gì không?"

"Rất ít," ông trả lời. "Chúng ta sẽ ngừng lại sau vài tuần tới. Nhưng giờ cô ấy thực sự cần nó."

"Tôi hiểu rồi." Giờ khi có Bolk bên cạnh, sự lo lắng của cô đã biết mất. Ông chỉ là người quan trọng và bận rộn: không thể theo kịp, nhưng một khi bạn tìm được ông ấy, sự chú ý của ông sẽ hoàn toàn thuộc về bạn.

"Tôi còn lo lắng thêm về việc chảy máu nữa," giáo sư Bolk tiếp tục. "Lẽ ra Lili sẽ không xuất huyết như vậy. Nó khiến tôi nghĩ rằng điều gì đó không ổn với bộ phận dạ dày của cô ấy."

"Ví dụ như cái gì?"

"Tôi không biết. Đập lá lách. Lỗ hồng trên đường ruột. Mọi thứ đều có thể xảy ra." Ông vắt chéo chân. Greta có thể cảm thấy tim mình đập mạnh vì lo lắng cho Lili.

"Cô ấy vẫn ổn, phải không? Tôi không cần phải lo về cô ấy, đúng chứ?"

"Tôi đã mổ cho cô ấy."

"Ý ông là sao?"

"Tôi đã mổ bụng của Lili. Tôi biết có điều gì đó không ổn. Tôi đã trải qua nhiều ca phẫu thuật phần bụng rồi, đủ để biết có điều gì đó không đúng."

Trong một khoảnh khắc Greta nhắm mắt lại, và cô thấy, đằng sau mí mắt của mình, con dao giải phẫu cắt một đường trên bụng Lili. Cô phải ngăn mình không tưởng tượng tới bàn tay của giáo sư Bolk, với sự trợ giúp của bà Krebs, banh đường mổ ra.

"Einar thực sự là nữ giới. Hoặc ít ra chỉ có nửa nữ."

"Nhưng tôi vẫn luôn biết điều đó rồi," Greta nói.

"Không. Tôi không nghĩ là cô hiểu." Ông lấy một miếng bánh quy hình ngôi sao từ chiếc đĩa được người phụ vụ mang tới. "Ý tôi là thứ khác. Đáng chú ý hơn." Đôi mắt ông sáng lên thích thú, và Greta có thể thấy ông là loại bác sĩ mong muốn một căn bệnh, một phương pháp chữa trị - được ông đặt tên.

"Bụng của cậu ấy," Bolk tiếp tục, "rời trong đường ruột, tôi tìm thấy một thứ." Bolk nắm tay lại và bẻ đốt tay. "Một cặp buồng trứng. Không phát triển, đương nhiên rồi. Và nhỏ. Nhưng chúng ở đó."

Ngay lúc ấy Greta quyết định sẽ vẽ giáo sư Bolk: bờ vai vuông vóc của ông; cái cổ dài trên áo sơ mi cứng; phần da dưới mắt mềm và nhăn lại. Cô ngồi dựa vào ghế. Một ca sĩ opera đang ở căn phòng kế bên, và Greta có thể nghe tiếng cô hát vai Erda của vở Siegfried: ở quãng âm giữa; giọng hát vang lên không trung như một con chim ung săn mồi. Nó giống với của Anna, nhưng đó là chuyện không thể, vì Anna đang ở Copenhagen, biểu diễn tại Rạp Hát Hoàng Gia vào lần đầu tiên sau nhiều năm. Khi Lili cảm thấy khá hơn, Greta nghĩ, họ sẽ cùng tới rạp hát, và Greta tưởng tượng họ nắm tay nhau trong bóng tối của Semperoper trong khi Siegfried tiến về phía đỉnh núi Brunnhilde.

"Vậy nó có chức năng gì với em ấy chứ?" cuối cùng Greta hỏi. "Buồng trứng này là thật sao?"

"Tôi chắc chắn là nó sẽ có khả năng hoạt động." Và rồi, "Chúng ta đang

đi đúng hướng rồi đây."

"Ông thực sự nghĩ đó là lý do Lili xuất huyết à?"

"Có thể," ông nói, cao giọng lên. "Nó giải thích hầu hết mọi thứ."

Không, Greta nghĩ; cô biết buồng trứng đó chẳng thể giải thích điều gì cả.

"Có một quá trình cấy ghép mà tôi muốn thực hiện," Bolk tiếp tục. "Từ một cặp buồng trứng khoẻ mạnh. Về phần hòn đá đã xong rồi, còn bộ phận nữ giới thì chưa. Nhưng nó sẽ có kết quả thôi. Tôi muốn lấy mô buồng trứng khoẻ mạnh khác rồi cấy nó vào buồng trứng của Lili," ông nói. "Nhưng đó còn là vấn đề thời gian. Để tìm một buồng phù hợp."

"Phải mất bao lâu? Ông có chắc mình làm được không?"

"Không lâu đâu. Tôi đã nghĩ ra đối tượng rồi."

"Một người ở bệnh viện này à?"

"Có một cô gái từ Berlin. Chúng tôi đã nghĩ cô ấy mang thai khi mới nhập viện. Nhưng hoá ra đó lại là một khối u trong dạ dày." Ông đứng dậy để rời đi. "Đương nhiên cô ấy vẫn chưa biết. Giờ mới nói thì có tác dụng gì chứ? Nhưng cô ta sẽ là người thích hợp. Chỉ mất một tháng nữa thôi." Giáo sư Bolk bắt tay Greta. Khi ông đã đi khỏi, Greta mở hộp vẽ, xếp các chai màu ra ngoài và trải một cái bạt, và rồi, qua bức tường, vọng lên tiếng hát của nữ ca sĩ opera, chậm rãi lên từng nốt nhạc.

Vài tuần sau đó Greta và Lili ngồi trong vườn của bệnh viện. Các cây phong và cây liễu đã đâm chồi non. Hàng rào vẫn thẳng hàng, nhưng chúng mọc lên qua lớp tường gạch. Hai người làm vườn đang đào hố trồng cây anh đào, những túi bao vải bọc rễ lại. Bụi cây lý gai cũng bắt đầu trổ lá.

Các cô gái mang bầu nằm tụ thành vòng tròn ngoài vườn, trên một tấm chăn kẻ sọc, tay đung đưa lá cỏ. Những chiếc váy trắng của bệnh viện lỏng và rộng ở phần vai, run rẩy trong gió. Chiếc đồng hồ trên đỉnh tháp bệnh viện chỉ tới giữa trưa.

Một đám mây trôi qua, và bãi cỏ gần như xám lại dưới bóng đen. Các cây anh đào bị thổi nghiêng sang một bên, một bóng người xuất hiện từ cửa kính bệnh viện. Greta nhận ra đó là ai. Ông mặc một chiếc áo choàng thí nghiệm dài, đuôi áo phan phật như những lá cờ treo dọc con tàu du lịch rong chơi trên sông Elbe.

"Nhìn kia," Lili nói. "Là giáo sư."

Ông tiến về phía họ, đám mây đã trôi qua, và gương mặt giáo sư Bolk sáng rạng, hai mắt kính loáng ánh nắng mặt trời. Ông quỳ xuống và nói, "Ngày mai sẽ lại tiếp tục."

"Gì cơ?" Lili hỏi.

"Buổi phẫu thuật tiếp theo."

"Sao lại đột xuất như vậy?"

"Vì chúng tôi đã chuẩn bị xong mô cây ghép rồi. Chúng ta sẽ phẫu thuật vào ngày mai." Greta đã kể cho Lili về phương pháp kế tiếp, và mô buồng trứng mà Bolk sẽ cấy vào bụng cô.

"Tôi mong mọi thứ sẽ như kế hoạch," giáo sư nói. Dưới ánh nắng, khuôn mặt của Bolk trông gầy hơn, các tĩnh mạch màu xanh biển hiện lên. Greta ước gì Hans tới Dresden cùng cô. Cô muốn chia sẻ với anh; muốn nghe lời khuyên của anh - cách anh đưa tay lên miệng khi suy nghĩ về vấn đề nào đó. Greta bỗng cảm thấy mệt mỏi.

"Còn nếu nó không như mong đợi thì sao?" cô hỏi.

"Chúng ta sẽ xem xem. Tôi sẽ lấy mô của một cô gái trẻ."

"Những điều này thật khó tin," Lili nói. Cô không nhìn Greta hay Bolk, mà hướng về phía các cô gái đang tụ tập đằng kia, nằm cạnh nhau.

Khi giáo sư Bolk đã đi, Lili lắc đầu. "Em vẫn không thể tin được," cô nói, mắt vẫn nhìn về phía các cô gái. "Ông ấy đang thực hiện điều đó, Greta. Đúng như chị nói. Ông ấy đang biến em thành một cô gái." Gương mặt Lili bình thản, đầu mũi đỏ ửng. Cô thì thầm. "Em nghĩ ông ấy có năng lực kì diệu nào đó."

Một cơn gió thổi những lọn tóc của Greta qua vai, cô nhìn về phía cửa sổ phòng nghiên cứu của giáo sư Bolk - bức tường vừa xtucô, hành lang cửa kính nối liền với toàn bộ toà nhà bệnh viện. Cô chỉ thấy được có vậy, nhưng Greta tưởng tượng về khán phòng mổ mệt mỏi và những cánh xe cứu thương lạnh ngắt khi chạm vào, cả giá chai chứa chất hoá học formaldehyd. Một trong những chiếc rèm cuốn cửa sổ được kéo lên, và trong một phút Greta có thể thấy bóng ai đó làm việc trong căn phòng, cái đầu nghiêng theo từng động tác; rồi người thứ hai - một cái bóng đen hoàn toàn - đóng rèm lại, và

toà nhà xucô vàng nắng dưới ánh mặt trời lại trông như thể không có ai.

"Vây," cô nói. "Ngày mai," rồi ôm đầu Lili vào lòng mình, cả hai cùng nhắm mắt lại và cảm nhận ánh nắng dịu nhẹ. Họ nghe tiếng cười đùa câmlặng của các cô gái trên bãi cỏ, tiếng rẽ nước đầngxatừ chiếc thuyền trên sông Elbe. Greta nhớ đến Teddy Cross, người cô từng tin là có khả năng tạo nên điều kì diệu. Có một thời gian với cái chân của Carlisle. Greta và Teddy đã kết hôn được vài tháng, họ đang sống trong căn nhà Tây Ban Nha ở Bakersfield, những cơn gió oi bức đầu tiên bắt đầu thổi qua vườn cây bạch đàn.

Greta đang mang thai bé Carlisle và ồm nặng trên bộ sofa mua từ tiệm Bump. Một ngày, Carlisle lái xe qua đường Ridge Route trong chiếc Detroitervàng để tới thăm họ và khảo sát các mỏ dầu có thể khai thác.

Cánh đồng dâu tây chỉ là thảm cỏ xanh vào mùa xuân, làm viền cho những cây anh túc màu vàng bơ dưới chân đồi. Những người đàn ông từ Los Angeles và San Francisco bắt đầu tới Bakersfield theo lời đồn có thể có mỏ dầu dưới đất. Những nông dân miền nam như cha mẹ Teddy cũng đào xới bằng chiếc cuốc rìu để khai phá dầu. Teddy chắc chắn cha mẹ anh cũng có thể tìm ra nó, và Greta thậm nghĩ liệu có phải Teddy muốn trở nên giàu có theo cách này để xứng tầm với cô. Vào chiều muộn, sau khi chăm sóc Greta, anh lái xe qua con đường lún tới mảnh đất Cross và đào sâu xuống cạnh cây sồi. Anh dùng công cụ với lưỡi khoan có thể chỉnh to ra và buộc vào; rồi dưới ánh nắng chiếu trên lá cây dâu tây, Teddy nghiền máy khoan qua nền đất.

Và rồi Carlisle lái xe tới Bakersfield. Chân anh vẫn đi cà nhắc trên cái nạng chống vào khuỷu tay, tay cầm làm bằng ngà đã được chạm khắc. Anh có một cặp nữa làm bằng bạc quý mà bà Waud khuyên dùng trong những dịp trang trọng. Vào ngày đầu tiên của anh trong căn nhà Tây Ban Nha, khi Greta đang ngủ, sau này cô được kể lại, Teddy đã lái xe dẫn Carlisle ra ngoài để chỉ anh cái giếng. "Anh đã lo mình sẽ khiến họ thất vọng," Teddy kể về cha mẹ mình, hồi hã làm việc trong một căn nhà nhỏ, các tấm ván trên tường cách nhau một khoảng đủ rộng để gió lùa vào. Cái lỗ trên mặt đất to bằng bắp đùi và xung quanh được lát gỗ. Teddy múc lên mẫu đất bản bằng một chiếc cốc buộc vào sợi dây. Họ xem xét nó, cả hai người há hốc miệng.

Teddy nhìn Carlisle, như thể mong đợi anh, chỉ vì Carlisle từng học ở Stanford, có khả năng phân loại được cái gì đó từ phần đất phù sa trong cốc. "Em có nghĩ có dầu ở dưới đó không?" Teddy hỏi.

Nhìn qua cây sồi về phía góc cánh đồng dâu tây rồi ngược lên bầu trời tím than, Carlisle nói, "Em không chắc lắm."

Họ đi được nửa tiếng, đứng dưới hoàng hôn, những cơn gió thổi bay bụi mù dưới mắt cá chân. Bầu trời dần đục mờ, các vì sao bắt đầu sáng. "Về thôi," Teddy nói, và Carlisle, anh chưa bao giờ một lần trách cứ Teddy Cross về những chuyện xảy ra với Greta, đáp, "Được rồi."

Teddy tiến về phía xe tải, Carlisle theo sau, ngoại trừ phần chân nặng vương vào giữa lớp gỗ, và điều tiếp theo anh nhận ra là chân anh, bên chân tật, trượt xuống cái giếng như một con rắn. Đáng lẽ anh sẽ cười lớn vì mình ngã xoè trên nền đất, nhưng cơn đau ở chân anh bắt đầu nhói lên. Teddy nghe tiếng thét của anh và chạy lại cái giếng cạn, nói, "Em không sao chứ? Có đứng dậy được không?"

Carlisle không thể đứng dậy, chân anh kẹt vào miệng giếng. Teddy bắt đầu cạy các miếng lót ván bằng một cái xà beng, lớp gỗ được nới ra với tiếng kết vang khắp cánh đồng. Những con chó sói dưới chân đồi cũng bắt đầu hú, và màn đêm tối ở Bakersfield sống lại với tiếng khóc rên của Carlisle nghiêng trên chính vai mình. Một giờ trôi qua trước khi anh thoát khỏi đó, lộ ra vết thương bị gãy ở đầu gối. Không có máu, nhưng phần da còn thâm hơn quả mận. Teddy giúp Carlisle ra xe, rồi lái về hướng tây qua đêm, đôi diện thung lũng, khung cảnh ngoài cửa sổ thay đổi vùn vụt từ cánh đồng dâu tây tới rau diếp lá đỏ, vườn nho và cuối cùng là vườn hồ đào pecan, tiếp đó là qua dãy núi tới thành phố Santa Barbara. Lúc ấy đã gần nửa đêm khi vị bác sĩ đeo kính một mắt băng bó cho Carlisle, trong khi nữ y tá với mái tóc đỏ ngắn tới cổ nhúng băng gạc vào bồn thạch cao. Rồi, một lúc lâu sau, khi gần tới rạng đông, Teddy và Carlisle rẽ vào con đường với hàng cây tre của căn nhà Tây Ban Nha. Họ cảm thấy kiệt sức, cuối cùng thì cũng về tới nhà.

Greta vẫn đang ngủ. "Vẫn chưa dậy từ lúc hai người rời khỏi đây," Akiko nói, màu mắt đen như phần da bị thương trên đùi Carlisle. Và khi Greta tỉnh dậy, cô vẫn còn quá lim dim và buồn nôn để có thể nhận ra miếng băng thạch cao trên chân Carlisle; nó dính đá phấn để lại vết bụi bất kể anh có đi

ra chỗ nào. Và điều ấy khiến Greta chú ý, hơi tò mò thích thú - như khi cô thường làm việc nhà - những bụi phấn tóit từ đâu, trải từ trên đệm ghế dài. Cô biết Carlisle đã bị thương, nhưng nó hầu như không đọng lại trong trí nhớ cô. "Ồ, em vẫn ổn," Carlisle nói, và Greta cũng để mặc như vậy, vì cách duy nhất có thể diễn tả cô lúc đó như thể bị trúng độc. Cô nhìn miếng băng cứu thương và đảo mắt. Khi mùa hè tới, thủy ngân trong nhiệt kế chỉ 110° F và Greta cuối cùng cũng sinh con, miếng băng đã không còn bó trên chân Carlisle. Đứa bé đã mất, nhưng chân anh dần có tiến triển hơn cả kể từ khi họ mới chỉ sáu tuổi. Vẫn có một chút chờ ngại, nhưng Carlisle không còn cần nạng nữa, anh có thể bước vào căn nhà Tây Ban Nha với phòng khách có cầu thang trũng xuống mà không cần lan can.

"Lý do duy nhất để tới Bakersfield," thỉnh thoảng Greta vẫn nói.

Và rồi, thời gian còn lại trong hôn nhân của họ, cô nghĩ tới Teddy Cross như một người đàn ông có năng lực kì diệu - một lần, khi cô thấy anh mím môi tập trung, với Greta trông nó như thể anh có khả năng làm bất cứ điều gì. Nhưng khi Lili nói như vậy về giáo sư Bolk, Greta nhìn xuống sông Elbe, đếm từng chiếc thuyền trên đó, và cả những cô gái trên bãi cỏ, rồi nó, "Chúng ta sẽ sớm thấy thôi."

Lili tỉnh dậy với tiếng la thất thanh. Cô không biết mình đã ngủ được bao lâu, nhưng cô có thể cảm nhận lượng lớn móc fin được tiêm trong não, mi mắt cô nặng trĩu.

Tiếng thét cao và trong, Lili cũng nhận thấy điều đó, nó vọng qua ngoài hành lang Bệnh Viện Phụ Khoa, khiến cơn ớn lạnh nổi lên trên sống lưng của các y tá và làn da căng trên bụng những cô gái đang mang thai. Nửa dưới cơ thể cô đau nhói. Nếu có đủ sức, Lili sẽ ngẩng đầu lên và nhìn xuống đó, để xem liệu có ngọn lửa nào đang đốt cháy phần xương chậu của cô không.

Cô cảm thấy mơ màng như thể linh hồn mình đã bay lên khỏi giường và giờ đang nhìn xuống: Lili nhỏ bé, cơ thể cô được giáo sư Bolk tạo thành một thực thể sống, nằm mắc kẹt dưới tám chân, hai tay duỗi thẳng, mạch máu xanh xao hiện lên dưới lòng bàn tay. Sợi dây được bện từ cây gai dầu Ý cản trở chân cô, những bao cát treo phía trên chúng, lắc lư nặng nề cạnh giường. Có bốn cái ở mỗi bên, mỗi bao nối với một sợi dây dày trên đùi cô, giúp nó không bị co thắt.

Một nữ y tá lạ chạy vào phòng. Ngực cô căng tròn và trên mặt có ria mép, kêu lên, "Tôi có nên lấy gì cho cô không?" Nữ y tá đặt Lili dựa về phía chông gối.

Như thể tiếng hét thuộc về ai khác. Trong một khoảnh khắc Lili nghĩ rằng Einar là người đang gào thét: có lẽ hồn ma của anh đang nổi loạn bên trong cô. Ý nghĩ thật khủng khiếp, cô phải dựa đầu vào gối và nhắm chặt mắt lại. Nhưng cô vẫn đang hét - cô không thể kiềm chế lại được - đôi môi mở ra, khoe miệng đóng vảy và cái lưỡi khô dài.

"Chuyện gì vậy?" người y tá tiếp tục hỏi. Cô ta có vẻ như chỉ quan tâm theo bốn phận của mình, như thể đã chứng kiến những chuyện như thế này trước đây. Nữ y tá trẻ đeo chiếc vòng với hạt thủy tinh ép vào cổ. Lili nhìn

cô, trên chiếc cổ với thớ da thịt gập lại gần như che đi chiếc vòng, chợt nghĩ rằng có lẽ cô đã từng trông thấy nữ y tá này rồi. Đường rìa thanh mảnh trên môi - nó có vẻ quen thuộc- và bầu ngực bó căng trên phần yếm của chiếc tạp dề. "Đừng cử động," cô nói. "Nó sẽ chỉ tệ hơn thôi. Cố nằm yên nào."

Nữ y tá đặt một chiếc mặt nạ cao su xanh lá trên mặt Lili; qua khoé mắt Lili có thể thấy cô đang vặn vôi bình chứa khí ether [\[33\]](#). Và đó cũng là lúc Lili nhận ra cô đã gặp nữ y tá này rồi. Cô chỉ động lại trí nhớ mơ hồ về việc tỉnh dậy trong cơn la hét; và rồi y tá chạy vào, bầu ngực bó căng trên phần yếm tạp dề, đứng đưa về phía Lili khi đang kiểm tra nhiệt độ. Những sợi dây trên đùi Lili đã được chỉnh lại, và chiếc nhiệt kế thủy tinh đứt dưới lưỡi cô. Tất cả những chuyện này đã từng xảy ra trước đây. Nhất là chiếc mặt nạ cao su hình nón màu xanh lá, vừa khít trên miệng và mũi Lili, như thể một trong các nhà máy phía bên kia sông Elbe, với ống khói lửa phun khí độc từ nhựa cao su đã đặc biệt thiết kế nó cho cô.

Khoảng vài tuần sau Lili mới bắt đầu thoát khỏi cơn đau, nhưng có thể giáo sư Bolk đã loại trừ liều thuốc ether. Nữ y tá, tên Hannah tháo bỏ túi cát khỏi chân Lili. Chúng quá gầy gò và xanh xao để đi dọc hành lang, nhưng cô đã có thể ngồi thẳng dậy, một hoặc hai tiếng mỗi buổi sáng, trước khi liều móc fin hàng ngày được tiêm vào cánh tay cô với mũi kim của ông bắp cày.

Y tá Hannah đẩy Lili xuống Vườn Đông. Cô để Lili nghỉ ngơi ở đó, dừng chiếc xe lăn cạnh cửa sổ và chậu cây dương xỉ. Khi ấy là tháng Năm, bên ngoài những lùm cây đỗ quyên nảy nở và nhả lại. Dọc bức tường khu phòng thí nghiệm của Bolk, trong nền đất phân bón ẩm ướt, hoa tu líp trở bông, hướng về phía mặt trời.

Trên bãi cỏ với lác đác những bông bồ công anh, Lili theo dõi các cô gái mang bầu đang trò chuyện. Mặt trời chiếu sáng trên những cái cổ trắng ngần của họ. Bắt đầu từ cuối đông đã có thêm vài cô gái chuyển tới. Luôn có người mới ở đây, Lili nghĩ, cô nhấp một ngụm trà, kéo chiếc chăn lên người. Bên dưới tấm chăn là chiếc váy đồng phục xanh của bệnh viện, rồi đến miếng băng gạc có lỗ kẻ ô được thấm còn iod, bên trên vết thương vẫn còn rỉ máu. Ursula không còn ở bệnh viện, và điều đó khiến Lili bối rối. Nhưng cô quá yếu và mệt mỏi bởi những liều thuốc để có thể bận tâm hơn nữa.

Cô đã hỏi bà Krebs về Ursula, bà sửa soạn lại gối cho Lili và nói, "Không phải lo đâu. Giờ nó đã ổn rồi."

Greta chỉ có thể tới thăm vài tiếng mỗi buổi chiều. Đó là luật lệ mà giáo sư Bolk đã đặt ra và được bà Krebs bắt thi hành qua giọng nói thép đá, cấm mọi người đến thăm vào sáng và tối. Khi ấy là lúc các cô gái trong bệnh viện được ở một mình nhưng lại tụ họp với nhau, như thể tình trạng và vấn đề của các nữ bệnh nhân là con dấu đảm bảo tình bạn thân thiết giữa họ mà người ngoài không thể cùng chia sẻ. Và vậy là mỗi ngày Greta chỉ tới thăm sau bữa trưa, khi miệng Lili vẫn còn dính súp khoai tây, cho tới chiều muộn, khi bóng tối trải dài và đầu Lili đã ngã vào lòng cô.

Lili mong ngóng Greta bước vào qua cửa kính của Vườn Đông. Thường mang theo một bó hoa - đầu tiên là hoa trường thọ, rồi, khi mùa xuân tới, hoa kim ngư thảo, và cuối cùng là những bông mẫu đơn hồng - chúng che khuất mặt Greta khi cô xuất hiện trước cửa. Lili kiên nhẫn chờ đợi trên chiếc xe lăn, lắng nghe tiếng cộp-cộp từ đôi giày của Greta trên sàn gạch. Các cô gái khác thường thì thầm về Greta ("Cô gái người Mỹ cao lớn với mái tóc dài rực rỡ này là ai?"), và sự bàn tán ấy - giọng nói nhẹ nhàng của các cô gái với bầu ngực căng tròn sữa - khiến Lili hài lòng.

"Ngay khi chúng ta rời khỏi đây," Greta nói, ngồi xuống ghế, chân gác lên chiếc gối dài trắng, "Chị sẽ đưa em về thẳng Copenhagen và để em tham quan xung quanh."

Greta đã hứa điều đó kể từ khi khi cô rời khỏi Paris để tới đây: đoàn tàu và bến phà trở về Đan Mạch; mở lại căn hộ ở Widow House đã được bỏ trống trong nhiều năm; cả những buổi mua sắm trong phòng thay đồ của tiệm Fonnesbech.

"Nhưng sao chúng ta không đi ngay bây giờ?" Lili hỏi. Chưa một lần trong năm năm nay cô hay Greta trở về Copenhagen. Lili chỉ còn lại hình ảnh mơ hồ của Einar hướng dẫn người đưa hàng, với tay áo xắn đến khuỷu, cẩn thận chuyển thùng tranh không có khung của anh. Cô nhớ mình dõi theo Greta cất đồ từ ngăn kéo tủ quần áo vào sau cốp xe tải nhỏ với bản lề da trên cánh cửa mà Lili không bao giờ trông thấy lần nữa.

"Em vẫn chưa xong việc ở đây đâu," Greta nhắc.

"Sao lại chưa chứ?"

"Đợi một thời gian ngắn nữa. Rồi chúng ta sẽ về nhà." Greta trông thật xinh đẹp trong chiếc váy với ô vải sặc sỡ và đôi giày cao gót, nghỉ ngơi bên cạnh Lili. Greta chưa bao giờ yêu ai nhiều hơn mình, Lili biết. Giờ - ngay cả khi giấy tờ cũng đề tên cô là Lili Elbe - cảm giác như Greta vẫn chẳng hề thay đổi. Đó là điều giúp Lili vượt qua tất cả mọi chuyện, những đêm cô đơn trong phòng bệnh dưới tấm chăn dày, những cơn đau đe dọa cô như một tên trộm. Lili luôn dần thay đổi, nhưng Greta thì không, không bao giờ.

Thỉnh thoảng giáo sư Bolk cùng trò chuyện với Lili và Greta, đứng cạnh họ, chân Greta duỗi lên ghế tựa, Lili vẫn trên chiếc xe lăn. "Ông không định ngồi cùng chúng tôi sao?" Greta hỏi, lặp lại lời mời tới ba hay bốn lần, nhưng giáo sư không bao giờ ngồi lại đủ lâu để uống tách trà mà Lili luôn rót cho ông.

"Có vẻ như nó đang có hiệu quả đấy," một ngày giáo sư Bolk nói.

"Sao ông lại nghĩ vậy?" Greta hỏi.

"Cứ nhìn Lili kìa. Trông cô ấy có tuyệt không?"

"Phải, nhưng em ấy đang lo lắng về hậu quả của việc này," Greta nói, nhìn thẳng vào giáo sư Bolk.

"Lili đang dần trở thành quý cô trẻ trung và xinh đẹp," ông nói.

Lili nhìn hai người, đôi chân của họ đứng gần cạnh khuôn mặt cô, khiến cô cảm thấy như mình chỉ là một đứa trẻ.

"Em ấy đã ở đây được hơn ba tháng rồi," Greta nói. "Em ấy bắt đầu nghĩ về cuộc sống bên ngoài bệnh viện, lo lắng khi phải đối mặt với-"

"Đừng nói chuyện như thể em không ở đây nữa," Lili ngắt lời. Nó buột ra khỏi miệng cô, sự chống đối nho nhỏ, như đồng thức ăn trong dạ dày cô vào những buổi đầu tê mê sau ca phẫu thuật.

"Chị đâu có," Greta nói, quỳ gối xuống. Và rồi, "Không, em nói đúng. Em cảm thấy thế nào, Lili? Nói chị xem. Em thấy thế nào hôm nay?"

"Vẫn ổn ngoại trừ cơn đau, nhưng nó cũng dần khá hơn rồi. Bà Krebs và y tá Hannah đều nói nó sẽ sớm biến mất và sau đó em có thể về nhà." Giờ Lili ngồi thẳng về phía trước trên chiếc xe lăn. Cô chống hai tay, cổ gượng

mình dậy.

"Đừng đứng lên," Greta nói. "Phải đến khi em thực sự sẵn sàng đã."

Lili cố gắng lần nữa, nhưng cánh tay cô không thể điều khiển được. Cô trở nên trống rỗng, một cô gái không cân nặng đã kiệt sức bởi bệnh tật và con dao mổ. "Em sẽ sớm sẵn sàng thôi," cuối cùng Lili nói. "Có thể là tuần sau. Chúng ta sẽ trở về Copenhagen, giáo sư Bolk. Greta đã kể cho ông rằng chúng tôi sẽ về Copenhagen chưa?"

"Tôi đã biết rồi."

"Và chúng tôi sẽ chuyển tới căn hộ cũ Widow House. Ông phải tới thăm đây. Ông có biết gì về Copenhagen không? Ở đó có phong cảnh tuyệt diệu của Rạp Hát Hoàng Gia với vòm kiến trúc, và nếu mở cửa sổ ra, ông còn có thể ngửi thấy mùi bến cảng."

"Nhưng, Lili," Greta lên tiếng, "em vẫn chưa đủ khỏe để rời đi vào tuần tới."

"Nếu em vẫn tiến triển như thế này, thì sao lại không chứ? Ngày mai em sẽ tập đi lại. Chúng ta thử đi bộ ở công viên đi."

"Cô không nhớ sao, Lili?" giáo sư nói, tập hồ sơ áp chặt trên ngực. "Vẫn còn một ca mổ khác."

"Còn một cuộc phẫu thuật nữa sao?"

"Chỉ một thôi." Greta nói.

"Cho cái gì vậy? Không phải ông đã làm xong hết rồi ư?" Lili không thể nói thẳng, nhưng cô nghĩ: Nhưng không phải ông đã khôi phục lại buồng trứng và loại bỏ hòn dái của tôi rồi à? Không, cô sẽ không bao giờ có thể nói lên như vậy. Nó thật bẽ mặt, kể cả với Greta.

"Chỉ một thủ tục cuối cùng nữa thôi," giáo sư Bolk nói. "Để loại bỏ-"

Và Lili - không già hay trẻ hơn trong tâm trạng của mình bây giờ, hồn ma của một cô gái, trẻ mãi và không thể già đi, với sự ngây thơ tuổi thiếu niên đã xóa bỏ cuộc sống kéo dài hơn nhiều thập kỷ của một người đàn ông khác, người mà mỗi sáng luôn khum bầu ngực của cô lại như một bé gái lo sợ, cầu nguyện cho cô có được kỳ kinh nguyệt đầu tiên - Lili nhắm mắt lại trong xấu hổ. Giáo sư Bolk đang cho biết rằng dưới đó, bên dưới băng gạc thấm còn

iod nâu, trông như thứ nước sốt Einar từng phải chịu đựng dùng trong chiến tranh, ngay phía trên vết thương đang lành lại của cô, là phần da thịt nhăn nheo thuộc về Einar.

"Tất cả những gì tôi phải làm là loại bỏ nó và-" Lili không thể chịu nổi khi nghe chi tiết hơn, và vậy là cô nhìn Greta, với cuốn sổ mở trong lòng. Greta đang phác họa Lili vào lúc này, ngẩng lên từ quyển sổ rồi lại cúi xuống, và khi Greta bắt gặp ánh mắt của Lili, Greta đặt bút chì xuống, nói, "Em ấy đúng đấy. Ông không thể nhanh chóng thực hiện cuộc phẫu thuật tiếp theo sao, giáo sư Bolk? Còn chờ gì nữa chứ?"

"Tôi không nghĩ cô ấy đã sẵn sàng. Giờ cô ấy vẫn chưa đủ khỏe."

"Tôi thì nghĩ là có đấy," Greta trả lời.

Họ tiếp tục tranh cãi, trong khi Lili nhắm mắt lại và hình dung Einar khi còn bé trên tảng đá phiến, theo dõi Hans đánh vợt tennis. Cô nhớ tới đôi bàn tay ẩm ướt của Henrik nắm lấy tay cô tại buổi tiệc dành cho các nghệ sĩ. Và sức nóng từ ánh mắt của Carlisle nhìn về phía cô vào sáng sớm nằm ảm trong khu chợ. Và Greta, đôi mắt cô cau lại một cách tập trung khi Lili đứng mẫu trên chiếc thân cây sơn mài. "Làm ngay bây giờ đi," cô nói khẽ.

Giáo sư Bolk và Greta ngừng lại. "Cô nói gì cơ?" ông hỏi.

"Em vừa nói gì sao?" Greta lên tiếng.

"Làm ơn hoàn thành nó ngay bây giờ đi."

Bên ngoài phía sau công viên, những cô gái mới tới mà Lili không nhận ra đang cầm những cuốn sách và tấm chăn của họ, chuẩn bị quay về bệnh viện cho buổi tối. Cành lá liễu đung đưa trên bãi cỏ, và đằng xa các cô gái như đám cỏ rủ vào bụi lý gai. Dòng nước trên sông Elbe đang chở những chiếc thuyền đáy phẳng, và, bên trên nó, mặt trời chiếu rọi từng mái nhà đồng của Dresden và mái vòm bạc vĩ đại của nhà thờ đức bà Frauenkirche.

Cô nhắm mắt lại và mơ về đầu đó trong tương lai, đối diện quảng trường Kongens Nytorv, dưới bóng râm bức tượng vị vua Christian V, và người duy nhất trên thế giới dừng lại để ngắm nhìn Lili sẽ là một chàng trai lạ, với trái tim thổn thức khiến anh nắm tay Lili và bày tỏ tình cảm với cô.

Khi Lili mở mắt, cô thấy Greta và giáo sư đang nhìn về hướng Vườn Đông. Một người đàn ông to lớn đang đứng trước cửa. Anh tiến về phía họ,

một cái bóng đen, chiếc áo choàng vắt trên tay. Lili theo dõi Greta chăm chú nhìn người đàn ông. Greta vén tóc ra sau tai. Ngón tay cô chạm lên vết sẹo trên má. Hai bàn tay cọ xát lại với nhau, chiếc vòng cổ kêu leng keng, rồi cô

PHẦN IV
Copenhagen 1931

Họ trở về căn hộ Widow House, nhưng sau nhiều năm tòa nhà đã trở nên xập xệ. Khi còn ở Paris, Greta đã thuê một người đàn ông tên Poulsen để sửa sang lại. Mỗi tháng cô gửi thư để kiểm tra và chỉ dẫn. "Tôi nghĩ là giờ máng nước cần được làm sạch," cô viết. Hoặc, "Làm ơn tháo các cánh cửa chớp nữa." Nhưng Poulsen đã không nghe theo bất kỳ chỉ dẫn nào, chỉ dọn dẹp phòng nghỉ và đốt rác. Khi Greta và Hans lái xe về Copenhagen vào một sáng tuyết rơi lất phất, Poulsen đã biến mất.

Bề ngoài căn hộ phai thành màu hồng nhẹ. Ở tầng trên, phân chim mòng biển dính trên khung cửa sổ. Một căn phòng bị thiếu mất ô cửa kính, nơi người đàn bà sốt sáng trong độ tuổi 90 đã qua đời vào ban đêm, dưới tấm chăn nhàu nhĩ. Và bụi bẩn cău đen lại trên các bức tường cạnh cầu thang dẫn lên tầng thượng.

Phải mất hai tuần Greta mới chuẩn bị xong căn hộ cho Lili. Hans cũng cùng giúp, thuê người sơn lại tường và đánh bóng sàn. "Em ấy đã bao giờ nghĩ đến việc dọn ra ở riêng chưa?" một ngày anh chợt hỏi, và Greta giật mình trả lời, "Gì cơ? Mà không có em sao?"

Dần dần cô đã thả Lili vào cuộc sống nhàn hạ bên biển cảng ở Copenhagen. Vào những chiều tuyết tan, Greta nắm tay Lili và cùng nhau đi dạo qua những hàng cây bụi đã được cắt tỉa thành từng khối, xơ xác vào cuối đông trong vườn Kongens Have. Lili bước chân và chúm miệng vào chiếc khăn len cuốn trên cổ; những ca mổ đã để lại cơn đau nhói lên mỗi khi liệu móc phin hết tác dụng. Greta nói, chạm nhẹ vào cổ tay Lili, "Hãy dành thêm chút thời gian đi. Khi nào em đã sẵn sàng thì cứ nói chị biết." Cô cho rằng một ngày nào đó Lili sẽ muốn tự mình ra ngoài thế giới. Greta nhìn thấy điều đó trên gương mặt Lili, như cách cô quan sát những người phụ nữ trẻ với gói bơ cuộn từ tiệm bánh trên tay, bận rộn đi qua quảng trường Kongens Nytorv mỗi sáng, đủ trẻ để những tia hy vọng vẫn còn sáng lên trong mắt họ. Greta

nhận ra điều đó qua giọng nói của Lili mỗi khi cô đọc to các cáo thị hôn lễ trên báo. Greta lo sợ ngày đó sẽ tới; thỉnh thoảng cô tự hỏi mình sẽ làm gì nếu ngay từ đầu đã nhận ra, rằng mọi chuyện sẽ kết thúc với khung cảnh Lili rời khỏi căn hộ Widow House, túi hành lí nhỏ xách trên tay. Vào những ngày đầu khi mới trở về Copenhagen, Greta thỉnh thoảng vẫn tin rằng cô và Lili có thể tự mình sống ở phòng trên cùng của căn hộ, và không ai trong số họ sẽ rời khỏi đó lâu hơn một buổi chiều. Có lúc Greta và Lili cùng ngồi bên lò sưởi, cô chợt nghĩ rằng những chấn động trong nhiều năm nay đã đến hồi kết, và giờ họ có thể tiếp tục vẽ trong yên bình, dù cô đọc nhưng vẫn có nhau. Đó chẳng phải cuộc đấu tranh dài vô tận đối với Greta ư? Cô luôn cảm thấy cần được ở một mình nhưng lại luôn được yêu, và chính cô cũng yêu. "Chị có cho rằng em có thể biết yêu không?" Lili bắt đầu hỏi, khi mùa xuân trở lại và vẻ xám xịt dần biến mất khỏi bến cảng, thay vào đó là màu xanh biển. "Chị có nghĩ là những điều như vậy cũng sẽ xảy đến với em không?"

Vào mùa xuân năm 1931, các hợp đồng trên thị trường cùng giá tiền giảm mạnh, tạo nên một đám mây đen của sự phá sản trong nền kinh tế và nhiều mặt khác. Những người Mỹ bắt đầu giảng thuyết rời khỏi Châu Âu, Greta đọc trên các tờ báo; cô trông thấy một người phụ nữ với cổ áo hải ly cùng đứa trẻ dắt trên hông, đặt vé đường biển tại văn phòng Aero-Lloyd Đức. Một bức tranh, thậm trí là khá đẹp, cũng có thể treo trên tường phòng trưng bày và không bán được. Đó là một thế giới đáng buồn để Lili có thể sinh sống; mọi chuyện không còn như trước đây nữa.

Mỗi sáng Greta đều đánh thức Lili, thỉnh thoảng cô không thể tự mình thức dậy. Greta lấy một chiếc váy trên móc treo, một cái áo bờ lu với khuy gỗ, và chiếc áo len có cổ tay được trang trí bằng bông tuyết. Cô giúp Lili thay đồ, chuẩn bị cà phê và bánh mì đen cùng cá hồi hun khói được rắc rau thì là. Chỉ tới tầm sáng muộn Lili mới bắt đầu đề phòng về sức khỏe, mắt cô đỏ lại vì liệu móc phin, miệng khô khan. "Em thấy mệt rồi," cô nói một cách thứ lỗi, và Greta chỉ gật đầu trả lời, "Điều đó chẳng có gì là không bình thường cả."

Trong lúc Lili tự mình ra ngoài - đi mua cá trong chợ trên phố Gammel Strand hoặc tới lớp nặn gốm mà Greta đăng ký cho cô - Greta sẽ thử vẽ lại. Chỉ mới sáu năm trôi qua, nhưng nó có vẻ dài hơn kể từ lần cuối cô sống trên

căn hộ với mùi cá trích. Vài thứ vẫn như vậy: tiếng tù và của bến phà trên đường tới Thụy Điển và Bornholm, ánh nắng chiều rọi qua cửa sổ ngay trước khi mặt trời lặn xuống phía bên kia thành phố, bóng cột tháp nhọn của đỉnh nhà thờ. Đứng bên giá vẽ, Greta nhớ tới Einar của trước đây và Lili ngày hôm nay, cô nhắm mắt lại và nghe thấy tiếng chuông ký ức vang lên trong đầu, nhưng rồi nhận ra nó chỉ là tiếng ping! của người thợ giặt Quảng Đông đang mời gọi trên phố. Cô không hối tiếc điều gì cả, Greta vẫn tin tưởng.

Đức vua nhanh chóng công nhận cuộc ly hôn khiến cô hốt hoảng. Đương nhiên là họ không còn có thể chung sống như vợ chồng, giờ họ đều là phụ nữ, và Einar đang nằm trong quan tài. Kể cả vậy, các công chức, với những chiếc nơ đen và cái bắt tay đầy lo lắng, khiến Greta ngạc nhiên khi họ sắp xếp giấy tờ một cách chuyên nghiệp. Cô đã mong đợi - thậm chí là hy vọng - vào sự trì hoãn của các quan chức; cô gần như tưởng tượng rằng giấy đề nghị sẽ bị lạc mất vào cặp tài liệu. Mặc dù không muốn thừa nhận, nhưng cô cũng thuộc một trong số nhiều những phụ nữ tới từ Pasadena, luôn cho rằng việc ly hôn là biểu hiện của tinh thần yếu đuối; hoặc, nói đúng hơn, Greta nghĩ điều đó là do không có nét phương Tây. Cô đặc biệt lo lắng về những gì người khác nghĩ hoặc nói về cái chết đã được công nhận của Einar Wegener, điều mà không ai trong bất kể vị trí của nhà chức trách nào có thể đồng tình, mặc dù mọi người ở cục đều đã biết về vụ việc của cô. Có một vị công chức, với sống mũi dài và bộ ria mép trắng co rúm ngay phía dưới, người thừa nhận điều đó là gần với sự thật nhất. "Tôi e rằng mình không thể thay đổi luật lệ," ông nói, chồng giấy trước mặt gần như chạm tới ria mép. "Nhưng chồng tôi đã không còn nữa," Greta cố thuyết phục, hai nắm tay đặt trên chiếc quầy ngăn cách cô khỏi cả văn phòng của các công chức phía trước, những chiếc băng đeo tay, bàn tính của họ cùng mùi thuốc lá và tiếng bút chì trên giấy. "Anh ấy nên được công nhận là đã mất," Greta cố thêm lần cuối trong buổi ghé thăm văn phòng chính phủ, giọng cô dịu xuống. Phía trên văn phòng là một trong những bức tranh đầu tiên của cô: Ngài Ole Skram trong bộ vest đen, thứ trưởng thuộc bộ chính phủ trong vòng chưa đầy một tháng, có tiếng tăm chỉ vì cái chết đáng chú ý với nhiều nhân chứng của ông khi mắc vào dây cột của khinh khí cầu. Nhưng các thỉnh cầu của Greta đều bị

khước từ. Và vậy là Einar Wegener chính thức biến mất, không một năm mờ.

"Em ấy cần tự chủ cho cuộc sống của mình," một ngày Hans nói. "Ra ngoài và làm quen với mọi người."

"Em cũng đâu có ngăn Lili." Greta đã chạy tới chỗ anh bên lối vào của Học Viện Nghệ Thuật Hoàng Gia, ngay dưới cổng vòm cung. Khi ấy là tháng Tư, và cơn gió thổi về hướng đông, mát lạnh và mặn mà từ biển Baltic. Greta dựng cổ áo lên để chắn gió. Các học viên trong những chiếc găng hở ngón đang lướt qua. "Và cả em nữa," anh nói.

Greta không nói gì khác, cơn gió lạnh khiến sống lưng cô rùng mình. Cô có thể nhìn ra ngoài quảng trường Kongens Nytorv, một chàng trai với chiếc khăn quàng xanh, dài tới đầu gối đang hôn một cô gái. Vấn đề của Hans là như vậy: anh luôn nhắc cô về những gì cô không có; những gì cô tự thuyết phục rằng mình không cần chúng - khi ngồi trên ghế đọc sách đợi Lili trở về, tim cô đập nhanh mỗi lần có tiếng động vang lên dưới cầu thang. Cô đang lo sợ điều gì chứ?

"Hay là mai cùng anh lái xe tới Helsingør đi?" anh đề nghị.

"Em không nghĩ là mình có thể đi được," cô trả lời. Gió nổi lên, lùa qua cổng học viện, nơi các bức tường bị trầy xước do những chiếc xe tải quá lớn để đi qua. Greta và Hans vào trong đại sảnh, nơi sàn nhà lát ván chưa được đánh bóng và các bức tường được sơn màu xanh lá nhạt và lan can cầu thang màu trắng.

"Khi nào thì em mới nhận ra Lili không còn là người của em nữa chứ?"

"Em chưa bao giờ nói vậy." Và rồi, "Ý em là công việc ấy. Không dễ gì để có thể nghỉ cả một ngày."

"Sao em biết chắc chứ?"

Đột nhiên cô cảm thấy lạc lõng, như thể quãng thời gian đen tối chỉ vừa mới tước đi những ngày tháng còn là sinh viên của học viện; như thể quá khứ ấy vẫn còn thuộc về cô cho tới hôm nay. "Einar đã chết rồi," cô nghe tiếng mình nói.

"Nhưng Lili thì không." Anh ấy đúng. Sau tất cả, vẫn còn lại Lili, từng phút trôi qua trong căn hộ, gương mặt cô dưới ánh mặt trời bên ô cửa kính. Lili với cổ tay gầy gò xinh xắn và đôi mắt ngà đen. Chỉ mới hôm qua còn

nói, "Em đang nghĩ là mình nên đi tìm việc làm."

"Anh không thấy em đang buồn sao?" Greta lên tiếng.

"Em không thấy là anh muốn em tự nói lên điều đó à?"

"Hans," cô nói. "Có lẽ em nên đi thôi."

Ngay lúc đó, Greta nhận ra họ đang đứng bên chân bậc thang nơi cô và Einar trao nhau nụ hôn đầu. Thành lan can trắng và bậc thang lát ván trở nên phai mòn qua nhiều thập kỷ, cùng những học viên đến muộn với số bài tập không đầy đủ kẹp dưới cánh tay. Tầng ô cửa sổ che chắn cơn gió lạnh. Đại sảnh giờ yên ắng; không còn một bóng người. Các học viên khác đi đâu rồi chứ? Greta nghe tiếng then chốt cửa ở đâu đó. Rồi mọi thứ lại rơi vào im lặng, và điều gì đó không thể nhận thấy truyền từ Hans sang cô. Ngoài cửa sổ, trước sân, dưới cái bóng trải dài của học viện, chàng trai với chiếc khăn quàng đang hôn người con gái của cậu ta, lần nữa rồi lại lần nữa, và giờ thêm lần nữa.

Lili đang ngồi trên chiếc ghế đan bằng dây thừng, tự hỏi liệu giờ có phải lúc để nói cho Greta. Qua cửa sổ, Lili có thể thấy cột buồm của thuyền đánh cá trên con kênh. Đằng sau cô, Greta đang vẽ bức chân dung của Lili từ phía lưng. Greta không nói gì khi cô vẽ viền cho bức tranh, và Lili chỉ nghe thấy tiếng lách cách của chiếc dây chuyền trên cổ Greta. Dưới háng cô vẫn còn hơi đau nhức, đến nỗi Lili liên tục tự nhủ phải cố lờ nó đi; Phía trong miệng cô in lại thành một đường vì cắn chặt môi. Giáo sư Bolk đã cam đoan là cơn đau sẽ hết.

Cô nhớ tới các cô gái ở bệnh viện. Vào một ngày trước khi giáo sư Bolk thả Lili đi, họ tổ chức tiệc ngoài vườn. Hai cô gái kê hai chiếc bàn sắt trắng trên thảm cỏ, người thứ ba bê chậu cây hoa báo xuân được sơn hình con thỏ từ trong phòng. Các cô gái cố dải tấm khăn trải bàn màu vàng, nhưng cơn gió thổi tung nó lên. Lili ngồi đầu bàn, trên chiếc ghế kim loại lạnh lẽo, theo dõi chiếc khăn trải phấp phới trong khi các cô gái cố ép nó vào góc. Ánh nắng chiếu qua chiếc khăn vàng, rơi vào mắt Lili, chậu cây cô ôm trong lòng.

Bà Krebs đưa cô một chiếc hộp được thắt dây băng. "Là từ giáo sư," bà nói. "Ông ấy muốn tặng nó cho cô, nhưng phải tới Berlin, bệnh viện St. Norbert để thực hiện phẫu thuật. Ông ấy gửi lời chào tạm biệt." Chiếc dây băng được thắt chặt, và Lili không thể gỡ nó ra, vậy là bà Krebs lấy con dao đa năng từ trong tạp dề rồi nhanh chóng cắt nó đi. Điều đó khiến các cô gái thất vọng, vì họ muốn buộc nó lên đầu Lili, với mái tóc đã dài quá vai trong những năm ở lại đây.

Chiếc hộp to và được gói bằng khăn giấy, bên trong là một khung ảnh đôi bạc hình ô van. Một khung là tấm ảnh Lili nằm trên đồng cỏ bên bờ sông Elbe; bức ảnh hẳn được lấy từ Greta, vì Lili chưa từng đi dọc xuống sông với giáo sư Bolk. Và khung thứ hai là gương mặt của một người đàn ông đội mũ; đôi mắt tối tăm mờ ảo và làn da trắng tới nỗi gần như sáng lên, cái cổ của

anh thon gọn trong vành áo.

Trên chiếc ghế đan dây thừng, Lili có thể nhìn thấy khung ảnh đôi ấy trên giá sách. Cô nghe tiếng sột soạt từ chiếc bút chì của Greta bên giá vẽ. Mái tóc của Lili được chẻ ngôi giữa và dài tới hai bên vai. Chiếc vòng xâu chuỗi đeo trên cổ, và cô có thể cảm thấy các hạt hồ phách vàng mát lạnh trên da. Trong đầu Lili đọng lại hình ảnh một người phụ nữ với cơ thể chắc nịch và cặp chân to bè cùng những ngón tay chai sạn đã từng đeo nó; Lili dĩ nhiên là không quen biết người phụ nữ ấy, nhưng cô có thể hình dung bà ta trong đôi ủng cao su bên ruộng rêu nước, chuỗi hạt trườn xuống khe ngực.

Lili không bận tâm tới điều đó, những gì cô nhớ lại và những gì không thể. Cô biết rằng gần như cả cuộc sống, cuộc đời của cô trước đây, chỉ như một quyển sách cô từng đọc khi còn nhỏ: vừa quen thuộc và cũng đã bị lãng quên. Cô vẫn nhớ được ruộng rêu nước, lấm bùn vào mùa xuân và những cái hổ nôi lên của gia đình cáo đỏ. Cô có thể gọi lại chiếc cuộc giẫm xuống than bùn. Và cả tiếng lách cách của chuỗi hạt hồ phách đung đưa quanh cổ. Lili nhớ lại cái bóng đen của một cậu bé với dáng đầu to, đi bộ dọc theo luống đất của ruộng rêu nước. Cô không nhớ đó là ai, nhưng Lili biết, từng có lúc khi cô chỉ là đứa trẻ nhỏ bé sợ sệt, dõi theo cái bóng, đen và phẳng, trước chân trời của bãi ruộng. Thứ gì đó trong ngực cô nhói lên khi cái bóng tới gần, cánh tay với lấy vành mũ phớt; hình ảnh này Lili có biết. Cô có thể nhớ lại rằng, phải, cô đã từng yêu.

"Em đang đỏ mặt kìa," Greta đứng bên giá vẽ, nói.

"Em ư?" Lili cảm nhận sức nóng trên cổ, và giọt mồ hôi chảy xuống khuôn mặt cô. "Không hiểu sao mình lại vậy nữa."

Nhưng điều đó không đúng. Vài tuần trước, khi đang trên đường tới Ngân Hàng Quốc Gia Đan Mạch để gửi chiếc châm ngọc trai kim cương mà Greta tặng cô vào trong két sắt. Nhưng trước khi tới ngân hàng, Lili dừng chân trước cửa tiệm dưới tầng hầm để mua hai cọ vẽ lông cứng cho Greta. Người nhân viên già với đốm ngón tay ửng đỏ với lên giá nhựa dầu. Ông ta đang phục vụ khách hàng, một người đàn ông với lọn tóc xoắn vén sau tai. Lili không nhìn được gương mặt của người đàn ông, và cô cảm thấy khó chịu vì anh ta hỏi tới bình dầu thiếc lớn nhất ở giá trên cùng. "Để tôi lấy gắng tay đã. Tôi sẽ quay lại nhanh thôi," người khách hàng nói với ông chủ, vẫn đang

đứng trên cầu thang. Anh ta quay đầu lại và lướt qua Lili, nói, "Xin lỗi, cô gái."

Khi người đàn ông bước qua cô, Lili dựa lưng vào giá trưng bày rồi nín thở. Mái tóc anh cọ vào má cô, và cô ngửi thấy mùi thóc lúa. "Xin lỗi," anh ta nói lại.

Rồi Lili nhận ra. Cô cúi gằm mặt xuống, không chắc mình còn mong đợi điều gì sẽ xảy ra tiếp theo. Cô bỗng lo lắng về ngoại hình của mình, gương mặt buốt lạnh trong cơn gió. Trên chiếc giá dưới cùng, cô nhìn chăm chú vào bộ màu vẽ cho trẻ em trong những chiếc hộp kim loại. Cô quỳ xuống để xem giá tiền của chiếc hộp đỏ với cả tá lỗi màu nước đã khô. Cô bắt đầu che tóc lại quanh mặt.

Rồi Henrik nhìn thấy cô. Tay anh đặt lên vai: "Lili? Là em đấy sao?"

Họ cùng ra ngoài, túi đựng bình dầu dắt trên tay Henrik. Anh đã trở nên già đi, phần gia quanh mắt mỏng lại và ngà xanh. Mái tóc đen hơn, như màu cây sồi, không còn sáng bóng nữa. Cổ tay và họng anh to ra. Henrik không còn xinh đẹp như trước; anh đã trở thành một người đàn ông điển trai.

Họ tới quán cà phê cuối góc phố và ngồi vào bàn. Henrik kể cho Lili về mình; những bức tranh biển cả để bán ở New York hơn là Đan Mạch; về tai nạn xe ô tô ở Long Island suýt giết chết anh, chiếc bánh của con xe Kissel Bọ Vàng tuột ra khỏi đường chạy và bay về phía Henrik; về vị hôn thê có vàng má cao tới từ Sutton Place đã bỏ anh chẳng vì lý do gì hay vì bất kì ai, chỉ là cô ta không còn yêu anh nữa.

"Em quên mất," Lili bỗng nói trong tiệm cà phê. "Em quên không mua cọ vẽ cho Greta."

Anh đi bộ cùng cô về cửa hàng, rồi thấy nó đã đóng cửa. Lili và Henrik đứng trên phố, tấm biển cửa tiệm đung đưa phía trên. "Anh còn vài cái dư ở xưởng vẽ," anh nói. "Chúng ta có thể tới lấy nếu em muốn." Đôi mắt anh có hình giọt nước, và cô quên mất rằng hàng lông mi của anh ngắn và cụt lùn đến nhường nào. Một lần nữa mùi thóc lúa lại tỏa ra, như lúa mì khi bị bóc vỏ.

"Em chỉ hơi lo lắng một chút," Lili nói, khi khuôn mặt của Henrik tiến lại gần cô.

"Đừng," Henrik nói. "Làm ơn đừng lo lắng về anh." Tấm biển cửa hàng

vẫn đứng đưa, và Herik cùng Lili quyết định tới xưởng vẽ của anh ở phía bên kia đường Inderhavn, nơi mà lát nữa, sau khi Henrik rót cho cô một ly rượu đỏ, mời cô ăn dâu tây và khoe những bức tranh biển cả của anh, họ hôn nhau.

"Giờ mặt em còn đỏ hơn nữa kìa," Greta nói. Cô bật đèn lên và bắt đầu giữa cọ vẽ trong chiếc bình. "Có cần uống thuốc không?" Greta hỏi. "Em vẫn ổn chứ?"

Lili không biết phải kể lại với Greta như thế nào. Khi họ chuyển về Copenhagen, Lili đã từng nói, "Chị có thực sự nghĩ chúng ta nên tiếp tục sống với nhau không? Hai người phụ nữ trong cùng một căn hộ này?"

"Em đang lo về những gì người khác bàn tán à?" Greta hỏi. "Là vậy sao?"

Và Lili, không chắc tại sao cô lại nói vậy, trả lời, "Không. Không hề. Chỉ là... em đang nghĩ về chị."

Không, Lili không thể kể cho Greta về Henrik, ít nhất chưa phải lúc này. Sau tất cả, Lili nên bắt đầu từ đâu chứ? Nụ hôn dưới ánh đèn mờ trong xưởng vẽ? Cái ôm từ cánh tay của anh xiết quanh vai cô trên đường đi bộ tới vườn Kongens Have lúc chạng tối, khi các cô trông trẻ đang dẫn xe đẩy về nhà? Bàn tay anh, với hàng lông đen ôm lấy cổ, và miếng lót mềm trên ngực cô? Bức thư từ Henrik chuyển tới Lili vào ngày hôm sau qua tiệm giặt Quảng Đông, tờ giấy vuông vóc gấp lại được viết bằng mực với sự thú nhận tình cảm và hối hận. Phải, Lili nên bắt đầu từ đâu đây? Chỉ mới ba tuần trôi qua kể từ cuộc hội gặp ở cửa hàng, nhưng với Lili nó như thể cả quãng thời gian đó, cuộc sống của cô mới bắt đầu lại một lần nữa. Làm sao cô có thể nói được với Greta?

"Em muốn ra ngoài đi dạo," Lili chột lên tiếng, đứng dậy.

"Chị vẫn chưa xong mà," Greta nói. "Hay là ngồi lại thêm vài phút nữa thôi nhé?"

"Em muốn đi ngay bây giờ, trước khi trời kịp tối."

"Có cần chị đi cùng không?"

"Em sẽ tự lo được."

"Chỉ một mình thôi ư?"

Lili gật đầu, cô cảm thấy sự hai mặt dấy lên trong lòng: Lili vừa yêu quý nhưng cũng bức bối với Greta vì đã quan tâm mình quá nhiều. Nó chỉ đơn giản là như vậy.

Cô mở tủ để lấy áo khoác và khăn quàng. Greta bắt đầu dọn dẹp màu, cọ và giá vẽ. Edvard IV sửa dưới chân Lili. Ánh nắng mặt trời cuối cùng trong ngày rơi vào căn hộ. Tiếng tù và của chuyến tàu tới Bornholm vang lên, và trong lúc khoác chiếc áo lông xanh với móc khuy gỗ tre, Lili nghĩ đến việc sẽ đi bộ ra bến cảng, trèo lên cầu tàu và chọn một chỗ trên buồng có thể nhìn ra mặt kính hình cung của con thuyền, hướng về phía hòn đảo nhỏ trên đại dương.

Nhưng cô không thể ra ngoài biển, ít nhất giờ thì chưa. "Em sẽ trở lại thôi," cô nghe tiếng mình nói.

"Ừ, được rồi...tốt thôi." Và rồi, "Em chắc là không muốn ai đi cùng chứ?"

"Tối nay thì không."

"Vậy cũng được." Greta nhắc Edvard IV vào lòng và đứng giữa căn hộ, dưới ánh nắng tối dần qua ô cửa, khi Lili chuẩn bị bỏ cô lại. Lili cảm thấy cần phải trốn khỏi đây. Henrik đã nói là anh ấy sẽ làm việc muộn ở xưởng vẽ. "Cứ đi theo ánh sáng," anh viết vào mảnh giấy được giấu vào chỗ giặt quần áo của căn hộ.

"Em sẽ đi lâu chứ?"

Lili lắc đầu. "Em cũng không chắc." Cô đã sẵn sàng, cài khuy áo khoác. Cô sẽ phải kể cho Greta về Henrik, nhưng không phải tối nay. "Ngủ ngon nhé," cô nói, cảm thấy điều gì đó, và cánh khi cửa được mở ra, cô nhìn thấy Hans, bàn tay đưa lên chuẩn bị gõ.

Anh vào trong nhà. Lili vẫn đứng trước cửa. Trông anh mệt mỏi, chiếc cà vạt đã nới lỏng. Anh đề nghị mời họ ăn tối. Lili đáp, "Em chỉ vừa định đi." Greta nói rằng Lili đang trở nên khá bận rộn. Cô có vẻ bức tức về điều đó, theo cách cô kể cho Hans về công việc mới của Lili ở tiệm Fonnesbech, đứng sau quầy nước hoa. "Họ đã chịu thuê vì em biết tiếng Pháp," Lili giải thích, vẫn trong chiếc áo khoác. Bà quản lý ở Fonnesbech, một người phụ nữ với chiếc áo bờ lu phẳng lì trên ngực, đề nghị Lili nói chuyện với khách hàng bằng chất giọng khác. "Nói như một cô gái người Pháp ấy. Cứ giả vờ mình

là một ai khác. Cửa tiệm cũng chính là sân khấu!" Mỗi ngày Lili chuẩn bị một cái chai đã được cắt bỏ nắp trên chiếc khay, trùng mắt xuống và khế hỏi những người mua sắm qua đường có muốn chấm thử một chút lên cổ tay không.

"Em phải đi đây," Lili nói. Cô hướng về phía Hans đề hôn tạm biệt.

Anh nói là muốn cùng cô đi bộ, nhưng rồi Greta lên tiếng, rằng Lili muốn ở một mình. "Anh sẽ đi cùng một lúc rồi về ngay. Và Greta, trong khi đó chúng ta sẽ có bữa tối."

Trên phố, màn đêm ẩm ướt. Bên kia đường, một người phụ nữ đang gõ cửa nhà Dr.Møller và Hans đứng do dự ngoài cửa căn hộ Widow House. "Tối đâu đây?" anh hỏi.

"Em định đi thẳng đến Christianshavn. Nhưng anh không cần theo cùng đâu," cô nói. "Nó khá xa đấy."

"Đạo này Greta thế nào rồi?"

"Anh biết Greta mà. Vẫn vậy thôi."

"Điều đó không đúng. Cô ấy sống có tốt không?"

Lili dừng lại và tự hỏi anh có ý gì. Không phải đó là điều chán nản nhất về Greta ư? Cô luôn như vậy - luôn vẽ vời, luôn tính toán, luôn cột tóc lại ra phía sau?

"Chị ấy vẫn ổn." Và rồi, "Hình như chị ấy đang bức em."

"Vì sao chứ?"

"Thỉnh thoảng em tự hỏi tại sao ban đầu chị ấy lại giúp em trải qua tất cả những chuyện này. Trong khi chị ấy cho rằng mọi thứ sẽ vẫn như trước đây."

"Cô ấy không bao giờ nghĩ như vậy," Hans nói. "Greta luôn biết điều đó nghĩa là gì mà."

Người phụ nữ với cánh tay băng bó được mời vào nhà Dr. Møller. Lili nghe tiếng thét từ trên cửa sổ phòng tên lính thủy.

Rồi Hans hỏi, "Em đang đi đâu vậy, Lili?" Anh nắm lấy tay cô và bắt đầu chà xát chúng trong cơn lạnh. Thỉnh thoảng Lili ngạc nhiên khi cô không hề cảm thấy xao xuyến vì sự động chạm từ nam giới. Cô khó có thể tin được rằng xương thịt mình có thể chống lại đầu ngón tay của một người đàn ông.

Hơn hết cô cảm nhận được điều này khi ở cùng Henrik, bàn tay anh nắm lấy từng đốt xương Lili, chạm lên vai cô và Lili đã mong chờ mình sẽ sụp lại như một mảnh giấy, nhưng điều đó không xảy ra, và Henrik tiếp tục sờ soạng, âu yếm cô.

"Chúng ta đã biết nhau từ lâu lắm rồi," Hans nói.

"Em nghĩ mình đang yêu," Lili bắt đầu. Cô kể cho Hans về Henrik, khi họ hôn nhau trong xưởng vẽ vào buổi tối và tất cả những gì Lili có thể nghĩ tới là cô sẽ không bao giờ quay trở lại căn hộ Widow House nữa.

"Anh nghĩ đó là vấn đề đấy," Hans nói. "Sao em vẫn chưa nói với Greta?"

"Chị ấy sẽ ghen tị, rồi cố ngăn cản mọi chuyện."

"Sao em biết được chứ?"

"Chị ấy từng cố ngăn em rồi."

"Không phải lúc ấy đã rất lâu trước đây rồi ư?"

Lili nghĩ về điều đó. Anh ấy đúng, dĩ nhiên rồi. Nhưng dù vậy, Hans không biết rõ về Greta như cô. Anh ấy không phải chịu đựng cái liếc mắt mỗi khi cô rời khỏi căn hộ, hoặc khi cô trở lại vào tối muộn. Greta từng nói gì với Lili nhỉ? "Rõ là chỉ không phải mẹ em, nhưng chỉ là chị muốn biết em đã ở đâu cả ngày thôi."

"Không phải cô ấy có quyền được biết sao?" Hans hỏi.

"Greta ư?" Không phải là chị ấy luôn như vậy, Lili thừa nhận. Vẫn có lúc như tuần vừa rồi, khi Greta gặp Lili trước cửa tiệm Fonnesbech và nói, "Xin lỗi vì phải thay đổi kế hoạch, nhưng Hans và chị định đi ăn tối. Chị chắc là em sẽ không phiền ăn một mình đâu." Không phải Greta từng nói, vào một hôm khi họ mới thức dậy, "Chị vừa mơ là em kết hôn."

"Anh có thể đi bộ cùng em tới cây cầu không?" Hans đề nghị.

"Em sẽ ổn thôi," cô đáp. "Cứ quay lên với Greta đi." Rồi bỗng nhiên cô nhận ra anh và Greta đã trở nên thân thiết tới mức nào: những bữa ăn cùng nhau bên chiếc bàn dài; những buổi tối ở căn hộ, đánh bài xì cho tới khi Lili trở về; cách Greta bắt đầu đặc biệt tin tưởng vào anh, càng lúc càng nói nhiều hơn, "Để chị kiểm tra lại với Hans đã."

"Anh có muốn lấy chị ấy không?" Lili nói.

"Anh vẫn chưa hỏi"

"Nhưng anh có muốn không?"

"Nếu cô ấy cho phép thì có."

Lili không hề ghen tị; tại sao phải vậy chứ? Cô cảm thấy nhẹ nhõm, mặc dù cùng lúc dòng ký ức trong cô chợt ủa về: Hans và Einar chơi đùa ngoài nông trại; chiếc tạp dề treo cạnh bếp lò; Greta gần như đuổi theo Einar qua đại sảnh Học Viện Hoàng Gia; Greta bước đều giữa hai hàng ghế tại nhà thờ St. Alban vào lễ kết hôn, một cách vội vã. Cuộc đời của Lili đã được lật sang trang mới, và cô rất biết ơn điều đó.

"Cô ấy sẽ không đồng ý cho tới khi chắc chắn rằng em có thể sống yên ổn và khỏe mạnh."

"Chị ấy bảo vậy ư?"

"Greta không cần thiết phải nói."

Một tiếng thét nữa vang lên từ phòng tên lính thủy phía trên, cùng tiếng sập cửa. Lili và Hans mỉm cười. Dưới ánh đèn đường, trông Hans trẻ trung như một cậu bé. Nhúm tóc giữa trán dựng lên, hai cặp má ửng hồng. Lili có thể nhìn thấy hơi thở của anh, và cả của cô, đang hòa với nhau. "Thật đúng là con điểm!" tên lính thủy hét lên, như thường lệ.

"Em đã làm gì sai sao?" Lili hỏi.

"Không," Hans trả lời, buông bàn tay của cô, hôn tạm biệt trên trán LiLi.
"Nhưng Greta cũng không."

Sau khi suy nghĩ về điều đó, Greta quyết định bỏ dở bức chân dung gần đây nhất của Lili. Phần gáy bị sai, quá mập dưới thân cổ; và Greta đã vẽ lưng của cô quá rộng, chiều dài từ bên vai này sang bờ vai kia gần như chiếm cả bức tranh. Trông thật xấu tệ, và Greta gấp nó lại rồi đem đi đốt bằng chiếc bếp kiềng sắt trong góc, mùi khói từ màu vẽ bốc lên tận cổ họng.

Nó không phải bức tranh đầu tiên bị hỏng, hay bức cuối cùng. Cô đã cố hoàn tất nhóm chân dung đầu tiên kể từ khi trở về Copenhagen, nhưng chúng đều sai lệch. Lili một là bị vẽ quá to hoặc màu sắc không bình thường, hay điểm mờ sáng Greta thường tô lên má trở nên bấn cục. Khi Lili làm việc tại tiệm nước hoa Fonnesbech, Greta từng thử thuê người mẫu từ Học Viện Hoàng Gia. Cô chọn chàng trai nhỏ con nhất trong lớp, với thân hình mảnh khảnh, mái tóc vàng cùng mí mắt nặng trĩu luôn cho áo len vào trong quần. Cô chuẩn bị chiếc hòm sơn gỗ trước cửa sổ và yêu cầu cậu ta đứng trên nó, hai tay đan sau lưng. "Nhìn xuống chân ấy," Greta chỉ dẫn, đứng sau giá vẽ. Nó vẫn trống không, và những hạt mấp mô trên bạt vẽ bỗng trông có vẻ không thể tô lên được. Cô phác họa đường cong của cái đầu và đường kẻ xương sườn. Nhưng sau một giờ bức họa bắt đầu trở nên giống tranh hoạt hình, với đôi mắt to long lanh và vòng eo thon gọn. Greta trả chàng trai 10 krone và để cậu ta ra về.

Còn có những người mẫu khác: một người phụ nữ sáng sủa, làm đầu bếp tại khách sạn Palace, và người đàn ông với phần ria mép đã được wax, khi cởi áo để lộ bộ ngực đầy lông.

"Thị trường đang trở nên căng thẳng," Hans nói vào một tối lúc anh đến thăm, quay trở lại căn hộ sau khi tiễn Lili ra ngoài. Phòng triển lãm trên phố Krystalgade đã bị đóng, những ô cửa được quét vôi trắng. Người chủ cũng biến mất; họ nói ông ta bỏ tới Ba Lan với một khoản nợ lớn; số khác cho rằng giờ ông ấy đang chuyển hàng cà ri ở bến cảng Công Ty Châu Á. Và ông

ta chỉ là một trong số nhiều người phá sản. Nhà máy đồ sứ Henningsen, từng đặt 20 lò nung để sản xuất bát súp cho Mỹ, cũng đã sụp đổ. Thùng hàng xi măng của ngài Petzholdt trở nên ế ẩm. Nghe đồn rằng mùi bơ cháy tỏa ra khỏi nhà máy Otto Mønsted Margarine [\[34\]](#). Cả ngoài phi trường, nơi từng vang lên tiếng vù vù như tổ ong, giờ trở nên vắng lặng, chỉ vài người nhập cư và chỉ thỉnh thoảng mới có một cái máy bay xuất phát.

"Không ai chịu mua gì cả," Hans nói, chống tay dưới cằm, ngắm nhìn những bức tranh Greta đặt quanh căn hộ. "Anh muốn chờ tới thời điểm phù hợp trước khi chúng ta ra mắt chúng. Giờ không phải lúc. Có lẽ là năm sau."

"Năm sau ư?" Greta đứng lùì lại và nhìn vào các tác phẩm của cô. Chẳng có cái nào là đẹp; không bức nào tôn lên được màu bóng sáng mà cô từng luyện. Cô đã quên cách vẽ nó, phản ngược sáng khiến khuôn mặt Lili trở nên sống động. Thứ duy nhất có vẻ giá trị là bức họa của giáo sư Bolk: cao, bàn tay to và thân hình cường tráng trong bộ áo len kẻ ca rô. Những bức khác không thể so sánh được, Greta nhận thấy; rồi cô nhìn Hans, hai hàng lông mày nhăn lại, cố nghĩ cách để giải thích cho cô điều đó.

"Anh đang nghĩ sẽ chuyển tới Mỹ," Hans nói. "Để xem có công việc nào bên đó không."

"Đến New York ư?"

"Và California."

"California?" Greta dựa lưng vào tường, ngắm nhìn những bức tranh của mình, và hình dung Hans đưa tay bỏ chiếc mũ vành rộng ngay sau khi bước ra ngoài, dưới ánh mặt trời Pasadena.

Carlisle đang trên đường tới Copenhagen, đặt vé qua Hamburg. Anh viết rằng mùa đông Pasadena cũng trở nên khô cằn, vườn cây thuốc phiện bắt đầu héo vào tháng ba. Đó là bức thư hồi âm Greta khi cô gửi chỉ với một câu: "Einar đã mất rồi." Và Carlisle trả lời lại: "Khí hậu ở Pasadena khô khốc, mặt sông Los Angeles tĩnh lặng và gió thì ngừng thổi, sao chị không sang đây cùng Lili?" Và rồi, "Lili thì sao? Cô ấy hạnh phúc chứ?" Greta cất lá thư của anh vào túi áo.

Có những trưa, Greta vào cửa hàng Fonnesbech để ngắm nhìn Lili, qua tủ trưng bày găng tay trẻ em và khăn lụa được gấp lại thành hình tam giác: Lili

đăng sau quầy kính, chuỗi vòng hồ phách trên cổ áo đồng phục và mái tóc rủ xuống hai mắt. Khi các khách hàng đi ngang qua, Lili dơ một ngón tay lên, và người phụ nữ sẽ dừng lại để đưa chai nước hoa lên mũi. Nở một nụ cười và bán chúng, Greta nhìn qua căn phòng, đằng sau hàng ô dù đang giảm nửa giá. Thỉnh thoảng Greta lại theo dõi như vậy, nhưng lần cuối là khi cô rời tiệm Fonnesbech để về nhà và nhận điện tín từ Carlisle: "Em sẽ lên tàu vào Chủ Nhật."

Hans nói rằng anh đang nghĩ về việc tự mình tới California. "Anh chắc là em không muốn đi cùng nhỉ?"

"Tới Cali á?"

"Ừ, đương nhiên rồi. Đừng có nói là em không thể."

"Thì em không thể."

"Tại sao chứ?"

Và Greta không nói ra điều đó, ngay cả cô cũng biết nó nghe thật vô lý. Nhưng ai sẽ trông Lili đây? Ngay lúc ấy cô nghĩ tới Carlisle, gác đôi chân trần lên chiếc ghế bập dề trên tàu Estonia.

"Greta, anh có thể cần sự giúp đỡ của em," Hans nói.

"Em ư?"

"Ở Mỹ ấy."

Cô lùi một bước khỏi Hans; anh trông to lớn hơn nhiều so với cô; Greta chưa từng để ý anh đứng cao tới mức nào sao? Trời tối dần, và họ vẫn chưa ăn gì. Edvard IV đang tấp nước trong bát. Bạn thuở nhỏ của chồng cô, đó chính là anh. Nhưng trông Hans không còn như vậy nữa; như thể từng phần trong anh - các ký ức - đã biến mất cùng Einar.

"Cứ nghĩ đi," Hans nói.

"Em có thể cho anh vài cái tên, hoặc viết vài bức thư giới thiệu nếu anh cần. Như vậy cũng không sao đâu," cô nói.

"Không phải vậy. Em không thấy sao?"

"Thấy gì kia?"

Bàn tay anh đặt lên lưng cô.

"Nhưng còn Lili?" Cô hỏi.

"Cô ấy sẽ ổn thôi," Hans trả lời.

"Không thể để mặc Lili được," Greta nói. Bàn tay anh đang mơn trớn hông cô. Đó là một đêm mùa xuân và cửa sổ chớp đang run rẩy trong gió. Greta nhớ tới ngôi nhà trên ngọn đồi Pasadena, nơi vào mùa hè luồng gió Santa Ana thổi những cành cây bạch đàn về phía màn cửa sổ.

"Em phải làm thôi," Hans nói. Anh ôm cô vào lòng. Cô có thể nhận thấy nhịp tim bên dưới lớp áo của anh, và cả nhịp tim đập lên tận cuống họng mình.

Khi tới, Carlisle không ở lại căn hộ. thay vào đó, anh thuê phòng khách sạn Palace, với khung cảnh nhìn ra Rådhuspladsen và đài phun nước rồng. Anh nói mình thích tiếng ồn từ quảng trường của xe điện trên đường ray, tiếng rao bán bánh qui của người đàn ông với xe đẩy. Carlisle nói anh muốn nhìn ngắm bức tường gạch của vườn Tivoli, nơi đang mở lại chào xuân tới, ghé ngồi trên vòng đu quay đung đưa trên bầu trời. Anh nói mình muốn ghé thăm Lili ở quầy tiệm Fonnesbech, nơi cô được tặng chiếc trâm cài áo với danh hiệu cô gái bán hàng số một của tháng. Anh nói muốn ngắm nhìn cô đi xuống phố Strøget một cách bận rộn, trò chuyện với các cô gái khác khi họ xuất hiện trước cửa tiệm trong bộ đồng phục xanh. Carlisle nói với Greta rằng anh nghĩ Lili nên tự chuyển ra ngoài.

"Sao em lại nghĩ thế?" Greta trả lời.

"Cô ấy đã trưởng thành rồi."

"Chị không chắc về điều đó đâu," cô nói. "Dù sao thì, cũng phụ thuộc vào em ấy thôi."

"Chị thực sự nghĩ vậy sao?"

"Đương nhiên rồi," Greta nói, không bao giờ nhận thấy hình ảnh trong gương của mình khi nhìn vào đứa em sinh đôi.

Vào một đêm tuần trước, Greta đứng trước cửa tòa nhà đối diện lối vào của tiệm Fonnesbech. Khi ấy trời vừa tối, và cô vội vã rời khỏi căn hộ tới nỗi quên không thay chiếc áo choàng vẽ. Cô cho tay vào túi, sờ thấy tấm ảnh của Teddy và Einar, những bức thư từ họ, chiếc nhẫn cưới. Cô phải dựa lưng vào hàng hiên của một căn hộ với tấm thảm chùi chân bằng lông bờm ngựa.

Cô chỉ đợi vài phút cho tới khi cánh cửa kim loại bật mở, con phố nhỏ

hẹp bỗng tràn ngập tiếng trò chuyện ríu rít của các cô gái. Tiếng giày kêu cộp cộp trên nắp cống vỉa hè.

Greta chờ Lili đi cùng ba hay bốn cô gái nữa, tiến về quán cà phê Thổ Nhĩ Kỳ, nơi các thanh niên nằm ườn trong tiệm, trên sàn kê gổ được thêu bằng chỉ lụa và những chiếc gương nhỏ. "Mai gặp nhé," hai cô gái gọi lại. "Chúc ngủ ngon," một người khác nói. "Chơi vui nhé," người thứ tư quay đầu lại, vẫy tay. Gò má họ cao và phúng phính, đuôi tóc đung đưa khi đi dọc con phố nhỏ rồi rẽ sang đường Strøget. Lili vẫn đang trò chuyện cùng những người khác, một cô gái xách túi đồ tạp hóa, cô gái khác với băng cuốn trên tay. Greta không nghe được họ nói gì, nhưng rồi đám còn lại nói, "Lâu quá." Và cuối cùng Lili cũng đứng một mình trên phố. Cô kiểm tra đồng hồ rồi nhìn lên bầu trời âm ướt nhiều mây.

Một người phụ nữ đạp xe qua, bỗng bôn chôn khi băng qua con đường rải sỏi. Rồi Lili choàng khăn qua đầu và xuống phố. Greta nhìn theo cô bước đi, chẳng lâu sau Lili chỉ còn là một dáng người với chiếc áo khoác xanh cùng hai mắt cá chân gầy gò, đôi giày kêu lộp cộp trong màn mưa phùn.

Greta theo sau. Dáng vẻ của Lili không hề vội vã, rẽ khỏi con đường mà mọi người đang đi, dừng lại để nhìn qua cửa sổ tiệm bán rẽ lau sàn và những đồ vệ sinh khác. Trên giá cửa sổ bày các hộp vãn trắng đen xếp theo hình kim tự tháp, và bức ảnh một người phụ nữ đang lau chùi bếp lò. Lili quay người và kiểm tra giờ một lần nữa; và rồi gót chân cô, theo khoảng cách từ đây trông không lớn hơn một đứa trẻ là bao, nhanh chóng rời khỏi Greta. Dọc phố Snaregade về phía quảng trường Gammel Strand với những tòa nhà xây nửa gỗ và ánh đèn đường. Chỉ lúc sau cô đã tới kênh rạch Slotsholm, con sông uốn cong với sợi dây câu cá. Có một chiếc phao cứu hộ treo cạnh tay vịn thuyền, và con cá tầm nặng trĩch trên móc lưỡi câu. Ánh đèn từ Børsen phía bên kia sông chiếu lên mặt nước, và vòng ốc xoắn của tòa Børsen sáng lên trong màn đêm. Lili tiếp tục bước đi, nhìn về phía những con thuyền câu cá neo bên kia sông, đang kêu cọt kẹt.

Bỗng cô dừng lại, mở túi xách. Trời quá tối để Greta có thể nhìn thấy đôi mắt Lili khi cô lục lọi nó, lôi chiếc khăn tay và ví tiền, rồi đến hộp men sứ nhỏ đựng thuốc. Lili mở nó ra. Cô cho một viên vào lưỡi, và Greta có thể hình dung Lili nhăn rúm mặt lại khi nuốt viên thuốc trắng.

Greta nghĩ tới việc gọi Lili, nhưng rồi lại thôi. Cô dõi theo Lili càng lúc một xa trong màn đêm, về phía cầu Knippelsbro. Lúc ấy là tháng Tư, và những cơn gió lùa vào từ biển Baltic. Khi Lili tới giữa cầu, làn gió thổi tóc chiếc khăn quàng. Cô dừng chân để thắt nó lại, nhìn ra ngoài đường, nhưng chẳng còn ai trên phố. Sóng vỗ bập bênh dưới bến cảng Inderhavn. Greta có thể nghe tiếng mặt nước băng giá tấp vào hai cỗ máy nâng cầu ở hai bên. Cô nghe tiếng phà Thụy Điển vang lên báo hiệu chuyển đi cuối cùng vào buổi tối.

Greta không rõ Lili định làm gì ở Christianshavn, nhưng cô tự nghĩ: có lẽ là một cuộc hẹn, điếm gặp gỡ. Trong đầu cô bỗng vang lên tiếng hát: Ngày xưa có một ông già sống trong rừng đầm. Cô nắm lấy thành lan can lạnh lẽo bên sông Slotholms.

Nó phủ đầy bụi, và có mùi muối biển, Greta nắm chặt cả hai tay lên thành vịn, trong khi nhìn Lili đi qua cây cầu, về phía Inderhavn, đuôi chiếc khăn quàng bay phấp phới như bàn tay của một đứa trẻ, vẫy chào tạm biệt.

Vào cuối xuân, những mầm non xanh sáng bóng trên cây liễu ở công viên Ørstedsparken đã đâm chồi, và vườn hoa hồng trong lâu đài Rosenberg đỏ thắm với những chiếc lá xanh tươi. Bầu trời đông cùng những cành cây khẳng khiu đã biến mất.

Lili đã lấy lại sức, và chấp nhận lời cầu hôn của Henrik - theo cách một đứa trẻ để mặc người mẹ thơm hôn mình. Anh ngỏ lời vào một đêm trước khi tới New York, tại nhà hát Albert Herring. Anh lấy va li, với cái xách tay bằng da, và sửa soạn cộ cùng màu vẽ. "Đến New York!" Henrik luôn miệng thốt. "Đến New York!" Lili đã kể cho các cô bạn đồng nghiệp ở trung tâm Fonnesbech về chuyến khởi hành sắp tới của Henrik. Cô ngẩng đầu hỏi, "Mà không có em sao?"

Họ đang ở xưởng vẽ của Henrik trên phố Christianshavn, mùi kênh rạch tỏa ra từ cửa sổ. Giờ căn phòng trống không chỉ còn lại hành lí và dòng chữ đỏ đánh dấu: HENRIK SANDAHL, NEW YORK. Những đồ vật bị chuyển đi để lộ bụi bẩn và lông tóc trong các góc phòng, làn gió thổi vào từ cửa sổ. Henrik, với mái tóc ép xuống như một cái nắp, hơi xoắn lên, nói, "Dĩ nhiên là không rồi." Sau đó, "Anh đã từng đề nghị với em trước đây, và giờ anh sẽ hỏi lại. Lấy anh nhé?"

Lili đã luôn mong chờ điều này. Cô biết rồi một ngày mình sẽ kết hôn; thỉnh thoảng khi nghĩ tới nó, cô cảm thấy mình không thể đóng vai nào khác tuyệt vời hơn là một người vợ, của Henrik. Thật ngớ ngẩn, ngay cả Lili cũng biết, điều mà cô không bao giờ nói cho Greta. Nhưng đó là suy nghĩ của Lili. Cô hình dung mình đi mua sắm trên tầng 2 trung tâm Fonnesbech, nơi quần áo đàn ông được treo trên giá, và lướt qua chất vải của những chiếc áo cổ Pháp cho tới khi chọn được một cái tặng Henrik. Cô tưởng tượng một túi đồ thực phẩm - cá hồi, túi khoai tây, bó rau mùi - chúng sẽ là bữa tối của họ. Cô hình dung chiếc giường trong căn phòng ngủ tối tăm, và cách chiếc chăn

nhà nhĩ khi Henrik lặn người về phía cô.

"Anh cần phải biết điều này," Lili nói. Cô nhớ tới cái đêm ở Ørstedsparken nhiều năm trước, khi cô bỏ mặc anh thét gọi tên cô phía sau. "Trước khi chúng ta kết hôn."

"Cứ nói đi."

"Tên khai sinh của em không phải Lili Elbe."

"Anh đã biết rồi," anh trả lời. "Không phải anh đã nói rồi sao. Anh biết em là ai."

"Không," Lili nói. "Anh biết em từng là ai." Cô kể về giáo sư Bolk, về tòa bệnh viện dọc sông Elbe, cách bà Krebs chăm sóc sức khỏe cho cô. Cô chưa từng nói với ai điều đó. Vòng tròn nhỏ của Lili - Greta, Hans, Carlisle, Anna - đều đã biết, nhưng cô chưa từng tiết lộ chi tiết về cuộc chuyển giới gần như bất khả thi này cho ai khác. Cô chưa từng đề nghị ai gia nhập hội vòng tròn thân thiết ấy, đôi lúc nó còn quá gò bó để có thể chào mừng người tiếp theo.

"Anh cũng đã nghĩ những chuyện như vậy có thể xảy ra," Henrik lên tiếng. Lili không nhận ra nét khiếp sợ nào trên gương mặt anh. Ngay cả lúc này, đó là điều cô vẫn mong đợi: sau khi nghe tin, cả thế giới sẽ quay lưng với sự khinh bỉ. "Anh không ngạc nhiên lắm."

Cô hỏi anh nghĩ thế nào về mình; anh có nghĩ em là kẻ dị tật hay đại loại vậy không? Theo từng khái niệm trong đầu, Lili có thể thay đổi cái nhìn từng phút: đôi khi cô nhìn vào gương và thở phào, rồi cảm thấy nhẹ nhõm biết ơn; có lúc cô lại nhìn thấy một người nửa giới, cái đầu hiện ra từ cổ áo của chiếc váy. Greta và Hans đều khuyên cô không nên nghĩ như vậy. Nhưng khi ở một mình, sự ngờ vực về bản thân lại dấy lên.

Henrik nói anh không biết phải diễn tả như thế nào ngoài việc anh yêu cô. "Anh đang yêu một cô gái khác thường." Lili từng nghĩ cô sẽ không thể đáp trả tình cảm của một người đàn ông đã biết rõ cô là ai. Cô từng tự nhủ mình sẽ tránh xa tất cả những người nhận ra cô không phải nữ giới. Đó là lý do tại sao trước đây cô lại quay lưng với Henrik, vào tối hôm ấy ở công viên. Giờ, cô nắm tay anh.

"Anh vẫn sẽ yêu em như thế này chứ?"

"Ôi, Lili," anh trả lời, lắc vai cô. Và rồi, "Khi nào thì em mới hiểu đây?"

"Đó là lý do em chưa thể cùng tới New York ngay được," cô nói. "Em cần trở về Dresden. Chỉ lần này nữa thôi." Cô kể rằng giáo sư Bolk muốn cô quay lại. Ông ấy muốn thực hiện cuộc chuyển thể cuối cùng. Cô không muốn giải thích cặn kẽ cho Henrik. Anh ấy sẽ lo lắng, cô nghĩ. Có thể anh sẽ cố khuyên cô dừng lại. Hoặc cho rằng điều đó là không thể.

Năm ngoái, trước khi rời khỏi Dresden, giáo sư Bolk đã hứa sẽ làm một điều nữa cho Lili, và điều đó sẽ khiến cô còn trở thành một người phụ nữ hơn cả bây giờ. Điều mà Greta nói "thật điên rồ khi nghĩ về nó." Điều gì đó rục rờ như một giấc mơ trắng, nhưng còn hơn cả khả thi, giáo sư Bolk hứa hẹn với chất giọng trầm. Khi cô chuẩn bị rời khỏi bệnh viện, Bolk nói rằng buồng trứng đã được cấy ghép thành công. Cuối cùng ông muốn thử cấy tử cung để khiến cô có thể sinh sản. "Ý ông là tôi có thể làm mẹ ư?" Lili hỏi. "Không phải tôi đã hoàn thành tất cả những lời hứa của mình sao? Tôi cũng có thể thực hiện điều đó nữa," Bolk trả lời. Nhưng Greta khuyên can Lili. "Tại sao em lại muốn làm điều ấy chứ?" Greta nói, phẩy tay. "Vớ lại, chuyện đó hoàn toàn bất khả thi. Làm gì có chuyện ông ấy có thể thành công được?"

Kể từ đó, Lili thường xuyên viết thư cho Bolk, kể ông nghe về sự bình phục và những buổi chiều của mình tại tiệm nước hoa, Greta gặp khó khăn trong việc vẽ tranh và cả Henrik. Giáo sư Bolk không trả lời đều đặn, chỉ vài tờ giấy mỏng do bà Krebs đánh máy được gửi đi. "Thật tuyệt vời," ông hồi âm. "Khi nào cô muốn tiến hành ca phẫu thuật cuối cùng mà chúng ta đã nói đến, hãy mau báo tôi biết. Tôi còn tự tin hơn cả trước đây nữa kìa."

Giờ cô sẽ đi. Cô chưa nói lại với Greta. Nhưng Lili biết trên tất cả, cô phải trở lại Dresden và hoàn tất những gì Bolk đã khởi xướng. Để chứng minh cho cả thế giới thấy - không, không phải thế giới, mà là cho bản thân cô - rằng mình thực sự là một người phụ nữ, và toàn bộ cuộc đời trước đây của cô, người đàn ông nhỏ bé Einar, đơn giản chỉ là sai lầm nghiêm trọng nhất của tự nhiên, đã được sửa đổi một lần và mãi mãi.

"Vây hẹn em ở New York vào cuối hè," giờ Henrik nói, ngồi trên chiếc va li mà ngày hôm sau sẽ được chuyển tới New York qua Hamburg. "Cuối cùng thì cũng ổn định được. Rồi chúng ta sẽ kết hôn ở đó."

Vài tuần sau, vào sáng sớm mùa hè, Lili đang ngồi làm mẫu cho Greta. Cô mặc một chiếc váy trắng với cổ áo hình chữ V và đường viền mắt cáo, mái tóc kẹp ra sau lưng. Greta đưa một bó hoa hồng trắng để Lili ôm trong lòng. Cô yêu cầu Lili bắt chéo chân và ngẩng cằm lên.

Có quá nhiều thứ để nói với Greta - tin về Henrik, và quyết định quay trở lại Dresden của Lili. Cô đã che giấu quá nhiều thứ giữa bọn họ bằng cách nào vậy? Bí mật nhỏ dần trở nên nghiêm trọng tại một thế giới khác mà Greta không hề hay biết. Lili cảm thấy hối hận: đời sống thân mật kéo dài của họ đã dẫn mọi chuyện tới ngày hôm nay.

Cả tuần nay Greta vẫn chăm chú cho bức họa, và nó cũng có triển vọng: nền sáng trên gương mặt Lili sống động, và đúng màu; cả đôi mắt sâu nữa, và một chút xanh bên thái dương, màu ửng đỏ dưới cổ họng. Khi đứng bên giá vẽ, Greta bình luận về tất cả với Lili. "Bức này sẽ đẹp đây," Greta nói. "Cuối cùng chị cũng vẽ được đúng. Đã lâu lắm rồi đấy, Lili. Chị còn đang hoài nghi."

Hơn một năm trước Lili đã chứng kiến cảnh Greta lôi ra những bức họa được vẽ cầu thả và không theo trình tự. Một bức khiến Lili trông kỳ cục, hai đồng tử đen láy và mái tóc uốn quăn chống lên do tĩnh điện, và đôi môi sáng căng phồng, mạch máu bên thái dương sáng xanh. Những bức khác cũng gần như vậy, hoặc có màu nhạt. Không phải cái nào cũng tệ, nhưng chỉ có một vài bức, và Lili biết rằng Greta đang cố gắng. Nó không như những năm hồi còn ở Paris, lúc mọi thứ Greta vẽ đều lung linh và đầy tài năng, khi người lạ nhìn vào chân dung của Lili và xoa cằm, rồi nói, "Cô gái này là ai vậy?" Nhưng ngạc nhiên hơn nữa là Greta đã mất cảm hứng vẽ vờ. Nhiều ngày trôi qua nhưng cô vẫn không bắt tay vào làm việc, điều đó khiến Lili tự hỏi, trong khi cô ở trung tâm Fonnesbech thì Greta sẽ làm gì để giết thời gian. "Chị vẫn chưa quen với việc phải trở lại Copenhagen," thỉnh thoảng Greta lại than thở. "Cứ tưởng rời khỏi Paris sẽ tốt hơn." Đôi lúc cô nói mình đơn giản là chẳng có tâm trạng để vẽ - điều đó không giống Greta chút nào, khiến Lili phải hỏi lại, "Mọi chuyện vẫn ổn chứ?"

Nhưng sáng đầu hè hôm nay, hầu hết các bức chân dung đều trông tuyệt đẹp. Greta đang trò chuyện vui vẻ, như cô của mọi ngày vào mỗi sáng trong tuần. Cô đang nói, "Chị nghĩ là mình chưa kể cho em về quãng thời gian

phải nhờ mẹ ngồi làm mẫu. Đó là khi chị quay trở lại Pasadena trong lúc chiến tranh vẫn đang diễn ra. Bà ấy luôn gấp gấp làm việc nhà và dọn dẹp sân, chăm sóc những hàng cây bụi chưa được cắt tỉa. Chúa phù hộ cho người làm vườn đã để sót lá rơi trên cỏ. Một ngày chị hỏi liệu chị có thể vẽ bà ấy không. Mẹ chị suy nghĩ rồi đặt lịch với quản gia, ông Ito. Và thế là chị hẹn gặp 5 lần với bà ấy trong phòng ăn sáng, nơi có ánh mặt trời chiếu vào. Teddy Cross và chị đang hẹn hò, mẹ cũng biết, nhưng không muốn nghe về chuyện ấy. Khi đó chị 18, trong độ tuổi có thể yêu đến điên dại, và tất cả những gì chị có thể nghĩ hoặc nhắc tới luôn là Teddy Cross. Cách anh trò chuyện với giọng nói chậm rãi. Bờ vai cong xuống. Những lọn tóc của anh rủ xuống tay chị. Nhưng mẹ không muốn nghe một từ về Teddy. Bà ấy ngăn chị ngay khoảnh khắc chị định mở miệng. Và vậy là trong vòng năm ngày chị vẽ bà khi đang ngồi trên chiếc ghế đầu bàn ăn, quay lưng về phía cửa sổ với giàn hoa giấy bên ngoài. Lúc đó là vào đợt nóng mùa thu, chị chăm chú nhìn bọt mồ hôi sủi trên môi mẹ. Và tất cả những gì chị có thể làm là cắn môi, không nói bất cứ điều gì về cảm xúc của mình."

"Vậy nó sao rồi?" Lili hỏi.

"Bức chân dung á? Ôi, chị ghét nó. Mẹ nói nó khiến bà ấy trông xấu tính. Nhưng điều đó không đúng. Nó giống một người mẹ không muốn con mình phải bước vào đau khổ, nhưng tự biết bản thân không thể ngăn cản được đứa con gái. Mẹ không biết phải làm gì thì chị mới rời xa Teddy. Bà ấy chấp nhận, và cắn chặt môi lại trong khi ngồi yên như một xác chết trong vòng 5 ngày trên chiếc ghế làm mẫu."

"Giờ nó ở đâu?"

"Bức tranh ư? Ở Pasadena. Đại sảnh tầng trên."

Rồi Lili quyết định đây là thời điểm để nói với Greta. Cô không thể giấu diếm mãi được nữa. Có một khoảng thời gian kinh khủng trong cuộc đời của Einar - từ ngày Hans rời khỏi Bluetooth cho tới khi anh gặp Greta tại học viện - khi anh không có ai để cùng chia sẻ bí mật. Lili vẫn nhớ, cảm giác phải nuốt những suy nghĩ và cảm xúc của mình xuống rồi giữ lại không để lộ cho bất kỳ một ai. Rồi Greta đã khiến cuộc đời Einar thay đổi. Lili có thể nhớ cả cảm giác đó nữa, khi nhận ra và biết ơn rằng sự cô đơn kia cuối cùng cũng biến mất. Làm sao cô có thể dối trá Greta thêm phút giây nào nữa chứ?

"Em vẫn luôn muốn nói với chị chuyện này."

Greta lẩm bẩm. Cặp mắt tập trung trên bạt vẽ; cô thắt lại chiếc lược đòi mỗi cài sau tóc. Bàn tay di chuyển nhanh nhẹn, chấm lên giấy và quấy qua màu vẽ đã được đổ vào những chiếc bát đốm đen, rồi bắt tay trở lại bức họa gần hoàn thiện của Lili.

Nhưng phải bắt đầu từ đâu đây? Lili nên nói tin nào trước: tuần vừa rồi Henrik đã lên thuyền Albert Herring, hai tay trong túi áo với chiếc nhẫn kim cương; sự ngượng ngập ngọt ngào giữa họ khi chiếc nhẫn không lọt qua đốt ngón tay của Lili; điện tín từ New York, miêu tả căn hộ bằng đá vôi nơi họ sẽ cùng chung sống trên phố 37 East; và bức thư mới đây nhất từ Bolk, hỏi thăm Lili khi nào cô sẽ tới, giáo sư đang mong ngóng được gặp lại cô. Phải, bắt đầu từ đâu đây?

"Điều này thực sự rất khó khăn cho em," Lili nói. Lili tưởng tượng sự sừng sốt sẽ hiện lên trên mặt Greta; và cơn tức giận khiến cô nắm chặt tay lại. Lili ước rằng có một cách nào khác. Một cách khác cho cả cô và Greta. "Em cũng không biết nên bắt đầu từ đâu," Lili nói.

Greta đặt cọ vẽ xuống, "Em đang yêu đúng chứ?"

Từ căn hộ dưới tầng vọng lên tiếng đập cửa. Vài bước chân nặng nề. Cánh cửa sổ bật tung.

Lili ngồi trên chiếc ghế đan bằng dây thừng. Cô không thể tin Greta đã đoán ra. Cô không thể tin được Greta đã biết - như Lili vẫn thường nghĩ rằng nếu Greta biết Lili đang yêu, cô sẽ cố ngăn cấm điều đó. Và khi ấy là lúc Lili nhận ra cô đã làm về Greta như thế nào. Lại một lần nữa, Lili đã sai.

"Đúng là vậy,"

"Em chắc không?" Greta hỏi.

"Có, rất là đáng khác."

"Anh ta cũng yêu em chứ?"

"Em cũng không thể tin được, nhưng anh ấy thực sự có."

"Vậy, nếu thế, đâu còn vấn đề nào nữa, phải không?" Ánh mặt trời chiếu lên người cô, và Lili nhớ lại về những buổi tối Greta chải tóc cho mình, khuôn ngực Greta ngay phía sau lưng Lili. Cô nghĩ về chiếc giường hai

người cùng chia sẻ, và cách ngón út của họ ngoắc vào nhau trong đêm. Cả cách ánh sáng ban mai chiếu lên gương mặt bình thản của Greta, và Lili hôn lên má cô, nghĩ, Ôi, ước gì em cũng có thể xinh đẹp như chị!

"Chị có mừng cho em không?"

Greta đáp rằng cô có. Rồi cô hỏi người ấy là ai, và Lili nín thở, nói rằng đó là Henrik.

"Henrik," Greta lặp lại. Lili cố phỏng đoán về mặt của Greta. Cô tự hỏi liệu Greta còn nhớ anh ấy không; hay liệu Greta cảm thấy khó khăn hơn vì người đó lại là Henrik. Nhưng gương mặt cô vẫn bất động, ngoại trừ tiếng thở gần như không thể nhận thấy từ đôi môi.

"Cậu ta vẫn luôn yêu em nhỉ?"

Lili gật đầu. Cô gần như xấu hổ. Cô nghĩ về vết sẹo trên trán Henrik từ tai nạn xe hơi, và bỗng thấy nhẹ nhõm rằng sớm thôi, Lili sẽ bắt đầu cuộc sống mà cô có thể hôn lên vết thương với dấu kim khâu hằng đêm. "Bọn em sẽ kết hôn vào cuối hè."

Greta đáp lại một cách nhẹ nhàng, "Kết hôn à."

"Đó là điều em vẫn luôn ao ước."

Greta đóng nắp chai màu vẽ. "Toàn tin tốt đấy," cô nói. Cô không hề nhìn vào Lili khi lau miệng từng chiếc lọ bằng vạt áo bờ lu rồi ấn nút chai vào. Cô di chuyển qua phòng và quỳ xuống để cuộn những bạt vẽ trắng tinh. "Vẫn có lúc chị nhìn em, rồi nghĩ, không lâu trước đây chúng ta từng cưới nhau. Em và chị, chúng ta từng kết hôn, sống với một khoảng cách tối tăm nhỏ hẹp giữa hai người, chính nơi được gọi là hôn nhân."

"Đó là chị và Einar."

"Chị biết đó là Einar. Nhưng thật sự, đó vẫn là em và chị."

Lili hiểu. Cô có thể nhớ lại cảm xúc khi còn yêu Greta. Cô vẫn nhớ mình luôn tự hỏi một cách vu vơ khi nào Greta sẽ xuất hiện trước cửa văn phòng. Và cả bức ảnh mỏng manh của Greta trong túi áo ngực Einar.

"Chị vẫn đang cố gắng quen dần với mọi thứ," Greta nói nhỏ nhẹ tới mức Lili khó có thể nghe được. Tiếng còi ô tô vang lên om sòm ngoài phố, và sau đó là tiếng la thất thanh, rồi căn phòng lại rơi vào im lặng. Có lẽ một tai nạn

đã được tránh khỏi, ngay ngoài phố Widow House, hai thanh hãm xung sáng bóng dưới ánh nắng Copenhagen, mặt trời càng lúc càng lên cao cho tới đêm tối.

"Em định làm đám cưới ở đâu?" Greta hỏi.

"New York."

"New York?" Greta đứng cạnh bồn rửa, cọ sạch màu vẽ khỏi móng tay bằng bàn chải thép. Cô nói, "Chị hiểu rồi."

Dưới tầng vọng lên tiếng gã lính thủy gọi vợ, "Về rồi đây!" Hấn thét.

"Nhưng còn có điều em muốn thực hiện nữa," Lili nói. Thời gian tiếp tục trôi qua, cái nóng ngày càng tăng lên trong căn hộ. Đuôi tóc của cô bắt đầu trĩ xuống, cổ áo hình chữ V của bộ váy trắng dính bết trên ngực. Tờ báo Nationaltidende đã dự đoán kỉ lục của nhiệt độ nóng bức, và thứ gì đó trong Lili vừa mong chờ lẫn khó chịu với nó.

"Em muốn trở lại Dresden," Lili bắt đầu.

"Để làm gì kia?"

"Còn ca phẫu thuật cuối,"

Giờ cô có thể nhận thấy nó trên gương mặt Greta: sự tức tối phả ra từ hai lỗ mũi, mí mắt khép lại một cách hờn dỗi, hai má đỏ gay như sắp giận sôi lên. "Em biết chị không nghĩ đó là điều nên làm mà."

"Nhưng em thì cho là có đấy."

"Nhưng, Lili... giáo sư Bolk, ông ấy... phải, ông ấy đúng là bác sĩ giỏi, nhưng cho dù vậy điều đó vẫn là bất khả thi. Không ai có thể làm được cả. Chị nghĩ chúng ta đã đồng ý với nhau từ năm trước rồi mà."

"Em đã đổi ý," Lili nói. "Greta, chị không hiểu ư? Em muốn có con với chồng mình."

Ánh mặt trời chiếu lên mái vòm của Rạp Hát Hoàng Gia. Lili Elbe cùng Greta Waud, giờ cô lại bắt đầu tự gọi mình với cái tên ấy, cô đơn trong căn hộ. Chú chó của họ, Edvard IV đang ngủ dưới chân tủ quần áo, xương của nó bị viêm khớp. Mới đây Lili còn đề nghị có lẽ đã tới lúc kết thúc cuộc sống của Edvard già yếu, nhưng Greta gần như khóc thét phản đối.

"Giáo sư Bolk biết rõ ông ấy đang làm gì mà,"

"Chị không tin ông ấy."

"Nhưng em thì có."

"Không ai có thể khiến một người đàn ông mang bầu được. Đó chính là điều ông ấy đang hứa hẹn. Nhưng nó sẽ chẳng thể xảy ra đâu. Với em hay bất cứ ai. Những chuyện như vậy không bao giờ có thể được."

Câu nói đó đã bóp nghẹn Lili, lời phản đối của Greta, và đôi mắt của Lili bắt đầu ứa nước. "Không ai từng tin rằng một người đàn ông có thể trở thành phụ nữ. Đúng không? Ai lại tin điều đó chứ? Chẳng ai khác ngoài chị và em. Chúng ta đã cùng tin tưởng, và giờ nhìn em này. Nó chỉ xảy ra bởi vì ta biết nó có thể." Lili đang khóc. Hơn bất cứ điều gì, cô ghét việc Greta ở bên phe đối lập.

"Em sẽ suy nghĩ lại chứ, Lili? Chỉ một chút thôi?"

"Em đã quyết định rồi."

"Không, cứ dành thời gian mà suy nghĩ lại đi."

Lili không nói gì nữa, khuôn mặt cô hướng ra cửa sổ. Dưới tầng vọng tên tiếng dậm chân thình thịch và tiếng ré từ máy hát.

"Nó khiến chị lo lắng," Greta nói. "Chị chỉ là lo cho em thôi."

Khi ánh mặt trời chiếu qua tấm ván sàn, và tiếng còi xe khác kêu lên từ ngoài phố, và tên thủy thủ tầng dưới quát mắng vợ, Lili cảm thấy điều gì đó trong cô đã thay đổi. Greta không còn nói cô phải làm bất kì thứ gì nữa.

Bức tranh đã được vẽ xong, giờ Greta xoay nó lại cho Lili xem. Đường viền mắt cáo mỏng manh trên chân cô, và bó hoa hồng trông như thứ gì đó bí ẩn trở ra từ lòng cô. Ước gì mình đẹp bằng nửa nó, Lili tự nhủ. Rồi cô nghĩ mình sẽ tặng bức họa cho Henrik như quà cưới.

"Ông ấy hẹn em vào tuần tới," Lili nói. "Giáo sư Bolk ấy."

Cơn đau nhức đã quay trở lại, Lili nhìn xuống đồng hồ đeo tay. Đã được tám tiếng kể từ lần cuối cô nuốt viên thuốc chưa? Cô bắt đầu kiểm tra ví, lục tìm hộp thuốc sủ. "Bolk và bà Krebs đều đã biết rằng em sẽ tới. Họ đã chuẩn bị sẵn phòng rồi," cô nói, mở các ngăn tủ trong phòng bếp, tìm kiếm một vài manh mối. Nó khiến cô sợ hãi khi cơn đau có thể phát tác lại nhanh như vậy; vẫn bình thường rồi đột ngột nhói quặn chỉ trong vài phút. Như sự trở lại của

linh hồn quỷ dữ, phải, là vậy đấy.

"Chị có thấy hộp thuốc của em không? Lili hỏi. "Em cứ nghĩ là nó ở trong ví. Hoặc bậu cửa sổ. Chị có thấy nó không Greta?" Với sức nóng bùng của cơn đau, hơi thở Lili trở nên gấp gáp. Cô nói, "Chị biết nó ở đâu không?" Và rồi, chạm nhẹ lên cổ tay, "Em muốn chị cùng tới Dresden. Để giúp em bình phục lại. Giáo sư nói chị cũng nên đến. Ông nói sau phẫu thuật em sẽ cần ai đó ở bên. Có được không, Greta, chị đồng ý chứ? Chị sẽ tới cùng em, phải không Greta? Chỉ lần cuối này thôi?"

"Em cũng biết, đúng chứ," Greta nói, "rằng nó chính là như vậy đây?"

"Ý chị là sao?" Cơn đau tiếp diễn nhanh tới mức Lili không thể nhìn rõ được. Cô ngồi xuống, còng lưng. Ngay khi tìm được thuốc, cơn đau sẽ giảm chỉ trong vài phút, chưa tới năm. Nhưng ngay lúc này nó như thể một lưỡi dao cắt qua dạ dày. Cô nghĩ tới buồng trứng của mình - có thể hoạt động, như giáo sư Bolk đã hứa. Như thể cô cảm nhận được nó bên trong mình, nhói sưng lên, vẫn lành lại trong gần một năm kể từ phẫu thuật. Cô đã để đồng thuốc ở đâu chứ, và Greta có ý gì: Là vậy đây. Cô nhìn qua phòng, về phía Greta đang cởi cúc áo, treo nó lên móc cạnh cửa phòng bếp.

"Xin lỗi," Greta nói. "Chị không thể."

"Chị không thể thấy hộp thuốc á?" Lili hỏi, chớp đôi mắt rớm nước. "Thử kiểm tra tủ quần áo đi. Có lẽ em để chúng ở đó." Bỗng Lili cảm thấy như sắp ngất: thân thể nóng bùng, viên thuốc bị mất và sự đau đớn viêm tấy bên trong và cả Greta đi lại quanh căn hộ, nói, Chị không thể, Chị không đi đâu.

Rồi tay Greta lục sâu xuống đáy ngăn kéo tủ quần áo. Cô lôi ra hộp thuốc bằng sứ, đưa nó cho Lili và nói, giọng cô run lên, rớm nước mắt, "Xin lỗi, nhưng chị không thể. Chị không muốn em đi, và chị cũng sẽ không đi cùng." Cái nhún vai của cô trở nên run rẩy. "Em sẽ phải tự mình tới Dresden thôi."

"Nếu Greta không đi," Carlisle nói, "thì em sẽ đi." Anh đã tới Copenhagen vào mùa hè, và những tối sau giờ làm việc ở Fonnesbech, thỉnh thoảng Lili lại ghé thăm anh ở khách sạn Palace. Họ ngồi bên khung cửa sổ mở và ngắm nhìn những cái bóng trên bức tường quảng trường Rådhuspladsen, nơi người đàn ông cùng phụ nữ trẻ trong bộ quần áo hè mỏng hẹn nhau trên đường tới câu lạc bộ jayy ở Rådhuspladsen. "Greta luôn

làm những gì chị ấy muốn," Carlisle nói. Rồi Lili sẽ sửa lại, "Không phải lúc nào cũng vậy. Cô ấy đã khác rồi."

Họ bắt đầu chuẩn bị cho chuyến đi. Họ đặt vé tàu phà tới Danzig, và Lili, một hôm vào giờ nghỉ giải lao, đã mua hai chiếc áo choàng ngủ mới tại cửa hàng dành cho phái nữ ở trung tâm Fonnesbech. Cô nói với người chủ của mình, bà khoanh tay lại trong khi Lili bắt đầu lên tiếng, rằng cô sẽ rời khỏi đây trong một tuần. "Cô sẽ trở lại chứ?" bà ta hỏi, chiếc áo sơ mi đen khiến bà trông như một viên đá than.

"Không," Lili đáp. "Sau đó tôi sẽ tới New York."

Và đó lại là một điều khó khăn nữa trong chuyến đi tới Dresden. Giáo sư Bolk nói rằng cô có thể ở lại một tháng. "Chúng ta sẽ thực hiện ca mổ ngay lập tức," ông đánh điện. "Nhưng để bình phục lại thì cô vẫn cần thêm thời gian." Lili cho Carlisle xem bức điện tín, anh còn đọc chúng nhiều hơn là chị gái mình - với tờ giấy trước mặt, đầu cúi xuống. Nhưng Carlisle không hề tranh cãi; anh cũng không khuyên bảo gì khác. Anh đọc qua bức thư và nói, khi đã đọc xong, "Thật ra Bolk định làm gì vậy?"

"Ông ấy biết em muốn trở thành mẹ," Lili trả lời.

Carlisle gật đầu, khẽ nhả lại. "Nhưng bằng cách nào?"

Lili nhìn anh, và bỗng sợ rằng có lẽ ngay cả Carlisle cũng phản đối. "Như cách ông ấy đã biến Einar thành em thôi."

Ánh mắt của anh nhìn Lili từ trên xuống dưới; cô có thể thấy cái nhìn của anh trên hai cổ chân bắt chéo của mình, liếc lên lòng cô và bộ ngực nhỏ, tới chiếc cổ mọc lên như thân cây từ chuỗi vòng hổ phách tròn. Carlisle đứng dậy: "Đúng là phần khởi cho em. Anh cho rằng đó chính là điều em luôn mong muốn."

"Ngay từ khi còn nhỏ."

"Phải," Carlisle nói. "Cô gái nhỏ nào mà không ao ước vậy chứ?" Đúng, và Lili trở nên nhẹ nhõm khi Carlisle đồng ý làm bạn đồng hành với cô. Vài ngày trước cô đã cầu xin Greta đổi ý. Greta ôm Lili vào lòng, khuôn mặt của cô tựa trên vai Greta, và nói, "Chị nghĩ điều đó là sai lầm. Và chị sẽ không giúp em thực hiện sai lầm ấy đâu." Lili cuốn gói đồ và lấy vé tàu với sự khiếp sợ, rồi cô quần chiếc khăn choàng hề mỏng quanh vai để chống gió.

Cô cố tự nhủ với mình rằng đây là một cuộc phiêu lưu: chuyến phà tới Danzig, bến tàu đêm đến Dresden, một tháng tại Bệnh Viện Phụ Khoa. Từ đó cô sẽ tới New York. Cô đã gửi lời tới Henrik rằng mình sẽ đến vào đầu tháng chín. Cô bắt đầu nghĩ mình là một kẻ phiêu bạt, bước lên vì một một thế giới mà chỉ cô mới hình dung được. Khi nhắm mắt lại, cô có thể thấy nó: phòng khách căn hộ ở New York, với tiếng còi cảnh sát vọng lên từ ngoài phố, và đứa bé trong lòng cô. Cô hình dung một chiếc bàn nhỏ trải khăn lót và khung tranh đôi bạc hình ô van, một bức của Henrik và cô vào ngày cưới, cái thứ hai là đứa con đầu của họ trong bộ áo choàng ở lễ rửa tội.

Lili cần soạn đồ và đảm bảo mọi thứ đã được cất vào thùng hàng, để khi cô gửi chúng đi, tất cả sẽ sẵn sàng. Có quần áo: Chiếc váy cộc tay từ mùa hè ở Menton; các bộ váy với vòng cổ được thêu từ những ngày còn ở Paris, trước khi cô bắt đầu đau yếu; và chiếc áo khoác lông thỏ với mũ đằng sau. Hầu hết trong số chúng, Lili nhận ra, cô đều không muốn dùng khi ở New York. Giờ trông nó thật rẻ tiền, như thể ai khác đã mua chúng, hay một người phụ nữ khác đã mặc nó.

Vào chiều muộn, khi Lili đang dọn đồ, Greta nói, "Vậy còn những bức tranh của Einar thì sao?"

"Tranh ư?"

"Một vài cái còn sót lại trong xưởng vẽ của chị. Chị nghĩ là có thể em cũng muốn mang chúng theo."

Lili không biết nên nghĩ gì. Những bức tranh của anh ấy không còn treo trong căn hộ nữa, và giờ vì lý do nào đó mà cô không thể hình dung ra hình dáng của chúng: khung vàng nhỏ, cảnh vật đóng băng, nhưng còn gì nữa chứ?

"Em có thể ngó qua chúng được không?" Greta đưa cho cô các bạt tranh, được cuộn lại ở mặt trong, góc của nó có viền tua vì được wax bằng chỉ. Cô mở chúng trên sàn gỗ, và với Lili như thể cô chưa từng trông thấy chúng. Hầu hết đều là phong cảnh đầm lầy: một cái vào mùa đông, cái khác đơn giản màu mỡ, xám xanh từ đất sét moraine trộn với chanh. Chúng nhỏ và tuyệt đẹp, và Greta tiếp tục dỡ nó đặt trên sàn, 10, rồi 12, còn nhiều nữa, như một chiếc cánh đồng thảm hoa nở ngay trước mắt. "Anh ấy thực sự đã vẽ hết

chúng sao?"

"Einar từng là một người đàn ông rất bận rộn," cô đáp.

"Đây là đâu vậy?"

"Em không nhận ra đầm lầy à?"

"Em không nghĩ thế." Nó khiến cô cảm thấy khó chịu, đáng ra cô nên biết nơi đó: một thứ gì đấy quen thuộc giờ đã lưu lạc trong quá khứ.

"Em không nhớ bất kỳ nơi nào trong số này sao?"

"Chỉ hơi hơi thôi." Dưới tầng, chiếc máy hát vọng lên, tiếng đàn xếp polka lẫn với tiếng kèn.

"Vũng đầm lầy ở Bluetooth đấy," Greta nói.

"Nơi Einar được sinh ra hả?"

"Phải. Einar và Hans."

"Chị đã tới đó bao giờ chưa?"

"Chưa, nhưng chị đã nhìn vô số bức tranh và nghe về nó nhiều tới mức lúc nhắm mắt lại cũng có thể tự hình dung được."

Lili ngẩng nhìn những bức tranh, đầm lầy được bao phủ bởi bụi cây phỉ và cây bồ đề, một thân cây sồi to lớn bên trên tảng đá cuội. Cô có ký ức về nó, mặc dù chúng không phải của cô, về lúc còn theo chân Hans dọc đường ray, bùn lầy bám vào đôi ủng mỗi bước đi. Cô nhớ mình ném đồ đạc đã trộm từ căn bếp của bà nội xuống đầm lầy rồi nhìn chúng chìm xuống mãi mãi: chiếc đĩa ăn, cái bát bạc, tạp dề với dây buộc cotton. Còn cả công việc xới đất bùn lên thành từng hàng, và cuốc đất ở cánh đồng rêu nước. Và Edvard I, một con chó còi cọc, từng trượt chân trên tảng đá bám đầy địa y rồi chết đuối dưới mặt nước đen đục.

Greta vẫn tiếp tục xếp các bức vẽ ra, ép góc xuống bằng những hộp màu và nước sốt từ trong bếp. "Đó là quê hương của anh ấy," cô nói, chồng tay và quỳ gối, mái tóc buông xuống khuôn mặt. Một cách ngăn nắp, cô dỡ từng bức tranh rồi ép góc, xếp thành từng hàng mà cô đang càng lúc càng lười thêm một tá các bức vẽ nhỏ khác từ tác phẩm của Einar.

Lili theo dõi cô, cách cặp mắt của Greta tập trung xuống đầu mũi. Chuỗi vòng lắc lư quanh cổ tay mỗi khi chuyển động. Phòng trước của Widow

House, với cửa sổ hướng ra phía Bắc, Nam, Tây, toàn bộ cùng một màu sắc với bức vẽ của Einar: xám trắng và vàng lợt, màu nâu của bùn đất và đen thẫm của đầm lầy buổi đêm. "Anh ấy từng chỉ biết có công việc, qua một ngày, và ngày tiếp theo cũng lại như vậy," Greta nói, giọng cô dịu dàng và thận trọng, khác lạ.

"Chị có thể bán chúng không?" Lili lên tiếng.

Greta dừng lại. Sàn gỗ gập ghềnh như đã được bao phủ hết, rồi cô đứng dậy, nhìn xuống và tìm chỗ để bước. Cô tiến về sát cạnh bức tường, bên chiếc cang sắt ba chân. "Ý em là không muốn giữ chúng lại à?"

Điều gì đó trong Lili biết rằng cô đang phạm sai lầm, nhưng cô vẫn nói: "Em không biết có đủ chỗ không," cô nói. "Em cũng không chắc Henrik sẽ thích nó đâu. Còn cả các bức vẽ của anh ấy nữa. Anh ấy nghiêng về những thứ hiện đại hơn. Dù sao thì," Lili tiếp tục, "cũng là New York mà."

Greta nói, "Chị chỉ nghĩ là em sẽ muốn chúng thôi. Ít nhất cũng một vài bức?"

Khi Lili nhắm mắt lại, cô cũng nhìn thấy vũng đầm lầy, và gia đình đám chó trắng, và một người bà đang canh lò, và Hans, trườn lên tảng đá mica, và rồi, một cách kỳ lạ, Greta trẻ trung trên hành lang Học Viện Nghệ Thuật Hoàng Gia, với túi cọ vẽ nắm trong tay. "Em đã thấy cửa hàng bán đồ vẽ rồi," Greta nói, trong ký ức đã lưu lạc.

"Không phải là em không muốn chúng," Lili nghe tiếng mình nói, ngày hôm nay, một trong những ngày cuối ở Widow House, đã trôi dần theo ký ức. Nhưng ký ức của ai chứ? "Em chỉ không thể đem chúng theo," rồi cô run lên, bỗng có cảm giác như thể mọi thứ xung quanh mình thuộc về ai khác.

Cái ngày sau khi Lili cùng Carlisle lên đường tới Dresden, một cơn giông hè nổi lên. Greta đứng trong căn hộ, ở phòng trước, tưới nước cho chậu cây thường xuân trên bàn đang được kê sát tường. Căn phòng xám xịt thiếu vắng mặt trời, và Edvard IV thiếp ngủ cạnh chiếc va li. Tên thủy thủ tầng dưới đã ra khơi, có lẽ đã bị cuốn vào cơn bão ngay lúc này, rồi tiếng sấm nổi lên, và cả tiếng cười khúc khích của cô vợ gã.

Thật buồn cười, Greta nghĩ. Cách năm tháng dần trôi qua, hình ảnh lặp lại của bình minh chiếu xuống Đan Mạch, và bên kia địa cầu, ánh hoàng hôn trên dãy Arroyo Seco và núi San Gabriel. Những năm ở California và Copenhagen, những năm tại Paris, những năm đã kết hôn rồi lại độc thân, và giờ cô ở đây, trong căn hộ trống Widow House, các hòm va li đầy ứ đã được khóa. Lili sẽ đến Dresden cùng Carlisle nội trong ngày này, nếu cơn giông không làm họ trì trệ. Hôm qua cô và Lili đã tạm biệt nhau ở bến phà. Đám người du lịch bao quanh họ, hành lí nặng trĩu, vài con chó được bế trên tay, một nhóm dắt xe đạp lên ván tàu. Hans cũng ở đó, với Carlisle, Greta và Lili, cùng hàng trăm người khác đều trò chuyện rất lâu. Một đoàn học sinh quây lại quanh cô giáo. Chàng trai trẻ gầy gò tìm kiếm việc làm thuê. Bà bá tước dự định nán lại khu tắm hơi trong vòng một tháng ở Baden-Baden. Còn Greta và Lili, họ đứng cạnh nhau, hai tay nắm chặt và chờ đi phần còn lại của thế giới đang bủa vây lấy họ. Lần cuối cùng Greta bỏ ngoài tai tất cả mọi thứ mình biết rồi tiến lại vòng tròn thân mật bé nhỏ, nơi Greta và Lili đang đứng, cánh tay cô ôm quanh eo Lili. Họ hứa sẽ viết thư cho nhau. Lili nói cô sẽ tự chăm sóc mình, giọng cô gần như không thể nghe thấy, họ sẽ gặp lại ở Mỹ. Ừ, Greta đáp, khó có thể hình dung cảnh tượng đó. Nhưng cô vẫn trả lời, Phải, tất nhiên rồi. Khi cô nghĩ về nó, cơn run rẩy chạy dọc sống lưng cô, cột sống phương Tây, vì nó - cái buổi khởi hành ở bến phà này - như thể là cô đã thất bại trong việc gì đó.

Giờ Greta đang chờ tiếng còi xe của Hans. Ngoài phố, các ngọn tháp, cột chống và mái nhà đá đen vì cơn bão, vòm mái Rạp Hát Hoàng Gia xám xịt như bạc gỉ. Rồi tiếng Hans gọi vọng lên, và Greta nhắc Edvard IV lên tay, tắt đèn, tiếng vặn chìa khóa phát ra một cách nặng nề.

Cơn bão vẫn tiếp tục, đường cao tốc trở nên trơn trượt. Những căn hộ ướt nhẹp vì mưa. Các vũng nước lênh láng trên vỉa hè. Greta và Hans trông thấy một người phụ nữ mập trên xe đạp, cơ thể phì ra trong bộ áo mưa, đâm vào bậc dốc phía sau của xe chở hàng. Greta đưa tay lên miệng trong khi chứng kiến đôi mắt của bà ta nhắm lại vì sợ hãi.

Một lần họ ra ngoài thành phố, con xe Horch, với phần mui trần đã được đóng, bắt đầu lăn dọc cánh đồng. Đồng cỏ lúa mạch Ý, cỏ đuôi mèo, cỏ đuôi trâu và cỏ chân gà ẩm ướt trong màn mưa. Cỏ ba lá đỏ trắng cùng cây linh lăng thảo dọc con đường uốn cong, nhỏ nước. Đằng xa cánh đồng là một cái hồ, sâu và gợn sóng.

Chuyến đi tới Århus trở gió, trong khi Hans và Greta ngồi trên ghế trước của Horch. Chiếc xe có mùi ẩm từ bộ lông xoắn ướt của Edvard. Hans và Greta không nói câu nào, cô có thể cảm nhận hộp động cơ khi đặt tay lên bảng điều khiển. Hans đã mời cô cà phê, và cô đồng ý. Anh đưa Edvard IV theo cùng, rồi trong lúc ngồi một mình trên xe, cô nghĩ về hành trình của Lili và Carlisle; sau vài giờ nữa họ sẽ bước vào phòng bệnh với quang cảnh nhìn ra cây liễu đằng sau công viên phía sông Elbe. Greta nghĩ đến giáo sư Bolk, diện mạo giống với bức tranh cô đã vẽ mà không bao giờ rao bán; nó được cuộn lại trong tủ quần áo. Và khi cô trở lại Copenhagen sau vài ngày, khi đã chuẩn bị xong đồ đạc, quần áo và các bức họa, cô sẽ gửi nó cho ông, Greta tự nhủ. Nó có thể treo đằng sau quầy làm việc của bà Krebs, trong chiếc khung gỗ xám. Hoặc ở văn phòng ông, phía trên bộ sofa, nơi mà vài năm nữa, một người phụ nữ tuyệt vọng khác như Lili chắc chắn sẽ ghé thăm.

Đã là đêm khi họ tới Bluetooth. Căn biệt thự bằng gạch tối đen, nữ phu nhân nam tước đã về phòng của bà ở tầng ba. Người quản gia với chùm tóc trắng lưa thưa và cái mũi tẹt tiến về phía trước, nâng cửa sổ lên. "Không sợ sương mù sao?" ông nói. Chưa gì cô đã nghe thấy tiếng ếch kêu ngoài đầm lầy. Khi người quản gia rời đi, Greta mở thêm cửa sổ. Màn đêm trong lành, với vàng trắng khuyết trên bầu trời thấp, và Greta có thể thấy vũng đầm lầy

qua hàng cây tần bì và cây du. Nó gần giống như một cánh đồng ẩm ướt, hoặc một bãi cỏ to ở Pasadena ướt nhẹp sau cơn mưa tháng Một. Cô nghĩ về những con sâu chui ra khỏi mặt đất để khỏi chết chìm. Thực sự cô từng là kiểu bé gái cắt chúng ra làm hai bằng con dao phết bơ lấy từ nhà bếp của mẹ, rồi đặt lên một chiếc đĩa cho Carlisle xem sao?

Chiếc rèm cửa có viền mắt cáo xanh, dài xuống tận sàn gỗ, phấp phới như bộ váy cưới fafi lê thê. Hans gõ cửa và nói, "Anh ở dưới đại sảnh, Greta. Nếu em cần gì thì cứ gọi." Có điều gì đó trong giọng nói của anh. Greta có thể nhận thấy đốt bàn tay co lại của anh trên mặt cửa, tay còn lại đặt nhẹ trên tay nắm. Cô tưởng tượng anh dưới đại sảnh, được chiếu sáng bởi giá nến treo tường ở bậc thang trên cùng, hình dung trán anh dựa vào cánh cửa.

"Giờ thì chưa," cô đáp. Và sau đó mọi thứ lại yên lặng, chỉ có màn sương mù bay trên mảnh đất than bùn, và những con cú trên cành cây du. "Được rồi," Hans nói, và Greta không thể nghe tiếng anh bước về phòng với đôi chân đi tất. Thời điểm của họ sẽ tới, cô tự nhủ. Cùng một lúc.

Ngày hôm sau Greta gặp bá tước Axxgil trong phòng ăn sáng. Căn phòng nhìn ra bãi đầm lầy, qua các hàng cây. Quanh phòng là những chậu cây dương xỉ kê trên giá sắt, và bộ sưu tập đĩa sứ trắng xanh treo trên tường. Nữ bá tước Axxgil cao và gầy, mạch máu nổi rõ trên bàn tay. Cái đầu tròn được nâng bởi cái cổ trơ gân. Mái tóc bạc của bà buộc ra đằng sau một cách gọn gàng, mái chéo. Nữ bá tước ngồi đầu bàn, Hans ngồi đối diện bà, còn Greta ở giữa. Người quản gia mang tới cá hồi hun khói, trứng luộc và bánh mỳ bơ. Bá tước Axxgil chỉ nói, "Ta e mình không còn nhớ Einar Wegener nữa rồi. W-E-G, đánh vần như vậy hả? Có quá nhiều chàng trai ghé thăm ngôi nhà này. Có phải cậu tóc đỏ không?"

"Không, nó màu nâu," Hans nói.

"À, phải. Màu nâu," nữ bá tước nói, bà vẫy Edvard lên lòng và xé cá hồi cho nó ăn. "Cậu ta khá tốt. Ta chắc vậy. Mất bao lâu rồi?"

"Khoảng một năm," Greta đáp, và cô nhìn về phía cuối bàn ăn rồi tới căn phòng ăn khác, nhận ra rằng còn có một phòng ăn ở bên kia thế giới, nơi mà người phụ nữ không khác nữ bá tước là mấy đang làm chủ.

Sau đó Hans dẫn cô dọc con đường bên đồng ruộng nước tới trang trại.

Mái nhà gỗ của nó lọt hiên, một làn khói bốc lên từ ống khói. Hans và Greta không vào sân, nơi những con gà mái trong chuồng cùng ba bé gà con đang đào bới đất bùn. Một người phụ nữ với mái tóc vàng đứng trước cửa, nhìn xiên lên phía mặt trời, theo dõi lũ trẻ, hai thằng nhóc và một cô bé. Một con ngựa hắt xì bên trong hàng rào, và lũ trẻ cười lớn, còn Edvard IV già yếu run mình dưới chân Greta. "Anh không chắc họ là ai," Hans nói. "Họ đã ở đây được một thời gian rồi."

"Anh có nghĩ bà ta sẽ cho mình vào không? Chỉ nhìn xung quanh thôi?"

"Tốt hơn là đừng nên," Hans nói, tay anh chạm lên lưng cô, nó vẫn đặt ở đó khi họ trở về cánh đồng.

Lá cỏ dài sượt qua cẳng chân cô. Và Edvard IV đi bình bịch phía sau.

Trên sân mộ, có một cây thánh giá gỗ đề tên WEGENER. "Là cha của cậu ấy," Hans nói. Ngôi mộ mọc đầy cỏ dưới bóng cây trăn. Sân nằm cạnh nhà thờ, và nền đất gồ ghề, cứng rắn, mặt trời thiêu đốt sương giá khỏi đám cỏ lúa mạch khiến không khí có mùi dịu ngọt.

"Em vẫn còn giữ các bức vẽ của anh ấy," cô lên tiếng.

"Vậy cứ giữ chúng đi," Hans nói, tay anh vẫn đặt trên người cô.

"Anh ấy từng là người thế nào?"

"Một cậu bé với rất nhiều bí mật. Chỉ vậy thôi. Không có gì khác so với chúng ta cả."

Bầu trời cao và không có mây, cơn gió thổi qua tán cây trăn. Greta ngăn mình suy nghĩ thêm về quá khứ và tương lai. Mùa hạ ở Jutland không khác những ngày hè thời thơ ấu của anh là bao, những ngày mà Einar chắc chắn vừa buồn bã nhưng cũng hạnh phúc. Cô trở về nhà mà không có anh. Greta Waud, cao lớn trên bãi cỏ, với bóng người chìm xuống ngôi mộ, sẽ trở về mà không có anh.

Trên đường lái xe về Copenhagen, Hans nói, "Còn California thì sao? Chúng ta vẫn sẽ tới đó chứ?"

Mười hai trục cơ khí của chiếc Horch đang bật chạy âm ỉ, khiến cô rung người. Ánh mặt trời rọi sáng trên đỉnh, còn có mảnh giấy nào đó cuốn vào cổ chân cô. "Gì cơ?" cô hét, lọn tóc nắm trong tay.

"Chúng ta sẽ cùng tới California chứ?" Chỉ khi cơn gió lùa về phía cô, khiến mái tóc, vạt váy và cả mảnh giấy phía dưới bị tốc lên, những dòng suy nghĩ bắt đầu dội về trong đầu cô một cách hỗn loạn: căn phòng nhỏ ở Pasadena với cửa sổ hình cung nhìn ra bãi hoa hồng; căn casita trên mép dãy Arroyo Seco, giờ đã có người thuê mới, một gia đình với cậu bé sơ sinh; cửa sổ trống ở xưởng gốm cũ của Teddy Cross trên phố Colorado, đã bị dựng thành hàng in ấn sau vụ hỏa hoạn; các thành viên của hội Nghệ Thuật & Thủ Công Pasadena trong chiếc mũ phớt. Sao mà Greta có thể trở lại nơi đó chứ? Nhưng trong đầu cô vẫn còn nữa, và rồi Greta nhớ tới sân nhà phủ đầy rêu của căn casita, nơi mà dưới ánh nắng rọi qua cây bơ, lần đầu tiên cô đã vẽ một bức họa của Teddy Cross và những căn nhà gỗ một tầng Carlisle đang xây trên các con phố khu vực Boulevard California, nơi cặp đôi mới cưới từ Illinois đang sinh sống; và cánh đồng cam. Greta nhìn lên bầu trời, cái màu xanh nhạt gợi nhớ tới bộ sưu tập đĩa cổ trên tường phòng ăn sáng của nữ bá tước. Khi ấy là tháng sáu, cánh đồng lúa ở Pasadena giờ có lẽ đã khô cằn, những lá cọ cháy dòn, và lúc này người hầu gái có lẽ đã mắc vòng ngoài hiên. Có một hiên ngủ ở sau nhà; màn chắn trên bản lề, và khi còn bé cô thường hé nó ra để nhìn qua bên ngoài, đối diện dãy Arroyo Seco và ngọn đồi Linda Vista, rồi phác họa cảnh thiên nhiên khô cằn của Pasadena. Cô tưởng tượng mình lôi cọ vẽ và kê giá ngoài hiên ngủ, vẽ lại quang cảnh ấy: màu nâu xám nhạt của cây bạch đàn, màu xanh lá của bụi cây bách, đốm trắng hồng của tòa biệt thự Ý nhìn qua vườn trúc đào, màu xám của lan can xi măng hướng ra mọi khung cảnh.

"Em đã sẵn sàng rồi," Greta nói.

"Là sao?" Hans hét qua làn gió ù.

"Anh sẽ thích nó thôi. Nó khiến anh cảm thấy phần còn lại của thế giới đang cách rất xa nơi đây." Cô vươn tay vuốt đùi Hans. Giờ đã tới mức này: cô và Hans sẽ quay lại Pasadena, và cô nhận ra không một ai ngoài kia có thể thực sự hiểu được chuyện gì đã xảy đến với mình. Các tiểu thư ở câu lạc bộ Valley Hunt, giờ chắc chắn đều đã kết hôn, con cái họ cũng gia nhập khóa học tennis của câu lạc bộ, họ sẽ không biết gì khác ngoài việc cô đã trở lại cùng với một nam tước người Đan Mạch. Chỉ mới vậy thôi Greta đã có thể tưởng tượng cách họ bàn tán: Greta Waud đáng thương. Lại góa chồng rồi.

Điều gì đó bí ẩn đã xảy ra với người chồng kia. Là họa sĩ hay gì đó. Đại loại là một cái chết bí ẩn. Ở Đức, theo tôi nghe được. Nhưng không có gì đáng lo - giờ cô ta quay lại rồi, và lần này là với một nam tước. Đúng vậy, quý cô nhà Waud đã trở về Pasadena, và sớm thôi sau khi kết hôn với gã kia, cô ta, trong số tất cả mọi người, sẽ trở thành bá tước phu nhân.

Đó là một trong những thứ đang chờ đợi Greta phía trước, nhưng cô cố an ủi mình với suy nghĩ rằng sẽ được về nhà. Tay cô đặt trên đùi Hans, và anh cười với cô, đốt tay nắm quanh vô lăng của chiếc Horch trên đường quay lại Copenhagen.

Lá thư của Carlisle được gửi tới từ trước. Sau khi đọc xong, cô nhét nó vào vách túi của một trong các va li. Có quá nhiều thứ để mang theo: cọ vẽ, màu và cả tá sổ phác họa của Lili. Carlisle vẫn không cung cấp đủ tin mới: buổi phẫu thuật kéo dài lâu hơn Bolk nghĩ, gần một ngày. Lili đang nghỉ ngơi, vẫn thiếp ngủ từ liều móc phin được tiêm đều đặn. Em sẽ phải ở lại Dresden lâu hơn dự tính, Carlisle viết. Vài tuần nữa. Cô ấy bình phục lâu hơn tất cả chúng ta nghĩ. Quá trình diễn ra quá chậm. Giáo sư thật tốt bụng. Ông ấy rất quan tâm, nói rằng mình không lo về Lili. Nếu Bolk đã không lo lắng thì em nghĩ mình cũng không cần, đúng chứ?

Một tuần sau Greta Waud và Hans Axtgil lên máy bay Đức Aero-Lloyd để bắt đầu chuyến bay đầu tiên tới Pasadena. Họ sẽ đến Berlin, rồi Southampton; từ đó họ phải đi đường biển. Nó lặn bánh dưới ánh nắng ấm áp của ngày hè, trên đường bay Copenhagen. Greta đứng cùng Hans theo dõi những chàng trai gầy gộc chuyển hành lý và hàng hóa vào bụng máy bay. Đằng xa đường bay là một nhóm người quây xung quanh bụi, nơi một người đàn ông ở trên đang phát biểu gì đó. Ông ta để râu, và lá cờ nhỏ cắm trên mép bụi bay phấp phới trong gió. Đằng sau ông là chiếc tàu bay Đức, dài và xám xịt, như một viên đạn khổng lồ. Mọi người thuộc đám đông kia bắt đầu vẫy lá cờ Đan Mạch trên tay. Cô đã đọc tờ báo Chính Trị về việc con tàu bay Đức sẽ khởi hành tới miền cực địa. Greta nhìn đám đông cười nói trong khi chiếc khí cầu bắt đầu lơ lửng trên đường bay. "Anh có nghĩ họ sẽ thành công không?" cô hỏi Hans.

Anh đang với tay lấy chiếc va li bằng da bê. Máy bay đã sẵn sàng. "Sao lại không chứ?"

Người đàn ông đang phát biểu là một chính trị gia mà cô không quen. Có lẽ đang chạy bầu cử. Và sau ông là thuyền trưởng tàu bay, Frans Josef Land, trong chiếc mũ lưỡi chai da hải cẩu. Ông ta không cười. Hàng lông mày nhíu lại phía trên cặp kính, trông có vẻ lo lắng.

"Đến lúc rồi," Hans nói.

Cô bám lấy khuỷu tay anh, rồi họ cùng tìm chỗ ngồi trên máy bay. Cô vẫn có thể thấy chiếc khinh khí cầu qua ô cửa sổ, và đám đông đang rời khỏi đó. Những gã đàn ông trong bộ áo xăn tay và dây đeo quần bắt đầu tháo dây neo tàu. Người chỉ huy đứng trên lối vào của cabin nhỏ, vẫy tay chào tạm biệt.

"Trông ông ấy như thể tự hỏi liệu mình có thể nào quay trở lại không," Greta nói khi cánh cửa máy bay đóng vụn lại.

Chuyến đi trên mảnh đất của nữ hoàng Anh Quốc êm dịu, các hành khách ngồi dựa vào ghế trên sàn gỗ tẻch, và Greta nhớ lại lúc cô biểu diễn chèo cây chuối khi mới mười tuổi. Cô gấp giá vẽ, vắn chiếc ốc cánh bướm qua cái lỗ ở chân giá. Cô lôi chiếc bật từ một trong số túi hành lý, gắn nó vào khung. Và trên boong tàu, cô bắt đầu vẽ lại theo trí nhớ: những ngọn đồi ở Pasadena nhô lên dãy Arroyo Seco, khô cằn và có màu nâu đất vào đầu hè, cây lan dạ hương trụi lá, và hoa loa kèn héo lại. Với hai mắt nhắm nghiền, cô có thể trông thấy toàn bộ chúng.

Mỗi sáng Hans vẫn ở trong phòng, liếc qua các trang báo và chuẩn bị cho lúc đặt chân tới California, nơi họ sẽ kết hôn tại khu vườn của dòng họ Waud. Cuối chiều, anh lại kéo ghế tới cạnh cô. "Cuối cùng cũng đến lúc rồi," anh nói.

"Con tàu trở về quê hương. Em chưa từng nghĩ mình sẽ muốn quay lại nhà."

Sự việc đã như vậy rồi, Greta nghĩ đi nghĩ lại, đầu cô ảm uớt chầm vẽ. Sự thăng trầm của quá khứ, sự ngổn ngang của tương lai; tất cả những thứ cô đã cố đi theo con đường đúng đắn, một cách hấp tấp nhưng thận trọng, và nó đã dẫn tới điều này. Hans điển trai với đôi chân duỗi dài trên ghế. Ánh nắng chiếu nửa người. Edvard IV dưới chân. Động cơ con tàu đánh tung sóng. Mũi thuyền chia đường biển ra làm đôi, rẽ dòng nước lăn tăn vô cùng thành

nửa, tách thứ tưởng như luôn là một ấy làm hai. Greta và Hans mỗi người đều tiếp tục công việc dưới ánh nắng xiên xẹo, trong bầu không khí mặng mà, trước khung cảnh mặt trời lặn đỏ trên mặt biển sâu phẳng, cho tới lúc vầng trăng trỗi dậy và ánh đèn của buổi tiệc đêm trang trí dọc lan can tàu bật sáng. Và làn gió đêm lạnh đưa họ trở về phòng, nơi mà cuối cùng họ cũng có thể ở cạnh nhau.

Lili tỉnh lại sau một chuỗi ngày dài vào cuối tháng Bảy, tới nỗi cô không còn nhớ gì hết. Gần sáu tuần trong trạng thái hôn mê uể oải, nơi giữa hai chân và dạ con bị xuất huyết. Mỗi sáng và mỗi đêm, bà Krebs phải thay băng vùng khung chậu, gỡ dải băng cũ giờ trông như miếng thảm nhung của đám hoàng tộc, nó đỏ thẫm và tươi đến vậy đấy. Lili ý thức được bà Krebs đang thay đồ và băng gạc cho mình, cả liều móc phin mà cô vẫn mong chờ, đôi lúc còn có sức ép của mặt nạ hôn mê trên mũi. Lili cảm thấy ai đó đã đắp khăn ướt lên trán cô, rồi lại thay nó khi nóng lên.

Có những đêm cô tỉnh giấc và nhận ra Carlisle đang ngủ gật trên ghế trong góc phòng, đầu dựa vào gối, đôi mắt hé mở. Cô không muốn đánh thức anh-thật tốt bụng khi anh đã dành cả đêm để ở cạnh cô. Cô tự nhủ sẽ để anh nghỉ ngơi; đầu vẫn đặt trên gối, cô quay người nhìn Carlisle với khuôn mặt say giấc, ngón tay anh nắm quanh móc treo gối sau lưng ghế. Lili muốn anh ngủ qua đêm: cô ngắm nhìn lồng ngực anh nhô lên hạ xuống, nghĩ về những ngày họ cùng dành thời gian cho nhau trước ca phẫu thuật. Carlisle đưa cô tới sông Elbe, nơi họ bơi xuôi theo dòng nước, và tắm nắng trên khăn trải. "Em sẽ sớm thành mẹ thôi," Carlisle nói. Lili tự hỏi tại sao anh lại có thể dễ dàng hình dung điều đó như vậy, còn Greta thì không. Khi nhắm mắt, thỉnh thoảng Lili cảm thấy mình có thể ngửi được mùi của một đứa bé bụ bẫm. Cô gần như cảm nhận được sức nặng của đứa trẻ bé nhỏ trong vòng tay mình. Cô nói điều đó với Carlisle, và anh đáp, "Anh cũng thấy được điều ấy."

Anh vươn tay hất nước trên bờ sông. Mái tóc ướt sũng rủ xuống khuôn mặt, rồi anh nói, "Điều này thực sự khó khăn cho Greta, thật đấy."

Chiều tàu du lịch chạy hơi nước đang phun khói đen, Lili tết những tua chỉ của viên chặn lại, đan thành lá cỏ. "Anh chắc chắn là chị ấy rất nhớ Einar," Carlisle nói.

"Em hiểu." Trong cô đầy ắp cảm xúc lạ lẫm mỗi khi Einar được nhắc tới: như một hồn ma bay qua cơ thể, đúng vậy. "Anh có nghĩ chị ấy sẽ tới thăm em không?"

"Ở đây ư? Dresden á? Có lẽ. Tại sao lại không chứ."

Lili quay người đi và ngắm nhìn cột khói đen bay lên hạ xuống. "Anh sẽ viết thư cho chị ấy chứ? Sau phẫu thuật ấy?"

Vài ngày sau ca mổ, khi Lili vẫn đang bị cơn sốt hành hạ, anh đã gửi thư cho Greta. Nhưng cô không trả lời. Carlisle lại viết tiếp, và một lần nữa vẫn không có hồi âm. Anh gọi điện tới nhưng chỉ nghe thấy tiếng chuông reo không hồi kết. Điện tín cũng không thể chuyển được. Nhờ đánh điện qua ngân hàng Landmandsbank anh mới biết Greta đã trở về California.

Lúc này, giữa đêm, Lili không muốn làm phiền giấc ngủ của Carlisle, nhưng cô khó có thể giữ yên lặng. Con đau đã trở lại, cô nắm lấy tấm chăn, cầu xé nó trong sợ hãi. Cô cố tập trung vào bóng đèn trên trần nhà, cắn chặt môi, nhưng cơn đau nhanh chóng lan rộng khắp cơ thể, rồi Lili la hét, muốn được tiêm thêm móc phin. Cô thét tìm thuốc gây mê, rên rỉ muốn uống một liều cocain. Carlisle bắt đầu động đậy, ngẩng mặt lên; trong một khoảnh khắc anh nhìn cô, mí mắt chớp chớp, và Lili biết anh đang cố nhìn xem mình đang ở đâu. Nhưng rồi anh tỉnh lại và đi tìm y tá, cô ta cũng đang ngủ ở trạm trực đêm. Trong một phút mặt nạ gây mê đã được áp quanh mũi và miệng Lili, rồi cô thiếp đi cả đêm còn lại.

"Hôm nay có thấy đỡ hơn chút nào không?" Giáo sư Bolk hỏi thăm mỗi sáng.

"Có lẽ là một chút," Lili miễng cưỡng.

"Con đau đã giảm rồi chứ?"

"Hơi hơi," Lili trả lời, mặc dù điều đó không đúng. Cô cố ngồi thẳng trên giường. Khi giáo sư tiến vào phòng, cô thấy lo lắng không biết mình trông thế nào; ước gì ông đã gõ cửa và cho cô cơ hội đánh chút son hay tán phấn, nó ở trên bàn, đựng trong chiếc hộp đỏ, chỉ bé bằng miếng bánh bích quy, ngay trong tầm với của cô. Trông mình hảnh ra trò, cô nghĩ trong khi vị giáo sư điển trai với chiếc áo choàng trắng đang xem qua tập tài liệu

"Chúng ta nên giúp cô tập đi vào ngày mai," ông nói.

"Nếu ngày mai tôi vẫn chưa sẵn sàng, thì chắc chắn hôm sau sẽ được thôi," Lili trả lời. "Có vẻ như ngày kia là ổn đấy."

"Tôi có thể giúp gì cho cô nữa không?"

"Ông đã làm quá nhiều điều cho tôi rồi."

Giáo sư Bolk quay lưng rời khỏi, nhưng rồi Lili cố hỏi điều mà cô muốn biết nhất: "Henrik đang chờ tôi ở New York. Ông có nghĩ tôi có thể tới đó vào tháng Chín không?"

"Dĩ nhiên rồi."

Giọng nói của giáo sư khi thuyết phục như vậy giống như một bàn tay đặt lên vai. Sau đó cô thiếp ngủ, không mơ thấy điều gì đặc biệt, nhưng một cách mơ hồ, cô vẫn biết điều gì phải towsì vẫn sẽ tới.

Thỉnh thoảng cô nghe tiếng giáo sư và Carlisle nói chuyện ngoài cửa. "Ông có nhận xét gì nữa không?" Carlisle hỏi.

"Không nhiều. Cô ấy có vẻ vẫn như trước. Tôi đang cố giúp Lili ổn định hơn nữa."

"Chúng ta có nên giúp gì thêm không?"

"Cứ để cô ấy ngủ. Lili cần được nghỉ ngơi."

Lili nằm nghiêng về một bên và gà gât, điều cô mong muốn hơn tất cả là tuân theo lời của giáo sư. Nếu cô có biết điều gì, thì đó chính là ông ấy luôn đúng.

Một ngày, giọng nói ngoài đại sảnh làm cô tỉnh giấc. Nó rất quen thuộc, của một người phụ nữ từ rất lâu trước đây, rắn chắc và nóng như đồng. "Bolk đang làm gì vậy?" Lili nghe Anna hỏi. "Ông ta hẳn phải có kế hoạch tiếp theo rồi chứ?"

"Chỉ vài ngày mới đây Bolk mới bắt đầu thấy lo," Carlisle nói. "Hôm qua ông ấy mới thừa nhận rằng đáng ra vùng nhiễm trùng đã phải lành lại rồi."

"Vậy chúng ta làm gì đây?"

"Em cũng đang tự hỏi. Bolk nói không thể làm gì hơn nữa cả."

"Cô ấy có đang dùng thuốc gì không?"

Rồi tiếng rơi đồ của xe đẩy vang lên, Lili không thể nghe thấy câu trả lời, chỉ có tiếng bà Krebs nhắc nhở y tá phải cẩn thận.

"Cuộc cấy ghép không thành công," Carlisle nói. "Ông ấy sẽ phải loại bỏ tử cung." Và rồi, "Chị ở đây được bao lâu rồi?"

"Một tuần. Có hai vở Carmen ở Opernhaus."

"Phải, em biết. Trước ca phẫu thuật Lili và em đã ra ngoài và trông thấy tấm áp phích. Cô ấy biết chị sẽ tới vào cuối hè và không thể đợi được."

"Còn vụ hôn nhân của Lili."

"Chị có nghe từ Greta à?" Carlisle nói.

"Cô ấy có viết cho chị. Giờ Greta chắc là đang ở Pasadena rồi. Sống yên ổn. Em có biết về Hans và cô ấy không?"

"Đáng ra em cũng đang trở về đó rồi," Carlisle trả lời.

Lili không thể nghe được Anna nói gì tiếp theo. Cô tự hỏi sao Anna vẫn chưa vào phòng. Cô hình dung Anna bật cửa và kéo rèm lên. Có lẽ cô đang mặc một bộ váy lụa xanh với hoa văn trên cổ, chiếc mũ vành trên đầu. Đôi môi sáng như máu, và Lili tưởng tượng má cô đỏ hồng. Lili định kêu lên, "Anna!" Khóc thét, "Anna, cô có định vào chào hỏi không đây?" Nhưng cổ họng Lili khô khốc, và cô cảm thấy không thể mở miệng nói bất cứ điều gì. Tất cả nhưng gì cô có thể làm là quay đầu nhìn về phía cánh cửa.

"Có nghiêm trọng không?" Anna hỏi ngoài sảnh.

"Em e là Bolk vẫn chưa quyết định được nên làm gì." Rồi họ im lặng, còn Lili bị bỏ lại trên giường, không cảm xúc, ngoại trừ tiếng đập chậm của nhịp tim. Carlisle và Anna đi đâu rồi?

"Cô ấy đang ngủ à?" Cuối cùng Anna hỏi.

"Phải. Lili vừa được tiêm hai liều móc phin chiều nay. Chị có thể quay lại vào ngày mai được không, sau bữa trưa ấy?" Carlisle nói. "Nhưng cứ ngó vào phòng đi. Như vậy em có thể nói lại rằng chị đã ở đây."

Lili nghe tiếng cửa mở. Cô cảm nhận được ai đó đang ở trong phòng, bầu không khí bay lên phảng phất, nhiệt độ thoáng thay đổi. Mùi nước hoa của Anna lan tới giường Lili. Cô nhận ra nó từ quầy hàng ở trung tâm Fonnesbech. Nó nằm trong cái chai nhỏ được trang trí với tua vàng, nhưng Lili không nhớ được tên của loại nước hoa ấy. Eau-de Provence, hoặc gì đó. Hay là Fille du Provence nhỉ? Cô không biết, và cô không thể mở mắt để

chào hỏi Anna. Cô không thể mở miệng, và cũng không nhìn thấy gì, không thể dơ tay vẫy chào. Khi đó Lili biết Anna đang đứng cạnh giường cùng Carlisle, và cô không thể làm gì để ra dấu rằng cô biết họ đang ở đây.

Ngày tiếp theo, sau bữa trưa, Carlisle và Anna chuyển Lili lên xe đẩy. "Ngoài trời đẹp lắm đây," anh nói trong khi cuốn chăn quanh người cô. Anna đeo khăn quàng lên đầu Lili. Rồi họ đưa Lili ra ngoài sân sau, dừng lại ở bụi lý gai. "Em thích ánh nắng mặt trời chứ, Lili?" Anna hỏi. "Có muốn ở ngoài này không?"

Những cô gái khác đang nằm trên bãi cỏ. Đó là trưa Chủ Nhật, vài người tới thăm đã mang tạp chí, sô cô la cho họ. Người phụ nữ trong bộ váy chàm bi đưa socola cho cô gái, chiếc hộp được bọc bởi giấy thiếc vàng từ cửa hàng trên phố Unter den Linden.

Lili có thể thấy bà Krebs ngoài Vườn Đông, đang quan sát bãi cỏ, các cô gái và dòng sông Elbe uốn khúc. Bà trông thật nhỏ bé từ khoảng cách này, như một đứa trẻ vậy. Rồi bà biến mất. Đó là giờ nghỉ trưa của Krebs, các cô gái đều thích bàn tán về việc bà ta làm gì trong lúc rảnh rỗi, mặc dù sự thực là bà ta chỉ luôn tiến về khu vườn của mình với một cái cuốc.

"Chúng ta đi dạo chứ?" Carlisle đề nghị, thả nắm phanh rồi đẩy Lili trên nền cỏ đầy đất cát. Chiếc xe nảy lên khi đâm qua những cái hang thỏ, dù thấy hơi đau nhưng Lili vẫn mừng rỡ vì được ra ngoài bệnh viện với Carlisle và Anna. "Chúng ta đang xuống phía Elbe sao?" Lili hỏi khi cô nhận thấy Carlisle đang đẩy cô khỏi làn đường đất, tiến về con sông.

"Sẽ tới nơi thôi," Anna nói, rồi đẩy Lili qua tán cây liễu. Họ đang di chuyển khá nhanh, Lili nắm chặt lấy tay ghế khi chiếc xe lăn qua rễ cây và sỏi đá. "Anh nghĩ nên đưa em ra ngoài một lát," Carlisle nói.

"Nhưng em đâu được phép," Lili nói. "Như vậy là chống luật đấy. Bà Krebs sẽ nói gì chứ?"

"Sẽ không ai nói gì cả," Anna đáp. "Vớ lại, em đã là phụ nữ trưởng thành rồi. Sao lại không được rời khỏi đó trong khi em vẫn muốn chứ?" Họ nhanh chóng tới cửa bệnh viện và ra ngoài phố. Carlisle và Anna đẩy cô qua các dãy nhà, tòa biệt thự đằng sau bức tường gạch với vòm cổng sắt. Mặt trời tỏa nắng nhưng gió vẫn thổi dọc con phố, thổi tốc hai mặt lá trên tán cây đu. Từ

xa Lili có thể nghe tiếng chuông tàu điện.

"Anh có nghĩ họ sẽ nhận ra em đã biến mất không?" cô nói.

"Nếu có thì sao chứ," và Carlisle - cách khuôn mặt anh cau lại khi tập trung và hai bàn tay vỗ vào nhau - một lần nữa lại khiến Lili nhớ tới Greta. Nó như thể cô vẫn nghe được tiếng leng keng của chiếc vòng cổ bạc. Trong đầu cô chứa những kí ức - nhưng cảm giác như đó chỉ là câu chuyện cô đã được nghe kể lại - của Greta và Einar kéo nhau đi trên phố Kronprinsessegade. Lili nhớ lại bàn tay ấm áp của Greta trong chính lòng tay cô, chiếc lắc bạc chạm vào các ngón tay.

Lili, Carlisle và Anna nhanh chóng lên tới cầu Augustus. Trước mắt Lili là toàn bộ Dresden: rạp hát Opera, nhà thờ Công Giáo, Học Viện Nghệ Thuật Ý, và mái vòm nổi lên của nhà thờ Nữ Nhi. Họ tới lâu đài và đang ở dưới chân hiên. Một người đàn ông với chiếc xe đẩy đang bán xúc xích và rót rượu táo. Anh ta làm ăn có vẻ khá thuận lợi, một hàng gồm tám tới mười người đang đứng đợi, khuôn mặt đỏ gay dưới nắng. "Có vẻ ngon đấy chứ, Lili?" Carlisle nói khi đẩy cô tới gần bậc thang.

Có 41 bước từ đây lên đến hiên, nơi vào chủ nhật những người đi dạo thường dựa vào lan can bên trên. Các bậc được trang trí bởi những đồng shilling hình sáng, trưa, chiều và tối. Còn có cả cát nữa, từ dưới, Lili theo dõi người phụ nữ với chiếc váy vàng dài và mũ rơm bước lên bậc thang, tay cô ta vòng vào tay một người đàn ông khác. "Nhưng làm sao chúng ta lên trên đó được?" Lili hỏi.

"Đừng lo," Carlisle nói, quay ghế. Anh nhắc nó lên bậc đầu tiên.

"Nhưng còn chân anh,"

"Nó sẽ ổn thôi,"

"Thế còn lưng?"

"Greta chưa nói gì với em về sông lưng miền Tây nổi tiếng của bọn anh à."

Và như vậy, Carlisle, người chưa bao giờ, theo Lili biết, trách Greta vì cái chân sẹo của anh, bắt đầu kéo Lili lên bậc. Mỗi bước lại nhói lên cơn đau khủng khiếp, Anna đưa tay cho Lili để nắm chặt.

Ban công nhìn ra sông Elbe, đối diện cung điện Nhật Bản và sông Rive

Droite. Giao thông đường cảng có vẻ nặng nề, với những con guồng, tàu chở than, thuyền đẩy bằng và những chiếc thuyền mái chèo cho thuê. Carlisle khóa xe đẩy của Lili lại giữa hai dãy ghế dài, bên dưới hàng cây bạch dương đã được tĩa thành khối, ngay cạnh lan can của hiên. Carlisle đứng cạnh cô, Anna bên phía còn lại. Lili có thể cảm thấy tay họ đặt sau lưng ghế. Những cặp đôi đứng trên ban công, tay nắm tay, các chàng trai mua tặng cô gái của họ túi kẹo nho từ xe đẩy bán dạo. Trên bờ cỏ cạnh sông Elbe, bốn cậu bé đang thả diều

"Nhìn xem, diều của chúng bay cao chưa kìa!" Anna chỉ về phía lũ trẻ. "Có vẻ như cao hơn cả thành phố này rồi."

"Chị có nghĩ chúng sẽ làm bay mất nó không?" Lili hỏi.

"Em thích thả diều chứ, Lili? Ngày mai chúng ta sẽ mua nếu em muốn."

"Người ta gọi chỗ này là gì ấy nhỉ?" Carlisle nói. "Ban công của Châu Âu à?"

Họ không nói gì trong một lúc, rồi Carlisle mở lời, "Em nghĩ mình sẽ đi mua xúc xích của người đàn ông kia. Em có đói không, Lili? Anh có nên mua gì thêm không?"

Cô không đói; cô không còn ăn gì nhiều nữa, và điều đó Carlisle cũng biết. Lili cố đáp lại, "Không, cảm ơn," nhưng lại không thể thốt nên lời.

"Có phiền không nếu bọn chị chỉ đi vài phút tìm người bán hàng?" Anna nói. "Sẽ không đến hai phút đâu."

Lili gật đầu, nghe tiếng giày của Anna và Carlisle dạo qua đất sỏi, dần biến mất. Lili nhắm mắt. Ban công trông ra cả thế giới, cô nghĩ. Cả thế giới của mình. Cô có thể cảm nhận ánh nắng mặt trời chiếu trên mi mắt. Cô nghe tiếng cặp đôi bên cạnh đang nhai kẹo. Và phía bên kia, tiếng nước tấp vào ván thuyền. Tiếng thông báo của tàu điện, tiếng chuông nhà thờ lớn. Và lần đầu Lili ngừng suy nghĩ về hai mặt quá khứ mơ hồ, cũng như tương lai của mình. Cô từng là ai hay sẽ trở thành ai đều không quan trọng. Cô là bà Lili Elbe. Cô gái Đan Mạch ở Dresden. Một người phụ nữ trẻ ra ngoài vào buổi trưa cùng bạn bè. Cô gái trẻ có người bạn thân nhất đang vắng mặt ở California, bỏ lại Lili, bỗng cô cảm thấy, đơn độc. Cô nghĩ tới mỗi người họ- Henrik, Anna, Carlisle, Hans, Greta. - Từng người, với những con đường

khác nhau, đều có một phần trách nhiệm trong việc Lili Elbe được sinh ra. Giờ cô đã hiểu ý của Greta: phần còn lại Lili sẽ phải tự đi một mình.

Khi cô mở mắt, Carlisle và Anna vẫn chưa trở lại. Lili không hề lo lắng: chắc chắn họ sẽ quay lại vì cô. Họ sẽ thấy cô trên chiếc xe đẩy. Phía kia sông, các cậu bé đang chạy nhảy và chỉ lên bầu trời. Chiếc điều đã bay cao hơn hàng cây liễu, hơn cả cầu Augustus. Nó đang bay trên mặt sông Elbe, như một viên kim cương trắng, tỏa sáng dưới ánh nắng, cuốn theo cả lõi dây điều. Rồi sợi dây tuột khỏi, cánh điều đã tự do. Lili nghĩ cô nghe thấy tiếng hét của lũ trẻ trong gió, nhưng điều đó là không thể; họ đã đi xa rồi. Nhưng vẫn có tiếng thét từ đâu đó: Từ đâu được nhỉ? Lũ trẻ nhảy lên trên bãi cỏ. Cậu bé với với cái lõi còn lại nhận lấy cú đâm từ một trong lũ bạn. Và phía trên chúng, chiếc điều vẫn run rẩy trong gió, bay lên như một con dơi bạch tạng, như một hồn ma, cao xa mãi, hạ thấp xuống, rồi lại bay lên, qua phía sông Elbe, tiến về phía cô.

Chú Thích

[1] Hosenrolle: một vai trong nhà hát, khi nhân vật là đàn ông nhưng được diễn viên nữ cải trang thành và ngược lại.

[2] Ping: Ping ở đây được chỉ tiếng động của một chiếc chuông nhỏ treo ở hai ngón tay, thường dùng khi múa, được sử dụng phổ biến ở Ấn Độ hoặc Trung Quốc.

[3] Frikadeller: một loại thịt viên nổi tiếng ở Đan Mạch.

[4] Nữ tu sĩ - Bluestocking: những người phụ nữ có học vấn cao, đam mê văn học.

[5] Polar Games: trò chơi trong nhà.

[6] Kongens Have: khu vườn trong lâu đài Rosenborg của đức vua trong trung tâm Copenhagen.

[7] Đầu ngón tay của Đan Mạch: Skagen nằm ở phía trên đầu của Đan Mạch, được gọi là đầu ngón tay.

[8] Kattegat: vùng biển gần Skagen, bán đảo Jutland.

[9] Krone: đơn vị tiền.

[10] øre: 1 krone bằng 100 øre.

[11] Foxhole: hố để nằm ẩn nấp trên mặt trận chiến tranh.

[12] Lễ ra mắt - debutante: những cô gái trẻ trong tầng lớp quý tộc khi đến độ tuổi trưởng thành, có thể lấy chồng sẽ được làm lễ ra mắt, giới thiệu với mọi người.

[13] Geta: guốc gỗ Nhật Bản.

[14] Độ F: 1°C xấp xỉ 33,8°F.

[15] Cooc-xê: tiếng Pháp, áo nịt ngực (xu-chiêng).

[16] Wax: phương pháp giặt tẩy lông.

[17] Fotina: tên một loại phô mai.

[18] Digan: người Bohemien, một dân tộc di cư trên khắp thế giới.

[19] Viellefranche: thị xã tỉnh Alpes-Maritimes, Pháp.

[\[20\]](#) Franc: đơn vị tiền của Pháp.

[\[21\]](#) Mèo Man: một giống mèo tới từ đảo Man, thuộc quần đảo Anh.

[\[22\]](#) Merci: "cảm ơn" tiếng Pháp.

[\[23\]](#) Van Dyke: kiểu râu sau thế kỷ 17 theo họa sĩ Anthony Van Dick.

[\[24\]](#) Casita: một loại nhà nhỏ.

[\[25\]](#) Oscar Wilde: nhà văn nổi tiếng từ Ireland, mất tại Paris.

[\[26\]](#) Lễ diễu hành hoa hồng: được tổ chức hàng năm 1-1 ở California.

[\[27\]](#) Tuileries: khu vườn của cung điện hoàng gia.

[\[28\]](#) Đập thảm: để rũ bụi bẩn, thảm được treo trên giầy và dùng dụng cụ để đập.

[\[29\]](#) Les boissons: tiếng pháp là đồ uống.

[\[30\]](#) Tháng Giêng Đen: là một cuộc đàn áp dữ dội phong trào đòi độc lập ở Baku trong các ngày 19 và 20 tháng 1 năm 1990.

[\[31\]](#) Áo choàng rửa tội: như một loại váy cho trẻ sơ sinh ở cả hai giới mặc khi thực hiện lễ thanh tẩy, theo đạo Công Giáo.

[\[32\]](#) Mác Đức: đơn vị tiền Đức trước đây.

[\[33\]](#) Ether: khí gây mê khi phẫu thuật.

[\[34\]](#) Margarine: bơ thực vật.